



TỔNG CÔNG TY DU LỊCH SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
TRƯỜNG TRUNG CẤP DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN
SAIGONTOURIST

Địa chỉ: 23/8 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình – TP.HCM

ĐT: 028.38442238

Email: mail@sthc.edu.vn

Fax: 028.38442234

Website: www.sthc.edu.vn

BÁO CÁO
KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
NĂM 2021

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 01 năm 2021

MỤC LỤC

PHẦN I. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT VỀ TRƯỜNG.....	1
1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục nghề nghiệp.....	1
2. Thông tin khái quát về lịch sử phát triển và thành tích nổi bật của cơ sở giáo dục nghề nghiệp	1
3. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp	4
4. Ngành đào tạo và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.....	7
5. Cơ sở vật chất, thư viện, tài chính	7
PHẦN II: KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA TRƯỜNG	12
1. Đặt vấn đề.....	12
2. Tổng quan chung	12
2.1. Căn cứ tự đánh giá	12
2.2. Mục đích tự đánh giá	12
2.3. Yêu cầu tự đánh giá	13
2.4. Phương pháp tự đánh giá	13
3. Tự đánh giá.....	14
3.1. Tổng hợp kết quả tự đánh giá	14
3.2. Tự đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn	25
TIÊU CHÍ 1. Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý.....	25
TIÊU CHÍ 2 - Hoạt động đào tạo	58
TIÊU CHÍ 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý và người lao động	81
TIÊU CHÍ 4: Chương trình, giáo trình	107
TIÊU CHÍ 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện.....	128
TIÊU CHÍ 6: Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế.	153
TIÊU CHÍ 7: Quản lý tài chính	161
TIÊU CHÍ 8. Dịch vụ người học.	171
TIÊU CHÍ 9: Giám sát, đánh giá chất lượng.....	182
PHẦN III: TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	192
PHẦN IV: ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.....	193
PHỤ LỤC	
1. Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Trường.	
2. Kế hoạch tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Trường.	
3. Bảng mã minh chứng.	

PHẦN I. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT VỀ TRƯỜNG

1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.1. Tên trường: **Trường Trung cấp Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist**

1.2. Tên viết tắt: **Trường STHC**

Tên tiếng Anh: **Saigontourist Hospitality College**

Tên trường ứng với các giai đoạn:

- Từ năm 1989 đến năm 1990: **Trung tâm đào tạo nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn trực thuộc Tổng Công ty Du lịch Thành phố**

- Từ tháng 10/1990 đến tháng 4/1996: **Trường sơ cấp nghiệp vụ du lịch trực thuộc Tổng Công ty Du lịch Thành phố**

- Từ tháng 5/1996 đến tháng 5/2009: **Trường Trung học nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn TP.HCM**

- Từ tháng 6/2009 đến nay: **Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist**

1.3. Cơ quan chủ quản: Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV

1.4. Địa chỉ: 23/8 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

1.5. Số điện thoại liên hệ: (+84) 028.38 442 238

- Số fax: (+84) 028.38 442 234

1.6. Website: <https://sthc.edu.vn/>; Email: mail@sthc.edu.vn

1.7. Loại hình trường: Công lập Tư thực

2. Thông tin khái quát về lịch sử phát triển và thành tích nổi bật của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.1. Lịch sử phát triển của Trường

- 1989: Thành lập Trung tâm đào tạo nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn trực thuộc Tổng Công ty Du lịch Thành phố (theo Quyết định số 16/DL-QĐ ngày 15 tháng 9 năm 1989 của Công ty Du lịch Thành phố).

- 1990: Thành lập Trường sơ cấp nghiệp vụ du lịch trực thuộc Công ty Du lịch Thành phố (theo Quyết định số 367/QĐ - UB ngày 18 tháng 10 năm 1990 của Ủy ban Nhân dân Thành phố).

- 1996: Nâng cấp từ Trường Sơ cấp nghiệp vụ Du lịch thành Trường THNV Du lịch và Khách sạn TP. Hồ Chí Minh (theo Quyết định số 2211/QĐ-UB-NCVX ngày 02 tháng 05 năm 1996 của UBND TP. Hồ Chí Minh).

- 2006: đổi tên Trường Trung học Nghiệp vụ Du lịch & Khách sạn TP.HCM thành Trường Trung cấp Du lịch & Khách sạn Saigontourist trực thuộc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn (theo Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 26 tháng 06 năm 2009 của UBND TP. Hồ Chí Minh).

2.2. Thành tích nổi bật của trường

2.2.1. Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, hội thi quốc tế

* Cấp Thành phố

- Năm 2003: 02 giáo viên đạt “Giáo viên dạy giỏi” cấp Thành phố trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Năm 2006: 02 giáo viên đạt “Giáo viên dạy giỏi” cấp Thành phố trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Năm 2015: 01 giải nhì, 04 giải ba và 01 giải khuyến khích cấp Thành phố trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Năm 2018: 01 giải nhất, 01 giải nhì và 01 giải ba cấp Thành phố trong Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp quốc gia do Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức.

- Năm 2020: 01 giải nhất và 01 giải khuyến khích cấp Thành phố trong Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp quốc gia do Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức.

*** Cấp Toàn quốc**

- Năm 2003: 01 Giáo viên đạt giải nhất trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Năm 2006: 01 Giáo viên đạt giải nhì trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Năm 2015: 01 giải ba và 01 giải khuyến khích trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Năm 2018: 01 giải nhì và 01 giải ba trong Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp quốc gia do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức.

*** Cấp quốc tế**

- Năm 2013: Thầy Trần Ngọc Hiếu đạt Giải vô địch cúp Bar Pro Việt Nam 2013: Giải vô địch Cúp Bar Pro Châu Á 2013 tại Phuket – Thái Lan.

- Năm 2015: Thầy Trần Ngọc Hiếu tham gia Hội thi “Bar style ASIAN” tại Singapore diễn ra vào tháng 9/2015 đạt giải vô địch Bartender biểu diễn Hard Rock Coffee 2015.

- Năm 2017: Thầy Trần Ngọc Hiếu tham gia Hội thi Flair Bartender Championship Thailan Open 2017 & Quot thể giới tại Thái Lan từ ngày 05-08/07/2017 đạt Top 10 thế giới.

- Năm 2019: Thầy Trần Ngọc Hiếu đạt Giải nhất Hội thi Bartender Thế Giới mở rộng diễn ra tại Thái Lan.

2.2.2. Sinh viên tham gia hội thi giỏi nghề các cấp

- Năm 2010: Trường đã cử 03 học viên ngành kỹ thuật chế biến món ăn và ngành quản trị nhà hàng tham dự hội thi tay nghề trẻ ASEAN 2010 và đã đạt 01 giải nhất (Bếp) và 01 giải ba, 01 giải khuyến khích. Học viên Tất Hà Mỹ Linh (Bếp) tiếp tục đạt Huy chương đồng Hội thi tay nghề trẻ ASEAN tại Thái Lan.

- Năm 2012: Thi cấp Thành phố gồm: 01 giải khuyến khích nghề Dịch vụ Nhà hàng. 01 giải nhất, 01 giải nhì nghề Nấu ăn. Hội thi tay nghề trẻ Quốc gia: 01 giải ba nghề Nấu ăn, 01 giải ba và 01 giải khuyến khích nghề Dịch vụ Nhà hàng - Chứng nhận xuất sắc nghề Nấu ăn Hội thi tay nghề trẻ ASEAN.

- Năm 2014: Thi cấp Thành phố gồm: Nghề Phục vụ Nhà hàng: 01 Giải nhất, 01 Giải nhì, 01 Giải ba. Nghề Nấu ăn: 01 Giải nhất, 01 Giải nhì, 01 Giải ba. Hội thi tay nghề trẻ Quốc gia nghề Phục vụ nhà hàng: 01 Giải ba. Tham gia Hội thi Bartender Barista Cúp Saigontourist năm 2014: Giải nhì, giải khuyến khích biểu diễn Bartender (Bảng nam). Giải nhì biểu diễn Bartender (bảng nữ).

- Năm 2016: Thi cấp Thành phố gồm: Nghề phục vụ nhà hàng: đạt 01 giải nhất và 04 giải nhì, Nghề nấu ăn: đạt 01 giải nhất và 01 giải nhì. Cấp quốc gia đạt 01 Huy chương

vàng nghề nấu ăn và 01 Huy chương đồng nghề dịch vụ nhà hàng kỳ thi tay nghề ASEAN lần thứ 11 đã diễn ra tại Malaysia.

- Năm 2017: Kỳ thi tay nghề thế giới lần thứ 44 năm 2017 được tổ chức tại Trung tâm Triển lãm Quốc gia Abu Dhabi (ADNEC) thuộc Các Tiểu vương quốc Ả rập Thống Nhất (UAE). Học viên Vũ Hoàng Trinh, là thí sinh nữ duy nhất trong đoàn Việt Nam, dự thi nghề Nấu ăn, sinh năm 1996, sinh viên hệ trung cấp năm thứ 2 ngành Kỹ thuật chế biến món ăn Âu trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (STHC). đạt 727 điểm, xếp hạng 9/42 nước (42 thí sinh) dự thi nghề Nấu ăn, được trao Chứng chỉ kỹ năng nghề xuất sắc thế giới.

- Năm 2018: Thi cấp Thành phố gồm: Nghề nấu ăn đạt giải Huy chương vàng và Giải khuyến khích; Nghề Dịch vụ Nhà hàng giải khuyến khích. Trong đó có Học viên Nguyễn Phương Toàn đạt giải nhất tại kỳ thi tay nghề ASEAN lần XII năm 2018 diễn ra tại Thái Lan.

- Năm 2020: Thi cấp Thành phố gồm: Nghề nấu ăn đạt giải nhì nghề nấu ăn, đồng thời nhận chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2 tương đương, đại diện Việt Nam tham dự kỳ thi nghề ASEAN lần thứ XIII vào tháng 04/2021 tại Singapore. Học viên Lê Ngọc Thùy Trang đạt chứng chỉ xuất sắc nghề Dịch vụ Nhà hàng. Học viên Võ Hoàng Phúc đạt chứng chỉ xuất sắc nghề nấu ăn.

2.2.3. Thành tích chung của Nhà trường

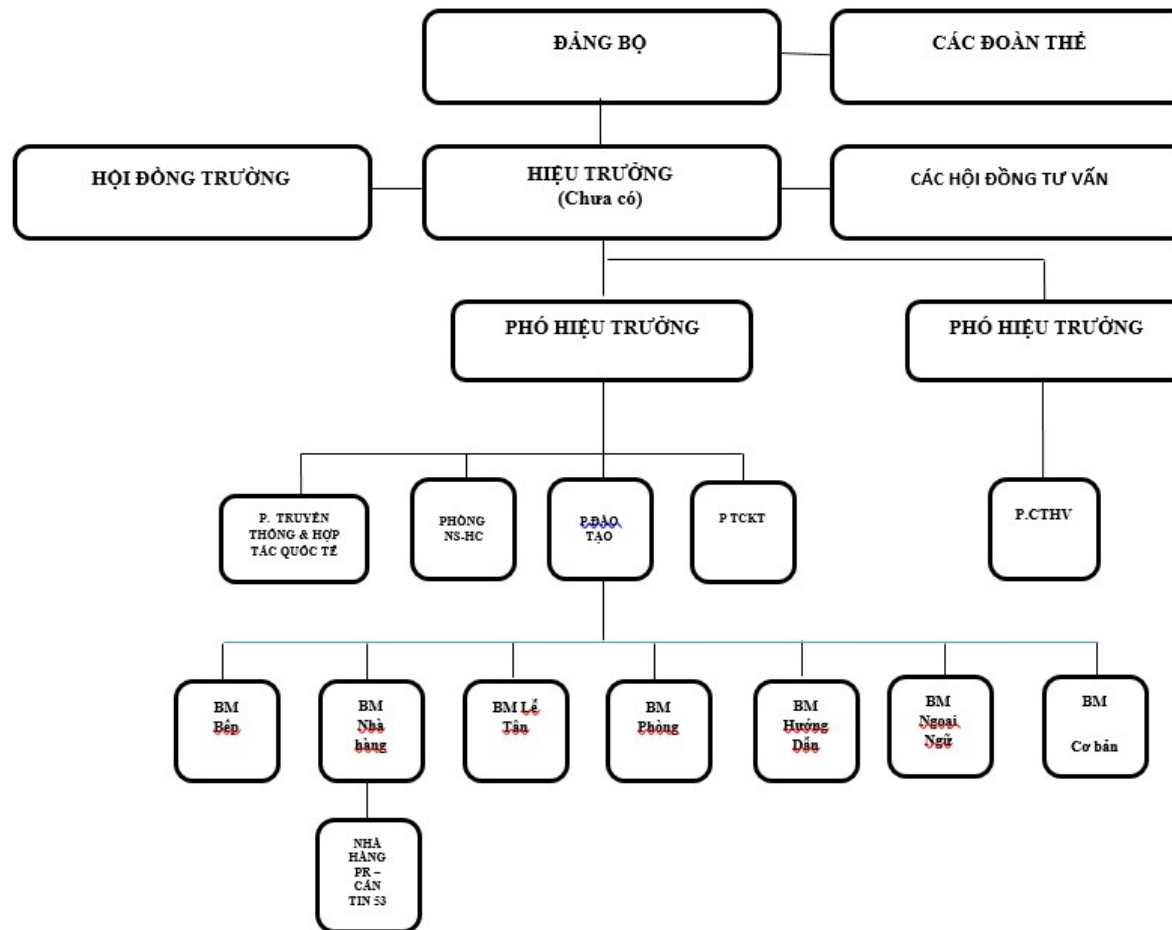
Năm 2008	Huân chương Lao động Hạng Nhì
Năm 2009	Cờ truyền thống nhân kỷ niệm 20 năm thành lập Trường (1989-2009) Tập thể lao động xuất sắc
Năm 2011:	Tập thể Lao động xuất sắc
Năm 2012	Tập thể Lao động xuất sắc
Năm 2013	Tập thể Lao động xuất sắc Bằng khen UBND thành phố “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2011 - 2012”
Năm 2014	Tập thể lao động xuất sắc Bằng khen Sở Lao động Thương binh và xã hội TP.HCM đã có thành tích đóng góp trong việc huấn luyện thí sinh tham gia Hội thi tay nghề trẻ ASEAN lần thứ X. Bằng khen UBND thành phố “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2013 - 2014”.
Năm 2015	Tập thể lao động xuất sắc
Năm 2016	Tập thể lao động xuất sắc Bằng khen UBND TP - hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2014 – 2015.
Năm 2017	Tập thể lao động xuất sắc
Năm 2018	Tập thể lao động xuất sắc Bằng khen UBND thành phố “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016 - 2017”.

	<p>Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo Văn hóa nghệ thuật, Thể dục thể thao và Du lịch giai đoạn 2012-2017.</p> <p>Bằng khen của Bộ trưởng Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch tại địa phương năm 2018</p>
Năm 2019	<p>Tập thể lao động xuất sắc</p> <p>Cờ truyền thống nhân kỷ niệm 20 năm thành lập Trường (1989-2009)</p> <p>Được Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch chứng nhận là cơ sở đào tạo nguồn nhân lực du lịch tiêu biểu của Việt Nam năm 2019.</p> <p>Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo lĩnh vực Văn hóa nghệ thuật, Thể dục thể thao và Du lịch tại địa phương năm 2019.</p>
Năm 2020	<p>Bằng khen của Bộ trưởng Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch tại địa phương năm 2020.</p> <p>Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đã có thành tích trong công tác giáo dục và đào tạo từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.</p> <p>Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân TP.HCM đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm học liên tục (2018-2019, 2019-2020) góp phần tích cực trong phong trào thi đua của thành phố.</p> <p>Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2019-2020.</p>
Năm 2021	<p>Tập thể Lao động tiên tiến</p> <p>Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2020-2021</p>

3. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3.1. Cơ cấu tổ chức

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
TRƯỜNG TRUNG CẤP DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN SAIGONTOURIST



3.2. Danh sách cán bộ lãnh đạo chủ chốt của trường

Các đơn vị	Họ và tên	Chức danh, học vị, chức vụ	Điện thoại	Ghi chú
1. Hiệu trưởng				
2. Phó hiệu trưởng	Võ Thị Mỹ Vân	ThS. Phó Hiệu trưởng PTC	0907 170 818	
	Ngô Thị Kim Oanh	ThS. Phó Hiệu trưởng	0903 701 620	
3. Các tổ chức Đảng, Đoàn TN, Công đoàn:				
- Đảng bộ	Võ Thị Mỹ Vân	Bí thư	0907 170 818	
- Công đoàn cơ sở	Đào Văn Thanh	Chủ tịch	0908 609 229	
- Đoàn Thanh niên	Nguyễn Anh Minh	Bí thư	0932 144 206	
4. Các phòng chức năng:				
Phòng Nhân sự Hành chính	Phạm Thị Hồng Phước	Trưởng phòng	0932 026 571	
Phòng Đào tạo	Đào Văn Thanh	Trưởng phòng	0908 609 229	
Phòng Tài chính kế toán	Trần Duy Khánh	Trưởng phòng	0919 880 362	
Phòng Tiếp thị và Truyền thông	Võ Thanh Thảo	Phụ trách phòng	0779 909 386	
Phòng Công tác Học viên	Nguyễn Thị Mỹ Hiếu	Trưởng phòng	0983 760 307	
5. Các Bộ môn chuyên môn:				
Bộ môn Hướng dẫn	Quách Thanh Toàn	Trưởng Bộ môn	0938 616 102	
Bộ môn Lễ tân	Nguyễn Minh Thạnh	Trưởng Bộ môn	0946 335 566	
Bộ môn Nhà hàng	Võ Thị Thùy An	Phó Bộ môn Nhà hàng	0907 137 636	
Bộ môn KTCBMA	Trần Thanh Huy	Trưởng Bộ môn	0903 612 296	
Bộ môn Phòng	Huỳnh Văn Hải	Trưởng Bộ môn	0909 344 844	
Bộ môn Ngoại ngữ	Võ Thanh Thảo	Trưởng Bộ môn	0779 909 386	
Bộ môn cơ bản	Trương Lê Thanh Thảo	Phó Bộ môn	0919 006 555	

3.3. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường (Tính đến thời điểm đánh giá): Tổng số 112 người, trong đó

- Nam: 50

- Nữ: 62

*** Đội ngũ giáo viên**

- Nam: 16

- Nữ: 27

- Cơ hữu: 43

- Thỉnh giảng: 90

Giáo viên cơ hữu			
Trình độ đào tạo	Nam	Nữ	Tổng số
Tiến sĩ			
Thạc sĩ	3	10	13
Đại học	10	13	23
Trình độ khác	3	4	7
Tổng số	16	27	43

4. Ngành đào tạo và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

4.1. Các ngành/nghề đào tạo và quy mô tuyển sinh của trường theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề đã được cấp

Stt	Tên ngành/nghề đào tạo	Trình độ đào tạo	Mã ngành/nghề	Quy mô tuyển sinh/năm
1.	Hướng dẫn du lịch	Trung cấp	5810103	400
2.	Quản lý và kinh doanh khách sạn	Trung cấp	5340422	600
3.	Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống	Trung cấp	5340423	500
4.	Kỹ thuật chế biến món ăn	Trung cấp	5810207	500
5.	Kỹ thuật làm bánh	Trung cấp	5810210	100
6.	Kỹ thuật Pha chế thức uống	Trung cấp	5840209	100

4.2. Số lượng sinh viên (đã quy đổi, số liệu 02 năm trước năm tự đánh giá)

Trình độ đào tạo	Năm		
	Năm 2018 (12/2018)	Năm 2019 (12/2019)	Năm 2020 (12/2020)
1. Trung cấp	1936	1753	1129
2. Liên kết đào tạo	132	251	73
3. Loại hình khác (liệt kê chi tiết)	0	0	0
Tổng cộng			

5. Cơ sở vật chất, thư viện, tài chính

- Tổng diện tích đất: 10336,4 m², Trong đó:

+ Địa điểm 23/8 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình: Đất: 2936,1m², sàn sử dụng: 5.738m².

+ Địa điểm: 25/3 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình – TP.HCM: Đất: 244,7 m², sàn sử dụng: 776,8 m².

+ Địa điểm: 1/5 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình – TP.HCM: Diện tích khu đất thuê là 251m², sàn sử dụng: 572,7 m².

+ Địa điểm 1/10 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình – TP.HCM: Diện tích: 225,6 m², sàn sử dụng: 336,74 m².

+ Địa điểm 15 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình – TP.HCM: Diện tích: 264,4 m², sàn sử dụng: 368,3 m²

+ Địa điểm 53 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình – TP.HCM: Diện tích: 581 m², sàn sử dụng: 720 m²

+ Khu đất 155 Linh Trung, P. Linh Trung, Q. Thủ Đức – TP.HCM: Diện tích 5833,6 m², sàn sử dụng: 874,4 m².

+ Diện tích xây dựng: 4085,9 m²

Diện tích sàn xây dựng: 9386,9 m²

Nơi làm việc: 469 m²

Nơi học: 4136 m²

Nơi phục vụ: 4118,3 m²

+ Diện tích sân, đường giao thông nội bộ: 3065 m²

+ Diện tích cây xanh: 3185,5 m²

5.2. Diện tích hạng mục và công trình

TT	Hạng mục, công trình	Năm đưa vào sử dụng	Cấp công trình	Số tầng/Tòa nhà/Khu	Tổng diện tích (m ²)
I	Khu hiệu bộ	1989	III		
1	Ban giám hiệu - Phòng Hiệu trưởng - Phòng Phó hiệu trưởng - Phòng Phó hiệu trưởng	1989	III	3	62
2	Các phòng chức năng	1989	III	3	287
	Khu A - Phòng NSHC - Phòng TCKT - Phòng TT & TT - Phòng máy chủ - Phòng HSSV - Văn Phòng Trường	1989	III	3	239
	Khu D - Phòng Đào tạo	1989	III	2	48
3	Văn phòng các bộ môn	1989	III	3	120
	Khu A - Bộ môn Ngoại ngữ - Bộ môn Hướng dẫn	1989	III	3	50
	Khu B - Bộ môn Bếp - Bộ môn Lễ tân	1996	III	4	35
	Khu D - Bộ môn Phòng	1989	III	2	15

TT	Hạng mục, công trình	Năm đưa vào sử dụng	Cấp công trình	Số tầng/Tòa nhà/Khu	Tổng diện tích (m ²)
	Khu E - Bộ môn F&B	2008	III	3	20
II	Phòng học lý thuyết, hội trường				1838
1	Phòng học lý thuyết	1989	III	4	1400
	Khu A Tầng 2 Tầng 3	1989	III	3	284,4
	Khu B Tầng 1 Tầng 2 Tầng 3 Tầng 4	1996	III	4	603
	Khu C Tầng 1 Tầng 2 Tầng 3 Tầng 4 Tầng 5	1996	III	5	512,6
2	Hội trường	1996	III	4	438
III	Phòng thực hành				2298
	Khu A: - A204 - A304	1989	III	2	90,7
	Khu B - Xưởng bếp 1 - Xưởng bếp 2 - Xưởng bếp 3 - Xưởng bếp 4 - Xưởng bếp 5 - Xưởng bếp 6 - Xưởng bếp 7 - Xưởng bếp 8 - B403 - B110 - B112	1996	III	4	841,7
	Khu C:	1996	III	5	77,6

TT	Hạng mục, công trình	Năm đưa vào sử dụng	Cấp công trình	Số tầng/Tòa nhà/Khu	Tổng diện tích (m ²)
	- C101 - C102 - C201				
	Khu D: - D101 - D102 - D104 - D105	1989	III	2	433,8
	Khu E: - Nhà hàng PR - E102 - E202 - E203 - E401 - Xưởng bếp 9	2008	III	3	704,2
	KHU 1/10: - Xưởng bếp 10 - Xưởng bếp 11	2020	III	2	150
IV	Khu phục vụ				4118,3
1	Thư viện khu C	1989	III	5	476
2	Thư viện điện tử	1989	III	2	125
3	Ký túc xá		III	3	581
4	Nhà ăn	2008	III	3	244,7
5	Phòng y tế khu E			2	137,6
6	Khu thể thao			1	1805
8	Văn phòng Đoàn	1989	III	2	60
9	Phòng nghỉ giáo viên nam	1996	III	5	24,5
10	Phòng nghỉ giáo viên nữ	1996	III	5	24,5
11	Nhà vệ sinh				450

TT	Hạng mục, công trình	Năm đưa vào sử dụng	Cấp công trình	Số tầng/Tòa nhà/Khu	Tổng diện tích (m ²)
12	Nhà kho				150
13	Phòng họp	1989	III	2	40
14	Khác (Sảnh, hàng lang, lối xuống tầng hầm, bãi xe, hồ chứa nước sinh hoạt, thang máy, thang bộ, lối thoát hiểm, diện tích giao thông, phòng kỹ thuật, phòng bơm...)				
	Tổng				8723,3

5.3. Tổng số máy tính của trường: 150 máy vi tính

- Dùng cho văn phòng: 50 máy vi tính
- Dùng cho sinh viên học tập: 100 máy vi tính

5.4. Tổng số đầu sách trong thư viện của Trường: 15.000 bản

- Tổng đầu sách thuộc nghề đào tạo của trường: 14.895 bản
- Tài liệu môn học: 105 giáo trình môn học.

5.5. Tổng kinh phí đào tạo trong 03 năm trở lại đây

- Năm 2018: 40,015,081,265 đồng
- Năm 2019: 48,414,902,264 đồng
- Năm 2020: 34,242,568,971 đồng

5.6. Tổng thu học phí trong 03 năm trở lại đây

- Năm 2018: 45,280,545,158 đồng
- Năm 2019: 49,380,448,495 đồng
- Năm 2020: 39,325,902,130 đồng

PHẦN II: KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA TRƯỜNG

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập về giáo dục, chất lượng đào tạo có ý nghĩa quan trọng góp phần quyết định chất lượng nguồn nhân lực của giáo dục nghề nghiệp. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo có chất lượng sẽ khẳng định thương hiệu, uy tín và lợi thế cạnh tranh giữa các trường trong tuyển sinh đào tạo và cơ hội đầu tư thiết bị, chuyển giao chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, quản lý, giáo viên. Do đó, chất lượng giáo dục nghề nghiệp là nội dung được tập thể lãnh đạo, cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường đặc biệt chú trọng và quan tâm thực hiện. Không ngừng nâng cao chất lượng luôn là mục tiêu hàng đầu của các đơn vị trong toàn trường.

Để đảm bảo chất lượng đào tạo đòi hỏi từng quá trình của hoạt động đào tạo đều cần có sự kiểm soát, quản lý và đánh giá. Từ việc nhận thức được ý nghĩa quan trọng đó, Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã tiến hành thực hiện tự đánh giá hàng năm đối với chất lượng GDNN của Trường, qua đó đánh giá được mặt mạnh, mặt yếu từ đó giúp cho các đơn vị trong nhà trường có định hướng, giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo. Bên cạnh đó, công tác tự đánh giá không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong nước mà còn là cơ sở giúp Trường đề ra các giải pháp cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục nghề nghiệp mà Nhà trường đã đề ra.

2. Tổng quan chung

2.1. Căn cứ tự đánh giá

- Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường trung cấp, trường cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 06 năm 2017 của Bộ trưởng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Căn cứ phụ lục Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trường cao đẳng.

- Quy trình thực hiện tự đánh giá chất lượng theo mục 2 của Thông tư số 28/2017/TT-LĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cụ thể như sau:

- + Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng.
- + Thực hiện tự đánh giá chất lượng.
- + Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng.
- + Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có thẩm quyền.

2.2. Mục đích tự đánh giá

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên trong toàn trường về tầm quan trọng của công tác tự đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường trung cấp do Bộ LĐ-TB-XH ban hành, qua đó huy động tất cả các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong toàn trường cùng tham gia thực hiện công tác tự đánh giá.

- Thu thập, xử lý thông tin và minh chứng để đánh giá mức độ đạt được của nhà trường dựa trên hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của trường trung cấp.

- Xây dựng, thực hiện và duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng đã đạt được từ năm 2018 đến nay, đồng thời khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt qua đó giúp trường hoạch định chiến lược phát triển các nguồn lực trong từng giai đoạn, tiến tới xây dựng trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist.

2.3. Yêu cầu tự đánh giá

- Đảm bảo đánh giá toàn bộ hoạt động của trường.
- Có sự tham gia của tất cả đơn vị, cá nhân có liên quan của trường.
- Đánh giá theo hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành và các hướng dẫn có liên quan.
- Đảm bảo trung thực, khách quan, đầy đủ minh chứng hợp lệ để chứng minh cho nhận định trong tự đánh giá chất lượng.
- Kết quả tự đánh giá chất lượng được công khai trong nội bộ nhà trường, được cập nhật vào cơ sở dữ liệu của hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và được lưu trữ cùng toàn bộ minh chứng, tài liệu liên quan.

2.4. Phương pháp tự đánh giá

- Nghiên cứu bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng và các tài liệu, hồ sơ minh chứng kèm theo.
- Thu thập tài liệu, thông tin, rà soát các hoạt động của từng đơn vị theo nội hàm của tiêu chí, tiêu chuẩn, đối chiếu các kết quả đạt được với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định và xác định mức độ đạt được, lập kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng các hoạt động của Trường.

2.5. Các bước tiến hành tự đánh giá

- Thu thập tài liệu, thông tin, rà soát các hoạt động của từng đơn vị, đối chiếu các kết quả đạt được với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định.
- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng.
- Thu thập thông tin minh chứng.
- Phân tích và mã hóa minh chứng.
- Đánh giá mức độ đạt được.
- Viết báo cáo tự đánh giá.
- Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng.
- Công bố kết quả tự đánh giá trên mạng nội bộ Trường.
- Gửi Báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền.
- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về hoạt động tự đánh giá chất lượng của trường.

3. Tự đánh giá

3.1. Tổng hợp kết quả tự đánh giá

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn, (ghi đầy đủ nội dung tiêu chí, tiêu chuẩn)	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN
	ĐỀ XUẤT KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC		<i>Đạt tiêu chuẩn kiểm định</i>
	Tổng điểm	100	97/100 điểm (đạt 97%)
	Tiêu chí 1: Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý	12	12/12 điểm (đạt 100%)
1	Tiêu chuẩn 1.1: Mục tiêu và sứ mạng của trường được xác định cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thể hiện được vai trò của trường trong việc đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương, ngành và được công bố công khai.	1	1
2	Tiêu chuẩn 1.2: Trường thực hiện phân tích, đánh giá nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương hoặc ngành để xác định các ngành, nghề đào tạo và quy mô đào tạo phù hợp.	1	1
3	Tiêu chuẩn 1.3: Trường thực hiện phân tích, đánh giá nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương hoặc ngành để xác định các ngành, nghề đào tạo và quy mô đào tạo phù hợp.	1	1
4	Tiêu chuẩn 1.4: Hằng năm, các văn bản quy định về tổ chức và quản lý của trường được rà soát, thực hiện điều chỉnh nếu cần thiết.	1	1
5	Tiêu chuẩn 1.5: Các phòng, khoa, bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường được phân công, phân cấp rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với cơ cấu ngành nghề, quy mô đào tạo và mục tiêu của trường.	1	1
6	Tiêu chuẩn 1.6: Hội đồng trường hoặc hội đồng quản trị, các hội đồng tư vấn, các phòng, khoa, bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định và có hiệu quả.	1	1
7	Tiêu chuẩn 1.7: Trường xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng theo quy định.	1	1
8	Tiêu chuẩn 1.8: Trường có bộ phận phụ trách thực hiện công tác quản lý, đảm bảo chất lượng đào tạo và hằng năm hoàn thành nhiệm vụ được giao.	1	1
9	Tiêu chuẩn 1.9: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong trường phát huy được vai trò lãnh đạo, hoạt động đúng điều lệ và theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.	1	1

10	Tiêu chuẩn 1.10: Các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường hoạt động theo đúng điều lệ của tổ chức mình và theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của trường.	1	1
11	Tiêu chuẩn 1.11: Trường có quy định và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của trường theo quy định nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. Hằng năm rà soát, cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát.	1	1
12	Tiêu chuẩn 1.12: Trường có văn bản và thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng; thực hiện chính sách bình đẳng giới theo quy định.	1	1
	Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo	17	16/17 điểm (đạt 94,11%)
13	Tiêu chuẩn 2.1: Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết.	1	1
14	Tiêu chuẩn 2.2: Trường xây dựng và ban hành quy chế tuyển sinh theo quy định.	1	1
15	Tiêu chuẩn 2.3: Hằng năm, trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan.	1	1
16	Tiêu chuẩn 2.4: Thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học.	1	0
17	Tiêu chuẩn 2.5: Trường xây dựng và phê duyệt kế hoạch, tiến độ đào tạo cho từng lớp, từng khóa học của mỗi ngành hoặc nghề, theo từng học kỳ, năm học. Kế hoạch đào tạo chi tiết đến từng mô đun, môn học, giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập phù hợp với từng hình thức, phương thức tổ chức đào tạo và đúng quy định.	1	1
18	Tiêu chuẩn 2.6: Trường tổ chức thực hiện theo kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo đã được phê duyệt.	1	1
19	Tiêu chuẩn 2.7: Các hoạt động đào tạo được thực hiện theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã được phê duyệt; có sự phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập các ngành, nghề tại đơn vị sử dụng lao động;	1	1

	thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.		
20	Tiêu chuẩn 2.8: Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm.	1	1
21	Tiêu chuẩn 2.9: Trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học.	1	1
22	Tiêu chuẩn 2.10: Hằng năm, trường có kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo đúng kế hoạch.	1	1
23	Tiêu chuẩn 2.11: Hằng năm, trường có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học; kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học theo đề xuất nếu cần thiết.	1	1
24	Tiêu chuẩn 2.12: Trường ban hành đầy đủ các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định.	1	1
25	Tiêu chuẩn 2.13: Trong quá trình đánh giá kết quả học tập của người học có sự tham gia của đơn vị sử dụng lao động và theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1
26	Tiêu chuẩn 2.14: Tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định đảm bảo nghiêm túc, khách quan.	1	1
27	Tiêu chuẩn 2.15: Hằng năm, trường thực hiện rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết.	1	1
28	Tiêu chuẩn 2.16: Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định.	1	1
29	Tiêu chuẩn 2.17: Trường có cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo và tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả.	1	1
	Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý và người lao động	15	14/15 điểm (đạt 93,33%)

30	Tiêu chuẩn 3.1: Có quy định về việc tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý và người lao động theo quy định.	1	1
31	Tiêu chuẩn 3.2: Tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý và người lao động theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý, người lao động theo quy định.	1	1
32	Tiêu chuẩn 3.3: Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nêu có.	1	1
33	Tiêu chuẩn 3.4: Nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý và người lao động thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và không vi phạm quy chế, nội quy và quy định của trường.	1	1
34	Tiêu chuẩn 3.5: Trường có đội ngũ nhà giáo đảm bảo tỷ lệ quy đổi; số lượng nhà giáo cơ hữu đảm nhận khối lượng chương trình mỗi ngành, nghề đào tạo theo quy định; trường đảm bảo tỷ lệ nhà giáo có trình độ sau đại học theo quy định.	1	0
35	Tiêu chuẩn 3.6: Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục tiêu của chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo.	1	1
36	Tiêu chuẩn 3.7: Trường có chính sách, biện pháp và thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.	1	1
37	Tiêu chuẩn 3.8: Hằng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy cho đội ngũ nhà giáo.	1	1
38	Tiêu chuẩn 3.9: Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định và thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1

39	Tiêu chuẩn 3.10: Hằng năm, trường thực hiện tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ nhà giáo.	1	1
40	Tiêu chuẩn 3.11: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của trường đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định và thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm được giao.	1	1
41	Tiêu chuẩn 3.12: Đội ngũ cán bộ quản lý của các đơn vị thuộc trường được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.	1	1
42	Tiêu chuẩn 3.13: Đội ngũ cán bộ quản lý của trường đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ được giao.	1	1
43	Tiêu chuẩn 3.14: Hằng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý.	1	1
44	Tiêu chuẩn 3.15: Đội ngũ cán bộ quản lý, người lao động của trường đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao, được định kỳ bồi dưỡng nâng cao trình độ.	1	1
	Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình	15	15/15 điểm (đạt 100%)
45	Tiêu chuẩn 4.1: Có đầy đủ chương trình đào tạo các chuyên ngành hoặc nghề mà trường đào tạo.	1	1
46	Tiêu chuẩn 4.2: 100% chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định.	1	1
47	Tiêu chuẩn 4.3: Chương trình đào tạo của trường thể hiện được mục tiêu đào tạo của trình độ tương ứng; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học đạt được sau tốt nghiệp; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo; cách thức đánh giá kết quả học tập đối với từng mô đun, môn học, từng chuyên ngành hoặc nghề và từng trình độ theo quy định.	1	1
48	Tiêu chuẩn 4.4: Chương trình đào tạo được xây dựng có sự tham gia của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1
49	Tiêu chuẩn 4.5: Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động.	1	1

50	Tiêu chuẩn 4.6: Chương trình đào tạo được xây dựng bảo đảm việc liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp với các trình độ đào tạo khác trong hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định.	1	1
51	Tiêu chuẩn 4.7: Ít nhất 3 năm 1 lần trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với chương trình đào tạo đã ban hành.	1	1
52	Tiêu chuẩn 4.8: Chính sửa, bổ sung chương trình đào tạo có cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến liên quan đến ngành, nghề đào tạo hoặc tham khảo các chương trình đào tạo tương ứng của nước ngoài.	1	1
53	Tiêu chuẩn 4.9: Trước khi tổ chức đào tạo liên thông, trường căn cứ chương trình đào tạo, thực hiện rà soát các mô đun, tín chỉ, môn học và có quyết định đối với các mô đun, tín chỉ, môn học mà người học không phải học để đảm bảo quyền lợi của người học.	1	1
54	Tiêu chuẩn 4.10: Có đủ giáo trình cho các mô đun, môn học của từng chương trình đào tạo.	1	1
55	Tiêu chuẩn 4.11: 100% giáo trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định để làm tài liệu giảng dạy, học tập chính thức.	1	1
56	Tiêu chuẩn 4.12: Giáo trình đào tạo cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo.	1	1
57	Tiêu chuẩn 4.13: Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.	1	1
58	Tiêu chuẩn 4.14: Hằng năm, trường thực hiện việc lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động, người tốt nghiệp về mức độ phù hợp của giáo trình đào tạo; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1
59	Tiêu chuẩn 4.15: Khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với giáo trình đào tạo đảm bảo yêu cầu theo quy định.	1	1
	Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện	15	14/15 điểm (đạt 93,33%)
60	Tiêu chuẩn 5.1: Địa điểm xây dựng trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu đất xây dựng cần đảm bảo yên tĩnh cho việc giảng	1	1

	đạy và học tập; giao thông thuận tiện và an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện, nước, đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.		
61	Tiêu chuẩn 5.2: Quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm; diện tích đất sử dụng, diện tích cây xanh đảm bảo theo quy định.	1	1
62	Tiêu chuẩn 5.3: Có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn: khu học tập và nghiên cứu khoa học (phòng học lý thuyết, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm và phòng học chuyên môn); khu thực hành (xưởng thực hành, thực tập, trại trường, vườn thí nghiệm); khu vực rèn luyện thể chất; khu hành chính quản trị, phụ trợ và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo.	1	1
63	Tiêu chuẩn 5.4: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (đường giao thông nội bộ; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý nước thải, chất thải; thông gió; phòng cháy chữa cháy) theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.	1	1
64	Tiêu chuẩn 5.5: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa bảo đảm quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và các yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo.	1	1
65	Tiêu chuẩn 5.6: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo.	1	1
66	Tiêu chuẩn 5.7: Phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa được sử dụng theo quy định hiện hành.	1	1
67	Tiêu chuẩn 5.8: Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định. Đối với các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu	1	0

	chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó.		
68	Tiêu chuẩn 5.9: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sơ phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường.	1	1
69	Tiêu chuẩn 5.10: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo, trong đó có quy định về việc định kỳ đánh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị đào tạo.	1	1
70	Tiêu chuẩn 5.11: Thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định của trường và nhà sản xuất; hằng năm đánh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng theo quy định.	1	1
71	Tiêu chuẩn 5.12: Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng.	1	1
72	Tiêu chuẩn 5.13: Trường có thư viện bao gồm phòng đọc, phòng lưu trữ bảo đảm theo tiêu chuẩn thiết kế. Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được trường phê duyệt, mỗi loại giáo trình đảm bảo tối thiểu 05 bản in.	1	1
73	Tiêu chuẩn 5.14: Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học.	1	1
74	Tiêu chuẩn 5.15: Trường có thư viện điện tử, có phòng máy tính đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của nhà giáo và người học; các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.	1	1
	Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ và hợp tác quốc tế	5	5/5 điểm (đạt 100%)
75	Tiêu chuẩn 6.1: Trường có chính sách và thực hiện các chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên tham gia nghiên cứu	1	1

	khoa học, sáng kiến cải tiến và chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo.		
76	Tiêu chuẩn 6.2: Hằng năm, trường có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến từ cấp trường trở lên phục vụ thiết thực công tác đào tạo của trường (ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đối với trường trung cấp, ít nhất 02 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đối với trường cao đẳng).	1	1
77	Tiêu chuẩn 6.3: Hằng năm, trường có các bài báo, ấn phẩm của nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý, người lao động đăng trên các báo, tạp chí khoa học ở trong nước hoặc quốc tế.	1	1
78	Tiêu chuẩn 6.4: Các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến của trường được ứng dụng thực tiễn.	1	1
79	Tiêu chuẩn 6.5: Có liên kết đào tạo hoặc triển khai các hoạt động hợp tác với các trường nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế; các hoạt động hợp tác quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường.	1	1
	Tiêu chí 7: Quản lý tài chính	6	6/6 điểm (đạt 100%)
80	Tiêu chuẩn 7.1: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, thanh quyết toán về tài chính theo quy định và công bố công khai.	1	1
81	Tiêu chuẩn 7.2: Quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo; tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng theo quy định.	1	1
82	Tiêu chuẩn 7.3: Trường có các nguồn lực về tài chính đảm bảo đủ kinh phí phục vụ các hoạt động của trường.	1	1
83	Tiêu chuẩn 7.4: Thực hiện việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán đúng quy định.	1	1
84	Tiêu chuẩn 7.5: Thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính kế toán; thực hiện kiểm toán theo quy định; xử lý, khắc phục kịp thời các vấn đề còn vướng mắc trong việc thực hiện các quy định về quản lý và sử dụng tài chính khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền; thực hiện công khai tài chính theo quy định.	1	1
85	Tiêu chuẩn 7.6: Hằng năm, trường có đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường.	1	1

	Tiêu chí 8: Dịch vụ người học	9	9/9 điểm (đạt 100%)
86	Tiêu chuẩn 8.1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định.	1	1
87	Tiêu chuẩn 8.2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.	1	1
88	Tiêu chuẩn 8.3: Có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. Người học được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập.	1	1
89	Tiêu chuẩn 8.4: Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân.	1	1
90	Tiêu chuẩn 8.5: Ký túc xá đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu (chỗ ở, điện, nước, vệ sinh, các tiện nghi khác) cho sinh hoạt và học tập của người học.	1	1
91	Tiêu chuẩn 8.6: Có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khỏe; dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.	1	1
92	Tiêu chuẩn 8.7: Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường.	1	1
93	Tiêu chuẩn 8.8: Trường thực hiện việc tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.	1	1
94	Tiêu chuẩn 8.9: Hằng năm, trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng.	1	1
	Tiêu chí 9: Giám sát, đánh giá chất lượng	6	6/6 điểm (đạt 100%)
95	Tiêu chuẩn 9.1: Hằng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.	1	1
96	Tiêu chuẩn 9.2: Hằng năm, thu thập ý kiến đánh giá tối thiểu 50% cán bộ quản lý, nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá,	1	1

	phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động.		
97	Tiêu chuẩn 9.3: Hằng năm, thu thập ý kiến đánh giá tối thiểu 30% người học đại diện các ngành, nghề đào tạo về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của trường.	1	1
98	Tiêu chuẩn 9.4: Trường thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng theo quy định.	1	1
99	Tiêu chuẩn 9.5: Hằng năm, trường có kế hoạch cụ thể và các biện pháp thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài nếu có.	1	1
100	Tiêu chuẩn 9.6: Trường có tỷ lệ 80% người học có việc làm phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp.	1	1

3.2. Tự đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn

TIÊU CHÍ 1. Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý

Mở đầu:

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist có tiền thân là Trung tâm đào tạo nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn được thành lập vào năm 1989 theo Quyết định số 16/DL - QĐ ngày 15 tháng 9 năm 1989 của Công ty Du lịch Thành phố thuộc UBND TP.HCM. Tháng 5/1996, Nhà trường đã được nâng cấp lên thành trường trung học nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn Thành phố Hồ Chí Minh và được chuyển đổi thành trung cấp theo Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về đổi tên Trường Trung học Nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn Thành phố Hồ Chí Minh thành **Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist**, ngày càng khẳng định được chất lượng, vị trí và thương hiệu trong đào tạo, giáo dục nghề nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của nhà trường được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động.

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist là đơn vị giáo dục nghề nghiệp có sứ mệnh cung cấp nguồn nhân lực có tay nghề cao, kiến thức sâu và phẩm chất đạo đức tốt nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội và phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trường đã xác định rõ mục tiêu phát triển là trở thành một trong 10 cơ sở giáo dục nghề nghiệp hàng đầu của Thành phố Hồ Chí Minh, được công nhận bởi xã hội, các tổ chức trong và ngoài nước, với các mục tiêu chiến lược là phấn đấu nâng cấp Trường lên Cao đẳng vào năm 2025; nâng lưu lượng sinh viên, sinh viên lên 4000 vào năm 2025; xây dựng 10 ngành nghề đào tạo từ nay đến năm 2025; đào tạo nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của thị trường trong và ngoài nước với các giá trị cốt lõi: Sáng tạo – Tận tâm – Hội nhập – Chuyên nghiệp.

Mục tiêu phát triển và ngành nghề đào tạo của nhà trường hiện nay đã và đang đáp ứng được nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực du lịch cung cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh và các vùng lân cận.

Cơ cấu tổ chức của nhà trường bao gồm: Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Hội đồng tư vấn, 06 phòng ban chức năng, 07 bộ môn chuyên ngành. Hoạt động của trường có sự lãnh chỉ đạo của Cấp ủy và tham gia của các đoàn thể, các hội đồng tư vấn, đáp ứng được các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của trường và hoạt động có hiệu quả.

Trong tổ chức và quản lý, nhà trường triển khai các hoạt động đảm bảo đúng theo quy định của Luật giáo dục năm 2005, 2019; Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định quy chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Điều lệ trường Trung cấp và nhiều văn bản pháp quy khác.

Trường đã xây dựng và vận hành có hiệu quả hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong và phân công cho Phòng Đào tạo - đảm bảo chất lượng phụ trách triển khai thực hiện.

Cấp ủy Đảng thể hiện vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng trong Nhà trường, có phân công, tập trung chỉ đạo theo nghị quyết; lãnh đạo các tổ chức đoàn thể trong Trường hoạt động có hiệu quả, góp phần tích cực vào hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

** Những điểm mạnh:*

Cùng với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh và đất nước, đặc biệt trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, Nhà trường luôn xác định rõ mục tiêu cho từng giai đoạn phát triển để phù hợp với sự thay đổi và đưa ra những kế hoạch hành động cụ thể nhằm đạt mục tiêu đề ra. Sứ mạng, mục tiêu, tầm nhìn của Trường được xác định rõ ràng và công bố công khai.

Nhà trường đã xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy phù hợp với chức năng nhiệm vụ. Các phòng, bộ môn có chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định một cách cụ thể và chi tiết trong Quy chế tổ chức và hoạt động và có sự phân công, phân cấp quản lý rõ ràng. Trường có đội ngũ cán bộ quản lý trẻ, năng động, có năng lực và tinh thần trách nhiệm cao. Từ đó, giúp cho việc quản lý và điều hành công tác của đơn vị chặt chẽ, khoa học, đảm bảo hoàn thành sứ mạng, mục tiêu của Nhà trường và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị hàng năm.

Hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Trường được xây dựng đầy đủ. Hàng năm, được tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh đảm bảo phù hợp tình hình thực tiễn của Trường và quy định pháp luật, tạo nên cơ sở và là hành lang pháp lý cho toàn bộ hoạt động giáo dục, đào tạo trong Nhà trường.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch, từ đó đã thúc đẩy nâng cao chất lượng đào tạo và các hoạt động của nhà trường.

** Những tồn tại:*

Nhà trường cần xây dựng định hướng, kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030.

** Kế hoạch nâng cao chất lượng:*

Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030.

Rà soát Đề án “Vị trí việc làm” của trường cho phù hợp với những thay đổi mới theo kế hoạch phát triển trường từ nay đến năm 2025 và đề án trường chất lượng cao, ngành đào tạo trong điểm cấp độ quốc tế; đồng thời phù hợp tình hình thực tế tại đơn vị.

Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để nâng cấp Trường lên Cao đẳng vào năm 2025 theo Đề án.

Điểm đánh giá tiêu chí 1

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí 1	12 (Mười hai) điểm
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 7</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 8</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 9</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 10</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 11</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 12</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
Tỷ lệ % điểm/Điểm chuẩn	12/12 điểm, đạt 100%

Tiêu chuẩn 1.1. Mục tiêu và sứ mạng của trường được xác định cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thể hiện được vai trò của trường trong việc đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương, ngành và được công bố công khai.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist là cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ trung cấp. Cơ quan chủ quản của Trường là Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH Một Thành viên và Trường chịu sự quản lý nhà nước về GDNN của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn được thành lập vào năm 1989 theo Quyết định số 16/DL - QĐ ngày 15 tháng 9 năm 1989 của Công ty Du lịch Thành phố thuộc UBND TP.HCM. Tháng 5/1996, Nhà trường đã được nâng cấp lên thành trường trung học nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn Thành phố Hồ Chí Minh và được chuyển đổi thành trung cấp theo Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về đổi tên Trường Trung học Nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn Thành phố Hồ Chí Minh thành **Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist** (1.1.01- Quyết định số 2211/QĐ-UB-NCVX ngày 02/05/1996 về việc cho phép nâng cấp Trường sơ cấp nghiệp vụ du lịch Thành phố thành Trường Trung học Nghiệp vụ du lịch và khách sạn thành phố thuộc Tổng Công ty Du lịch Thành phố; Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 26 tháng 06 năm 2009 về đổi tên Trường

Trung học Nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn Thành phố thành Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist trực thuộc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV).

Mục tiêu và sứ mạng của Trường phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc được quy định trong văn bản Điều lệ của Trường Trung cấp theo Thông tư số 47/12/2016, luôn được điều chỉnh trong từng giai đoạn cho phù hợp với nguồn lực của Trường, đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của ngành, của địa phương, phục vụ chiến lược phát triển kinh tế xã hội của TP.HCM nói riêng và Việt Nam nói chung. Tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị và quan điểm phát triển - Triết lý phát triển cùng hệ thống chỉ tiêu chiến lược phát triển, các nhóm chiến lược và giải pháp thực hiện của Trường được xác định rõ ràng cụ thể trong Kế hoạch chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2013 – 2018, tầm nhìn 2020 (1.1.02- Kế hoạch số 10-13/KH-STHC ngày 29/11/2013 về chiến lược phát triển của Trường giai đoạn 2013-2018 và tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch phát triển Trường giai đoạn 2018-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 ngày 26/12/2018).

Năm 2018, Mục tiêu - sứ mạng của Trường được ban hành. Năm 2020, nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển, Nhà trường tiếp tục điều chỉnh và ban hành tầm nhìn, sứ mệnh, mục tiêu chiến lược và giá trị cốt lõi của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (1.1.03- Quyết định số 01-18/QĐ-STHC ngày 06/01/2018 về việc công bố sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu chiến lược, giá trị cốt lõi của Trường năm 2018; Quyết định số 03-20/QĐ-STHC ngày 10/02/2020 về việc điều chỉnh và bổ sung sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu chiến lược và giá trị cốt lõi của Trường).

Trường có 06 ngành đào tạo trung cấp gồm: Hướng dẫn Du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật pha chế đồ uống (1.1.04- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN số 46/GCNDKHD-SLDTBXH ngày 31/07/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN số 49/GCNDKBS-SLDTBXH ngày 17/09/2019 do Sở LĐ-TB-XH cấp).

Mục tiêu, sứ mạng của nhà Trường được xây dựng theo Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 15/03/2012 về phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 201/QĐ-TTg phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và các văn bản địa phương có nhu cầu sử dụng nhân lực và nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp đối với ngành nghề đào tạo của nhà trường. Theo đó ngành Du lịch phải tạo ra 5,5 đến 6 triệu việc làm, trong đó có khoảng 2 triệu việc làm trực tiếp, tăng trưởng bình quân từ 12 đến 14% năm. Mục tiêu đến năm 2030, ngành phải tạo ra 8,5 triệu việc làm với 3 triệu việc làm trực tiếp, tăng từ 8 đến 9% năm. Theo Tổng cục Du lịch, hiện tại, cả nước có trên 1,3 triệu lao động du lịch, chiếm khoảng 2,5% tổng lao động cả nước; trong đó chỉ 42% được đào tạo về du lịch, 38% được đào tạo từ các ngành khác chuyển sang và khoảng 20% chưa qua đào tạo chính quy mà chỉ được huấn luyện tại chỗ. Chính vì thế, số lao động cần có chuyên môn, kỹ năng cao thì vừa thiếu vừa yếu nhưng số lao động chưa

đáp ứng yêu cầu lại dư thừa. Có thể khẳng định, mục tiêu đào tạo của Nhà trường cũng như các chuyên ngành đào tạo hoàn toàn phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực lao động ở địa phương (1.1.05- Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 15/03/2012 về phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 về phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển Du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; 1.1.06- Các công văn và thông báo tuyển dụng của các công ty, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và dịch vụ năm 2018, 2019, 2020: Công văn số 01/2018/DM ngày 24/08/2018 của Công ty CP Dmaris Phú Mỹ Hưng về việc bổ sung nhân sự cho nhà hàng Dmaris; Thư ngỏ ngày 01/03/2019 của Công ty Sanouva Hotel về việc tuyển dụng HSSV; Công văn ngày 15/12/2020 của Công ty King Coffee về việc tuyển dụng nhân sự).

Mục tiêu, sứ mạng của trường được công bố rộng rãi trên trang nội bộ và trên website của Trường địa chỉ website: Trang chủ/giới thiệu/tầm nhìn - sứ mệnh (<https://sthc.edu.vn/su-menh-tam-nhin-gia-tri-cot-loi-va-triet-ly-giao-duc.html>) và được công bố rộng rãi thông qua các bài viết giới thiệu về trường, ngày hội tuyển sinh, quảng cáo, tờ rơi tuyển sinh, phóng sự, hướng nghiệp tại các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở, phim giới thiệu về trường (1.1.07- Ảnh chụp nội dung công khai mục tiêu, sứ mạng trên trang web của Trường).

Hàng năm nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về mục tiêu, sứ mạng của nhà trường (1.1.08- Kế hoạch số 01-18/KH-STHC ngày 05/01/2018 về việc lấy ý kiến của các bên liên quan về nội dung sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Trường; Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về dự thảo nội dung sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Trường ngày 25/01/2018; Kế hoạch số 02-19/KH-STHC ngày 08/01/2019 về việc lấy ý kiến của các bên liên quan về nội dung sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Trường; Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về dự thảo nội dung sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Trường ngày 15/02/2019; Kế hoạch số 01-20/KH-STHC ngày 05/01/2020 về việc lấy ý kiến của các bên liên quan về nội dung sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Trường; Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về dự thảo nội dung sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Trường ngày 25/02/2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.2 : Trường thực hiện phân tích, đánh giá nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương hoặc ngành để xác định các ngành, nghề đào tạo và quy mô đào tạo phù hợp.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường nằm ở khu vực phía Đông Bắc của Thành phố Hồ Chí Minh, với thuận lợi về giao thông đường bộ, có các ngành nghề đào tạo phù hợp với nhu cầu của các doanh nghiệp kinh doanh về lĩnh vực du lịch, nhà hàng, khách sạn và ăn uống.

Căn cứ vào Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2012 của UBND TP. HCM về phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020 (1.1.05- *Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 15/03/2012 về phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020*). Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2013-2018, tầm nhìn 2030; giai đoạn 2018-2020 và tầm nhìn 2030 (1.1.02- *Kế hoạch chiến lược phát triển của Trường giai đoạn 2013-2018 và tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch phát triển Trường giai đoạn 2018-2020 và tầm nhìn đến năm 2030*). Chiến lược phát triển của Trường có phân tích bối cảnh, thực trạng đào tạo của Trường, tổng quan và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của TP. HCM đến năm 2025, phân tích thị trường lao động và việc làm của TP. HCM từ đó đề ra định hướng phát triển phù hợp với yêu cầu về nhân lực của địa phương, ngành đến năm 2025 và Đề án nâng cấp trường lên cao đẳng do Nhà trường xây dựng có quy mô, cơ cấu dạy nghề phù hợp với yêu cầu về nhân lực của địa phương, ngành đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 (1.2.01 – *Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2020-2025*; 1.2.02 - *Dự báo nguồn nhân lực Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020-2025*; các báo cáo thị trường lao động Thành phố Hồ Chí Minh tại website <http://www.dubaonhanluchcmc.gov.vn/>; 1.2.03 - *Đề án nâng cấp trường lên cao đẳng năm 2008, 2020*).

Theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và nhu cầu sử dụng nhân lực tại Thành phố Hồ Chí Minh, Trường được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN số 46/GCNĐKHHĐ-SLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2017 gồm 04 ngành đào tạo Trung cấp; trong các năm tiếp theo, Trường được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận bổ sung hoạt động GDNN: Bổ sung 02 ngành đào tạo trung cấp theo Giấy chứng nhận số 49/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 17 tháng 9 năm 2019; tất cả các ngành đào tạo tại Trường đều phù hợp với kết quả phân tích, đánh giá nhu cầu sử dụng nhân lực của Thành phố (1.1.04- *Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN số 46/GCNĐKHHĐ-SLĐTBXH ngày 31/07/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN số 49/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 17/09/2019 do Sở LĐ-TB-XH cấp*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.3: Trường ban hành văn bản quy định về tổ chức và quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị trong trường theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist có tiền thân là Trung tâm nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn được thành lập vào năm 1989 theo Quyết định số 16/DL

- QĐ ngày 15 tháng 9 năm 1989 của Công ty Du lịch Thành phố thuộc UBND TP.HCM. Tháng 5/1996, Nhà trường đã được nâng cấp lên thành trường trung học nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn Thành phố Hồ Chí Minh và được chuyển đổi thành trung cấp theo Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về đổi tên Trường Trung học Nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (1.1.01- *Quyết định số 2211/QĐ-UB-NCVX ngày 02/05/1996 về việc cho phép nâng cấp Trường sơ cấp nghiệp vụ du lịch Thành phố thành Trường Trung học Nghiệp vụ du lịch và khách sạn thành phố thuộc Tổng Công ty Du lịch Thành phố; Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 26 tháng 06 năm 2009 về đổi tên Trường Trung học Nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn Thành phố thành Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist trực thuộc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn*). Từ năm 2017 đến nay, cơ cấu tổ chức của nhà trường được thực hiện theo Điều lệ Trường Trung cấp được ban hành theo Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTĐ ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trường đã xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (1.3.01- *Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist*). Theo Quy chế tổ chức và hoạt động, nhà trường có cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý đảm bảo phù hợp với Điều lệ Trường trung cấp hiện hành được quy định tại Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTĐ. Trường có 07 bộ môn chuyên môn, 05 phòng chức năng (1.3.02- *Quyết định số 10-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Nhân sự hành chính; Quyết định số 15-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Đào tạo; Quyết định số 16-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Công tác HSSV; Quyết định số 17-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Tài chính Kế toán; Quyết định số 38b-21/QĐ-STHC ngày 01/03/2021 về việc đổi tên Phòng Tiếp thị và Truyền thông thành Phòng Truyền thông và Hợp tác Quốc tế; Quyết định số 14-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Bếp; Quyết định số 13-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Phòng; Quyết định số 12-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Hướng dẫn; Quyết định số 11-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Nhà hàng; Quyết định số 18-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Ngoại ngữ; Quyết định số 118-20/QĐ-STHC ngày 03/09/2020 về việc thành lập Bộ môn Cơ bản; Quyết định số 19b-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Lễ tân*). Chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị được xác định rõ ràng trong quy chế tổ chức và hoạt động, đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị.

Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ năm học, Nhà trường xây dựng kế hoạch công tác năm học của Trường và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học. Theo đó, Trường định hướng nội dung công tác trọng tâm của năm học làm cơ sở cho các đơn vị xây dựng kế hoạch công tác chi tiết hàng tháng theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Kế hoạch

công tác của từng đơn vị được tổ chức, góp ý, bàn bạc, thống nhất trong đơn vị và được duyệt của Hiệu trưởng (1.3.03- Kế hoạch đào tạo năm 2018, 2019, 2020, 2021 và kế hoạch các đơn vị trực thuộc Trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Ngoài ra, nhằm tạo điều kiện cho các đơn vị chủ động trong việc sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, CBCNV – Giáo viên và kinh phí hoạt động một cách hiệu quả trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, hàng năm Nhà trường xây dựng và ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường (1.3.04- Quyết định số 02-18/QĐ-STHC ngày 07/01/2018 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Quyết định số 75a-19/QĐ-STHC ngày 01/04/2019 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019, Quyết định số 04-20/QĐ-STHC ngày 08/01/2020 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 03b-21/QĐ-STHC ngày 07/01/2021 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021). Các quy chế chi tiêu nội bộ của Trường được lấy ý kiến góp ý của CB-GV-NV các đơn vị phòng, bộ môn trực thuộc Trường và được thông qua tại Hội nghị người lao động. Hàng năm, các nội dung của quy chế chi tiêu nội bộ đều được triển khai rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế của Trường. (1.3.05- Tập quy chế, quy định quản lý nội bộ của trường).

Hàng năm, nhà trường thực hiện khảo sát lấy ý kiến của giáo viên, cán bộ quản lý nhằm đánh giá tính hiệu quả về tổ chức và quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị trong trường (1.1.08- Kế hoạch số 01-18/KH-STHC ngày 05/01/2018 về việc lấy ý kiến của các bên liên quan về nội dung sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Trường; Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về dự thảo nội dung sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Trường ngày 25/01/2018; Kế hoạch số 02-19/KH-STHC ngày 08/01/2019 về việc lấy ý kiến của các bên liên quan về nội dung sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Trường; Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về dự thảo nội dung sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Trường ngày 15/02/2019; Kế hoạch số 01-20/KH-STHC ngày 05/01/2020 về việc lấy ý kiến của các bên liên quan về nội dung sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Trường; Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về dự thảo nội dung sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Trường ngày 25/02/2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.4: Hàng năm các văn bản quy định về tổ chức và quản lý của trường được rà soát, thực hiện điều chỉnh nếu cần thiết.

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhà trường đã xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường. Hàng năm, quy chế được rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp chức năng, nhiệm vụ của Trường và các đơn vị, tránh chồng chéo và đảm bảo các đơn vị trong Nhà trường hoạt động hiệu quả (1.3.01- Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist).

Quy chế dân chủ của Trường được xây dựng và ban hành theo năm học. Quy chế quy định rõ các trách nhiệm của cá nhân, tập thể, đoàn thể, phụ huynh, học viên trong đóng góp, góp ý xây dựng Nhà trường và quy định các nội dung được công khai (**1.4.01- Quyết định số 10b/QĐ-STHC ngày 01/04/2019 về việc ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist**).

Nhà Trường thường xuyên tiến hành rà soát các văn bản quy định về tổ chức và quản lý để điều hành theo quy định mới và phù hợp với tình hình thực tế. Hàng năm, Quy chế dân chủ và Quy chế chi tiêu nội bộ được rà soát, tổ chức lấy ý góp ý theo Kế hoạch tổ chức Hội nghị Người lao động hàng năm của Trường (**1.4.02- Thông báo số 02-18/TB-STHC ngày 01/12/2018 về việc góp ý, sửa đổi, bổ sung quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Thông báo số 02-19/TB-STHC ngày 05/02/2019 về việc góp ý, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019; Thông báo số 02-20/TB-STHC ngày 03/12/2020 về việc góp ý, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 15-18/QĐ-STHC ngày 01/03/2018 về việc ban hành kế hoạch rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Trường năm học 2018-2019; Quyết định số 60-19/QĐ-STHC ngày 20/03/2019 về việc ban hành kế hoạch rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Trường năm học 2019-2020; Quyết định số 15-20/QĐ-STHC ngày 02/03/2020 về việc ban hành kế hoạch rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Trường năm học 2020-2021**). Sau khi góp ý, điều chỉnh và được thông qua, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ được ban hành chính thức đến từng đơn vị trực thuộc Trường (**1.3.04- Quyết định số 02-18/QĐ-STHC ngày 07/01/2018 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Quyết định số 75a-19/QĐ-STHC ngày 01/04/2019 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019; Quyết định số 04-20/QĐ-STHC ngày 08/01/2020 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 03b-21/QĐ-STHC ngày 07/01/2021 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021; 1.4.03- Báo cáo tổng kết thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Hội nghị Người lao động năm 2018,2019 và 2020; 1.4.04- Tổng hợp giải đáp ý kiến của Hội nghị Người lao động cấp Tổ năm 2018,2019 và 2020**).

Các văn bản quy định về tổ chức và quản lý của nhà trường được rà soát, điều chỉnh nhằm đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động của nhà trường, phù hợp với các văn bản của cơ quan quản lý, quy định pháp luật hiện hành (**1.4.05- Quyết định số 15-18/QĐ-STHC ngày 01/03/2018 về việc ban hành kế hoạch rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ năm học 2018-2019; Quyết định số 60-19/QĐ-STHC ngày 20/03/2019 về việc ban hành kế hoạch rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ năm học 2019-2020; Quyết định số 15-20/QĐ-STHC ngày 02/03/2020 về việc ban hành kế hoạch rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ năm học 02/03/2020; 1.4.06 - Báo cáo số 03-19/BC-STHC ngày 05/04/2019 về kết quả rà soát văn bản quản lý nội bộ năm học 2018-2019, Báo cáo số 17-20/BC-STHC ngày 07/04/2020 về kết quả rà soát văn bản quản lý nội bộ năm học 2019-2020; Báo cáo số 15-20/BC-STHC ngày 10/04/2021 về kết quả rà soát văn bản quản lý nội bộ năm học 2020-2021**).

Kết quả:

Năm học 2018-2019: Tổng số văn bản quản lý nội bộ của các đơn vị là 04 văn bản quản lý nội bộ trong đó: Phòng Nhân sự Hành chính: 01 Văn bản quản lý nội bộ (Quy định về lề lối làm việc, chế độ hoàn thành và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên); Phòng Tài chính Kế toán: 01 Văn bản quản lý nội bộ (Quy chế chi tiêu nội bộ); Phòng Đào tạo: 01 Văn bản quản lý nội bộ (Quy định về chế độ làm việc của nhà giáo); Phòng Công tác Học viên: 01 Văn bản quản lý nội bộ (Nội quy ký túc xá). Năm học 2019-2020, Trường đã điều chỉnh và ban hành 01 văn bản quản lý nội bộ quan trọng như: Quy chế dân chủ của Trường (Quy định về chế độ làm việc của nhà giáo. Năm học 2020-2021, Trường đã điều chỉnh và ban hành 01 văn bản quản lý nội bộ quan trọng như: Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Trường (**1.4.07- Quyết định số 37-18/QĐ-STHC ngày 25/05/2018 về việc ban hành Quy định về chế độ làm việc của giáo viên; 1.4.08- Quyết định số 16-18/QĐ-STHC ngày 05/03/2018 về việc ban hành Quy định về lề lối làm việc, chế độ hoàn thành và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên; ; 8.4.02-Nội quy KTX; 1.4.01- Quyết định số 10b/QĐ-STHC ngày 01/04/2019 về việc ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 1.6.01- Quyết định số 157/QĐ-TCT ngày 15/07/2019 về việc thành lập Hội đồng trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 234-20/QĐ-STHC ngày 31/12/2020 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Trường và kèm theo quy chế).**

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.5: Các phòng, khoa, bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường được phân công, phân cấp rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với cơ cấu ngành nghề, quy mô đào tạo và mục tiêu của trường.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có đầy đủ các phòng, bộ môn và đơn vị trực thuộc đảm bảo thực hiện nhiệm vụ. Các đơn vị trực thuộc trường được phân công, phân cấp rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với cơ cấu ngành nghề, quy mô đào tạo và mục tiêu của trường. Nhà trường đã xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động, trong đó có quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc trường (**1.3.01- Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 1.3.02- Quyết định số 10-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Nhân sự hành chính; Quyết định số 15-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Đào tạo; Quyết định số 16-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Công tác HSSV; Quyết định số 17-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Tài chính Kế toán; Quyết định số 38b-21/QĐ-STHC ngày 01/03/2021 về việc đổi tên Phòng Tiếp thị và Truyền thông thành Phòng Truyền thông và Hợp tác Quốc tế; Quyết định số 14-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Bếp; Quyết định số 13-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Phòng; Quyết định số 12-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Hướng dẫn; Quyết định số 11-16/QĐ-STHC ngày**

20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Nhà hàng; Quyết định số 18-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Ngoại ngữ; Quyết định số 118-20/QĐ-STHC ngày 03/09/2020 về việc thành lập Bộ môn Cơ bản; Quyết định số 19b-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Lễ tân; 1.1.04- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN số 46/GCNĐKHH-SLĐTBXH ngày 31/07/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN số 49/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 17/09/2019 do Sở LĐ-TB-XH cấp).

Hàng năm, nhà trường và các đơn vị đều có báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo phù hợp về cơ cấu tổ chức, cơ cấu ngành nghề, quy mô đào tạo và mục tiêu của trường, không có sự chông chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị, các đơn vị đều đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao (1.5.01- Báo cáo của phòng, bộ môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 1.5.03- Biên bản thanh tra, kiểm tra hoạt động các đơn vị trực thuộc năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.6: Hội đồng trường hoặc hội đồng quản trị, các hội đồng tư vấn, các phòng, khoa, bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định và có hiệu quả.

Mô tả, phân tích, nhận định

Thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp và Điều lệ trường trung cấp, đơn vị chủ quản của Trường là Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV đã ban hành quyết định thành lập Hội đồng trường của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist gồm có 11 thành viên, trong đó Ông Võ Anh Tài – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV là Chủ tịch Hội đồng. (1.6.01- Quyết định số 157/QĐ-TCT ngày 15/07/2019 về việc thành lập Hội đồng trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 234-20/QĐ-STHC ngày 31/12/2020 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Trường và kèm theo quy chế).

Hội đồng Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist được thành lập và đã hoạt động theo đúng chức năng và nhiệm vụ; có phân công các thành viên thực hiện xây dựng chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 (1.6.02- Biên bản họp Hội đồng Trường phiên họp đầu tiên năm 2020 ngày 21/08/2020).

Để đảm bảo các hoạt động, nhà trường đã thành lập các Hội đồng, ban tư vấn theo năm học như: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng sư phạm, Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng thi tốt nghiệp... và các hội đồng khác nhằm tư vấn cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của nhà trường về các công tác liên quan theo đúng quy định (1.6.03- Quyết định số 02-19/QĐ-STHC ngày 07/01/2019 về việc thành lập Hội đồng lương; Quyết định số 19-16/QĐ-STHC ngày 22/05/2016 về việc thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng; Quyết định số 75-20/QĐ-

STHC ngày 01/07/2020 về việc thành lập Hội đồng sư phạm). Các Hội đồng tư vấn của nhà trường được thành lập và hoạt động có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc trường được quy định rõ ràng, không có sự chồng chéo (1.3.01- Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 1.3.02- Quyết định số 10-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Nhân sự hành chính; Quyết định số 15-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Đào tạo; Quyết định số 16-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Công tác HSSV; Quyết định số 17-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Tài chính Kế toán; Quyết định số 38b-21/QĐ-STHC ngày 01/03/2021 về việc đổi tên Phòng Tiếp thị và Truyền thông thành Phòng Truyền thông và Hợp tác Quốc tế; Quyết định số 14-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Bếp; Quyết định số 13-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Phòng; Quyết định số 12-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Hướng dẫn; Quyết định số 11-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Nhà hàng; Quyết định số 18-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Ngoại ngữ; Quyết định số 118-20/QĐ-STHC ngày 03/09/2020 về việc thành lập Bộ môn Cơ bản; Quyết định số 19b-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Lễ tân). Các đơn vị trong trường hoạt động hiệu quả theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định, thể hiện qua báo cáo tổng kết các năm học của trường và báo cáo tổng kết năm học của các đơn vị (1.4.09- Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 của trường; 1.5.02- Báo cáo tổng kết công tác của phòng, bộ môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 1.5.03- Biên bản kiểm tra hoạt động của các bộ môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Các đơn vị trong nhà trường đều hoạt động đồng bộ, hiệu quả, có sự phối hợp gắn kết chặt chẽ, góp phần không ngừng củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, trong 03 năm qua, 100% các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao, trên 96% cá nhân đạt lao động tiên tiến hàng năm, có nhiều đơn vị, cá nhân đạt được các hình thức thi đua, khen thưởng cấp cao (1.6.04- Quyết định số 3737/QĐ-BVHTTDL ngày 04/10/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tặng Bằng khen cho tập thể Trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo văn hóa, nghệ thuật, thể thao và Du lịch giai đoạn 2012-2017; Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 04/09/2019 của UBND TP.HCM công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm học 2018-2019; Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 13/06/2019 của UBND TP.HCM tặng cờ truyền thống cho Trường nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập đơn vị (1989-2019); Quyết định số 04/QĐ-TCT ngày 08/01/2020 của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến năm 2019; Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 10/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 03/09/2020 của UBND TP.HCM về việc công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2019-2020;

Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 03/09/2020 của UBND TP.HCM về việc tặng Bằng khen cho Trường đã có thành tích xuất sắc nhiệm vụ 02 năm học liên tục (2018-2019-2019-2020; Quyết định số 4147/QĐ-BVHTTDL ngày 24/12/2020 về việc tặng Bằng khen cho tập thể Trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch tại địa phương năm 2020; Quyết định số 3304/QĐ-UBND ngày 13/09/2021 về công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2020-2021 đối với Trường; Quyết định số 3292/QĐ-BVHTTDL ngày 16/12/2021 về việc tặng Bằng khen cho tập thể đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch tại địa phương năm 2021).

Nhà trường có cơ cấu tổ chức hợp lý, phù hợp với quy định của Nhà nước, các bộ phận chức năng trong trường hoạt động đúng chức năng và đạt hiệu quả cao.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.7: Trường xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhà trường đã xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng theo đúng quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH. Bên cạnh đó, Trường cũng xây dựng Hệ thống quản lý bảo đảm chất lượng và áp dụng vào hoạt động của Trường (1.7.01- Kế hoạch số 02/KH-STHC ngày 02/01/2018 xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2018; Kế hoạch số 03/KH-STHC ngày 04/01/2019 xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2019; Kế hoạch số 02/KH-STHC ngày 03/01/2020 xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2020; 1.7.02 – Thông báo số 03/TB-STHC ngày 06/01/2018 về việc triển khai công tác xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2018-2019; Thông báo số 03/TB-STHC ngày 05/01/2019 về việc triển khai công tác xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2019-2020; Thông báo số 03/TB-STHC ngày 04/01/2020 về việc triển khai công tác xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2020-2021). Thành lập các Hội đồng bảo đảm chất lượng chỉ đạo việc xây dựng hệ thống tài liệu, tư vấn cho Hiệu trưởng thực hiện kế hoạch bảo đảm chất lượng và tổ chức kiểm tra, đánh giá hệ thống, đề xuất cải tiến nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà Trường (1.7.03- Quyết định số 03-18/QĐ-STHC ngày 10/01/2018 về việc thành lập Hội đồng bảo đảm chất lượng; Quyết định số 03-19/QĐ-STHC ngày 07/01/2019 về việc thành lập Hội đồng bảo đảm chất lượng; Quyết định số 05-20/QĐ-STHC ngày 09/01/2020 về việc thành lập Hội đồng bảo đảm chất lượng; Quyết định số 78/QĐ-STHC ngày 23/12/2020 về việc ban hành quy định về hệ thống bảo đảm chất lượng; 1.7.04 – Quyết định số 17-18/QĐ-STHC ngày 16/03/2018 về việc thành lập ban Thư ký giúp việc cho Hội đồng bảo đảm chất lượng; Quyết định số 08-19/QĐ-STHC ngày 08/03/2019 về việc thành lập ban Thư ký giúp việc cho Hội đồng bảo đảm chất lượng; Quyết định số 14-20/QĐ-STHC ngày 12/03/2020 về việc thành lập ban Thư ký giúp việc cho Hội đồng bảo đảm chất lượng).

Trường đã xây dựng và ban hành áp dụng hệ thống tài liệu đảm bảo chất lượng và quản lý chất lượng của Trường từ năm 2018 đến nay. Trường đã tiến hành xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng gồm: Chính sách chất lượng; Sổ tay chất lượng; Mục tiêu chất lượng; Hệ thống các quy trình, hướng dẫn công việc trên các lĩnh vực quản lý, gồm 20 quy trình hướng dẫn công việc. (1.7.05- Quyết định số 40-18/QĐ-STHC ngày 27/05/2018 về việc ban hành hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2018-2019; Quyết định số 20-19/QĐ-STHC ngày 04/05/2019 về việc ban hành hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2019-2020; Quyết định số 23-20/QĐ-STHC ngày 12/05/2020 về việc ban hành hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2020-2021; 1.7.06 – Quy trình xét kỷ luật học sinh, sinh viên - Mã hóa : 01 CTHV-STHC ban hành lần 01 có hiệu lực từ ngày 03/05/2018; Quy trình xét khen thưởng học sinh – sinh viên - Mã hóa : 01NS-STHC ban hành lần 01 có hiệu lực từ ngày 03/05/2018; Quy trình mở nghề Đào tạo - Mã hóa : 01 ĐT-STHC ban hành lần 01 có hiệu lực từ ngày 03/05/2018; Quy trình xây dựng/ điều chỉnh chương trình Đào tạo - Mã hóa : 02 ĐT-STHC ban hành lần 01 có hiệu lực từ ngày 03/05/2018; Quy trình sinh hoạt chủ nhiệm - Mã hóa số 02/CTHV-STHC ban hành lần 01 có hiệu lực từ ngày 03/05/2018; Quy trình biên soạn/chỉnh sửa giáo trình – học liệu - Mã hóa: 03 ĐT-STHC ban hành lần 01 có hiệu lực từ ngày 03/06/2018; Quy trình quản lý học sinh – sinh viên nội trợ - Mã hóa: 03CTHV-STHC ban hành lần 01 có hiệu lực từ ngày 03/05/2018; Quy trình biên soạn ngân hàng câu hỏi / đề thi - Mã hóa: 04 ĐT-STHC ban hành lần 01 có hiệu lực từ ngày 03/05/2018; Quy trình tổ chức hoạt động ngoại khóa và hoạt động xã hội - Mã hóa: 12.STHC có hiệu lực từ ngày 03/05/2018; Quy trình xây dựng kế hoạch đào tạo và thời khóa biểu - Mã hóa : 05.STHC ban hành lần 01 có hiệu lực từ ngày 03/05/2019; Quy trình thực hiện tiến độ đào tạo - Mã hóa : 06.STHC Ban hành lần 1 có lực từ ngày 03/05/20218; Quy trình quản lý hoạt động giảng dạy - Mã hóa: 07.STHC ban hành lần 1 có hiệu lực từ ngày 03/05/2019; Quy trình Quản lý hoạt động học tập - Mã hóa: 08.STHC. Ban hành lần 1.Hiệu lực từ ngày 03/05/2019; Quy trình tổ chức học lại, thi lại - Mã hóa : 09.STHC ban hành lần 1 có lực từ ngày 03/05/2019; Quy trình quản lý điểm học tập - Mã hóa : 10.STHC ban hành lần 1 có hiệu lực từ ngày 03/05/2019; Quy trình liên kết đào tạo - Mã hóa : 11.STHC ban hành lần 1 có hiệu lực từ ngày 03/05/2019; Quy trình cấp phát văn bằng – chứng chỉ - Mã hóa: 12.STHC ban hành lần 1 có lực từ ngày 03/05/2019; Quy trình khảo sát Doanh nghiệp - Mã hóa: 01.STHC ban hành lần 01 có lực từ ngày 3/05/2020; Quy trình đánh giá nội bộ - Mã hóa : 02.STHC ban hành lần 01 có hiệu lực từ ngày 03/05/2020; Quy trình tổ chức khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan - Mã hóa : 03.STHC ban hành lần 01 có lực từ ngày 03/05/2020...). Toàn bộ các tài liệu bảo đảm chất lượng của trường đều được đưa lên website <http://sthc.edu.vn>. Nhà trường thường xuyên rà soát, bổ sung, hiệu chỉnh các quy trình cho phù hợp).

Cụ thể, các tài liệu đảm bảo chất lượng đã được xây dựng và áp dụng gồm:

- Mục tiêu chất lượng cấp trường và cấp đơn vị được thiết lập hàng năm (1.7.07- Quyết định số 41-18/QĐ-STHC ngày 29/05/2018 về việc ban hành chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng năm học 2018-2019; Quyết định số 65-19/QĐ-STHC ngày

02/06/2019 về việc ban hành chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng năm học 2019-2020; Quyết định số 25-20/QĐ-STHC ngày 28/05/2020 về việc ban hành chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng năm học 2020-2021; 1.7.08- Kế hoạch số 05/KH-STHC ngày 03/03/2018 xây dựng mục tiêu chất lượng, kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2018-2019; Kế hoạch số 07/KH-STHC ngày 05/03/2019 xây dựng mục tiêu chất lượng, kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2019-2020; Kế hoạch số 12/KH-STHC ngày 01/03/2020 xây dựng mục tiêu chất lượng, kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2020-2021).

- Chính sách chất lượng; Sổ tay đảm bảo chất lượng; 20 quy trình liên quan đến hoạt động của trường (1.7.09- Sổ tay đảm bảo chất lượng và các quy trình kèm theo).

Về cơ sở dữ liệu và hạ tầng thông tin:

- Toàn bộ các tài liệu bảo đảm chất lượng của trường đều được số hóa và đưa lên trang nội bộ của Trường tại địa chỉ <https://noi.bo.sthc.edu.vn/>. Trang web của Trường tại địa chỉ <https://sthc.edu.vn/>.

- Các cơ sở dữ liệu quản lý đầu vào, đầu ra của quy trình quản lý về hoạt động đào tạo, quản lý HS, quản lý nhân sự, quản lý tài chính.... được quản lý thông qua các phần mềm quản lý của nhà trường như phần mềm quản lý đào tạo, phần mềm quản lý tài chính Lemon 3, phần mềm quản lý nhân sự FPT... (1.7.10- Danh mục các phần mềm quản lý; 1.7.11- Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm Lemon3; phần mềm quản lý nhân sự - tiền lương; Báo cáo sử dụng phần mềm quản lý nhân sự FPT.iHRP, quản lý tài chính Lemon3-ERP).

Từ năm 2018, Nhà trường đã thành lập Bộ phận Khảo thí và bảo đảm chất lượng là đơn vị thực hiện chức năng đảm bảo chất lượng của Trường (1.7.12 – Quyết định số 18-18/QĐ-STHC ngày 17/03/2018 về việc thành lập Bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng; Quyết định số 12-19/QĐ-STHC ngày 20/04/2019 về việc thành lập Bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng; Quyết định số 21-QĐ-STHC ngày 07/05/2019 về việc ban hành quy chế hoạt động của Bộ phận Khảo thí và Đảm bảo chất lượng của Trường). Hàng năm, trong kế hoạch công tác của Bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng đều có đề ra cụ thể các nhiệm vụ để triển khai xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống theo đúng quy định của Thông tư số 28/2017/TT-LĐTBXH (1.7.01- Kế hoạch số 02-KH-STHC ngày 05/01/2018 xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2018; Kế hoạch số 03-KH-STHC ngày 04/01/2019 xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2019; Kế hoạch số 03-KH-STHC ngày 03/01/2020 xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2020).

Hàng năm, Nhà trường có xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động công tác bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng GDNN của Trường; chú trọng hoạt động đánh giá nội bộ nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống bảo đảm chất lượng (1.7.13- Kế hoạch số 08/KH-STHC ngày 04/04/2018 triển khai công tác bảo đảm chất lượng năm học 2018-2019; Kế hoạch số 11/KH-STHC ngày 20/03/2019 triển khai công tác bảo đảm chất lượng năm học 2019-2020; Kế hoạch số

15/KH-STHC ngày 04/04/2020 triển khai công tác bảo đảm chất lượng năm học 2020-2021).

Hàng năm trường có tổng kết đánh giá tình hình thực hiện vận hành hệ thống quản lý chất lượng, qua đó đề xuất các biện pháp cải tiến nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động. Báo cáo hệ thống bảo đảm chất lượng hàng năm của trường được lập và gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng cục GDNN theo đúng thời gian quy định (1.7.14- Báo cáo hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường năm 2018, 2019, 2020, 2021).

Hàng năm nhà trường đều tổ chức khảo sát lấy ý kiến của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống bảo đảm chất lượng (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

*** Căn cứ những tồn tại trong Báo cáo tự đánh giá chất lượng năm 2018, Trường còn những tồn tại:**

+ Sự khác biệt trong nhận thức về vai trò, ý nghĩa và quyết tâm thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục giữa đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, giáo viên trong nội bộ trường.

+ Một số ý kiến vẫn cho rằng công tác tự đánh giá, đảm bảo chất lượng là nhiệm vụ chủ yếu của cán bộ quản lý bộ phận, cán bộ phụ trách công tác này hoặc của bộ phận chức năng (thường là do Bộ phận Khảo thí và bảo đảm chất lượng phụ trách). Nhưng nhận định đó, việc góp ý hay xây dựng các văn bản, kế hoạch về tự đánh giá và bảo đảm chất lượng cho cả chu kỳ đánh giá chưa được đầu tư thích đáng. Ví dụ về việc thu thập và sử dụng minh chứng phục vụ hoạt động tự đánh giá năm 2018 tại Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist cho thấy sự thiếu quan tâm của một số cá nhân với công tác kiểm định chất lượng. Ngoài lý do chưa thành thạo kỹ thuật thu thập minh chứng; còn có nhóm chuyên trách một số tiêu chí thực hiện mang tính chất đối phó, từ đó mà việc tìm minh chứng còn sơ sài.

Khắc phục trong năm 2019

Trong năm 2019, nhà Trường đã nâng cao nhận thức về công tác kiểm định chất lượng giáo dục, coi việc đảm bảo chất lượng giáo dục là vấn đề then chốt, có ý nghĩa sống còn và là mối quan tâm hàng đầu trong Chiến lược phát triển của nhà trường qua từng giai đoạn phát triển; là phương châm hành động, là tư tưởng chủ đạo trong việc hoạch định chiến lược, kế hoạch hành động của toàn Trường, của từng cán bộ, giáo viên. Chính vì thế, Ban Giám hiệu, lãnh đạo các đơn vị chuyên môn cũng như từng giáo viên, cán bộ trong trường cần nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục, từ đó tạo được sự đồng thuận và quyết tâm cao để thực hiện thành công yêu cầu đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu của xã hội. Trong bối cảnh yêu cầu của xã hội đối với sản phẩm của quá trình đào tạo ngày càng cao, nên trường cũng phải đối mặt với những thách thức như khó khăn trong tuyển sinh, tuyển dụng, thắt chặt về tài chính,..

mỗi cá nhân và tập thể đều phải ý thức được, phải đặt yếu tố chất lượng lên hàng đầu. Cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác tư tưởng nhằm tăng cường các nguồn lực... từ đó tạo sự chuyển biến về nhận thức của toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và các bên liên quan về tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác đảm bảo chất lượng giáo dục.

** Báo cáo tự đánh giá chất lượng năm 2019, Trường còn những tồn tại:*

Mặc dù nhà trường đã thành lập bộ phận phụ trách công tác kiểm định chất lượng nhưng có thể nói cơ cấu tổ chức và nhân sự đảm nhận công tác này còn mỏng. Năm 2019, nhà trường đã thay đổi phương thức thu thập, lưu trữ minh chứng và đánh giá tiêu chí bằng cách giao cho các nhóm phụ trách gắn với các đơn vị chức năng trong trường. Với cách này, công tác tự đánh giá trở thành việc chung của tất cả mọi cá nhân, đơn vị trong trường. Tuy nhiên, việc chỉ có 5 cán bộ phụ trách làm đầu mỗi phục vụ mọi hoạt động liên quan đến tự đánh giá, đảm bảo chất lượng và kiêm nhiệm những công việc khác là một tồn tại cần khắc phục ở trong trường. Ngoài ra, do những khó khăn về kinh phí dành cho công tác kiểm định chất lượng, nên việc cử cán bộ tham gia các lớp kiểm định viên hay các hội nghị, hội thảo về tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục còn hạn chế. Hiện nay nhà trường mới có 3 người đã được tham gia chương trình bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng tự kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Khắc phục trong năm 2020

Tăng cường đầu tư các nguồn lực về đảm bảo và kiểm định chất lượng: Với những tồn tại về đội ngũ phụ trách công tác kiểm định chất lượng trong trường, giải pháp khắc phục vấn đề này là cần quan tâm hơn nữa đối với công tác tự đánh giá, đảm bảo chất lượng thông qua việc hoàn chỉnh hệ thống đảm bảo, quản lý chất lượng; bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách. Bên cạnh việc cử cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng kiểm định viên thì thường xuyên tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia các hội nghị, hội thảo về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và kiểm định chương trình đào tạo. Những việc này sẽ góp phần củng cố và xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong một cách vững chắc và hiệu quả.

** Báo cáo tự đánh giá chất lượng năm 2020, Trường còn những tồn tại:*

Công tác đảm bảo chất lượng là công việc chung của tất cả các cá nhân, đơn vị trong nhà trường. Tuy nhiên, do mỗi đơn vị đảm nhiệm những nhiệm vụ khác nhau hoặc cách thức tổ chức công việc khác nhau dẫn đến những khó khăn khi phối hợp thực hiện hoạt động kiểm định. Ví dụ, sự khác biệt trong điều hành hoạt động giữa các phòng ban, các bộ môn, tổ chuyên môn hay các tổ chức đoàn thể trong trường sẽ tác động đến đối tượng học viên khác nhau. Vì thế, khi thực hiện kế hoạch tự đánh giá và kiểm định chất lượng, kế hoạch khắc phục những tồn tại hạn chế sau kiểm định, dù được Hội đồng tự đánh giá và nhà trường giao nhiệm vụ cụ thể, các thành viên phụ trách công tác kiểm định vẫn gặp nhiều khó khăn khi làm việc với các đơn vị khác trong trường.

Khắc phục trong năm 2021

Thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và quản lý: Lãnh đạo trường chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng trong mọi hoạt động của trường; điều phối các hoạt động, kiểm tra giám sát và đảm bảo các nguồn lực để triển khai các kế hoạch đảm bảo chất lượng trong nhà trường. Trong công tác quản lý điều hành nhà trường, cần quan tâm đến tính chuyên nghiệp và chuẩn hóa mọi hoạt động hơn. Ví dụ, hệ thống minh chứng được tập hợp theo hệ thống chuẩn, đảm bảo các hoạt động được thực hiện một cách nghiêm túc, trung thực và tin cậy. Hơn nữa, yêu cầu đảm bảo chất lượng giáo dục đã được thể hiện ngay từ khâu hoàn thiện bộ máy tổ chức nhà trường, xây dựng quy chế hoạt động, quy chế đào tạo, nghiên cứu khoa học... Tất cả các hoạt động này đều bám sát yêu cầu kiểm định chất lượng giáo dục.

Chương trình đào tạo và hoạt động đào tạo có tác dụng chuyên hóa mục tiêu đào tạo, thậm chí là một phần sứ mạng của nhà trường thành sản phẩm của quá trình đào tạo thông qua chuẩn đầu ra và những mục tiêu năng lực cụ thể. Thông qua kiểm định, các bước rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo sẽ được thực hiện theo đúng quy định với những yêu cầu cụ thể. Hơn nữa, trong quá trình xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo đòi hỏi sự tham gia nhiều hơn của các bên liên quan như nhà tuyển dụng, cựu học viên, giáo viên phổ thông... đồng thời cập nhật những nội dung mới, tham khảo những cách xây dựng chương trình tiên tiến trên thế giới. Ý thức nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo sẽ không chỉ gói gọn trong phạm vi cán bộ quản lý, giáo viên, học viên mà liên quan đến tất cả mọi đối tượng trong và ngoài nhà trường ở các mức độ khác nhau. Các bên liên quan cũng cần được khuyến khích tham gia nhiều hơn vào công tác quản trị nhà trường, đóng góp ý kiến cho các văn bản cốt lõi của trường.

Bên cạnh việc nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, giảng viên về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục, tiêu chuẩn về đội ngũ trong kiểm định cũng tạo ra áp lực, đòi hỏi bản thân từng cán bộ, giáo viên nhà trường phải nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học và tiếp cận những phát triển mới nhất trong chuyên môn. Trong quá trình đào tạo, từng giáo viên đã chú trọng hơn đến những phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả của học viên phù hợp hơn, đồng thời nỗ lực đổi mới phương pháp dạy học, làm cho học viên chủ động hơn trong quá trình học tập, nghiên cứu

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.8: Trường có bộ phận phụ trách thực hiện công tác quản lý, đảm bảo chất lượng đào tạo và hằng năm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Mô tả, phân tích, nhận định

Từ tháng 01 năm 2018 nhà trường đã thành lập bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng là bộ phận phụ trách công tác đảm bảo chất lượng của Trường (1.7.12- Quyết định số 18-18/QĐ-STHC ngày 17/03/2018 về việc thành lập Bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng; Quyết định số 12-19/QĐ-STHC ngày 20/04/2019 về việc thành lập Bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng; Quyết định số 21-QĐ-STHC ngày 07/05/2019 về việc ban hành quy chế hoạt động của Bộ phận Khảo thí và Đảm bảo chất lượng của Trường).

Bộ phận Khảo thí và Đảm bảo chất lượng có nhiệm vụ tham mưu tổ chức thực hiện các hoạt động kiểm tra nội bộ, đánh giá nội bộ; kiểm tra, giám sát các hoạt động của trường, hoạt động dạy và học theo quy định; đề xuất các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo, các hoạt động của Nhà trường; xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng, hệ thống quản lý chất lượng trong nhà trường; xây dựng kế hoạch, tổ chức tự kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của nhà trường, v.v.. (1.8.01- Quyết định số 21/QĐ-STHC ngày 07/05/2019 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Khảo thí và đảm bảo chất lượng).

Công tác quản lý chất lượng quá trình đào tạo, được Nhà trường chú trọng thực hiện nghiêm túc. Hàng năm, nhà trường và đơn vị phụ trách công tác đảm bảo chất lượng có thực hiện báo cáo tổng kết theo quy định (1.4.09- Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 của trường) và báo cáo tổng kết công tác từng năm của các đơn vị trong nhà trường (1.5.02- Báo cáo tổng kết công tác của phòng, bộ môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Hàng năm, Bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng của Trường đã thực hiện tốt việc xây dựng và duy trì vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng; tổ chức hoạt động tự giá chất lượng GDNN của trường hàng năm theo đúng quy định (1.7.01- Kế hoạch số 02/KH-STHC ngày 02/01/2018 xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2018; Kế hoạch số 03/KH-STHC ngày 04/01/2019 xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2019; Kế hoạch số 02/KH-STHC ngày 03/01/2020 xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2020; 1.7.02 – Thông báo số 03/TB-STHC ngày 06/01/2018 về việc triển khai công tác xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2018-2019; Thông báo số 03/TB-STHC ngày 05/01/2019 về việc triển khai công tác xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2019-2020; Thông báo số 03/TB-STHC ngày 04/01/2020 về việc triển khai công tác xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2020-2021).

Hàng năm, nhà Trường đã thành lập Hội đồng Hội đồng kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tự đánh giá các hoạt động đào tạo của Trường để xem xét lại những mặt còn tồn tại, hạn chế để nhà Trường có những biện pháp khắc phục tồn tại sau tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng trên các mặt hoạt động của nhà trường (1.8.02- Quyết định số 232a-18/QĐ-STHC ngày 14/12/2018 về việc thành lập Hội đồng kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2018; Quyết định số 2b-19/QĐ-STHC ngày 04/01/2019 về việc thành lập Hội đồng kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2019; Quyết định số 138-20/QĐ-STHC ngày 29/09/2020 về việc thành lập Hội đồng kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2020; 1.8.03- Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng GDNN của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2018, 2019, 2020; 1.8.04- Thông báo số 12-18/TB-STHC ngày 12/04/2018 về công khai kết quả tự đánh giá chất lượng GDNN của Trường năm 2018; Thông báo số 16-19/TB-STHC ngày 20/04/2019 về công khai kết quả tự đánh giá chất lượng GDNN của Trường năm 2019; Thông báo số 14-20/TB-STHC ngày 30/03/2020 về công khai kết quả tự đánh giá chất lượng GDNN của Trường năm 2020; 1.8.05- Ảnh

chụp công khai kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN, thông báo công khai kết quả tự đánh giá trên website của Trường tại <https://sthc.edu.vn/bao-cao-ket-qua-tu-danh-gia-chat-luong-co-so-giao-duc-nghe-nghiep-nam-2018-2019-2020.html>).

Nhà trường thực hiện xây dựng kế hoạch khảo sát lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên về tiêu chí nhà trường Bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng thực hiện đầy đủ và hoàn thành tốt các chức năng nhiệm vụ được giao (1.7.15 Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 8 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.9: Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong trường phát huy được vai trò lãnh đạo, hoạt động đúng điều lệ và theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Mô tả, phân tích, nhận định

Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist trực thuộc Đảng bộ Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH Một Thành viên được thành lập theo Quyết định số 23-QĐ/ĐU ngày 24/08/2011 về nâng cấp Chi bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist thành Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (1.9.01- Quyết định số 23- QĐ/ĐU ngày 24/08/2011 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV nâng cấp Chi bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist thành Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist).

Tháng 8 năm 2015. Đảng bộ Trường đã tiến hành Đại hội Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist nhiệm kỳ II (2015-2020). Ban chấp hành Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2015-2020 gồm có 07 đồng chí (1.9.02- Quyết định số 187- QĐ/ĐU ngày 20/05/2015 Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV chuẩn y Ban chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist nhiệm kỳ II (2015-2020)).

Ngày 11 tháng 03 năm 2019, Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist tách khỏi Khách sạn Đệ Nhất (1.9.03- Quyết định số 415- QĐ/ĐU ngày 18/03/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc tách Đảng bộ Khách sạn Đệ Nhất ra khỏi Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist)).

Tháng 05/2020, Đảng bộ Trường đã tổ chức Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 và được Đảng ủy cấp trên chuẩn y BCH Đảng bộ gồm 5 đồng chí (1.9.03- Quyết định số 751-QĐ/ĐU ngày 29/06/2020 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về chuẩn y Ban chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy nhiệm kỳ 2020-2025), UBKT Đảng ủy gồm 03 đồng chí (1.9.04- Quyết định số 416 QĐ/ĐU ngày 18/03/2019 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV). Hiện nay, đảng bộ Trường có 35 đảng viên (34 đ/c đảng viên chính thức và 01 đ/c đảng viên dự bị - số liệu tháng

12/2021). Đảng ủy giữ vai trò định hướng hoạt động đơn vị, là trung tâm của sự đoàn kết trong nhà trường, tạo điều kiện cho các đoàn thể phát huy tính chủ động, sáng tạo trong mọi hoạt động. BCH Đảng ủy gồm có 05 đồng chí (1.9.05- *Quyết định số 01-20 QĐ/ĐU-STHC ngày 01/06/2020 của Đảng ủy Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist*). Đảng bộ Trường có 6 chi bộ trực thuộc được tổ chức Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2019-2021 vào 2019 sau khi tách Đảng bộ Khách sạn Đệ Nhất ra khỏi Đảng bộ Trường (1.9.06- *Quyết định số 02-QĐ/ĐU-STHC ngày 04/04/2019 về việc thành lập lại Chi bộ 1; Quyết định số 03-QĐ/ĐU-STHC ngày 04/04/2019 về việc thành lập lại Chi bộ 2; Quyết định số 04-QĐ/ĐU-STHC ngày 04/04/2019 về việc thành lập lại Chi bộ 3; Quyết định số 05-QĐ/ĐU-STHC ngày 04/04/2019 về việc thành lập lại Chi bộ 4; Quyết định số 06-QĐ/ĐU-STHC ngày 04/04/2019 về việc thành lập lại Chi bộ 5; Quyết định số 07-QĐ/ĐU-STHC ngày 04/04/2019 về việc thành lập lại Chi bộ 6*).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH Một Thành viên và phương hướng nhiệm vụ, hệ thống chỉ tiêu của nhiệm kỳ đã được Đại hội Đảng bộ thông qua, hàng năm, Đảng bộ Trường đã xây dựng Nghị quyết để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (1.9.07- *Nghị quyết Hội nghị Đảng bộ số 01-18-NQ/ĐU-STHC ngày 12/01/2018 thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2018; Nghị quyết Hội nghị Đảng bộ số 01-19-NQ/ĐU-STHC ngày 15/01/2019 thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2019; Nghị quyết Hội nghị Đảng bộ số 01-20-NQ/ĐU-STHC ngày 21/01/2020 thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2020; Nghị quyết Hội nghị Đảng bộ số 01-21-NQ/ĐU-STHC ngày 29/01/2021 thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2021*). Trên cơ sở Nghị quyết công tác năm, hàng tháng Cấp ủy – Đảng bộ lãnh đạo xây dựng phương hướng và nghị quyết Đảng bộ theo từng tháng. Qua Hội nghị Đảng bộ định kỳ hàng tháng, cấp ủy – Đảng bộ tổ chức kiểm điểm các nội dung công tác của nghị quyết tháng trước và thảo luận, thống nhất nghị quyết công tác của tháng mới; Các chi bộ trực thuộc cũng tổ chức sinh hoạt hàng tháng theo đúng quy định... (1.9.08- *Biên bản họp của Đảng bộ năm 2019, 2020, 2021; Biên bản họp của các chi bộ trực thuộc*).

Nghị quyết của Đảng bộ được cụ thể hóa lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của chính quyền, đoàn thể thực hiện qua Hội nghị Giao ban các đơn vị và đoàn thể hàng tháng. Đảng bộ Trường đã lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện các Nghị quyết của Đảng cấp trên; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ của nhà trường (1.4.09- *Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 của trường*), xây dựng Đảng bộ và nhà trường vững mạnh, lãnh đạo Công đoàn, Đoàn Thanh niên trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ của mỗi đoàn thể, tổ chức nhiều phong trào thi đua thiết thực nhằm góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Hàng năm Đảng bộ Trường và các chi bộ trực thuộc thực hiện đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng, tập thể quản lý và đảng viên theo đúng quy định của Đảng ủy cấp trên và Thành ủy TP.HCM (1.9.09-

Báo cáo kiểm điểm tập thể Đảng bộ năm 2018, 2019, 2020; 1.9.10- Báo cáo số 0518-BC/UBKT ngày 29/10/2018 của Ủy ban kiểm tra Đảng kiểm tra các chi bộ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra – giám sát năm 2018; Báo cáo số 01-10/ĐU-STHC ngày 25/09/2019 về kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng năm 2019; Báo cáo số 06-10/ĐU-STHC ngày 28/09/2020 về kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng năm 2020).

Hàng năm, Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist nhận được ý kiến đánh giá của cấp trên về hoạt động của Đảng bộ Trường qua kết quả đánh giá chất lượng Đảng bộ trực thuộc Đảng bộ tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV. Trong năm qua Đảng bộ đã lãnh đạo và phát huy sức mạnh toàn trường, đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ, tập trung mọi nguồn lực, đẩy mạnh sự nghiệp đào tạo, chủ động và tích cực trước điều kiện và nhiệm vụ mới. Kết quả trong các năm qua Đảng bộ trường được Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH Một Thành viên xếp loại là cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (1.9.11- Quyết định số 443-QĐ/ĐU ngày 29/03/2019 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc khen thưởng tổ chức cơ sở Đảng “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2018; Quyết định số 445-QĐ/ĐU ngày 29/03/2019 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc khen thưởng Đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2018; Quyết định số 445-QĐ/ĐU ngày 29/03/2019 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc khen thưởng tổ chức cơ sở Đảng thực hiện tốt công tác kết nạp Đảng viên mới năm 2018; Quyết định số 448-QĐ/ĐU ngày 29/03/2019 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc khen thưởng tổ chức cơ sở Đảng thực hiện tốt công tác kết nạp Đảng viên mới năm 2018; Quyết định số 449-QĐ/ĐU ngày 29/03/2019 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc khen thưởng tổ chức cơ sở Đảng thực hiện tốt công tác tuyên giáo năm 2018; Quyết định số 450-QĐ/ĐU ngày 29/03/2019 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc khen thưởng các tập thể và cá nhân được tuyên dương điển hình “Dân vận khéo” năm 2018; Quyết định số 451-QĐ/ĐU ngày 29/03/2019 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc khen thưởng tổ chức cơ sở Đảng thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát của Đảng năm 2018; Quyết định số 07-QĐ/ĐU ngày 01/10/2020 về việc khen thưởng các tập thể và cá nhân được tuyên dương điển hình “Dân vận khéo” năm 2020; Quyết định số 09-QĐ/ĐU ngày 01/10/2020 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc khen thưởng các tập thể và cá nhân thực hiện tốt chỉ thị 05-CT/TW về thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh 202; Quyết định số 698-QĐ/ĐU ngày 25/02/2020 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc khen thưởng Đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2019; Quyết định số 152-QĐ/ĐU ngày 22/03/2021 của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc khen thưởng tổ chức cơ sở Đảng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2021; Giấy khen của Ban chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV khen tặng Tập thể Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist thực hiện tốt công tác dân vận theo Quyết định số 166-QĐ/ĐU ngày 19/01/2018; Bằng

khen của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh khen tặng Chi bộ 6 – Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã có thành tích thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2019-2020; Giấy khen của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh khen tặng Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2019 theo Quyết định số 663-QĐ/ĐU ngày 10/01/2020; Giấy khen của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh khen tặng Tập thể Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2020; Giấy khen của Ban chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV khen tặng Tập thể điển hình Dân vận khéo năm 2020 theo Quyết định số 07-QĐ/ĐU ngày 19/01/2020/10/2020;; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khen tặng Đảng bộ Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Dân vận khéo năm 2020 góp phần tích cực trong phong trào thi đua của thành phố theo Quyết định số 3725/QĐUB ngày 08/10/2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 9 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.10: Các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường hoạt động theo đúng điều lệ của tổ chức mình và theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của trường.

Mô tả, phân tích, nhận định

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đoàn trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist trực thuộc Đoàn Thanh niên Tổng công ty Du lịch Saigontourist.

Tháng 3 năm 2017, Đoàn trường tổ chức thành công Đại hội Đoàn trường nhiệm kỳ 2017-2020, bầu ra Ban chấp hành Đoàn trường gồm 11 đồng chí được Đoàn cấp trên công nhận (**1.10.01- Quyết định số 54-QĐ/ĐTN ngày 31/3/2017 V/v chuẩn y kết quả Đại Hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Đoàn cơ sở Trường Trung cấp Du Lịch và Khách sạn Saigontourist nhiệm kỳ 2017-2020 của Ban thường vụ Đoàn TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV**).

Tháng 4 năm 2019, sau khi tách Khách sạn Đệ Nhất ra khỏi Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, căn cứ tình hình thực tế của đơn vị và chỉ đạo chung của Thành Đoàn, Đoàn cấp trên cho phép kéo dài nhiệm kỳ đến năm 2022 và chỉ định Ban chấp hành lâm thời nhiệm kỳ 2017-2022 gồm 9 đồng chí (**1.10.02- Quyết định số 15-QĐ/ĐTN ngày 19/04/2019 V/v công nhận Đoàn cơ sở và chỉ định BCH lâm thời Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Đoàn cơ sở Trường Trung Cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist nhiệm kỳ 2017 – 2020 của Ban thường vụ Đoàn TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV**).

Tháng 4 năm 2021, căn cứ tình hình thực tiễn có biến động về nhân sự chủ chốt của Ban chấp hành, Đoàn trường đã đề nghị cấp Ủy và Đoàn cấp trên xem xét chỉ định bổ sung Ban chấp hành lâm thời để tiếp tục lãnh đạo công tác Đoàn của trường cho đến khi tổ chức Đại hội nhiệm kỳ mới vào năm 2022. Ban chấp hành lâm thời từ tháng 4/2021 đến nay gồm 9 đồng chí: *(1.10.3- Quyết định số 30-QĐ/ĐTN ngày 28/4/2021 V/v chỉ định Ban chấp hành lâm thời Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Đoàn cơ sở Trường nhiệm kỳ 2017-2022 của Ban thường vụ Đoàn TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV).*

Hàng năm, Đoàn Trường có ban hành Kế hoạch hoạt động và chương trình hành động hàng năm, tổ chức nhiều hoạt động phong phú, sôi nổi gắn với phương châm đào tạo của nhà trường, hoạt động Đoàn luôn hướng đến sự phát triển toàn diện cho đoàn viên thanh niên về kỹ năng nghề và kỹ năng sống, thích nghi, hội nhập với môi trường Du lịch *(1.10.04- Kế hoạch số 01/KH-ĐTN-STHC ngày 05/01/2018 của Đoàn Thanh Niên năm học 2018-2019; Kế hoạch số 02/KH-ĐTN-STHC ngày 10/01/2019 của Đoàn Thanh Niên năm học 2019-2020; Kế hoạch số 01/KH-ĐTN-STHC ngày 03/01/2020 của Đoàn Thanh Niên năm học 2020-2021)*. Trong 3 năm học, Đoàn trường đã thực hiện tổ chức các hoạt động phong trào như: Sinh hoạt đầu năm “Tiến bước dưới cờ Đoàn” giới thiệu cho tân sinh viên bài truyền thống Đoàn, tổ chức và phong trào Đoàn, giới thiệu các CLB dành cho sinh viên; Ngày hội Đoàn viên Lễ Kết nạp Đoàn 26/03/2019-09/01/2020; Sinh hoạt chính trị, xem phim truyền thống trong kỷ niệm ngày HSSV 09/01 hàng năm, Kết nạp đoàn viên mới; Chương trình giao lưu “Thắp sáng ước mơ tuổi trẻ STHC”. Tổ chức giới thiệu, giao lưu với nhà quản lý điều hành, các cựu sinh viên thành đạt, đạt giải thưởng các cấp; qua đó giúp tân sinh viên được truyền cảm hứng, động lực học tập và có cái nhìn bao quát hơn về nghề nghiệp mình đã chọn; Hội thi HSSV Giải nghề Thành phố; Chiến dịch Tình nguyện Kỳ Nghỉ hồng vào tháng 7, 8 hàng năm. Tham gia tổ chức chương trình Thắp nền tri ân tại Nghĩa trang liệt sĩ, chăm sóc mẹ Việt Nam Anh Hùng trên địa bàn phường 4, Tân Bình; Tổ chức thực hiện các phần việc, công trình thanh niên: vẽ tranh cổ động, vẽ trang trí tường phòng học, mô hình tái chế từ rác thải nhựa... góp phần tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đóng góp vào doanh thu của đơn vị; Ngày chủ nhật xanh tháng 1,9/2019, tháng 2/2020, tháng 9/2021. Vận động đoàn viên thanh niên dọn dẹp, vệ sinh khu vực phòng học, khuôn viên trường nhất là trước khi đón sinh viên trở lại trường sau khi giãn cách vì dịch bệnh Covid 19; Thực hiện chương trình: “Hành trình Trải Nghiệm Ước Mơ” tổ chức cho các em học sinh phổ thông được tham quan, trải nghiệm thực tế các ngành nghề tại trường, qua đó định hướng nghề nghiệp tương lai; Hội thi “Tìm kiếm tài năng STHC’s Got Talent” vào tháng 11/2019, háng 01/2021 qua đó bồi dưỡng và làm nòng cốt cho các câu lạc bộ đội nhóm; Chợ phiên thanh niên tháng 12/2019, háng 12/2020 nhằm tạo điều kiện cho Đoàn viên Thanh niên giao lưu, buôn bán, giới thiệu các mặt hàng ăn uống, văn phòng phẩm, đồ lưu niệm... để gây quỹ từ thiện xã hội; Chương trình Xuân yêu thương Tết âm lịch hàng năm kết hợp Ngày hội bánh cổ truyền hàng năm; Tổ chức chương trình văn nghệ giao lưu kết hợp trao tặng bánh, quà Tết đến các em thiếu nhi các huyện ngoại thành trên địa bàn Thành phố; Ngày hội áo dài tháng 3/2019, tháng 10/2020 nhằm Hướng ứng tháng áo dài

do Thành phố tổ chức; Đoàn trường phát động Hội thi ảnh đẹp, trình diễn áo dài, văn nghệ giao lưu, khuyến khích vận động giáo viên, CB-CNV sinh viên mặc áo dài đến trường; Ngày Hội pháp luật tháng 11/2019, tháng 11/2020 Hướng ứng ngày Pháp luật Việt Nam, tổ chức truyền thông lái xe an toàn, trò chơi vận động, thay nhót miễn phí, tặng quà, cắm nang tuyên truyền cho sinh viên; Chương trình “ Về trường” quảng bá tuyển sinh Quý 1 hàng năm Đoàn viên là nhân viên bộ phận đào tạo, truyền thông cùng sinh viên đến các trường PTTH để giới thiệu về trường và các ngành nghề đào tạo, các chương trình liên kết hợp tác quốc tế của trường..., góp phần vào công tác quảng bá tuyển sinh. Đặc biệt, trong năm học 2018-2019, 2019-2020 Đoàn Thanh Niên đã thực hiện chương trình Hội trại nhập môn kết hợp với lễ khai giảng năm học 2018-2019, 2019-2020 cho tân sinh viên tại Dambri – Đà Lạt. Trong năm học 2018-2019 với hơn 1.100 học viên tham dự; năm học 2019-2020 với hơn 1.300 học viên tham dự hội trại nhập môn. (1.10.05- Báo cáo số 05-19/BC-ĐTN ngày 20/05/2019 về công tác đoàn và phong trào Thanh niên năm học 2018-2019; Báo cáo số 04-20/BC-ĐTN ngày 20/08/2020 về công tác đoàn và phong trào Thanh niên năm học 2019-2020; Báo cáo số 04-20/BC-ĐTN ngày 26/10/2021 về công tác đoàn và phong trào Thanh niên năm học 2020-2021; 1.10.06- Hình ảnh các hoạt động đoàn thanh niên tại facebook: *Truong Saigontourist*).

Đoàn thanh niên luôn được Đoàn Thanh Niên Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV, Thành đoàn TP. Hồ Chí Minh đánh giá cao, nhiều năm liền được đạt danh hiệu “Vững mạnh” và đơn vị xuất sắc dẫn đầu cụm thi đua 3, được Thành đoàn TP. Hồ Chí Minh tặng cờ thi đua cho Đoàn Thanh Niên xuất sắc 03 năm liền; được nhận nhiều bằng khen, giấy khen trong phong trào hoạt động văn thể mỹ (1.10.07- Quyết định số 04-QĐKT/ĐTN ngày 09/01/2018 của Ban Thường vụ Đoàn Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHHH MTV; Quyết định số 17-QĐKT/ĐTN ngày 02/01/2019 của Ban Thường vụ Đoàn Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV; Quyết định số 242-QĐKT/TĐTN-VP 13/05/2018 của Thành đoàn TP.HCM. đạt giải khuyến khích Hội thi “Học sinh sinh viên giỏi nghề lần 10-2018”; Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 26/03/2019 của Chủ tịch UBND phường 4 – Quận Tân Bình đã có đóng góp tích cực trong công tác Đoàn và phong trào tại địa phương năm 2018; Quyết định số 416-QĐKT/TĐTN-VP ngày 30/09/2019 của Thành đoàn TP.HCM. đã hoàn thành tốt các chương trình, chiến dịch tình nguyện hè năm 2019; 1.10.08- Giấy khen của Chủ tịch UBND Phường 4, Quận Tân Bình khen tặng Đoàn cơ sở Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã đóng góp tích cực trong công tác Đoàn và phong trào tại địa phương năm 2018 ngày 26/03/2019; Giấy khen của Đoàn Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV khen tặng chi đoàn khối Văn phòng Đoàn cơ sở Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên Saigontourist năm 2019 theo Quyết định số 20-QĐKT/ĐTN ngày 04/01/2020; Giấy khen của Đoàn Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV khen tặng Đoàn cơ sở Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên Saigontourist năm 2020 theo Quyết định số 25-QĐKT/ĐTN ngày 05/11/2020; Bằng khen

của Ban chấp hành Thành đoàn Tp. Hồ Chí Minh khen tặng Đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist hoàn thành xuất sắc công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2018 theo Quyết định số 08-QĐKT/TĐTN-VP ngày 08/01/2019; Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố khen tặng Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã có thành tích tích cực trong công tác tổ chức Hội thi HSSV giỏi nghề theo Quyết định số 1959/QĐUB ngày 15/05/2018; Bằng khen của Ban chấp hành Thành đoàn Tp. Hồ Chí Minh khen tặng Đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đạt giải khuyến khích trong hội thi HSSV giỏi nghề năm 2018 theo Quyết định số 242-QĐKT/TĐTN-VP; Bằng khen Quyết định số 209-QĐKT/TĐTN-VP ngày 05/06/2019 của Thành đoàn TP.HCM. đạt giải Nhì môn kéo co, Hội thao “Học sinh trung cấp TP.HCM” lần 1/2019; Bằng khen của Ban chấp hành Thành đoàn Tp. Hồ Chí Minh khen tặng Đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã dành giải nhất trong trò chơi vận động Hội thao học sinh trung cấp Thành phố Hồ Chí Minh lần 1/2019 theo Quyết định số 209/QĐ-KT/TĐTN-VP ngày 05/06/2019; Bằng khen của Ban chấp hành Thành đoàn Tp. Hồ Chí Minh khen tặng Đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã dành giải nhì môn kéo co Hội thao học sinh trung cấp Thành phố Hồ Chí Minh lần 1/2019 theo Quyết định số 209/QĐ-KT/TĐTN-VP ngày 05/06/2019; Bằng khen của Ban chấp hành Thành đoàn Tp. Hồ Chí Minh khen tặng Đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đạt giải khuyến khích trong Hội thi HSSV giỏi nghề lần thứ 11 năm 2019 theo Quyết định số 140-QĐKT/TĐTN-VP; Bằng khen của Ban chấp hành Thành đoàn Tp. Hồ Chí Minh khen tặng Đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã dành giải nhì môn bóng đá nam Hội thao học sinh trung cấp Thành phố Hồ Chí Minh lần 1/2019 theo Quyết định số 209/QĐ-KT/TĐTN-VP ngày 05/06/2019; Bằng khen của Ban chấp hành Thành đoàn Tp. Hồ Chí Minh khen tặng Đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist hoàn thành tốt các chương trình tình nguyện hè năm 2019 theo Quyết định 416-QĐKT/TĐTN-VP ngày 30/09/2019; Bằng khen của Ban chấp hành Thành đoàn Tp. Hồ Chí Minh khen tặng Đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã có thành tích xuất sắc đạt giải khuyến khích toàn đoàn hội thi HSSV giỏi nghề lần thứ 12/2020 theo Quyết định số 307-QĐKT/TĐTN-VP ngày 15/10/2020).

Công đoàn cơ sở Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist trực thuộc Công đoàn Tổng Công ty Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV.

Ngày 15 tháng 10 năm 2015, Công đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist được Công đoàn Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV công nhận Ban Chấp hành C nhiệm kỳ 2015-2020 (**1.10.09- Quyết định số 48 /QĐ-BTV về việc Công nhận Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trường Trung Cấp Du lịch và Khách sạn Saigontouist Nhiệm kỳ 2015 -2020**).

Ngày 01 tháng 04 năm 2019, Công đoàn Tổng Công ty Du lịch Saigon TNHH MTV Công đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist tách ra từ Công đoàn cơ sở Khách sạn Đệ Nhất đã chỉ định BCH Công đoàn, Ủy ban kiểm tra lâm thời

(1.10.10- Quyết định số 14/QĐ-BTV ngày 01/04/2019 về việc tách Công đoàn cơ sở Khách sạn Đệ Nhất ra khỏi Công đoàn cơ sở Trường).

Công đoàn cơ sở Trường đã thành lập Ban Nữ công gồm có 03 thành viên trực thuộc Công đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, có chức năng tham mưu cho Ban chấp hành Công đoàn trên các lĩnh vực hoạt động liên quan đến công tác nữ công, CNVC - lao động trong nhà trường **(1.10.11- Quyết định số 03/QĐ-BCH ngày 08/10/2020 về việc thành lập Ban Nữ Công quản chúng thuộc Công đoàn cơ sở Trường).**

Chương trình, kế hoạch hoạt động của các tổ chức đoàn thể bám sát nhiệm vụ chính trị của nhà trường hàng năm; kế hoạch công tác của tổ chức đoàn thể cấp trên và theo lãnh đạo của công đoàn, trong đó có nhiều nội dung hoạt động công đoàn, tạo nên không khí thi đua sôi nổi trong CBQL – GV và người lao động toàn trường. Công đoàn đã phát huy tốt vai trò làm chủ tập thể của cán bộ, giáo viên, CBCNV và người lao động, tham gia tích cực vào việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức hiệu quả các hoạt động phong trào thiết thực như: Phong trào thi đua nhân các ngày lễ kỷ niệm... **(1.10.12- Kế hoạch số 01/KH-CĐCS-STHC ngày 03/02/2018 hoạt động công tác công đoàn năm học 2018-2019; Kế hoạch số 02/KH-CĐCS-STHC ngày 10/02/2019 hoạt động công tác công đoàn năm học 2019-2020; Kế hoạch số 01/KH-CĐCS-STHC ngày 06/02/2020 hoạt động công tác công đoàn năm học 2020-2021).**

Hàng năm, công đoàn trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động của Ban Nữ công quản chúng **(1.10.13- Kế hoạch số 02/KHNC-CĐCS-STHC ngày 10/02/2018 của Ban Nữ Công năm học 2018-2019; Kế hoạch số 03/KHNC-CĐCS-STHC ngày 15/02/2019 của Ban Nữ Công năm học 2019-2020; Kế hoạch số 02/KHNC-CĐCS-STHC ngày 15/02/2020 của Ban Nữ Công năm học 2020-2021).** Nhân các ngày lễ, kỷ niệm của phụ nữ, của ngành như: Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), Tháng hàng động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực; Ngày thế giới xóa bỏ bạo lực đối với Phụ nữ và trẻ em gái (25/11). Tùy theo điều kiện, tình hình cụ thể của đơn vị để phối hợp tổ chức các hoạt động thiết thực như:

Năm 2018: Công đoàn – Đoàn thanh niên phối hợp tổ chức Ngày hội Trung thu với Chủ đề Vui tết Đoàn Viên năm 2018; Tổ chức hội thao CNNVC-GV tại Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist;

Năm 2019: Tháng 1/2019 kết hợp với Đoàn Thanh Niên với Chương trình Xuân Kết nối yêu thương tặng quà cho các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại Nhà Bè; Tham gia ngày hội công nhân viên chức lao động lần V năm 2019 . Chủ đề “Ngày vì lợi ích của Đoàn viên” ngày 11 tháng 05 năm 2019; Tham gia hội thao CBCNV-LĐ TCT DL Saigontourist từ ngày 30.7 -31.07.2019 tại Cung văn hóa Lao động TP.HCM theo Kế hoạch số 434/KH-TCT ngày 10/05/2019 về việc Tổ chức hội thao Công nhân viên chức-Lao động Tổng Công ty Du lịch Saigon lần VII – Năm 2019; Công đoàn phối hợp với các phòng ban tổ chức mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2019; Công đoàn – Đoàn

Thanh Niên : lên kế hoạch tổ chức lễ hội áo dài năm 2019 với sự tham gia của CBCNV-GV và học viên Trường ngày 08/3/2019;

Năm 2020: Tham gia Hội diễn văn nghệ CBCNV-LĐ Saigontourist group năm 2020 được tổ chức vào ngày 23/07/2020 tại Khách sạn Rex với thành tích đạt giải khuyến khích tập thể, và giải 3 cá nhân của Cô Phạm Thị Đông /Bộ môn Bếp Trường. Tổ chức họp mặt ngày 8/3 với chủ đề “Phụ Nữ 2 giới” cho CBCNV-GV Trường;

Năm 2021: Công đoàn và Đoàn Thanh Niên Trường phối hợp tổ chức Ngày hội bánh Cổ truyền lần 3 - Xuân Tân Sửu năm 2021 – ngày 26/01/2021 . Sau đó phối hợp với Đoàn Thanh niên đi tặng quà “Xuân yêu thương” cho các gia đình chính sách, người nghèo tại các quận, huyện. Công đoàn Trường tham gia Hội thi Gỏi – Nấu bánh chung năm 2021 được tổ chức vào ngày 18.4 đến 19.4.2021 tại Công viên lịch sử- Văn hóa dân tộc TP.HCM (Quận 9) đạt giải nhất - *Kế hoạch số 07-21/KH-ĐTN ngày 12 tháng 04 năm 2021 về việc Tổ chức Ngày Quốc tổ Hùng Vương*).

(1.10.14- Hình ảnh minh họa các hoạt động phong trào Công đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist , trang website <http://www.sthc.edu.vn>, facebook Trường Saigontourist; 1.10.15- Báo cáo tổng kết phong trào CBVC-LĐ và Hoạt động công đoàn năm 2018 và Chương trình công tác trọng tâm năm 2019 ngày 28/11/2018; Báo cáo tổng kết phong trào CBVC-LĐ và Hoạt động công đoàn năm 2019 và Chương trình công tác trọng tâm năm 2020 ngày 21/11/2019; Báo cáo tổng kết phong trào CBVC-LĐ và Hoạt động công đoàn năm 2020 và Chương trình công tác trọng tâm năm 2021 ngày 04/12/2021).

Công đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist luôn được Công đoàn Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV, ngành Giáo dục và Liên đoàn Lao động TP. Hồ Chí Minh đánh giá cao, nhiều năm liền được đạt “Công đoàn vững mạnh” (*1.10.16- Quyết định số 01/QĐ-BTV ngày 07/01/2019 về việc thưởng tiền kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của Liên đoàn Lao động TP.HCM năm 2018; Quyết định số 05/QĐ-BTV ngày 07/01/2019 về việc công nhận và khen thưởng cá nhân cho đoàn viên Công đoàn đã có thành tích xuất sắc năm 2018 trong phong trào thi đua Lao động giỏi- Lao động sáng tạo , đạt danh hiệu Cán bộ Công đoàn , Đoàn viên Công đoàn xuất sắc năm 2018 ; Quyết định số 04/QĐ-BTV ngày 07/01/2019 về việc công nhận và khen thưởng các danh hiệu thi đua tập thể; Quyết định số 02/QĐ-BTV ngày 07/01/2020 về việc công nhận và khen thưởng các danh hiệu thi đua tập thể- Công đoàn cơ sở vững mạnh năm 2019; Quyết định số 01/HD-BTV ngày 05/01/2021 về việc thưởng tiền kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức Khen thưởng của Liên đoàn Lao động Thành phố năm 2020; Quyết định số 02/HD-BTV ngày 05/01/2021 về việc công nhận và khen thưởng các danh hiệu thi đua tập thể năm 2020; Quyết định số 05/HD-BTV ngày 05/01/2021 về việc thưởng tiền kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của Liên đoàn Lao động Thành phố năm 2020; Quyết định số 03/QĐ-BTV ngày 05/01/2021 về việc công nhận và khen thưởng cán bộ - Đoàn viên Công đoàn xuất sắc năm 2020; Quyết định số 16/QĐKT-LĐLĐ ngày 12/01/2022 về việc khen thưởng hoạt*

động Công đoàn năm 2021; Giấy khen của Công đoàn Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV khen tặng Công đoàn cơ sở Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và đối thoại định kỳ năm 2020 theo Quyết định số 04/QĐ-BTV ngày 05/01/2021; Giấy khen của Công đoàn Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV khen tặng Công đoàn cơ sở Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đạt danh hiệu công đoàn cơ sở vững mạnh năm 2020 theo Quyết định số 01-QĐ/BTV ngày 05/2021).

Năm 2017, Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã tổ chức Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2017-2021.

Ban Thanh tra nhân dân của Trường nhiệm kỳ 2017-2019 gồm 07 đồng chí (1.10.17- Quyết định số 01-17/QĐ-CDSTHC ngày 07/03/2017 về việc công nhận Ban Thanh tra nhân dân Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist nhiệm kỳ 2017-2019).

Năm 2019, sau khi Công đoàn Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist tách ra khỏi khách sạn Đệ Nhất, Công đoàn Trường đã bầu lại Ban Thanh tra nhân dân cho nhiệm kỳ 2019-2022 gồm có 03 đồng chí (1.10.18- Quyết định số 01-19/QĐ-CDSTHC ngày 09/04/2019 về việc công nhận Ban Thanh tra nhân dân Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist nhiệm kỳ 2019-2022).

Hàng năm, Ban Thanh tra nhân dân có ban hành Kế hoạch hoạt động (1.10.19- Kế hoạch số 37-18/KH-STHC ngày 08/08/2018 hoạt động thanh tra, kiểm tra của Ban thanh tra nhân dân năm học 2018-2019, Kế hoạch số 32-19/KH-STHC ngày 25/06/2019 hoạt động thanh tra, kiểm tra của Ban thanh tra nhân dân năm học 2019-2020; Kế hoạch số 27-20/KH-STHC ngày 25/06/2021 hoạt động thanh tra, kiểm tra của Ban thanh tra nhân dân năm học 2020-2021).

Ban Thanh tra nhân dân đã giám sát và tham gia kiểm tra ở một số nội dung theo yêu cầu của việc triển khai thực hiện các quy chế của ngành và quy định của trường bao gồm:

1. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Người lao động Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist trong năm học 2018-2019, 2019, 2020, 2020-2021.

2. Tổ chức thực hiện kiểm tra tài chính, kế toán về việc sử dụng kinh phí hoạt động đào tạo, sử dụng các quỹ, chấp hành chế độ quản lý tài chính, tài sản thể hiện qua báo cáo quyết toán tài chính của nhà Trường năm 2018, 2019, 2020 với sự hỗ trợ chuyên môn của Phòng Tài chính Kế toán, công tác tự kiểm tra tài chính kế toán vẫn luôn được thực hiện theo tiến độ và hoàn thành đúng thời gian của kế hoạch đề ra. Kết quả kiểm tra cho thấy, đơn vị đã chấp hành tốt các chế độ chính sách pháp luật hiện hành trong quản lý và điều hành kinh phí của nhà Trường.

3. Giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách về vật chất, tinh thần và các quyền, lợi ích chính đáng của người lao động và người học trong Trường.

4. Ban thanh tra nhân dân đã chủ động kiến nghị, đề xuất giải pháp với Đảng ủy, Ban Giám hiệu và Công đoàn trường với các nội dung:

Xây dựng đề án sắp xếp lại bộ máy tổ chức và sử dụng lao động có hiệu quả; Kiện toàn công tác quy hoạch cán bộ, đặc biệt là hạn chế quy hoạch ngang; Chấn chỉnh tình hình chấp hành kỷ luật lao động của cán bộ quản lý, Giáo viên và người lao động Trường; Xây dựng quy chế thông tin báo cáo giữa các đơn vị với Ban giám hiệu và các phòng chức năng để tăng hiệu quả quản lý lao động và thực hiện tốt hơn chế độ đãi ngộ đối với người lao động. *Vấn đề này đã được nhà trường giải quyết.*

Quy chế chi tiêu nội bộ nên được điều chỉnh và cập nhật hàng năm, đồng thời, đưa lên công thông tin theo đúng quy định và để tiện cho người lao động tra cứu và thực thi. *Trường đã tiến hành rà soát, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ;*

Tăng phân cấp kinh phí cho các đơn vị, đặc biệt là các kinh phí liên quan tới tư vấn tuyển sinh, đào tạo kỹ năng mềm và các kinh phí cho các hoạt động của sinh viên. (Văn nghệ, thể thao, v.v...); *Vấn đề này đã được Trường giải quyết.*

Khuyến khích hơn nữa công tác tuyển sinh các ngành nghề đào tạo trong trường, các chương trình liên kết đào tạo liên thông.

5. Trong năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, Ban thanh tra nhân dân không nhận được đơn thư, hoặc ý kiến, kiến nghị của cán bộ quản lý, CBCNV trong Trường; Thành viên của Ban Thanh tra nhân dân đã tích cực tham gia và có ý kiến xác minh ý kiến phản hồi của sinh viên theo yêu cầu của lãnh đạo nhà trường.

6. Đại diện Ban thanh tra nhân dân tham dự đầy đủ các cuộc họp của nhà trường có nội dung liên quan đến nhiệm vụ giám sát của Ban Thanh tra nhân dân và các cuộc họp theo yêu cầu khác.

(1.10.20- Báo cáo số 22-19/BC-BTTND-STHC ngày 21/12/2019 của Ban thanh tra nhân dân năm học 2018-2019; Báo cáo số 11-20/BC-BTTND-STHC ngày 22/12/2020 của Ban thanh tra nhân dân năm học 2019-2020; Báo cáo số 21-21/BC-BTTND-STHC ngày 20/12/2021 của Ban thanh tra nhân dân năm học 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 10 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.11: Trường có quy định và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của trường theo quy định nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. Hàng năm rà soát, cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát.

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhằm tạo cơ sở pháp lý cho công tác kiểm tra, giám sát, từ năm học 2017-2018 Trường đã xây dựng và ban hành các quy trình, quy định như: Quy định kiểm tra, giám sát các hoạt động của Trường; Quy trình kiểm tra nội bộ; Quy định kiểm tra, giám sát các kỳ thi *(1.11.01- Quyết định số 70-19/QĐ-STHC ngày 30/07/2019 về việc ban hành Quy định về hoạt động thanh tra đào tạo của Trường).*

Hàng năm, Nhà Trường đã thành lập Tổ Thanh tra để triển khai công tác kiểm tra trên tất cả các mặt hoạt động của nhà trường như công tác tuyển sinh, dạy và học, công tác giáo viên chủ nhiệm, công tác quản lý sinh viên, quản lý cơ sở vật chất, tổ chức nhân sự, tài chính, thực hiện các chế độ chính sách đối với CB-GV-NV và học viên... Do thay đổi cán bộ phụ trách công tác thanh tra đào tạo nên hàng năm nhà Trường đã thực hiện rà soát lại cán bộ phụ trách công tác thanh tra đào tạo để cho công tác kiểm tra, giám sát hoạt động đào tạo của Trường được diễn ra xuyên suốt (**1.11.02- Quyết định số 42-18/QĐ** ngày 02/05/2018 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2018-2019; **Quyết định số 66-19/QĐ** ngày 04/06/2019 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2019-2020; **Quyết định số 32-20/QĐ** ngày 10/06/2020 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2020-2021; **1.11.03- Quyết định số 04-18/QĐ-STHC** ngày 12/01/2018 về việc thành lập Ban Kiểm tra, giám sát các kỳ thi năm học 2018-2019; **Quyết định số 4-19/QĐ-STHC** ngày 12/01/2019 về việc thành lập Ban Kiểm tra, giám sát các kỳ thi năm học 2019-2020; **Quyết định số 6-20/QĐ-STHC** ngày 10/01/2020 về việc thành lập Ban Kiểm tra, giám sát các kỳ thi năm học 2020-2021).

Các hoạt động kiểm tra và giám sát được tiến hành theo các kế hoạch kiểm tra của Trường do Tổ Thanh tra đào tạo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được Ban Giám Hiệu giao (**1.11.04- Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2018-2019** ngày 20/04/2018, **Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2019-2020** ngày 16/04/2019; **Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2020-2021** ngày 15/04/2020).

Hoạt động kiểm tra, giám sát đã được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch, đảm bảo phát hiện sớm các sai sót, vướng mắc, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, thúc đẩy các đơn vị, cá nhân thực hiện nhiệm vụ đúng quy chế, quy định và tiến độ công tác được Nhà trường đề ra. Về công tác giám sát các kỳ thi kết thúc môn học, căn cứ vào tiến độ năm học của nhà trường thực hiện công tác thi theo đúng kế hoạch đào tạo, công tác thi kết thúc môn học đối với sinh viên. Cuối mỗi học kỳ căn cứ vào báo cáo học phần Phòng Đào tạo lên lịch thi, nhà trường ban hành quyết định thi và cử cán bộ coi thi theo quy định. (**1.11.05- Báo cáo kết quả hoạt động của Tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2017-2018 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2018-2019** ngày 17/12/2018; **Báo cáo kết quả hoạt động của Tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2018-2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020** ngày 28/12/2019; **Báo cáo kết quả hoạt động của Tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021** ngày 25/12/2020; **1.11.06- Biên bản kiểm tra coi thi; Báo cáo kết quả thanh kiểm tra về việc tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện năm 2018** ngày 25/11/2018; **Báo cáo kết quả thanh kiểm tra về việc tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện năm 2019** ngày 30/11/2019; **Báo cáo kết quả thanh kiểm tra về việc tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện năm 2020** ngày 28/12/2020; **1.11.07- Hồ sơ kiểm tra công tác chủ nhiệm của**

P.CTHSV). Cuối năm học, sau khi tổng kết số liệu, kết quả các hoạt động kiểm tra, giám sát trong năm, Ban Kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học thực hiện báo tổng kết kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động đào tạo hàng năm trình Hiệu trưởng phê duyệt và là cơ sở để Trường đề ra các giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo trong năm học mới. Kết quả: Ban giám hiệu nhà trường đã có nhận thức tương đối tốt về chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoạt động đổi mới PPDH. Giáo viên có năng lực, kinh nghiệm và tâm huyết đã tích cực đầu tư đổi mới PPDH nhằm phát triển tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập của học sinh. Việc lập kế hoạch, tổ chức bộ máy, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá hoạt động đổi mới PPDH tương đối chi tiết, kiểm tra, giám sát khá chặt chẽ nên hiệu quả tương đối cao. Việc tuyên truyền nâng cao nhận thức, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng sử dụng PPDH tích cực cho giáo viên có chất lượng. Việc bồi dưỡng phương pháp học tập tích cực cho học sinh đã được quan tâm, nhà trường đã lắp đặt camera tại các khu vực lớp học, xưởng thực hành và các khu vực công cộng khác, Phòng đào tạo đã thay đổi và điều chỉnh các biểu mẫu như: sổ lên lớp, sổ tay giáo viên, đơn xin nghỉ học, đơn xin học lại/ thi lại, giấy xác nhận là sinh viên trường. (1.11.08- *Kết quả rà soát phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát năm học 2018-2019 ngày 07/08/2018; Kết quả rà soát phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát năm học 2019-2020 ngày 29/08/2019; Kết quả rà soát phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát năm học 2020-2021 ngày 03/08/2020*).

Hoạt động kiểm tra toàn diện và bao quát nhất được Nhà trường triển khai hàng năm là hoạt động kiểm tra nội bộ tại các phòng chức năng, bộ môn chuyên môn và đoàn thể. Kế hoạch kiểm tra nội bộ được nhà trường xây dựng từ đầu năm học, triển khai trong cuộc họp giao ban và công khai trên trang web nội bộ của Nhà trường. Trọng tâm công tác kiểm tra nội bộ gồm các nội dung: Triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị theo Quy chế tổ chức và hoạt động Trường; kiểm tra thực hiện các quy định pháp luật về GDNN; kiểm tra thực hiện mục tiêu chất lượng năm học,... (1.11.09- *Kế hoạch số 40/KH-STHC ngày 23/07/2018 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2018-2019; Kế hoạch số 33/KH-STHC ngày 28/06/2019 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2019-2020; Kế hoạch số 32/KH-STHC ngày 04/07/2020 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2020-2021; 1.11.10- Hồ sơ kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021: Các biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn*).

Ý kiến của người học, nhà giáo, CBQL về thực hiện công tác kiểm tra giám sát các hoạt động của Trường theo đúng quy định, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, trường đã thực hiện khảo sát phiếu lấy ý kiến CBQL, NLD hàng năm tại Trường (1.7.15- *Báo cáo ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 11 tiêu chí 1: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 1.2.12: Trường có văn bản và thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng; thực hiện chính sách bình đẳng giới theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của nhà nước về thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi đối với các đối tượng thụ hưởng, Nhà trường đã xây dựng và ban hành đầy đủ các quy chế, quy định về chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên, cụ thể như: Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy định về chế độ công tác giáo viên; Quy định thi đua - khen thưởng; Quy định về chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ quản lý và người lao động; Quy định về miễn, giảm học phí cho sinh viên trung cấp; Quy định về xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên sinh viên (1.3.04- Quyết định số 02-18/QĐ-STHC ngày 07/01/2018 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Quyết định số 75a-19/QĐ-STHC ngày 01/04/2019 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019, Quyết định số 04-20/QĐ-STHC ngày 08/01/2020 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 03b-21/QĐ-STHC ngày 07/01/2021 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021).

Bên cạnh đó, thực hiện chức năng là tổ chức đoàn thể - đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, Trường đã kịp thời thông tin đến người lao động các kế hoạch hoạt động của công đoàn cấp trên liên quan đến bình đẳng giới và quy định về các chính sách ưu tiên đối với công đoàn viên nữ (1.12.01- Kế hoạch số 01-16/KH-STHC ngày 10/01/2016 về Bình đẳng giới của Trường giai đoạn 2016-2020; 1.12.02- Kế hoạch số 02/KH ngày 10/01/2019 kỷ niệm 109 năm ngày Quốc tế phụ nữ và 1979 năm cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng; Kế hoạch 08/KHLT-CD/ĐTN ngày 06/03/2019 tổ chức hội nghị tuyên dương tập thể và nữ CBCNVCLĐ giỏi việc nước, đảm việc nhà).

Trong những năm qua, chính sách về bình đẳng giới, chính sách ưu tiên đối với CB-GV-NV nữ luôn được Nhà trường quan tâm, thực hiện tốt. Đảm bảo tỉ lệ nữ tham gia vào cấp ủy và các chức danh quản lý: 03/05 đ/c cấp ủy viên là nữ đạt 60%; 06/15 cán bộ quản lý nữ từ cấp Phó trưởng đơn vị trở lên, đạt 40%; trường có đầy đủ nhà vệ sinh; cán bộ, giáo viên, nhân viên nữ được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe theo quy định. CB-NV nữ được giải quyết đi trễ hoặc về sớm 60 phút mỗi ngày trong thời gian nuôi con dưới 12 tháng tuổi; các chế độ khác đối với lao động nữ nghỉ thai sản, chăm con ốm,.. theo quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội được trường thực hiện thủ tục giải quyết đầy đủ, kịp thời (1.12.03- Báo cáo số 13-19/BC-STHC ngày 15/04/2019 về tổng kết công tác bình đẳng giới năm học 2018-2019; Báo cáo số 12-20/BC-STHC ngày 25/04/2020 về tổng kết công tác bình đẳng giới năm học 2019-2020; Báo cáo số 10-21/BC-STHC ngày 20/04/2021 về tổng kết công tác bình đẳng giới năm học 2020-2021).

Chính sách bình đẳng giới còn thể hiện rõ nét qua các quy định về tuyển dụng, đề án vị trí việc làm của nhà trường, đảm bảo không có sự phân biệt về giới trong khi tuyển

dụng, ưu tiên tuyển dụng đối với nữ khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện (1.12.04- *Quyết định số 19-18/QĐ-STHC ngày 25/04/2018 về việc ban hành đề án vị trí việc làm năm 2018; Quyết định số 13-19/QĐ-STHC ngày 18/01/2019 về việc ban hành đề án vị trí việc làm năm 2019; Quyết định số 16-20/QĐ-STHC ngày 15/04/2020 về việc ban hành đề án vị trí việc làm năm 2020*).

Các chính sách ưu đãi đối với nhà giáo, Trường đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định (1.12.05- *Quyết định số 28/QĐ-HDTV ngày 29/12/2015 về việc ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng người lao động; 1.3.04- Quyết định số 02-18/QĐ-STHC ngày 07/01/2018 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Quyết định số 75a-19/QĐ-STHC ngày 01/04/2019 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019, Quyết định số 04-20/QĐ-STHC ngày 08/01/2020 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 03b-21/QĐ-STHC ngày 07/01/2021 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021*).

Đối với sinh viên sinh viên, Nhà trường đã xét miễn, giảm học phí, trong năm học 2019-2020 đối với 01 sinh viên, trong năm học 2020-2021 đối với 01 sinh viên (1.12.06- *Quyết định số 135-20/QĐ-STHC ngày 17/01/2020 về việc miễn, giảm học phí cho sinh viên Hồ Sỹ Nhiệm lớp CAA2016.06; Quyết định số 35-21/QĐ-STHC ngày 08/02/2021 về việc miễn giảm học phí cho học viên Nghị Thị Thiên Kim lớp HM2038.01*).

Ngoài ra, hàng năm Trường xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe cho CB-GV-NV và sinh viên. 100% CB-GV-NV được hưởng chế độ khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm, đối với công đoàn viên nữ được hưởng thêm chế độ khám chuyên khoa phụ sản. (1.12.07- *Hồ sơ khám sức khỏe định kỳ cho CB-GV-NV năm 2018, 2019; 2020*).

Hàng năm nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng; thực hiện chính sách bình đẳng giới của nhà trường (1.7.15- *Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 12 tiêu chí 1: 1 điểm.

TIÊU CHÍ 2 - Hoạt động đào tạo

Mở đầu:

Hoạt động đào tạo được xác định là hoạt động trung tâm của Nhà trường. Các quá trình tổ chức hoạt động đào tạo của Nhà trường luôn hướng tới đạt được mục tiêu, không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định vị trí và thương hiệu của Trường trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Để đáp ứng yêu cầu học tập của người học, Nhà trường đẩy mạnh đa dạng hóa phương thức tổ chức đào tạo, kết hợp giữa dạy nghề chính quy và dạy nghề thường xuyên, gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục khác để liên kết đào tạo.

Công tác dạy và học được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận năng lực thực hiện, tích cực hóa người học, phát huy tính chủ động tích cực của sinh viên.

** Những điểm mạnh:*

- Nhà trường xây dựng và ban hành quy chế tuyển sinh theo đúng quy định; công tác tuyển sinh được thực hiện nghiêm túc, công bằng, khách quan, đúng quy chế.

- Kế hoạch, tiến độ đào tạo được phê duyệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc theo từng học kỳ, năm học, chi tiết đến từng môn học, giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập phù hợp với hình thức, phương thức tổ chức đào tạo; có tổ chức khảo sát tiếp thu các ý kiến phản hồi của các bên liên quan nhằm kịp thời điều chỉnh và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo.

- Triển khai đổi mới phương pháp giảng dạy; ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình dạy học và quản lý đào tạo.

- Các hoạt động đào tạo được thực hiện theo đúng nội dung, chương trình đã được phê duyệt; có sự tham gia của doanh nghiệp trong việc tổ chức, hướng dẫn sinh viên thực tập, kiểm tra đánh giá kết quả học tập. Hoạt động kiểm tra, giám sát dạy và học được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc.

- Việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học thể hiện tính nghiêm túc, công bằng. Có tổng hợp và đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên theo học kỳ, năm học.

- Trường duy trì tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp đã tạo điều kiện tốt cho giáo viên có điều kiện giao lưu, học hỏi lẫn nhau, chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn cũng như phương pháp giảng dạy.

** Những tồn tại:* Không

** Kế hoạch nâng cao chất lượng:*

- Tăng cường liên kết đào tạo với các đơn vị, tổ chức trong nước và quốc tế.

- Tiếp tục tổ chức xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo liên thông và mở rộng đào tạo tới mọi đối tượng có nhu cầu.

- Nhà trường tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng các phòng học chuyên môn hóa, đầu tư trang thiết bị. Có giải pháp triển khai hiệu quả hoạt động gắn với doanh nghiệp trong đào tạo kép.

Điểm đánh giá tiêu chí 2

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí 2	16 (Mười sáu) điểm
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	<i>1 (Một) điểm</i>

Tiêu chuẩn 2	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 3	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 4	0 (Không) điểm
Tiêu chuẩn 5	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 6	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 7	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 8	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 9	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 10	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 11	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 12	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 13	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 14	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 15	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 16	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 17	1 (Một) điểm
Tỷ lệ % điểm/Điểm chuẩn	16/17 điểm, đạt 94,11%

Tiêu chuẩn 2.1: Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có 06 ngành đào tạo trung cấp gồm: Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật pha chế đồ uống. Tất cả các ngành đào tạo trên đều được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN hoặc đăng ký bổ sung hoạt động GDNN (1.1.04- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN số 46/GCNĐKHD-SLĐTBXH ngày 31/07/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN số 49/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 17/09/2019 do Sở LĐ-TB-XH cấp; 2.1.01- Danh sách thống kê các nghề, chương trình đào tạo của trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Toàn bộ các ngành nghề đào tạo của Trường theo giấy phép đều được nhà trường tổ chức xây dựng và ban hành chuẩn đầu ra, có sự tham gia góp ý của nhà giáo, cán bộ quản lý, đơn vị sử dụng lao động (2.1.02- Quyết định số 291a ngày 29/10/2018 về việc

ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định số 171a/QĐ-STHC ngày 17/08/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp Ngành Kỹ thuật làm bánh; Quyết định số 171b/QĐ-STHC ngày 17/08/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp Ngành Kỹ thuật Pha chế đồ uống; Quyết định số 19b-20/QĐ-STHC ngày 20/04/2020 về việc ban hành chuẩn đầu ra (kèm chuẩn đầu ra) trình độ trung cấp; **2.1.03-** Danh sách chương trình đào tạo và quy mô đào tạo của trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Tất cả chương trình, chuẩn đầu ra về khối lượng kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chịu trách nhiệm và vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp đối với mỗi chương trình đào tạo được công bố công khai để người học và xã hội biết trên website của trường (**2.1.04-** Hình ảnh trang web thể hiện công bố chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo trên website của Trường (<https://sthc.edu.vn/chuan-dau-ra-trinh-do-trung-cap.html>)).

Hàng năm, Trường đều thực hiện lấy ý kiến của người học, cán bộ quản lý, giáo viên bằng hình thức phát phiếu khảo sát về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ để từ đó nhà Trường có biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo kịp thời nhằm đáp ứng nhu cầu của người học và giảng dạy của giáo viên (**2.4.03-** Kế hoạch số 13-18/KH-STHC ngày 24/4/2018 về tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 17-19/KH-STHC ngày 17/04/2019 về tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 25-20/KH-STHC ngày 15/04/2020 về tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát sự hài lòng của sinh viên đối Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; **2.4.04-** Báo cáo khảo sát đo lường sự hài lòng của sinh viên năm học 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021, kèm danh sách sinh viên được khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.2: Trường xây dựng và ban hành quy chế tuyển sinh theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ Trung cấp và điều chỉnh theo điểm b Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 07/2019/TT-BLĐTBXH ngày 07/3/2019, hàng năm trên cơ sở năng lực của Trường, Trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp và báo cáo đăng ký với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP. HCM, đồng thời xây dựng Quy chế Tuyển sinh trung cấp (**2.2.01-** Quyết định số 2a-18/QĐ-STHC ngày 01/03/2018 về việc ban hành quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 1b-19/QĐ-STHC ngày 03/01/2019 về việc ban hành quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp năm 2019; Quyết định số 02-20/QĐ-STHC ngày 03/01/2020 về việc ban hành quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp năm 2020; Quyết định số 03-21/QĐ-STHC ngày 20/01/2021 về việc ban hành quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp năm 2021).

Quy chế tuyển sinh được Trường công bố công khai trên trang nội bộ và website của Trường theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 17 Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTĐBXH (2.2.02- Hình ảnh chụp công bố Quy chế Tuyển sinh trên website, link <https://sthc.edu.vn/category/tuyen-sinh>). Bên cạnh đó ngay từ đầu năm tài chính, Nhà trường đã xây dựng rất sớm kế hoạch tuyển sinh để kịp thời triển khai các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, tuyển sinh cho năm học (2.2.03- Kế hoạch số 03-18/KH-STHC ngày 05/01/2018 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2018; Kế hoạch số 06-19/KH-STHC ngày 05/01/2019 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2019; Kế hoạch số 02-20/KH-STHC ngày 06/01/2020 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2020; Kế hoạch số 04-21/KH-STHC ngày 20/01/2021 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.3: Hàng năm, trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan.

Mô tả, phân tích, nhận định

Hàng năm, trên cơ sở các ngành nghề đào tạo và quy mô tuyển sinh/năm theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp, dựa trên năng lực của Trường về tỷ lệ sinh viên/giáo viên tối đa của từng ngành, nghề đào tạo, cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo, Nhà trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh trong năm và gửi đăng ký về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP. Hồ Chí Minh theo đúng quy trình đăng ký, thông báo chỉ tiêu tuyển sinh được quy định tại Điều 21 Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTĐBXH (2.3.01- Bảng đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2018, 2019, 2020, 2021).

Sau khi xác định và đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Nhà trường tiến hành tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh. Nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh trong đó thể hiện cụ thể hoạt động tư vấn, hướng nghiệp đối với sinh viên tại các trường THPT, THPT, tiến độ, cũng như các phương án để thực hiện tuyển sinh đảm bảo chỉ tiêu đề ra (2.2.03- Kế hoạch số 03-18/KH-STHC ngày 05/01/2018 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2018; Kế hoạch số 06-19/KH-STHC ngày 05/01/2019 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2019; Kế hoạch số 02-20/KH-STHC ngày 06/01/2020 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2020; Kế hoạch số 04-21/KH-STHC ngày 20/01/2021 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2021). Trường xây dựng quy chế tuyển sinh dựa trên cụ thể hóa các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về công tác tuyển sinh trung cấp, thành lập Hội đồng tuyển sinh, Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh. Thông báo tuyển sinh hàng năm của Trường được đăng tải trên website của Trường (<https://sthc.edu.vn/thong-bao-tuyen-sinh-he-trung-cap-chinh-quy-nam-2021.html>), tờ rơi phát tay hoặc đính kèm hồ sơ tuyển sinh và đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng như Báo Giáo dục, Báo Tuổi Trẻ, Báo Thanh niên... (2.3.02- Thông báo tuyển sinh bậc Trung cấp năm 2018, 2019, 2020, 2021; 2.3.03- Quyết định số 48a-18/QĐ-STHC ngày 31/03/2018 về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh năm 2018;

Quyết định số 88a-19/QĐ-STHC ngày 31/03/2019 về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh năm 2019; Quyết định số 31b-20/QĐ-STHC ngày 17/03/2020 về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh năm 2020; Quyết định số 41-21/QĐ-STHC ngày 10/03/2021 về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh năm 2021; 2.3.04- Quyết định số 49a-18/QĐ-STHC ngày 31/03/2018 về việc thành lập Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 49a-19/QĐ-STHC ngày 02/04/2019 về việc thành lập Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh trình độ trung cấp năm 2019; Quyết định số 99-20/QĐ-STHC ngày 25/03/2020 về việc thành lập Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh trình độ trung cấp năm 2020; Quyết định số 82-21/QĐ-STHC ngày 11/03/2021 về việc thành lập Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh trình độ trung cấp năm 2021).

Nhà trường đã triển khai thông tin tuyển sinh đến các đối tượng có nhu cầu học nghề, thực hiện thu nhận hồ sơ, xét tuyển, duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển, niêm yết công khai tại bảng tin của Trường và gửi giấy báo trúng tuyển cho thí sinh (2.3.05- Hồ sơ sinh viên năm 2018, 2019, 2020; 2.3.06- Hồ sơ đăng ký tuyển sinh năm 2018, 2019, 2020; 2.3.07- Biên bản họp của Hội đồng tuyển sinh năm 2018, 2019, 2020; 2.3.08- Quyết định số 201b/QĐ-STHC ngày 05/01/2018 về việc công nhận thí sinh trúng tuyển niên khóa 2018-2020; Quyết định số 115/QĐ-STHC ngày 06/11/2019 về việc công nhận thí sinh trúng tuyển niên khóa 2019-2021; Quyết định số 116/QĐ-STHC ngày 25/11/2020 về việc công nhận thí sinh trúng tuyển niên khóa 2020-2022; 2.3.09- Danh sách sinh viên trúng tuyển năm 2018, 2019, 2020, Giấy báo trúng tuyển nhập học kèm theo năm 2018, 2019, 2020). 100% thí sinh đăng ký xét tuyển và trúng tuyển nhập học đúng theo Quy chế tuyển sinh. Sau khi các thí sinh thực hiện đầy đủ các thủ tục hồ sơ và làm thủ tục nhập học hoàn tất, Nhà trường lập danh sách sinh viên nhập học và quyết định phân lớp 2.3.10- Danh sách HSSV nhập học và Quyết định phân lớp HSSV nhập học năm học 2018-2019, 2019-2020).

Công tác tuyển sinh được thực hiện công khai, nghiêm túc, đúng quy định nên đến nay không có đơn thư khiếu nại, tố cáo về công tác tuyển sinh của trường. Song song với hoạt động tuyển sinh, Nhà trường có triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh theo đúng quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BLĐT BXH và Quy định về kiểm tra, giám sát các hoạt động của Trường (1.11.01- Quyết định số 70-19/QĐ-STHC ngày 30/07/2019 về việc ban hành Quy định về hoạt động thanh tra đào tạo của Trường; 2.3.11- Quyết định số 42-18/QĐ ngày 02/05/2018 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2018-2019; Quyết định số 66-19/QĐ ngày 04/06/2019 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2019-2020; Quyết định số 32-20/QĐ ngày 10/06/2020 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2020-2021; Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2018-2019 ngày 20/04/2018, Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2019-2020 ngày 16/04/2019; Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2020-2021 ngày 15/04/2020).

Hàng năm, sau khi kết thúc kỳ tuyển sinh nhà trường tổ chức tổng kết đánh giá công tác tuyển sinh, công nhận kết quả tuyển sinh và đề ra phương hướng cho năm sau. Hàng năm, nhà Trường thực hiện báo cáo công tác tuyển sinh gửi về Sở LĐTĐ & XH TP.HCM và Tổng cục GDNN, Bộ LĐTĐ & XH (2.3.12- Báo cáo 138/BC-STHC ngày 20 tháng 12 năm 2018 V/v báo cáo công tác tuyển sinh năm học 2018 – 2020; Báo cáo 103/BC-STHC ngày 15 tháng 12 năm 2019 V/v báo cáo công tác tuyển sinh năm học 2019 – 2021; Báo cáo 173/BC-STHC ngày 16 tháng 12 năm 2020 V/v báo cáo công tác tuyển sinh năm học 2020 - 2022).

Ý kiến của người học, nhà giáo, CBQL xác định chỉ tiêu tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định, đảm bảo nguyên tắc công bằng, khách quan, được thể hiện qua khảo sát ý kiến (1.7.15- Báo cáo ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Kế hoạch số 13-18/KH-STHC ngày 24/4/2018 về tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 17-19/KH-STHC ngày 17/04/2019 về tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 25-20/KH-STHC ngày 15/04/2020 về tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát sự hài lòng của sinh viên đối Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 2.4.04- Báo cáo khảo sát đo lường sự hài lòng của sinh viên năm học 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021, kèm danh sách sinh viên được khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.4: Thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ theo Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Để triển khai hoạt động đào tạo, Nhà trường đã xây dựng Quy chế tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp của Trường (2.4.01- Quyết định 139a/QĐ-STHC ngày 30/06/2017 về việc ban hành quy chế đào tạo trường trung cấp theo hình thức niên chế.). Trường xây dựng kế hoạch đào tạo có thời gian đào tạo 02 năm đối với ngành đào tạo (2.4.02- Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh từ 01/08/2017-30/07/2018; Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh từ 01/08/2018-30/07/2019; Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh tháng 5+6/2020; Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh tháng 5+6/2021).

Hàng năm, Nhà trường có thông báo tuyển sinh ở hình thức đào tạo chính quy tập trung theo phương thức đào tạo là niên chế (2.3.02- Thông báo tuyển sinh bậc Trung cấp năm 2018, 2019, 2020).

Năm học 2018-2019, Trường đã tuyển 1.936 sinh viên và thành lập 73 lớp, tổng số lớp của Trường là 73 lớp, trong đó năm hai (2017-2019) có 45 lớp với 993 sinh viên, trung cấp năm nhất (2018-2020) có 73 lớp với 1.936 sinh viên.

Năm học 2019-2020, Trường đã xét tuyển 2.250 sinh viên, nhập học 1.753 sinh viên và thành lập 69 lớp, tổng số lớp của Trường là 46 lớp, trong đó năm 2 (2018-2020) có 47 lớp với 1.211 sinh viên, năm 1 (2019-2021) có 69 lớp với 1.783 sinh viên.

Năm học 2020-2021, Trường đã tuyển (đợt 1 và đợt 2, đợt 3) 1.129 sinh viên và thành lập 44 lớp. Trong đó năm 2 (2019-2021) có 43 lớp với 1.159 sinh viên, trong năm 1 (2020-2022) có 44 lớp với 1.129 sinh viên.

(2.3.10- Quyết định phân lớp HSSV nhập học năm học 2018-2019, 2019-2020; Danh sách sinh viên trúng tuyển năm 2018, 2019, 2020).

Hàng năm Trường tiến hành khảo sát sinh viên về mức độ đáp ứng của hình thức, phương thức đào tạo đối với nhu cầu của người học với kết quả hài lòng của sinh viên đạt ở mức trên 70% sinh viên được khảo sát. Ý kiến của người học, nhà giáo, CBQL cần thực hiện đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học (2.4.03- Kế hoạch số 13-18/KH-STHC ngày 24/4/2018 về tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 17-19/KH-STHC ngày 17/04/2019 về tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 25-20/KH-STHC ngày 15/04/2020 về tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát sự hài lòng của sinh viên đối Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 2.4.04- Báo cáo khảo sát đo lường sự hài lòng của sinh viên năm học 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021, kèm danh sách sinh viên được khảo sát).

Do đó, căn cứ theo Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, nhà Trường chỉ thực hiện đào tạo trình độ trung cấp theo niên chế nên trong tiêu chí này nhà Trường xét thấy không đạt.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4 tiêu chí 2: 0 (không điểm).

Tiêu chuẩn 2.5: Trường xây dựng và phê duyệt kế hoạch, tiến độ đào tạo cho từng lớp, từng khóa học của mỗi ngành hoặc nghề, theo từng học kỳ, năm học. Kế hoạch đào tạo chi tiết đến từng mô đun, môn học, giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập phù hợp với từng hình thức, phương thức tổ chức đào tạo và đúng quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhà trường triển khai đào tạo theo quy chế hiện hành, xây dựng và ban hành chương trình đào tạo, tiến độ đào tạo đúng quy định, 100% chương trình đào tạo của Trường đều được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp giấy chứng nhận hoạt động giáo dục nghề nghiệp (2.1.02- Quyết định số 291a ngày 29/10/2018 về việc ban hành

chương trình đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp; Quyết định số 171a/QĐ-STHC ngày 17/08/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp Ngành Kỹ thuật làm bánh; Quyết định số 171b/QĐ-STHC ngày 17/08/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp Ngành Kỹ thuật Pha chế đồ uống; Quyết định số 19b-20/QĐ-STHC ngày 20/04/2020 về việc ban hành chuẩn đầu ra (kèm chuẩn đầu ra) trình độ trung cấp).

Căn cứ vào chương trình đào tạo đã được ban hành và biên chế các lớp, Trường đã xây dựng kế hoạch đào tạo toàn khóa học cho từng ngành, cụ thể hóa thời gian học lý thuyết, thời gian thực hành, thời gian thực tập theo đúng quy định (2.3.11- *Danh sách sinh viên và quyết định thành lập lớp năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.02- Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh từ 01/08/2017-30/07/2018; Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh từ 01/08/2018-30/07/2019; Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh tháng 5+6/2020; Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh tháng 5+6/2021*).

Đầu mỗi năm học, Trường xây dựng tiến độ đào tạo năm học cho các lớp (2.5.01- *Tiến độ đào tạo năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*). Căn cứ tiến độ và chương trình đào tạo, tiêu chuẩn, định mức giờ giảng của giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện để tổ chức giảng dạy, Nhà trường ban hành kế hoạch xây dựng thời khóa biểu theo từng học kỳ của các lớp, phân công các đơn vị gồm Phòng Đào tạo và các bộ môn phối hợp xây dựng thời khóa biểu lớp, thời khóa biểu giáo viên, thời khóa biểu phòng xưởng; sau khi hoàn tất thời khóa biểu được đưa vào vận hành 01 tuần và điều chỉnh (nếu có) trước khi trình Hiệu trưởng ký duyệt ban hành chính thức (2.5.02- *Bảng kế hoạch giáo viên giảng dạy năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.5.03- Thời khóa biểu HKI, HKII năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*). Căn cứ thời khóa biểu, giáo viên thực hiện kế hoạch giảng dạy cho từng môn học/lớp học, lịch giảng dạy thể hiện nội dung giảng dạy phù hợp chương trình chi tiết môn học theo từng buổi lên lớp (2.5.04- *Báo cáo thực hiện kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.6: Trường tổ chức thực hiện theo kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo đã được phê duyệt.

Trên cơ sở kế hoạch đào tạo của khóa học, Trường xây dựng tiến độ đào tạo theo từng năm học cho các khóa/lớp đang đào tạo, phân công giáo viên giảng dạy đảm bảo chuyên môn, khối lượng theo qui định (2.4.02- *Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh từ 01/08/2017-30/07/2018; Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh từ 01/08/2018-30/07/2019; Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh tháng 5+6/2020; Kế hoạch đào tạo các lớp trung cấp tuyển sinh tháng 5+6/2021; 2.5.01 - Tiến độ đào tạo năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.5.02- Bảng kế hoạch giáo viên giảng dạy năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*). Để quản lý quá trình giảng dạy và thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 23/2018/TT-BLĐT BXH ngày

06/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, Trường đã xây dựng và ban hành Quy định hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trung cấp (2.6.01- *Quyết định số 05-18/QĐ-STHC ngày 18/01/2018 về việc sử dụng hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trình độ trung cấp*). Trên cơ sở kế hoạch đào tạo, kế hoạch giáo viên và thời khóa biểu, tất cả giáo viên thực hiện giảng dạy đảm bảo theo kế hoạch, tiến độ đào tạo đã phê duyệt và thực hiện đầy đủ hồ sơ quản lý quá trình lên lớp như: Sổ lên lớp có ghi nhận tình hình sinh viên vắng, trễ và kết quả học tập của sinh viên; Giáo án có thể hiện nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức lớp học của giáo viên; Sổ tay giáo viên có ghi nhận tình hình vắng trễ của sinh viên, kết quả học tập và kế hoạch giảng dạy, thi hết môn của từng môn học... (2.6.02- *Hồ sơ giảng dạy của GV năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*).

Để đảm bảo kế hoạch đào tạo được triển khai thực hiện nghiêm túc, các công tác kiểm tra thực hiện kế hoạch đào tạo, giờ giấc giảng dạy của giáo viên được thực hiện theo đúng quy định về kiểm tra, giám sát dạy và học của Trường (1.11.01- *Quyết định số 70-19/QĐ-STHC ngày 30/07/2019 về việc ban hành Quy định về hoạt động thanh tra đào tạo của Trường*). Đầu năm học, Nhà trường thành lập Ban Kiểm tra, giám sát dạy và học, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát dạy và học của năm học (1.11.02- *Quyết định số 42-18/QĐ ngày 02/05/2018 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2018-2019; Quyết định số 66-19/QĐ ngày 04/06/2019 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2019-2020; Quyết định số 32-20/QĐ ngày 10/06/2020 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2020-2021; 1.11.03- Quyết định số 4-18/QĐ-STHC ngày 12/01/2018 về việc thành lập Ban Kiểm tra, giám sát các kỳ thi năm học 2018-2019; Quyết định số 4-18/QĐ-STHC ngày 12/01/2019 về việc thành lập Ban Kiểm tra, giám sát các kỳ thi năm học 2019-2020; Quyết định số 6-20/QĐ-STHC ngày 10/01/2020 về việc thành lập Ban Kiểm tra, giám sát các kỳ thi năm học 2020-2021*). Ban Kiểm tra, giám sát dạy và học giao cho Phòng Đào tạo, Phòng Công tác Học viên tổ chức kiểm tra, ghi nhận hàng buổi, ngày học việc thực hiện thời khóa biểu của giáo viên (2.6.03- *Kế hoạch số 06-18/KH-STHC ngày 03/03/2018 về thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2018-2019, Kế hoạch số 04-19/KH-STHC ngày 05/01/2019 về thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2019-2020; Kế hoạch số 03-20/KH-STHC ngày 07/01/2020 về thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2020-2021; 2.6.04- Báo cáo kết quả hoạt động của tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2018-2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020 ngày 21/04/2018; Báo cáo kết quả hoạt động của tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 ngày 10/04/2019 ; 2.6.05- Biên bản kiểm tra tình hình thực hiện tiến độ đào tạo tại các bộ môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.6.06- Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 của Trường*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.7: Các hoạt động đào tạo được thực hiện theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã được phê duyệt; có sự phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập các ngành, nghề tại đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhà trường triển khai thực hiện các hoạt động đào tạo theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã được phê duyệt. Các chương trình đào tạo được xây dựng trên cơ sở mục tiêu, yêu cầu đầu ra nhằm đáp ứng thực tế yêu cầu lao động (2.1.02- Quyết định số 291a ngày 29/10/2018 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp; Quyết định số 171a/QĐ-STHC ngày 17/08/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp Ngành Kỹ thuật làm bánh; Quyết định số 171b/QĐ-STHC ngày 17/08/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp Ngành Kỹ thuật Pha chế đồ uống; Quyết định số 19b-20/QĐ-STHC ngày 20/04/2020 về việc ban hành chuẩn đầu ra (kèm chuẩn đầu ra) trình độ trung cấp).

Trong tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, Nhà trường luôn có sự phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập các ngành, nghề tại đơn vị sử dụng lao động (2.7.01- Các biên bản thỏa thuận hợp tác đào tạo giữa nhà trường với các đơn vị sử dụng lao động để đưa sinh viên đi thực tập). Cuối mỗi khoá học, nhà trường thực hiện kế hoạch gửi sinh viên đi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp phù hợp với ngành học được đào tạo (2.7.02- Kế hoạch tổ chức cho sinh viên đi thực tập của Trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021). Trong quá trình sinh viên tham gia thực tập sản xuất, thực tập tốt nghiệp tại doanh nghiệp, Trường cử cán bộ quản lý làm việc với các doanh nghiệp và theo dõi tiến độ thực tập của sinh viên, qua đó kịp thời nắm bắt tình hình thực tập của sinh viên (2.7.03- Các hình ảnh sinh viên đi tham quan, thực tập tại doanh nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021). Hồ sơ sinh viên đi thực tập tại doanh nghiệp được lập và được lưu giữ, quản lý đầy đủ tại Phòng Công tác Học viên của Trường. Sau mỗi đợt thực tập người học thực hiện báo cáo về các nội dung được hướng dẫn trong thời gian tham gia lao động tại doanh nghiệp, các báo cáo được thực hiện với xác nhận của doanh nghiệp sử dụng lao động (2.7.04- Danh sách giáo viên hướng dẫn và sinh viên thực tập tại đơn vị sử dụng lao động năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.7.05- Công văn đề nghị cho sinh viên thực tập tốt nghiệp/sản xuất tại cơ quan, doanh nghiệp; 2.7.06- Đề cương thực tập tại đơn vị sử dụng lao động năm học 2018-2019, 2019-2020). Kết quả quá trình thực tập của đơn vị sử dụng lao động về kết quả thực hành, thực tập của người học được đánh giá bằng phiếu đánh giá (2.7.07- Báo cáo kết quả thực hành, thực tập của HS năm học 2018-2019, 2019-2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.8: Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm.

Mô tả, phân tích, nhận định

Để người học thành thạo kỹ năng nghề, về thời lượng thực hành và thực tập, Nhà trường xây dựng CTĐT đảm bảo kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn theo quy định. Trên cơ sở các chương trình đào tạo đã được nhà trường phê duyệt và ban hành, ngoài việc đảm bảo các nguồn lực cần thiết cho việc tổ chức triển khai đào tạo như cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư, nguyên phụ liệu, Nhà trường đã triển khai nhiều hình thức và phương pháp dạy học tích cực, kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn. Các bộ môn chuyên môn triển khai giáo viên thiết kế các hoạt động dạy học trong giáo án, bài giảng theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, năng động của sinh viên; tăng cường khả năng làm việc nhóm của người học; hướng dẫn sinh viên phương pháp tự học, tự nghiên cứu (2.5.02- *Bảng kế hoạch giáo viên giảng dạy năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*; 2.6.02- *Hồ sơ giảng dạy của GV năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*). Hoạt động giảng dạy của giáo viên được sự kiểm tra thường xuyên, hàng ngày của Ban kiểm tra, giám sát dạy và học, Phòng Đào tạo, đảm bảo triển khai kế hoạch đào tạo đúng tiến độ, giáo viên tuân thủ đúng giờ giấc lên lớp, các quy định về quản lý lớp trong giờ học, nội quy của Trường (1.11.05- *Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2018-2019 ngày 20/04/2018, Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2019-2020 ngày 16/04/2019; Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2020-2021 ngày 15/04/2020*; 1.11.11- *Kết quả rà soát phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát năm học 2018-2019 ngày 07/08/2018; Kết quả rà soát phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát năm học 2019-2020 ngày 29/08/2019; Kết quả rà soát phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát năm học 2020-2021 ngày 03/08/2020*; 2.6.05- *Biên bản kiểm tra tình hình thực hiện tiến độ đào tạo tại các bộ môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*; 2.6.04- *Báo cáo kết quả hoạt động của tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2018-2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020 ngày 21/04/2018; Báo cáo kết quả hoạt động của tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 ngày 10/04/2019*).

Hàng năm, thông qua Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Trường, các giáo viên có cơ hội giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy, nhiều giáo viên đạt được các thành tích cao và được tuyên dương qua các hội thi (2.8.01- *Hồ sơ Hội thi Giáo viên dạy giỏi năm học 2018-2019, 2019-2020: Kế hoạch hội thi, Giấy khen*).

Mỗi năm ít nhất 01 lần, Trường tổ chức khảo sát, lấy ý kiến sinh viên về chất lượng và phương pháp giảng dạy của giáo viên, qua đó đã kịp thời điều chỉnh phương pháp tổ chức đào tạo. Ý kiến của người học, nhà giáo về phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn, phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc nhóm (1.7.15- *Báo cáo ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý,*

giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03-Kế hoạch số 13-18/KH-STHC ngày 24/4/2018 về tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 17-19/KH-STHC ngày 17/04/2019 về tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 25-20/KH-STHC ngày 15/04/2020 về tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát sự hài lòng của sinh viên đối Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 2.4.04- Báo cáo khảo sát đo lường sự hài lòng của sinh viên năm học 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021, kèm danh sách sinh viên được khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 8 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.9: Trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhà trường luôn chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động dạy và học, hoạt động quản lý.

Nhà trường đã đưa vào sử dụng phần mềm quản lý đào tạo trong việc quản lý qua trình đào tạo để xếp thời khóa biểu, quản lý điểm, kết quả tốt nghiệp, xếp loại rèn luyện của HSSV, giúp việc quản lý điểm số, chương trình học, hồ sơ sinh viên được dễ dàng và nhanh chóng, để phục vụ tra cứu thông tin sinh viên, điểm, kết quả học tập; in được kết quả học tập (2.9.01- Quyết định số 14-18/QĐ-STHC ngày 31 tháng 03 năm 2018 về việc ban hành quy định về quản lý sử dụng dữ liệu về các hoạt động đào tạo; Phần mềm quản lý đào tạo của trường; ảnh chụp giao diện; báo cáo tình hình sử dụng phần mềm; Phần mềm quản lý đào tạo của trường; ảnh chụp giao diện; báo cáo tình hình sử dụng phần mềm).

Trong hoạt động giảng dạy, hầu hết giáo viên trong trường đều có ứng dụng công nghệ thông tin thông qua các bài giảng điện tử, trong đó giáo viên chuyên môn có thiết kế bài giảng điện tử đạt 100%. Tất cả phòng học lý thuyết đều được trang bị thiết bị trình chiếu, âm thanh để phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học của trường. Các phòng thực hành máy tính được kết nối mạng LAN, Internet cáp quang, thiết bị trình chiếu phục vụ tốt công tác giảng dạy và học tập.

Các ngành đang đào tạo trình độ trung cấp của trường có sử dụng các phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng điện tử powerpoint và các phần mềm dựng phim, nhạc để phục vụ giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điện của HSSV, nhà trường trang bị máy chiếu, màn hình LED, bảng tương tác thông minh trên nền tảng phần mềm tương tác chalkbox, phần mềm Quản lý Khách sạn Ihotel, google meet, zoom, zalo... để phục vụ cho nhà giáo sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học (2.9.02- Các bài giảng điện tử theo modul/môn học của giáo viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.9.03- Bảng thống kê máy chiếu, màn hình LED tại các phòng học)

Hàng năm nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của người học, nhà giáo, cán bộ quản lý về hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học. Kết quả

nhà Trường đáp ứng phục vụ kịp thời cho việc học tập và giảng dạy của sinh viên và giáo viên (1.7.15- Báo cáo ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03-Kế hoạch số 13-18/KH-STHC ngày 24/4/2018 về tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 17-19/KH-STHC ngày 17/04/2019 về tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 25-20/KH-STHC ngày 15/04/2020 về tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát sự hài lòng của sinh viên đối Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 2.4.04- Báo cáo khảo sát đo lường sự hài lòng của sinh viên năm học 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021, kèm danh sách sinh viên được khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 9 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.10: Hàng năm, trường có kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo đúng kế hoạch.

Mô tả, phân tích, nhận định

Để đảm bảo triển khai hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát dạy và học của Trường. Đầu năm học, Nhà trường thành lập Ban Kiểm tra, giám sát dạy và học, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát dạy và học của năm học (1.11.02- Quyết định số 42-18/QĐ ngày 02/05/2018 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2018-2019; Quyết định số 66-19/QĐ ngày 04/06/2019 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2019-2020; Quyết định số 32-20/QĐ ngày 10/06/2020 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2020-2021).

Ban Kiểm tra, giám sát dạy và học giao cho Tổ Thanh tra thực hiện tổ chức kiểm tra, ghi nhận hàng buổi, hàng ngày việc chấp hành thời khóa biểu, quy định về giờ giấc giảng dạy, thực hiện nội quy của giáo viên (1.11.05- Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2018-2019 ngày 20/04/2018, Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2019-2020 ngày 16/04/2019; Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2020-2021 ngày 15/04/2020). Các phòng đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động dạy học theo quy định và theo kế hoạch đề ra (1.11.13- Hồ sơ kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021: Các biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn; 2.6.04- Báo cáo kết quả hoạt động của tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2018-2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020 ngày 21/04/2018; Báo cáo kết quả hoạt động của tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 ngày 10/04/2019); 2.10.01- Sổ theo dõi tiến độ và tình hình giảng dạy của giáo viên, theo dõi thay đổi giờ giảng, dạy bù năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Từ các hoạt động kiểm tra giám sát dạy và học, Trường có báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát để đánh giá được hiệu quả của các hoạt động đồng thời có những

giải pháp khắc phục những mặc tồn tại, khó khăn và có phương án cải tiến để hoạt động dạy và học tốt hơn trong các năm học tiếp theo (2.6.05- Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của Ban KT-GS dạy và học năm học 2018-2019, 2019-2020).

Các hoạt động kiểm tra, giám sát dạy và học đã được thực hiện tốt, góp phần đảm bảo nề nếp, chất lượng đào tạo trong Nhà trường (1.4.09- Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 của trường).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 10 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.11: Hàng năm, trường có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học; kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học theo đề xuất nếu cần thiết.

Mô tả, phân tích, nhận định

Hàng năm, thông qua việc thành lập Ban kiểm tra, giám sát dạy và học; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học, Nhà trường đã tiến hành kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện tiến độ, thời khóa biểu, kế hoạch giảng dạy của các môn học, cuối năm có báo cáo tổng kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học của cả năm học (1.11.02 Quyết định số 42-18/QĐ ngày 02/05/2018 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2018-2019; Quyết định số 66-19/QĐ ngày 04/06/2019 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2019-2020; Quyết định số 32-20/QĐ ngày 10/06/2020 về việc thành lập Ban Kiểm tra công tác đào tạo năm học 2020-2021; 1.11.06- Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2018-2019 ngày 20/04/2018, Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2019-2020 ngày 16/04/2019; Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2020-2021 ngày 15/04/2020; 2.6.04- Báo cáo kết quả hoạt động của tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2018-2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020 ngày 21/04/2018; Báo cáo kết quả hoạt động của tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 ngày 10/04/2019). Đồng thời, qua kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động dạy và học, Phòng Đào tạo có báo cáo nhanh tình hình thực hiện thời khóa biểu, giờ giấc giảng dạy hàng ngày, báo cáo hàng tháng; từ đó các bộ môn và Nhà trường nắm chắc tình hình triển khai thực hiện giảng dạy và kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các trường hợp sai sót, vi phạm nếu có (2.6.05- Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của Ban KT-GS dạy và học năm học 2018-2019, 2019-2020).

Ngoài ra, để quản lý chất lượng giảng dạy các môn học của giáo viên, ở từng học kỳ, các bộ môn thực hiện xây dựng kế hoạch dự giảng giáo viên thuộc bộ môn, mỗi giáo viên sẽ được đồng nghiệp dự giảng và cũng đảm bảo dự giảng giờ dạy của đồng nghiệp ít nhất 1 lần/học kỳ, qua đó bộ môn kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo viên, tiến độ thời khóa biểu, kịp thời góp ý, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, phương pháp giảng dạy (2.8.01- Kế hoạch số 31/KH-STHC ngày 15/11/2017 về dự giờ giảng của

giáo viên năm học 2017-2018; Kế hoạch số 28/KH-STHC ngày 25/10/2018 về dự giờ giảng của giáo viên năm học 2018-2019; Kế hoạch số 25/KH-STHC ngày 15/11/2021 về dự giờ giảng của giáo viên năm học 2019-2020 kèm Phiếu dự giờ và báo cáo kết quả dự giờ của giáo viên).

Căn cứ kết quả của công tác kiểm tra, giám sát trên các mặt hoạt động của nhà trường, hàng tháng trong các cuộc họp xét đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của bộ môn, Trường đều có nhắc nhở, chấn chỉnh và đưa nhiệm vụ tăng cường quản lý giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quản lý việc chấp hành kỷ luật lao động của giáo viên. Trên cơ sở đó, đề ra kế hoạch công tác cho tháng tiếp theo để kịp thời khắc phục những điểm tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng đào tạo (2.11.01- Thông báo kết luận hội nghị giao ban hàng tháng). Đầu học kỳ, năm học Phòng Đào tạo có tham mưu Nhà trường các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học và có báo cáo kết quả thực hiện trong sơ kết, tổng kết năm học (2.11.02- Danh sách giáo viên đăng ký đề tài khoa học, sáng kiến kinh nghiệm năm học 2018-2019, 2019-2020; 2.11.03- Báo cáo kết quả điều chỉnh các hoạt động dạy và học năm học 2018-2019, 2019-2020).

Hàng năm, qua hoạt động nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến, CB-GV-NV đã có các sáng kiến trong lĩnh vực nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học như: Một số biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, giảng dạy các môn học; giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tiếp cận năng lực thực hiện;... (6.1.08- Quyết định số 20-18/QĐ-STHC ngày 27/04/2018 về việc công nhận nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm học 2018-2019; Quyết định số 22-20/QĐ-STHC ngày 10/05/2020 về việc công nhận nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm học 2019-2020).

Các hoạt động kiểm tra, giám sát dạy và học đã được thực hiện tốt, góp phần đảm bảo nề nếp, chất lượng đào tạo trong Nhà trường (1.4.09- Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 của trường; 1.7.15- Báo cáo ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Kế hoạch số 13-18/KH-STHC ngày 24/4/2018 về tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 17-19/KH-STHC ngày 17/04/2019 về tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 25-20/KH-STHC ngày 15/04/2020 về tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát sự hài lòng của sinh viên đối Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 2.4.04- Báo cáo khảo sát đo lường sự hài lòng của sinh viên năm học 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021, kèm danh sách sinh viên được khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 11 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.12: Trường ban hành đầy đủ các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định tại Thông tư 09/2017/TT-BLĐTĐBXH và Thông tư số 10/2017/TT-BLĐTĐBXH ban hành ngày 13/03/2017 đảm bảo nghiêm túc, khách quan. Nhà trường ban hành đầy đủ quy chế về thi, kiểm tra, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ. Các quy định về xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, cấp văn bằng được Nhà trường quy định cụ thể trong Quy chế đào tạo trung cấp các nội dung về: Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo; quy định về đánh giá kết quả học tập bằng kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và thi kết thúc môn học; điều kiện và số lần dự thi kết thúc môn học, học và thi lại; ra đề, chấm thi; cách tính điểm môn học, điểm trung bình chung học kỳ/năm học/khóa học và điểm trung bình chung tích lũy; cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, bằng điểm, giấy chứng nhận kết quả học tập, bằng tốt nghiệp, các quy định về điều kiện và xét công nhận tốt nghiệp v.v...

Quy định kiểm tra, thi của Trường đã quy định rõ các nội dung như: Về tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và thi kết thúc môn học; điều kiện và số lần dự thi kết thúc môn học, học và thi lại; Kế hoạch và tổ chức các hoạt động thi tốt nghiệp; điều kiện dự thi và số lần dự thi tốt nghiệp; trách nhiệm của người học trong kỳ thi; trách nhiệm của Cán bộ coi thi, giám sát kỳ thi; xử lý người học vi phạm về thi, kiểm tra (2.4.01- *Quyết định 139a/QĐ-STHC ngày 30/06/2017 về việc ban hành quy chế đào tạo trường trung cấp theo hình thức niên chế.*).

Trường có xây dựng và ban hành Quy chế công tác sinh viên của Trường để điều chỉnh công tác đánh giá rèn luyện sinh viên (2.12.01- *Quyết định số 16-18/QĐ-STHC ngày 08/02/2018 về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên*). Trong quy chế đã cụ thể rõ tại Quy chế công tác sinh viên trong đó có nội dung đánh giá rèn luyện sinh viên gồm: Các nguyên tắc đánh giá; nội dung và thang điểm đánh giá tiêu chí trong các nội dung đánh giá; phân loại kết quả rèn luyện; quy trình đánh giá kết quả rèn luyện.

Ngoài ra, Trường có xây dựng, ban hành và áp dụng các quy trình thuộc hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng theo quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH gồm: Quy trình tuyển sinh, mã hóa: 21.ĐT-STHC ban hành lần 01, hiệu lực từ ngày 22/02/2018; Quy trình kiểm tra thi và xét công nhận tốt nghiệp, mã hóa: 22.ĐT-STHC, ban hành lần 01, hiệu lực từ ngày: 22/02/2018; Quy trình kiểm tra giám sát các hoạt động dạy và học trong Đào tạo, mã hóa: 23.ĐT-STHC ban hành lần 01, hiệu lực từ ngày 22/02/2018; Quy trình cấp phát nguyên vật liệu trong dạy thực hành, mã hóa: 24.ĐT-STHC, ban hành lần 01, hiệu lực từ ngày 22/02/2018; Quy trình cấp phát văn bằng – chứng chỉ, mã hóa: 12.HC-STHC ban hành lần 1, hiệu lực từ ngày 03/05/2019; Quy trình đánh giá rèn luyện đạo đức sinh viên, mã số 05.CTSV-STHC, ban hành lần 01, ngày hiệu lực: 03/05/2020; Quy trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên, mã số 06.ĐT-STHC, ban hành lần 01, ngày hiệu lực: 03/05/2020 (1.7.05- *Quyết định số 40-18/QĐ-STHC ngày 27/05/2018 về việc ban hành hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học*

2018-2019; *Quyết định số 20-19/QĐ-STHC ngày 04/05/2019 về việc ban hành hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2019-2020; Quyết định số 23-20/QĐ-STHC ngày 12/05/2020 về việc ban hành hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2020-2021).*

Công tác tổ chức thi, kiểm tra kết thúc môn học của Trường đảm bảo nghiêm túc, khách quan, phù hợp với phương thức đào tạo, hình thức học tập và đặc thù của môn học. Công tác tổ chức thi tốt nghiệp thực hiện đảm bảo đúng theo các quy chế, quy định của Trường và quy định của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội (**2.12.02- Kế hoạch số 03-18/KH-STHC ngày 02/01/2018 về việc tổ chức thi thi kết thúc môn học năm 2018; Kế hoạch số 06-18/KH-STHC ngày 05/01/2019 về việc tổ chức thi thi kết thúc môn học năm 2019; Kế hoạch số 05-18/KH-STHC ngày 08/01/2020 về việc tổ chức thi thi kết thúc môn học năm 2020).**

Trong năm học 2018-2019, Trường đã công nhận tốt nghiệp trong 01 đợt cho 456 sinh viên trung cấp và trung cấp chuyên nghiệp khóa 2011-2013, 2012-2014, 2013-2015, 2016-2018, 2017-2018; Trong năm học 2019-2020 Trường đã công nhận tốt nghiệp trong 02 đợt cho 696 sinh viên trung cấp niên khóa 2017-2018, 2017-2019; năm học 2020 - 2021 đã công nhận tốt nghiệp trong 02 đợt cho 810 sinh viên trung cấp niên khóa 2018-2020; 2018-2019. (**2.12.03- Các quyết định về việc công nhận sinh viên tốt nghiệp trung cấp hàng năm của Trường năm học 2018-2019, 2019-2020, danh sách sinh viên được công nhận tốt nghiệp**). Nhà trường có mở và quản lý sổ cấp phát bằng tốt nghiệp trung cấp theo đúng quy định (**2.12.04- Quyết định số 150-18/QĐ-STHC ngày 25/01/2018 của Hiệu trưởng Trường TC DLKS Saigontourist quy định việc in, quản lý sử dụng cấp phát, thu hồi hủy bỏ bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ đào tạo; 2.12.05- Sổ cấp phát bằng tốt nghiệp trung cấp**).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 12 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.13: Trong quá trình đánh giá kết quả học tập của người học có sự tham gia của đơn vị sử dụng lao động và theo quy định đặc thù của ngành nếu có.

Mô tả, phân tích, nhận định

Các ngành nghề đào tạo của nhà trường, trong quá trình tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đều có sự tham gia của các đơn vị sử dụng lao động (**2.1.01- Danh sách thống kê các nghề, chương trình đào tạo của trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021**).

Việc tham gia của đơn vị sử dụng lao động đối với quá trình đào tạo tại Trường thể hiện từ việc doanh nghiệp tham gia thẩm định chương trình, giáo trình đào tạo của Trường (**2.13.01- Danh sách đơn vị sử dụng lao động tham gia thẩm định chương trình, giáo trình**).

Nhà trường có sự liên kết chặt chẽ với các nhà hàng, khách sạn, các công ty du lịch trong quá trình đánh giá sinh viên thực tập tại doanh nghiệp, cụ thể: Trong quá trình sinh viên thực tập tại doanh nghiệp, giáo viên hướng dẫn thường xuyên phối hợp với các đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức hướng dẫn, đánh giá quá trình thực tập, thực

hành tại sơ sở thực tập, khi hoàn thành quá trình thực tập sinh viên hoàn thiện báo cáo thực tập có nhận xét đánh giá quá trình thực tập của cơ sở thực tập (2.13.02- *Danh sách các doanh nghiệp liên kết với trường về đào tạo thực hành và thực tập cho sinh viên năm học 2018-2019, 2019-2020*; 2.7.01- *Các biên bản thỏa thuận hợp tác đào tạo giữa nhà trường với các đơn vị sử dụng lao động để đưa sinh viên đi thực tập năm học 2018-2019, 2019-2020*; 2.7.07- *Báo cáo thực tập của HS năm học 2018-2019, 2019-2020*).

Nhà trường có tổ chức nhiều hội thảo với doanh nghiệp để gắn kết hoạt động liên kết đào tạo giữa doanh nghiệp và Trường nhằm nâng cao chất lượng đào tạo như: Ngày hội việc làm (2.13.03- *Kế hoạch tổ chức hội thảo việc làm với doanh nghiệp và Báo cáo kết quả thực hiện*). Tại các buổi lễ bế giảng và trao bằng tốt nghiệp Nhà trường đều mời các doanh nghiệp tư vấn nghề nghiệp cho sinh viên và thực hiện tuyển dụng (2.13.04- *Kế hoạch tổ chức Lễ tốt nghiệp; thư mời doanh nghiệp; chương trình buổi lễ*). Liên kết, phối hợp với các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp khác để tổ chức đào tạo như: Trường Đại học Mở TP.HCM, Trường Đại học Quốc tế, Trường Cao đẳng Viễn Đông, Trường Trung cấp Tây Nguyên; Trường Cao đẳng xây dựng công trình đô thị; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bình Thuận v.v.. (2.13.05- *Hợp đồng đào tạo; Biên bản ghi nhớ*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 13 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.14: *Tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định đảm bảo nghiêm túc, khách quan.*

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BLĐT BXH và Thông tư số 10/2017-BLĐT BXH. Nhà trường đã ban hành và đảm bảo thực hiện đúng các quy định về thi, kiểm tra, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ, xét công nhận tốt nghiệp theo Quy chế đào tạo trung cấp theo niên chế và tín chỉ và Quy chế đào tạo trung cấp chuyên nghiệp (2.4.01- *Quyết định 139a/QĐ-STHC ngày 30/06/2017 về việc ban hành quy chế đào tạo trường trung cấp theo hình thức niên chế*). Công tác đánh giá rèn luyện sinh viên được thực hiện theo Quy chế công tác sinh viên của Trường (2.12.01- *Quyết định số 16-18/QĐ-STHC ngày 08/02/2018 về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên*).

Ngoài ra, công tác thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ còn được triển khai theo các quy trình thuộc hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng gồm: Quy trình quản lý điểm học tập, mã hóa: 10.STHC, ban hành lần 1, hiệu lực từ ngày 03/05/2019; Quy trình cấp phát văn bằng – chứng chỉ, mã hóa: 12.STHC ban hành lần 1, hiệu lực từ ngày 03/05/2019; Quy trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên; mã số 06.STHC, ban hành lần 01, hiệu lực: 03/05/2020; Quy trình biên soạn ngân hàng câu hỏi / đề thi, mã hóa: 04.STHC

ban hành lần 01, hiệu lực từ ngày 03/05/2018; Quy trình đánh giá rèn luyện đạo đức sinh viên, mã số 05.STHC, ban hành lần 01, ngày hiệu lực: 03/05/2020; Quy trình kiểm tra thi và xét công nhận tốt nghiệp, mã hóa: 22.STHC ban hành lần 01, hiệu lực từ ngày: 22/02/2018 (1.7.05- Quyết định số 40-18/QĐ-STHC ngày 27/05/2018 về việc ban hành hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2018-2019; Quyết định số 20-19/QĐ-STHC ngày 04/05/2019 về việc ban hành hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2019-2020; Quyết định số 23-20/QĐ-STHC ngày 12/05/2020 về việc ban hành hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng năm học 2020-2021).

Căn cứ vào kế hoạch đào tạo hàng năm, Phòng Đào tạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thi học kỳ kết thúc môn học cho các lớp đảm bảo nghiêm túc, khách quan, minh bạch đúng quy chế (2.14.01- Kế hoạch số 03-18/KH-STHC ngày 02/01/2018 về việc tổ chức thi thi kết thúc môn học năm 2018; Kế hoạch số 06-18/KH-STHC ngày 05/01/2019 về việc tổ chức thi thi kết thúc môn học năm 2019; Kế hoạch số 05-18/KH-STHC ngày 08/01/2020 về việc tổ chức thi thi kết thúc môn học năm 2020).

Công tác tổ chức thi tốt nghiệp thực hiện đảm bảo đúng theo các quy chế, quy định của Trường và quy định của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội. Trong năm học 2018-2019, Trường đã công nhận tốt nghiệp trong 01 đợt cho 456 sinh viên trung cấp và trung cấp chuyên nghiệp khóa 2011-2013, 2012-2014, 2013-2015, 2016-2018, 2017-2018; Trong năm học 2019-2020 Trường đã công nhận tốt nghiệp trong 02 đợt cho 696 sinh viên trung cấp niên khóa 2017-2018, 2017-2019; năm học 2020 - 2021 đã công nhận tốt nghiệp trong 02 đợt cho 810 sinh viên trung cấp niên khóa 2018-2020; 2018-2019.... (2.14.02- Lịch thi tốt nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.14.03- Quyết định số 88-19/QĐ-STHC ngày 02/05/2019 về việc thành lập Hội đồng thi tốt nghiệp năm 2019; 2.14.04- Biên bản họp Hội đồng thi tốt nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020; 2.14.05- Hồ sơ bài thi, biên bản thi tốt nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020; 2.12.03- Các quyết định về việc công nhận sinh viên tốt nghiệp trung cấp hàng năm của Trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, danh sách sinh viên được công nhận tốt nghiệp). Việc cấp phát văn bằng, chứng chỉ được ghi nhận trong sổ cấp phát bằng tốt nghiệp trung cấp của Trường Nhà trường tổ chức Lễ tốt nghiệp và trao bằng tốt nghiệp cho sinh viên, khi nhận bằng sinh viên được ghi danh và ký vào sổ cấp phát văn bằng chứng chỉ theo đúng quy trình đã được xây dựng (2.12.04- Sổ cấp phát bằng tốt nghiệp trung cấp).

Công tác tổ chức thi được triển khai nghiêm túc, đảm bảo đúng quy chế, thể hiện qua kết quả kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Trường đã thực hiện (2.6.03- Kế hoạch số 06-18/KH-STHC ngày 03/03/2018 về thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2018-2019, Kế hoạch số 04-19/KH-STHC ngày 05/01/2019 về thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2019-2020; Kế hoạch số 03-20/KH-STHC ngày 07/01/2020 về thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2020-2021; 2.6.04- Báo cáo kết quả hoạt động của tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2018-2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020 ngày

21/04/2018; Báo cáo kết quả hoạt động của tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 ngày 10/04/2019).

Công tác đánh giá rèn luyện sinh viên được thực hiện theo học kỳ và năm học. Cuối học kỳ, năm học, sau khi có kết quả thi lần 1, Trường triển khai tổ chức đánh giá rèn luyện sinh viên (2.14.06- Kế hoạch số 05/2020-KH-STHC ngày 28/11/2020 về việc triển khai kết quả rèn luyện của sinh viên năm học 2019-2020; Kế hoạch số 03/2021-KH-STHC ngày 16/12/2021 về việc triển khai kết quả rèn luyện của sinh viên năm học 2020-2021). Việc đánh giá rèn luyện được giáo viên chủ nhiệm triển khai cho từng sinh viên (2.14.07- Biên bản họp Hội đồng đánh giá rèn luyện năm học 2018-2019, 2019-2020; 2.14.08- Quyết định số 39-19/QĐ-STHC ngày 12/05/2019 về việc thành lập ban đánh giá công tác học sinh; Quyết định số 03/QĐ-STHC ngày 25/12/2020 về việc công nhận kết quả xếp loại rèn luyện năm học 2019-2020).

Hàng năm, lồng ghép trong hoạt động kiểm tra nội bộ tại các phòng chức năng, Nhà trường tiến hành kiểm tra việc tổ chức thực hiện đánh giá rèn luyện sinh viên, hồ sơ lưu trữ đối với công tác đánh giá rèn luyện sinh viên tại Phòng Công tác học viên. Cuối năm, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát dạy và học theo kế hoạch năm học, Trường tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các công tác trong đó có kiểm tra, giám sát công tác tổ chức các kỳ thi (1.11.09- Kế hoạch số 40/KH-STHC ngày 23/07/2018 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2018-2019; Kế hoạch số 33/KH-STHC ngày 28/06/2019 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2019-2020; Kế hoạch số 32/KH-STHC ngày 04/07/2020 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2020-2021; 1.11.10- Hồ sơ kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021: Các biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn).

Hàng năm, nhà Trường đều thực hiện tổ chức lấy ý kiến của CBQL, Giáo viên, CBCNV bằng hình thức phát phiếu khảo sát nhằm rà soát công tác kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho phù hợp hơn và đúng quy định (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên số 42-18/KH-STHC ngày 10/09/2018, số 40-19/KH-STHC ngày 10/09/2019, số 37-20/KH-STHC ngày 05/09/2020; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 14 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.15: Hàng năm, trường thực hiện rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ vào những quy định của Thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/07/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện theo chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ Cao đẳng theo niên chế hoặc theo

phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi xét công nhận tốt nghiệp và Thông tư số 10/2017/TT-BLĐT BXH ngày 13/03/2017 quy định về mẫu bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, Phòng Đào tạo phối hợp với các bộ môn của Trường tổ chức thực hiện công tác thi, kiểm tra đối với HSSV một cách nghiêm túc, khách quan, chính xác và công bằng, nhà trường đã thực hiện định kỳ rà soát, chỉnh sửa và bổ sung cho phù hợp với các loại hình đào tạo và yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học. Nhà trường có các quy định về thi, kiểm tra, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện (2.4.01- *Quyết định 139a/QĐ-STHC ngày 30/06/2017 về việc ban hành quy chế đào tạo trường trung cấp theo hình thức niên chế*). Công tác đánh giá rèn luyện sinh viên được thực hiện theo Quy chế công tác sinh viên của Trường (2.12.01- *Quyết định số 16-18/QĐ-STHC ngày 08/02/2018 về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên*).

Hàng năm, Nhà trường có tổ chức rà soát, điều chỉnh các văn bản quy định về kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ nhằm đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động của nhà trường, phù hợp với các văn bản của cơ quan quản lý, quy định pháp luật hiện hành (2.15.01- *Kế hoạch số 9-18/KH-STHC ngày 10/03/2018 về việc rà soát quy định về kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ năm 2018, Kế hoạch số 11-18/KH-STHC ngày 08/03/2019 về việc rà soát quy định về kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ năm 2019; Kế hoạch số 13-20/KH-STHC ngày 06/03/2020 về việc rà soát quy định về kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ năm 2020*).

Bên cạnh đó, hàng năm để đảm bảo việc quản lý và cấp phát văn bằng được thực hiện đúng quy định, Nhà trường tổ chức hoạt động rà soát văn bằng (2.15.02- *Biên bản kiểm tra công tác cấp phát văn bằng, chứng chỉ năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 15 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.16: Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường xây dựng và thực hiện liên thông từ trình độ sơ cấp lên trung cấp theo Quy định liên thông giữa trình độ sơ cấp và trung cấp (2.16.01- *Quyết định số 16-18/QĐ-STHC ngày 21/01/2018 về việc ban hành quy chế tuyển sinh, đào tạo liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist*).

Việc tổ chức đào tạo liên thông giữa các cấp trình độ đào tạo nghề được nhà trường thực hiện đúng Quy định về tổ chức đào tạo liên thông được quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BLĐT BXH ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp.

Hiện nay, Nhà trường đang thực hiện đào tạo liên thông từ trung cấp lên cao đẳng cho sinh viên của Trường với Trường Cao đẳng Viễn Đông ở ngành *Quản trị dịch vụ du*

lịch và lễ hành chỉ tiêu tuyển sinh: 80 sinh viên (2.16.02- Biên bản ghi nhớ liên kết đào tạo chương trình Cao đẳng chính quy giữa Cao đẳng Viễn Đông và Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist ngày 09/10/2018; 2.16.03- Hợp đồng đào tạo số 175/2018/HĐ-CDVĐ ngày 04/10/2018; 2.16.04- Quyết định số 40.1/QĐ-CDVĐ ngày 06/01/2019 công nhận và ban hành chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lễ hành; 2.16.05- Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ đào tạo khóa 2019-2020 ngày 16/03/2019; 2.16.06- Kế hoạch mở lớp liên thông Cao đẳng năm 2018, 2019,2020).

Nhà trường đã thông báo tuyển sinh và tổ chức đào tạo liên thông trình độ Cao đẳng với ngành: Hướng dẫn du lịch với 15 sinh viên (2.16.07- Thông báo về việc tuyển sinh và đào tạo liên thông Cao đẳng năm 2018, 2019,2020; 2.16.08- Lịch học và thi các môn học của lớp liên thông Cao đẳng; 2.12.02- Kế hoạch số 03-18/KH-STHC ngày 02/01/2018 về việc tổ chức thi thi kết thúc môn học năm 2018; Kế hoạch số 06-18/KH-STHC ngày 05/01/2019 về việc tổ chức thi thi kết thúc môn học năm 2019; Kế hoạch số 05-18/KH-STHC ngày 08/01/2020 về việc tổ chức thi thi kết thúc môn học năm 2020; 2.16.09- Báo cáo kết quả tổ chức đào tạo liên thông của trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Hằng năm, nhà Trường tổ chức thực hiện lấy ý kiến của CBQL, Giáo viên, CBCNV, học viên về việc tổ chức đào tạo liên thông để từ đó nhà trường có những biện pháp chấn chỉnh kịp thời. (1.7.15- Báo cáo ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020,2020-2021; 2.4.03-Kế hoạch số 13-18/KH-STHC ngày 24/4/2018 về tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 17-19/KH-STHC ngày 17/04/2019 về tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 25-20/KH-STHC ngày 15/04/2020 về tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát sự hài lòng của sinh viên đối Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 2.4.04- Báo cáo khảo sát đo lường sự hài lòng của sinh viên năm học 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021, kèm danh sách sinh viên được khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 16 tiêu chí 2: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 2.17: Trường có cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo và tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist đã xây dựng quy định về quản lý sử dụng dữ liệu về các hoạt động đào tạo. Căn cứ vào chức năng cụ thể của các đơn vị phòng ban/ bộ môn nhà trường ban hành quy định về quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu các hoạt động đào tạo (thông tin người học, kết quả học tập, chương trình đào tạo...) bằng văn bản 1 cách cụ thể, rõ ràng. Riêng phần mềm quản lý đào tạo, ngay từ đầu xây dựng phần mềm trường đã tiến hành phân quyền một cách chẽ, bảo mật và an toàn cho các đơn vị. Hiện nay, các đơn vị trong toàn trường sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung trên giấy và phần mềm quản lý đào tạo hiệu quả, an toàn và bảo mật. Giúp việc quản lý điểm số, chương trình học, hồ sơ sinh viên được dễ dàng và nhanh chóng. Sinh viên được thông báo và hướng dẫn tra cứu kết quả học tập; in được kết quả học tập (2.9.01- Quyết định số 14-18/QĐ-STHC ngày 31 tháng 03 năm 2018 về việc ban hành quy định về quản lý sử dụng dữ liệu về các hoạt động đào tạo; Phần mềm quản lý đào

tạo của trường; ảnh chụp giao diện; báo cáo tình hình sử dụng phần mềm; Phần mềm quản lý đào tạo của trường; ảnh chụp giao diện; báo cáo tình hình sử dụng phần mềm).

Định kỳ hàng năm trường rà soát và cập nhật phần mềm nhằm tổ chức quản lý và sử dụng hiệu quả các dữ liệu. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý quá trình giúp công tác đào tạo hiệu quả hơn, việc truy xuất dữ liệu dễ dàng, chính xác, hiệu quả.

Trang chủ website của trường có địa chỉ link <https://sthc.edu.vn/>, là cổng thông tin điện tử chính thức của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, là nơi Nhà trường giới thiệu với xã hội các thông tin về tuyển sinh, đào tạo, sinh viên, tầm nhìn sứ mệnh, chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, công khai. Trong những năm qua, cổng thông tin điện tử của Trường luôn được cập nhật kịp thời các thông tin, góp phần quảng bá rộng rãi Nhà trường với xã hội, thuận tiện cho người học, doanh nghiệp đối tác tiếp cận thông tin và liên hệ với Nhà trường. Nhà trường đã vận hành và khai thác hiệu quả trang web trong việc chuyển tải, cung cấp thông tin dữ liệu về hoạt động, văn bản quản lý nội bộ của Trường đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên kịp thời, nhanh chóng và thuận tiện. Tất cả văn bản triển khai công tác của nhà trường đều được đăng tải và quản lý trên trang nội bộ của Trường. Từ đó giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên nắm bắt kịp thời tất cả các chủ trương và công tác của Trường để triển khai thực hiện. (2.17.01 – Hình ảnh chụp giao diện trang web của Trường)

Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo và tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả thông qua khảo sát ý kiến (1.7.15- Báo cáo ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03-Kế hoạch số 13-18/KH-STHC ngày 24/4/2018 về tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 17-19/KH-STHC ngày 17/04/2019 về tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 25-20/KH-STHC ngày 15/04/2020 về tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát sự hài lòng của sinh viên đối Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 2.4.04- Báo cáo khảo sát đo lường sự hài lòng của sinh viên năm học 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021, kèm danh sách sinh viên được khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 17 tiêu chí 2: 1 điểm.

TIÊU CHÍ 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý và người lao động

Mở đầu:

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được xác định là một trong những yếu tố cơ bản và quan trọng nhất để tạo nên chất lượng giáo dục. Vì vậy nhà trường luôn tập trung chú trọng đầu tư mọi nguồn lực cho việc xây dựng và phát triển đội ngũ, đảm bảo cân đối về nguồn lực, trình độ cao về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học; trình độ sư phạm đáp ứng yêu cầu giáo dục trong thời kỳ đổi mới. Động viên và thúc đẩy quá trình tự nghiên cứu, học tập, bồi dưỡng của CB-GV-NV, sáng tạo trong giảng dạy và công tác, phấn đấu không ngừng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

** Những điểm mạnh:*

Nhà Trường có xây dựng và ban hành đầy đủ các văn bản quy định về tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động đúng theo quy định của pháp luật và phù hợp tình hình thực tiễn của Trường.

Công tác tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động được thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định của nhà nước và của Trường đã ban hành, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan. Nhà trường đã giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động, luôn quan tâm chăm cải thiện đời sống về vật chất và tinh thần để đội ngũ CB-GV-NV được yên tâm công tác và gắn bó với nhà trường.

Trường có đội ngũ giáo viên tâm huyết, gắn bó yêu nghề. Đội ngũ nhân viên có đủ số lượng, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng các vị trí công tác. Hàng năm, Trường chú trọng xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy để đảm bảo đội ngũ đạt yêu cầu các chuẩn quy định.

Đội ngũ cán bộ quản lý của Trường đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ được giao; được bổ nhiệm theo đúng quy định.

Hàng năm, Trường đều có dành nguồn kinh phí phù hợp đáp ứng hỗ trợ tốt cho CB-GV-NV tham gia học tập bồi dưỡng, khen thưởng, các khuyến khích CB-GV-NV để phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng giảng dạy và công tác.

** Những tồn tại:*

Đội ngũ giáo viên chưa đáp ứng 100% giáo viên đạt tiêu chuẩn về kỹ năng nghề đối với giáo viên dạy thực hành, tích hợp. Tỷ lệ giáo viên quy đổi của Trường chưa đáp ứng quy định tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

** Kế hoạch nâng cao chất lượng:*

- Tạo điều kiện cho giáo viên được theo học các khóa đào tạo, bồi dưỡng để có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia Bậc 2 hoặc chứng nhận bậc thợ 4/7, 3/6, cao đẳng để đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

- Năm học 2020-2021 và những năm tiếp theo, triển khai xây dựng kế hoạch tuyển dụng, kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo đạt chuẩn về năng lực nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu giảng dạy của Trường.

Điểm đánh giá tiêu chí 3

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí 3	14 (Mười bốn) điểm
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	<i>1 (Một) điểm</i>

<i>Tiêu chuẩn 5</i>	<i>0 (Không) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 7</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 8</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 9</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 10</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 11</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 12</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 13</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 14</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 15</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
Tỷ lệ % điểm/Điểm chuẩn	14/15 điểm, đạt 93,33%

Tiêu chuẩn 3.1: Có quy định về tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý và người lao động theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 quy định chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp. Nhà trường đã xây dựng đầy đủ các quy định về việc tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, cụ thể như sau: Về tuyển dụng, có các quy định, quy trình: Quy định về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đào tạo bồi dưỡng, đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với CB-GV-NV; Quy định về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp (3.1.01- Quyết định số 20-16/QĐ-STHC ngày 04/10/2016 về việc ban hành Quy chế tuyển dụng, kèm theo Quy chế tuyển dụng lao động Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 103-19/QĐ-STHC ngày 21/07/2019 về việc ban hành Quy trình tuyển dụng, kèm theo Quy trình tuyển dụng, Quy trình tuyển dụng đặc biệt). Về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý: Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý của Trường (3.1.02- Quyết định số 01/2016/QĐ-STHC ngày 13/04/2016 về việc ban hành Quy chế đề bạt, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, cán bộ nhân viên của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, kèm theo quy chế). Về đánh giá và xếp loại cán bộ, người lao động: Quy chế thi đua khen thưởng được ban hành kèm theo Quyết định số 58/2015/QĐ-TCT ngày 06 tháng 03 năm 2015 do Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV ban hành (3.1.03- Quyết định số 58/2015/QĐ-TCT ngày 06 tháng 03 năm 2015 của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc ban hành quy chế về công tác thi đua, khen thưởng). Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, người lao động: Hàng

năm, Trường có liên hệ với các đơn vị khách sạn, công ty du lịch để tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao, tại doanh nghiệp để nâng cao trình độ 08 tuần học tập tại doanh nghiệp (3.1.04- Kế hoạch số 27-18/KH-STHC về Kế hoạch giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn 2018-2019; Kế hoạch số 06-19/KH-STHC về Kế hoạch giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn 2019-2020; Kế hoạch số 01-20/KH-STHC về Kế hoạch giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn 2020-2021). Quy chế đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý và người lao động (3.1.05- Quyết định số 52-16/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, công nhân viên Trường trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, kèm theo Quy chế). Về quản lý, sử dụng cán bộ quản lý, người lao động: Quy định về chế độ làm việc của giáo viên được ban hành kèm theo Quyết định số 221-20/QĐ-STHC ngày 23 tháng 12 năm 2020; Quy định chế độ làm việc của Trường (3.1.06- Quyết định số 221-20/QĐ-STHC ngày 23/12/2020 về việc ban hành Quy định chế độ làm việc của nhà giáo Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, kèm theo Quy định; Quyết định số 222-20/QĐ-STHC ngày 23/12/2020 về việc Ban hành Quy chế về lễ lối làm việc, chế độ hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist); Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường (3.1.07- Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/18/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, kèm theo Quy chế); Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường (3.1.08- Quyết định số 01-19/QĐ-STHC ngày 02/05/2019 về việc ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, kèm theo Quy chế). Đề án vị trí việc làm của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (1.12.04- Quyết định số 19-18/QĐ-STHC ngày 25/04/2018 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2018; Quyết định số 13-19/QĐ-STHC ngày 18/04/2019 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2019; Quyết định số 16-20/QĐ-STHC ngày 15/04/2020 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2020; Quyết định số 22-20/QĐ-STHC ngày 02/04/2021 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2021). Về quy hoạch cán bộ, người lao động: Quy định quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV ban hành năm 2016. (3.1.09- Kế hoạch số 17/KH/ĐU ngày 20/04/2018 của Đảng bộ TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về rà soát, bổ sung quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng ủy trường nhiệm kỳ 2015-2020; Kế hoạch số 11-KH/ĐU về việc rà soát, bổ sung quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp Tổng công ty và cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025, quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030 và những năm tiếp theo).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.2: Tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý và người lao động theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý, người lao động theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Hàng năm, căn cứ quyết định giao chỉ tiêu của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV cho Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (3.2.01- Quyết định số 132/QĐ- TCT ngày 13/02/2018 của Tổng công ty Du lịch Sài Gòn về việc giao kế hoạch năm 2018; Quyết định số 63/QĐ- TCT ngày 29/01/2019 của Tổng công ty Du lịch Sài Gòn về việc giao kế hoạch năm 2019), đề án vị trí việc làm và số liệu sinh viên dự kiến tuyển sinh năm học mới, các phòng bộ môn có nhu cầu nhân sự thực hiện đề xuất nhân sự (3.2.02- Bản đề xuất nhân sự của các phòng ban, bộ môn năm 2019, 2020, 2021; 1.12.04- Quyết định số 19-18/QĐ-STHC ngày 25/04/2018 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2018; Quyết định số 13-19/QĐ-STHC ngày 18/04/2019 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2019; Quyết định số 16-20/QĐ-STHC ngày 15/04/2020 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2020; Quyết định số 22-20/QĐ-STHC ngày 02/04/2021 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2021). Trên cơ sở đề xuất nhân sự của các đơn vị đã được Hiệu trưởng phê duyệt, Trường lập Báo cáo tình hình nhân sự năm học hiện tại, kế hoạch nhân sự năm học mới và lập kế hoạch tuyển dụng. (3.2.03- Báo cáo tình hình sử dụng lao động tiền lương và nguồn nhân lực tại Trường trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm học 2018 và năm 2019, Báo cáo tình hình sử dụng lao động tiền lương của đơn vị 2020-2021; 3.2.04- Thông báo tuyển dụng nhân sự năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021) (3.2.05- Tờ trình của Giám đốc Nhân sự Tổng Công ty về việc phê duyệt chủ trương tuyển dụng của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 3.1.01- Quyết định số 20-16/QĐ-STHC ngày 04/10/2016 về việc ban hành Quy chế tuyển dụng, kèm theo Quy chế tuyển dụng lao động Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 103-19/QĐ-STHC ngày 21/07/2019 về việc ban hành Quy trình tuyển dụng, kèm theo Quy trình tuyển dụng). Công tác tuyển dụng được công khai và thông báo rộng rãi, đảm bảo sự công bằng, minh bạch trong tuyển dụng (3.2.06- Hình ảnh thông báo tuyển dụng được đăng trên website Trường). Việc tuyển dụng được thực hiện đúng theo quy trình, quy định và đảm bảo khách quan trong đánh giá, chấm điểm và ra kết quả tuyển dụng và ký kết hợp đồng làm việc. Năm học 2018-2019: Trường đã tuyển dụng 07 người, trong đó có 07 giáo viên; năm học 2019-2020: Trường đã tuyển dụng 26 người, trong đó có 01 cán bộ quản lý được điều chuyển công tác, 05 giáo viên và 20 nhân viên (3.2.07- Danh sách tuyển dụng năm 2018, 2019, 2020, 2021).

Về quản lý, sử dụng cán bộ quản lý, người lao động: Năm học 2018-2019 Trường đã thực hiện luân chuyển nội bộ 1 người, bổ nhiệm 6 cán bộ quản lý (5 tổ trưởng, 1 Phó BM), bổ nhiệm lại 0 cán bộ quản lý. Trường đã thực hiện thẩm định hồ sơ đề nghị bổ nhiệm cho 0 cán bộ quản lý. Năm học 2019 - 2020: Trường đã thực hiện luân chuyển nội bộ 2 người, bổ nhiệm 2 cán bộ quản lý (1 Tổ trưởng, 1 Trưởng bộ môn), bổ nhiệm lại 0 cán bộ quản lý. Năm học 2020-2021: Trường đã bổ nhiệm 03 cán bộ quản lý (01 phó Bộ môn, 02 phó phòng). Trường đã thực hiện thẩm định hồ sơ đề nghị bổ nhiệm cho 03 cán bộ quản lý (3.2.08- *Quyết định bổ nhiệm, điều động, công văn thẩm định hồ sơ cán bộ quản lý*).

Đối với việc quy hoạch cán bộ, Trường thực hiện quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý theo đúng hướng dẫn của Đảng ủy Tổng Công ty. Năm 2015, nhà trường đã thực hiện việc quy hoạch cán bộ giai đoạn 2015-2020 theo quy định. Hàng năm, nhà trường đã tiến hành rà soát, điều chỉnh bổ sung và ra quyết định phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ (3.2.09- *Danh sách quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2015-2020; Báo cáo quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025*).

Bên cạnh công tác phát triển đội ngũ về số lượng, nhà trường cũng quan tâm bồi dưỡng đội ngũ về chất lượng. Hàng năm, Trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ CB-GV-NV (3.2.10- *Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động năm 2018, 2019, 2021*). Nhà trường tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho đội ngũ giáo viên được tham gia các lớp học tập bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước (1.3.04- *Quyết định Số 75a/QĐ-STHC ngày 01/04/2019 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, kèm theo Quy chế chi tiêu nội bộ; 3.1.05- Quyết định số 52-16/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, công nhân viên Trường trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, kèm theo Quy chế số 03-16/QC-STHC ngày 11/08/2016 về việc Đào tạo và Bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, công nhân viên của trường Trung cấp Du lịch & Khách sạn Saigontourist*). Trường đã cử 92 lượt giáo viên tập huấn bồi dưỡng; năm học 2019-2020, 2020-2021: Trường đã cử 85 lượt giáo viên tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn và quản lý (3.2.11- *Báo cáo học tập bồi dưỡng năm 2019*).

Hàng năm, Trường triển khai đánh giá xếp loại chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ, đúng trình tự thủ tục theo quy định. Trường thực hiện theo đúng quy định tại Văn bản hợp nhất số 5161/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp. Công tác đánh giá cũng được tiến hành từ bộ môn chuyên môn, trên cơ sở kết quả tự đánh giá của giáo viên và nguồn minh chứng do giáo viên cung cấp, tập thể bộ môn nơi giáo viên hoạt động giảng dạy, dưới sự điều hành của Trưởng bộ môn có sự tham gia của giáo viên được đánh giá, tiến hành kiểm tra các minh chứng, xác định mức đạt được ở từng tiêu chí, tiêu chuẩn của giáo viên, bộ môn tiến hành đánh giá và đề xuất Nhà trường xếp loại đối với giáo viên. Kết quả đánh giá xếp loại chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo được Trường thông

báo công khai trên trang nội bộ và được báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định. Kết quả đánh giá 100% giáo viên đạt chuẩn (3.2.12- Kế hoạch số 12a-18/KH-STHC ngày 20/04/2018 về việc tổ chức đánh giá Chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo năm học 2018-2019, kế hoạch số 18-19/KH-STHC ngày 20/04/2019 về việc tổ chức đánh giá Chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo năm học 2019-2020, kế hoạch 26-20/KH-STHC ngày 20/04/2020 về việc tổ chức đánh giá Chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo năm học 2020-2021; Báo cáo kết quả đánh giá xếp loại chuyên môn nghiệp vụ nhà giáo năm học 2018 số 20-18/BC-STHC ngày 15/07/2018, Báo cáo kết quả đánh giá xếp loại chuyên môn nghiệp vụ nhà giáo năm học 2019 số 21-19/BC-STHC ngày 15/07/2019, Báo cáo kết quả đánh giá xếp loại chuyên môn nghiệp vụ nhà giáo năm học 2020 số 30-20/BC-STHC ngày 15/07/2020 ; phiếu tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại nhà giáo năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Trường luôn đảm bảo thanh toán đầy đủ, đúng hạn đối với lương, các khoản phụ cấp theo lương, các phụ cấp, phúc lợi khác theo Văn kiện Hội nghị Người lao động năm học (3.2.13- Tập văn kiện Hội nghị Người lao động năm học 2018-2019, 2019-2020). Số người được điều chỉnh thù lao giảng dạy năm 2019 là 47 người. Số người được hưởng chế độ thai sản, ốm đau trong năm 2018 là 4 người; năm 2019 là 5 người; năm 2020 là 05 người, năm 2021 là 02 người (3.2.14- Danh sách CB-GV-NV nhận các khoản phụ cấp, trợ cấp theo lương).

Trong các năm qua, từ kết quả thanh tra công tác tổ chức cán bộ của cơ quan quản lý cấp trên cho thấy, nhà trường đã thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý người lao động trong quá trình thực hiện chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động. Trả lương, trả thưởng theo đúng quy định (3.2.15- Báo cáo hoạt động của Ban Thanh Tra nhân dân số 45-19/BC-BTTND-STHC ngày 14/12/2019, số 50-20/BC -BTTND-STHC ngày 15/12/2020).

Hàng năm, Trường triển khai khảo sát cán bộ, giáo viên, nhân viên về thực hiện các chế độ chính sách liên quan dạy và học; các chính sách, quy định liên quan tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; các chính sách, quy định liên quan đánh giá, phân loại, bổ nhiệm,.. Qua khảo sát tỉ lệ đánh giá từ mức độ phù hợp hoặc hài lòng trở lên luôn đạt trên 80% (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên số 42-18/KH-STHC ngày 10/09/2018, số 40-19/KH-STHC ngày 10/09/2019, số 37-20/KH-STHC ngày 05/09/2020; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.3: Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nếu có.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên giáo dục nghề nghiệp, trong các năm qua, Trường rất quan tâm và chú trọng thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ để đạt chuẩn theo quy định, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên giảng dạy về chuyên môn lẫn phương pháp sư phạm.

Đội ngũ giáo viên cơ hữu của Trường: Năm học 2018-2019 có 43 giáo viên (số liệu tháng 12/2018); năm học 2019-2020 có 41 giáo viên (số liệu tháng 12/2019); năm 2020 có 42 giáo viên (số liệu tháng 12/2020); năm 2021 có 42 giáo viên (số liệu tháng 06/2021) (3.3.01- *Danh sách đội ngũ giáo viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*).

Đội ngũ giáo viên thỉnh giảng của Trường: Năm học 2018-2019 có 85 giáo viên (số liệu tháng 03/2018); năm học 2019-2020 có 90 giáo viên (số liệu tháng 03/2019); năm học 2020-2021 có 93 giáo viên (số liệu tháng 03/2020) (3.3.02- *Danh sách giáo viên thỉnh giảng năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*).

Đội ngũ giáo viên cán bộ quản lý có tham gia giảng dạy của Trường: Năm học 2018-2019 có 06 giáo viên (số liệu tháng 03/2018); năm học 2019-2020 có 07 giáo viên (số liệu tháng 03/2019); năm học 2020-2021 có 08 giáo viên (số liệu tháng 03/2020) (3.3.03 - *Danh sách cán bộ quản lý tham gia giảng dạy năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*).

* Tổng số giáo viên giảng dạy năm học 2018-2019 là 128 giáo viên (trong đó giáo viên cơ hữu là 43 người, cán bộ quản lý có tham gia giảng dạy là 1 người, giáo viên thỉnh giảng là 85 người). Đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ là 89/128 giáo viên.

- Về trình độ chuyên môn: Tiến sĩ: 02 người; Thạc sĩ: 24 người; Đại học: 59 người; Cao đẳng: 2 người. Trình độ khác: 17 người.

- Về trình độ ngoại ngữ: Thạc sĩ có 12 người; Đại học có 20 người; chứng chỉ B2 có 1 người; chứng chỉ B1 có 0 người; chứng chỉ C có 1 người, chứng chỉ B có 4 người.

- Về trình độ tin học: Đại học có 02 người; chứng chỉ C có 0 người; chứng chỉ B có 04 người; chứng chỉ A có 03 người; chứng chỉ UD CNTTĐCB có 34 người.

- Về sư phạm: Đại học sư phạm có 61 người; cao đẳng sư phạm có 0 người; chứng chỉ sư phạm dạy nghề trình độ trung cấp nghề có 4 người; chứng chỉ sư phạm bậc 2 có 13 người; Chứng chỉ sư phạm khác 4 người.

- Về kỹ năng nghề: Bậc 4/7 có 0 người; Bậc 3/6 có 0 người; Kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 có 0 người; kỹ năng nghề thực hành trình độ Cao đẳng nghề có 23 người.

* Tổng số giáo viên giảng dạy năm học 2019-2020 là 131 giáo viên (trong đó giáo viên cơ hữu là 42 người (trong đó có 1 giáo viên đã nghỉ việc tháng 11/2020), cán bộ quản lý có tham gia giảng dạy là 2 người, giáo viên thỉnh giảng là 90 người). Đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ là 30/131 giáo viên.

- Về trình độ chuyên môn: Tiến sĩ: 01 người; Thạc sĩ: 28 người; Đại học: 63 người; Cao đẳng 2 người; trình độ khác: 21 người.

- Về trình độ ngoại ngữ: Thạc sĩ có 12 người; Đại học có 20 người; chứng chỉ B2 có 1 người; chứng chỉ B1 có 0 người; chứng chỉ C có 1 người, chứng chỉ B có 4 người.

- Về trình độ tin học: Đại học có 02 người; chứng chỉ C có 0 người; chứng chỉ B có 3 người; chứng chỉ A có 5 người; chứng chỉ UD CNTTCB có 37 người.

- Về sư phạm: Đại học sư phạm có 63 người; chứng chỉ sư phạm dạy nghề trình độ trung cấp nghề có 5 người; chứng chỉ sư phạm bậc 2 có 13 người; chứng chỉ sư phạm khác 4 người.

- Về kỹ năng nghề: Bậc 4/7 có 0 người; Bậc 3/6 có 0 người; Kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 có 0 người; kỹ năng nghề thực hành trình độ Cao đẳng nghề có 23 người.

* Tổng số giáo viên giảng dạy năm học 2020-2021 là 131 giáo viên (trong đó giáo viên cơ hữu là 45 người (trong đó có 3 người đã nghỉ việc trong năm 2020), cán bộ quản lý có tham gia giảng dạy là 3 người, giáo viên thỉnh giảng là 90 người). Đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ là 30/131 giáo viên.

- Về trình độ chuyên môn: Tiến sĩ: 01 người; Thạc sĩ: 28 người; Đại học: 63 người; Cao đẳng 2 người; trình độ khác: 21 người.

- Về trình độ ngoại ngữ: Thạc sĩ có 12 người; Đại học có 20 người; chứng chỉ B2 có 1 người; chứng chỉ B1 có 0 người; chứng chỉ C có 1 người, chứng chỉ B có 4 người.

- Về trình độ tin học: Đại học có 2 người; chứng chỉ C có 0 người; chứng chỉ B có 3 người; chứng chỉ A có 5 người; chứng chỉ UD CNTTCB có 37 người.

- Về sư phạm: Đại học sư phạm có 63 người; chứng chỉ sư phạm dạy nghề trình độ trung cấp nghề có 5 người; chứng chỉ sư phạm bậc 2 có 13 người; chứng chỉ sư phạm khác 4 người.

- Về kỹ năng nghề: Bậc 4/7 có 0 người; Bậc 3/6 có 0 người; Kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 có 0 người; kỹ năng nghề thực hành trình độ Cao đẳng nghề có 23 người.

(3.3.04- Hồ sơ quản lý nhà giáo, cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động; 3.3.05- Danh sách nhà giáo, cán bộ quản lý đi học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ năm 2018, 2019, 2020, 2021; 3.3.06- Báo cáo đánh giá xếp loại nhà giáo về chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ năm 2018, 2019, 2020; 3.3.07- Phiếu đánh giá nhà giáo năm 2018, 2019, 2020; 1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên số 42-18/KH-STHC ngày 10/09/2018, số 40-19/KH-STHC ngày 10/09/2019, số 37-20/KH-STHC ngày 05/09/2020; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021)/

Đôi chiếu tiêu chí đánh giá, Trường không đạt tiêu chuẩn này. Lý do: Không đạt 100% nhà giáo cơ hữu và nhà giáo thỉnh giảng của trường tham gia giảng dạy đủ tiêu

chuẩn chuyên môn về chứng chỉ kỹ năng nghề phù hợp ngành nghề giảng dạy đối với giáo viên dạy lý thuyết, thực hành nghề, tích hợp.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.4: Nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý và người lao động thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và không vi phạm quy chế, nội quy, quy định của nhà trường.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có đầy đủ các văn bản quản lý nội bộ để cán bộ quản lý và người lao động làm căn cứ trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình như: Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường; Quy định chế độ làm việc của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quy định về chế độ làm việc của giáo viên; Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; Quy định Thi đua - Khen thưởng; Đề án vị trí việc làm của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (1.3.05- *Tập quy chế quản lý nội bộ của trường*; 3.4.01- *Thông báo số 61-18/TB-STHC ngày 30/08/2018 về việc thực hiện nội quy, quy định của nhà trường năm 2018-2019, Thông báo số 52-19/TB-STHC ngày 30/08/2019 về việc thực hiện nội quy, quy định của nhà trường năm 2019-2020, Thông báo số 52-20/TB-STHC ngày 28/08/2020 về việc thực hiện nội quy, quy định của nhà trường năm 2020-2021*; 1.12.04 - *Quyết định số 19-18/QĐ-STHC ngày 25/04/2018 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2018; Quyết định số 13-19/QĐ-STHC ngày 18/04/2019 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2019; Quyết định số 16-20/QĐ-STHC ngày 15/04/2020 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2020; Quyết định số 22-20/QĐ-STHC ngày 02/04/2021 về việc ban hành Đề án vị trí việc làm Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2021*).

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của Trường có 110 người, trong đó: Cán bộ quản lý có 17 người; giáo viên có 31 người; người lao động có 62 người (3.4.02- *Danh sách nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động: họ và tên, trình độ đào tạo, vị trí công tác các năm 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*).

Công tác quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường được thực hiện chặt chẽ; hồ sơ CB-GV-NV được nhà trường lập và lưu trữ theo đúng quy định (3.4.03- *Hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên*). Hàng tháng, các đơn vị kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ và chấp hành nội quy, quy định, giờ giấc làm việc công tác của CB-GV-NV để làm cơ sở đề xuất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xét thi đua tháng, quý, năm học. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn thực hiện nhiệm vụ đúng theo quyền hạn, quy định, không vi phạm quy chế, nội quy và quy định của nhà trường. Kết quả, trong những năm qua, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không có trường hợp vi phạm kỷ luật; 100% các tập thể đơn vị thuộc Trường hoàn thành nhiệm vụ được giao (3.4.04- *Hồ sơ xét thi đua hàng tháng*,

quý, năm học 2018-2019, 2019-2020; **1.6.04-** Quyết định số 3737/QĐ-BVHTTDL ngày 04/10/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tặng Bằng khen cho tập thể Trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo văn hóa, nghệ thuật, thể thao và Du lịch giai đoạn 2012-2017; Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 04/09/2019 của UBND TP.HCM công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm học 2018-2019; Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 13/06/2019 của UBND TP.HCM tặng cờ truyền thống cho Trường nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập đơn vị (1989-2019); Quyết định số 04/QĐ-TCT ngày 08/01/2020 của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến năm 2019; Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 10/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 03/09/2020 của UBND TP.HCM về việc công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2019-2020; Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 03/09/2020 của UBND TP.HCM về việc tặng Bằng khen cho Trường đã có thành tích xuất sắc nhiệm vụ 02 năm học liên tục (2018-2019-2019-2020; Quyết định số 4147/QĐ-BVHTTDL ngày 24/12/2020 về việc tặng Bằng khen cho tập thể Trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch tại địa phương năm 2020; Quyết định số 3304/QĐ-UBND ngày 13/09/2021 về công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2020-2021 đối với Trường; Quyết định số 3292/QĐ-BVHTTDL ngày 16/12/2021 về việc tặng Bằng khen cho tập thể đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch tại địa phương năm 2021; **3.4.05-** Quyết định số 29/QĐ-TCT ngày 08/02/2021 về việc công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2020).

Đánh giá chung, công tác quản lý đội ngũ của Trường được thực hiện chặt chẽ, có sự quản lý, kiểm tra, đánh giá hàng tháng. 100% nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động luôn thực hiện nhiệm vụ đúng theo quyền hạn, quy định, không vi phạm quy chế, nội quy và quy định của Nhà trường. Nhà trường không có cán bộ quản lý và người lao động nào bị xử lý vi phạm kỷ luật (**1.4.09-** Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019; 2019-2020, 2020-2021 của trường).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.5: Trường có đội ngũ nhà giáo đảm bảo tỷ lệ quy đổi; số lượng nhà giáo cơ hữu đảm nhận khối lượng chương trình mỗi ngành nghề đào tạo theo quy định; trường đảm bảo tỷ lệ nhà giáo có trình độ đại học theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, Trường đã xây dựng và ban hành Quy định về chế độ công tác của giáo viên. Căn cứ quy định của Trường định mức tiêu chuẩn đối với giáo viên nghề, giáo viên dạy môn chung là 480 giờ chuẩn/năm học (**3.5.01-** Quyết định số 37-18/QĐ-STHC ngày 25/05/2018 Quy định về chế độ làm việc của nhà giáo, Quyết định số 221-20/QĐ-STHC ngày 23/12/2020 Quy định về chế độ làm việc của nhà giáo). Trường có đội ngũ nhà

giáo đủ về số lượng, phù hợp về cơ cấu để thực hiện chương trình dạy nghề (3.3.01- Danh sách đội ngũ giáo viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 3.3.02- Danh sách giáo viên thỉnh giảng năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 3.3.03- Danh sách cán bộ quản lý tham gia giảng dạy năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Trên cơ sở kế hoạch đào tạo của khóa học, Trường xây dựng tiến độ đào tạo theo từng năm học cho các khóa/lớp đang đào tạo, phân công giáo viên giảng dạy đảm bảo chuyên môn, khối lượng theo qui định (2.4.03 Kế hoạch đào tạo hàng năm của Trường khóa 2019-2021, 2020-2022; 2.5.01- Tiến độ đào tạo năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.5.02- Bảng phân công giáo viên giảng dạy từng học kỳ trong năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 của Trường và của các bộ môn; 3.5.02- Bảng tổng hợp khối lượng của giáo viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Số giáo viên quy đổi của Trường: Năm 2018 là **84,61** giáo viên; năm 2019 là **79,7** giáo viên và năm 2020 là **77,1** giáo viên.

Số sinh viên quy đổi của Trường: Năm 2018 là **2.098** sinh viên; năm 2019 là **1.618** sinh viên và năm 2020 là **1.491** sinh viên.

Tỷ lệ giáo viên quy đổi của Trường chưa đáp ứng quy định tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. Cụ thể: Tỷ lệ giáo viên/sinh viên của năm 2018 là 109; năm 2019 là 129; năm 2020 là 110; (3.5.03- Bảng thống kê giáo viên quy đổi năm 2018, 2019, 2020; 3.5.04- Bảng thống kê sinh viên quy đổi năm 2018, 2019, 2020; 2.3.11- Danh sách học sinh nhập học và quyết định phân lớp HSSV nhập học năm 2018, 2019, 2020) 3.5.05- Bảng thống kê tỷ lệ quy đổi giáo viên/sinh viên năm 2018, 2019, 2020, 2021; 3.5.06- Bảng thanh toán lương, thanh toán làm thêm giờ của giáo viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021). Do vậy, tiêu chuẩn này trường tự đánh giá không đạt.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5 tiêu chí 3: 0 (không) điểm.

Tiêu chuẩn 3.6: Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục tiêu của chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Các hoạt động đào tạo của trường luôn được thực hiện theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã được phê duyệt. Tất cả các chương trình đào tạo trường đang đào tạo đều được xây dựng và ban hành đảm bảo mục tiêu, nội dung của từng chương trình, từng ngành, từng cấp trình độ đào tạo theo quy định (2.1.01- Danh sách thống kê các nghề, chương trình đào tạo của trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.1.02- Quyết định số 291a ngày 29/10/2018 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp; Quyết định số 171a/QĐ-STHC ngày 17/08/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp Ngành Kỹ thuật làm bánh; Quyết định số 171b/QĐ-STHC ngày 17/08/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình

độ trung cấp Ngành Kỹ thuật Pha chế đồ uống; Quyết định số 19b-20/QĐ-STHC ngày 20/04/2020 về việc ban hành chuẩn đầu ra (kèm chuẩn đầu ra) trình độ trung cấp).

Từ đầu khoá học nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo của từng ngành, xây dựng tiến độ đào tạo hàng năm, đảm bảo tất cả các môn học đều có đủ giáo viên giảng dạy (2.4.03- Kế hoạch số 13-18/KH-STHC ngày 24/4/2018 về tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 17-19/KH-STHC ngày 17/04/2019 về tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 25-20/KH-STHC ngày 15/04/2020 về tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát sự hài lòng của sinh viên đối Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 3.3.01- Danh sách đội ngũ giáo viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 3.3.02- Danh sách giáo viên thỉnh giảng năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 3.3.03- Danh sách cán bộ quản lý tham gia giảng dạy năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Giáo viên giảng dạy có xây dựng kế hoạch giáo viên từng học kỳ theo đúng tiến độ đào tạo; thực hiện giảng dạy theo đúng nội dung, mục tiêu của chương trình đào tạo, thời khóa biểu và đảm bảo đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo (2.5.01- Tiến độ đào tạo năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.5.02- Bảng phân công giáo viên giảng dạy từng học kỳ trong năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 của Trường và của các bộ môn; 2.6.02- Hồ sơ giảng dạy của GV năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Hoạt động giảng dạy của giáo viên được sự kiểm tra thường xuyên, hàng ngày của Phòng Đào tạo, Tổ Thanh tra - Đảm bảo chất lượng, đảm bảo giáo viên triển khai kế hoạch đào tạo đúng tiến độ, tuân thủ đúng giờ giấc lên lớp, các quy định về quản lớp trong giờ học, nội quy của Trường (1.11.05- Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2018-2019 ngày 20/04/2018, Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2019-2020 ngày 16/04/2019; Kế hoạch thanh tra đào tạo, kế hoạch kiểm tra, giám sát các kỳ thi của Ban kiểm tra, giám sát thi năm học 2020-2021 ngày 15/04/2020; 1.11.07- Báo cáo kết quả hoạt động của Tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2017-2018 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2018-2019 ngày 17/12/2018; Báo cáo kết quả hoạt động của Tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2018-2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020 ngày 28/12/2019; Báo cáo kết quả hoạt động của Tổ thanh tra hoạt động đào tạo năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 ngày 25/12/2020; 2.10.01- Sổ theo dõi tiến độ và tình hình giảng dạy của giáo viên, theo dõi thay đổi giờ giảng, dạy bù năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021). Bên cạnh đó, từng học kỳ, các bộ môn chuyên môn xây dựng kế hoạch dự giảng giáo viên thuộc bộ môn, mỗi giáo viên sẽ được đồng nghiệp dự giảng, qua đó bộ môn kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo viên, tiến độ thời khóa biểu, kịp thời góp ý, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, phương pháp giảng dạy (2.8.01- Hồ sơ Hội thi Giáo viên dạy giỏi năm học 2018-2019, 2019-2020: Kế hoạch hội thi, Hồ sơ hội giảng, Giấy khen). Hàng năm, Trường triển khai kế hoạch dự giờ, thanh tra hoạt động sư phạm giáo viên đối với ít nhất 40% giáo viên cơ hữu của Trường. Các giáo viên được Hội đồng dự giờ tổ chức dự giờ thực tế tại lớp và được đánh giá, góp ý về chuyên môn và phương pháp sư phạm. Tất cả giáo viên đều có chuẩn bị chu đáo tiết giảng, thiết kế giáo án điện tử, mô hình, hình ảnh,.. có cải tiến phương pháp giảng dạy,

kết hợp hài hòa các phương pháp giảng dạy phát huy được tính tích cực của người học (3.6.01- Báo cáo ngày 15/11/2019 về việc báo cáo tổng kết công tác dự giờ, kiểm tra hồ sơ giảng dạy năm học 2018 – 2019; Báo cáo ngày 14/11/2020 về việc báo cáo tổng kết công tác dự giờ, kiểm tra hồ sơ giảng dạy năm học 2019 – 2020, kèm theo Phiếu đánh giá dự giờ).

Căn cứ kết quả của công tác kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học của giáo viên và sinh viên, trong Hội nghị giao ban hàng tháng, Trường có đánh giá, kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ đào tạo, giảng dạy và phương hướng công tác tháng để kịp thời khắc phục những điểm tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng đào tạo (2.11.01- Thông báo kết luận hội nghị giao ban hàng tháng năm 2018, 2019, 2020). Các hoạt động kiểm tra, giám sát dạy và học đã được thực hiện tốt, góp phần đảm bảo nề nếp, chất lượng đào tạo trong Nhà trường (1.4.09- Báo cáo ngày 23/12/2019 về việc báo cáo tổng kết năm học 2018 – 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019 – 2020; Báo cáo số 10-20/BC-STHC ngày 20/12/2020 về việc báo cáo tổng kết năm học 2019 – 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021; Báo cáo số 49-21/BC-STHC ngày 27/12/2021 về việc báo cáo tổng kết năm học 2020 – 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022; 3.6.02 – Giấy khen thưởng của giáo viên toàn Trường về công tác giảng dạy năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.7: Trường có chính sách, biện pháp và thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhằm đáp ứng sự phát triển, nhà trường luôn chú trọng công tác xây dựng và không ngừng phát triển đội ngũ giáo viên về số lượng lẫn chất lượng. Hàng năm, Trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ CB-GV-NV (3.2.10- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Trường có nhiều chính sách, biện pháp khuyến khích đội ngũ giáo viên học tập bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy trong và ngoài nước, học nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị như: Hỗ trợ về kinh phí (một phần tiền ăn, đi lại, học phí, chi phí lưu trú, thuê phòng nghỉ, v.v...), các chế độ hỗ trợ khuyến khích tự đào tạo, bồi dưỡng và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian công tác, giảng dạy khi giáo viên tham gia các khóa đào tạo (1.3.04- Quyết định số 02-18/QĐ-STHC ngày 07/01/2018 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Quyết định số 75a-19/QĐ-STHC ngày 01/04/2019 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019, Quyết định số 04-20/QĐ-STHC ngày 08/01/2020 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 03b-21/QĐ-STHC ngày 07/01/2021 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021; 3.1.05- Quyết định số 52-16/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, công nhân viên Trường trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, kèm theo Quy chế số 03-16/QC-

STHC ngày 11/08/2016 về việc Đào tạo và Bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, công nhân viên của trường Trung cấp Du lịch & Khách sạn Saigontourist).

Hàng năm vào đầu năm học, Trường triển khai các đơn vị xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ CB-GV-NV thuộc đơn vị (3.7.01- Thông báo số 21-18/TB-STHC ngày 02/11/2018 về việc thông báo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động năm 2019; Thông báo số 23-19/TB-STHC ngày 06/11/2019 về việc thông báo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động năm 2020; Thông báo số 17-20/TB-STHC ngày 03/11/2020 về việc thông báo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động năm 2021). Trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của các đơn vị, Trường xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB-GV-NV hàng năm (3.7.02- Kế hoạch số 21-18/KH-STHC ngày 03/10/2018 về việc tự đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên năm học 2018 – 2019, Kế hoạch số 19-19/KH-STHC ngày 01/10/2019 về việc tự đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên năm học 2019 – 2020; Kế hoạch số 22-20/KH-STHC ngày 02/10/2020 về việc tự đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên năm học 2020 – 2021; 3.7.03- Báo cáo số 62-18/BC-STHC ngày 26/12/2018 về việc báo cáo công tác đào, bồi dưỡng năm 2018 của Trường; Báo cáo số 56-19/BC-STHC ngày 30/12/2019 về việc báo cáo công tác đào, bồi dưỡng năm 2019 của Trường; Báo cáo số 59-20/BC-STHC ngày 29/12/2020 về việc báo cáo công tác đào, bồi dưỡng năm 2020 của Trường). Năm học 2018-2019 đã cử 92 lượt CB-GV-NV học tập, bồi dưỡng, trong đó cán bộ quản lý tham gia học tập, bồi dưỡng là 10 lượt; giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng là 38 lượt, cán bộ quản lý và người lao động tham gia học tập bồi dưỡng là 44 lượt. Năm học 2019-2020 đã cử 85 lượt CB-GV-NV học tập, bồi dưỡng, trong đó cán bộ quản lý tham gia học tập, bồi dưỡng là 5 lượt; giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng là 49 lượt; cán bộ quản lý và người lao động tham gia học tập bồi dưỡng là 31 lượt giáo viên tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn và quản lý. Tất cả CB-GV-NV đều được giải quyết, hỗ trợ đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định (3.7.04- Hồ sơ thanh toán chế độ, chính sách hỗ trợ đối với CB-GV-NV năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Đối với công tác tự học tập, bồi dưỡng của giáo viên, đầu năm học Nhà trường triển khai cho giáo viên đăng ký thực hiện kế hoạch 4-8 tuần học tập, bồi dưỡng năm học (3.7.05- Thông báo số 16-18 ngày 17/05/2018 về việc xây dựng kế hoạch giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn năm học 2018 – 2019; Thông báo số 19-18 ngày 15/05/2019 về việc xây dựng kế hoạch giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn năm học 2019 – 2020; Thông báo số 18-20 ngày 15/05/2020 về việc xây dựng kế hoạch giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn năm học 2020 – 2021; 3.7.06- Bộ hồ sơ cử giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn năm học 2018 – 2019, 2019 – 2020, 2020 – 2021: Kế hoạch, Tờ trình của các đơn vị thuộc Trường, Kế hoạch chi tiết của từng đơn vị thuộc Trường, Quyết định cử giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn, Danh sách cử giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên

môn; 3.7.07- Báo cáo kết quả thực hiện học tập, BD của giáo viên năm học 2018 – 2019, 2019-2020, 2020 - 2021).

Qua các hoạt động trên, cho thấy nhà trường luôn quan tâm đến công tác nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên nhằm giúp cho giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các giáo viên được đưa đi đào tạo, bồi dưỡng luôn tích cực học tập và tích lũy nhiều kiến thức mới để áp dụng hiệu quả vào thực tế quản lý và giảng dạy.

Hàng năm nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về chính sách biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của nhà trường, đạt được tỉ lệ hài lòng cao của CB-GV-NV nhà trường (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.8: Hàng năm trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy cho đội ngũ nhà giáo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Hàng năm, Trường triển khai xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB-GV-NV hàng năm (3.2.10- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021). Đối với đội ngũ giáo viên, Trường quan tâm đào tạo bồi dưỡng giáo viên đáp ứng chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy.

Nhân viên, người lao động:

Về đào tạo bồi dưỡng, tổng hợp từ năm 2019 đến thời điểm đánh giá có 114 lượt nhân viên, NLD được đào tạo bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Cụ thể:

Năm 2018-2019 có 84 lượt viên chức, NLD được tham gia đào tạo, bồi dưỡng. 09 lượt người lao động tham gia tập huấn sơ cấp cứu, 01 lượt NLD tham gia tập huấn bán hàng chuyên nghiệp, 1 lượt lao động tham gia lớp kỹ năng đàm phán, 02 lượt NLD tham gia đào tạo kiến thức môi trường và vệ sinh An toàn thực phẩm, 2 lượt NLD tham gia tập huấn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, 01 lượt tham gia tập huấn công tác nhân sự, 08 người tập huấn phòng cháy chữa cháy

Năm 2019-2020 có 29 lượt nhân viên, NLD được đào tạo bồi dưỡng. 1 lượt tham gia tập huấn pháp luật lao động, 22 lượt tham gia An toàn vệ sinh lao động, 01 lượt tham gia lớp bộ phóng digital 4.0, 1 lượt tham gia lớp kiến thức An toàn vệ sinh thực phẩm, 1 lượt tham gia huấn luyện kỹ thuật an toàn vệ sinh lao động nhóm 1, 1 lượt đào tạo nhân viên trực hồ bơi, 1 lượt tham gia cập nhập pháp luật lao động, 1 lượt tham gia đào tạo quản lý nhà hàng- khách sạn.

Năm học 2020-2021 đến nay có 08 lượt viên chức, NLD được đào tạo bồi dưỡng. 02 lượt tập huấn hướng dẫn phân biệt văn bản, tài liệu chứng từ giả; 03 lượt tập huấn văn thư lưu trữ, 3 lượt tập huấn bộ phông Việt Nam digital 4.0.

Nhà giáo và cán bộ đi dạy:

Qua thống kê cho thấy, năm học 2019-2020, có 2 nhà giáo đang học cao học; 30 nhà giáo được cử tham gia thẩm định kỹ năng nghề; 1 nhà giáo tham gia lớp kỹ thuật số cơ bản; 1 nhà giáo tham gia bồi dưỡng kỹ thuật số trung cấp & nâng cao; 01 nhà giáo tham gia lớp tập huấn pháp luật; 19 nhà giáo được đào tạo tin học cơ bản; 01 nhà giáo tham gia lớp huấn luyện sơ cấp cứu; 02 nhà giáo Đào tạo ISO 27001; 3 nhà giáo tập huấn An toàn vệ sinh thực phẩm (cộng: 60 lượt đào tạo).

Năm học 2020-2021, 01 nhà giáo học nghiệp vụ sư phạm; 01 nhà giáo tập huấn Giáo dục quốc phòng; 01 nhà giáo tham gia tập huấn giáo dục thể chất; 3 nhà giáo tham gia tập huấn Giám đốc khách sạn thời đại mới; 02 nhà giáo tham gia lớp bộ phông Việt nam digital 4.0; 01 nhà giáo học trung cấp lý luận chính trị. Hiện tại, Trường có 9 giáo viên đang theo học chương trình thạc sỹ trong nước và 02 giáo viên đang được cử đi học thạc sỹ ngành du lịch- khách sạn tại Luxemburg (Cộng: 20 lượt).

Cán bộ quản lý

Năm 2018-2019: 01 lượt quản lý tham gia tập huấn nghiệp vụ kế toán; 01 quản lý tham gia tập huấn công tác nhân sự (cộng: 2 lượt)

Năm 2019-2020: 01 quản lý tham gia tập huấn an toàn VSLĐ nhóm 2, 01 quản lý tham gia bồi dưỡng kiến thức quản lý đào tạo, 01 quản lý tham gia tập huấn kiến thức an toàn lao động nhóm 1; 01 quản lý tham gia lớp đấu thầu cơ bản, 01 quản lý tham gia lớp đấu thầu cơ bản cho lựa chọn nhà thầu, 01 lượt quản lý tham gia cập nhật kiến thức luật lao động 2019 (cộng: 6 lượt)

Năm 2020-2021: 01 lượt quản lý tham gia tập huấn phân biệt tài liệu, chứng từ giả, 01 lượt quản lý học lớp trung cấp lý luận chính trị (cộng 2 lượt)

(3.3.05- Danh sách nhà giáo, cán bộ quản lý đi học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ năm 2018, 2019, 2020, 2021; 3.8.01- Hình ảnh giáo viên đi học tập, bồi dưỡng năm học 2018-2019, 2019-2020).

Ngoài ra, số cán bộ quản lý, giáo viên, CBCNV tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ gồm có: 14 giáo viên đang học cao học, cụ thể có các giáo viên sau:

- | | |
|----------------------|-------------------------|
| 1. Đào Văn Thanh | 10. Vũ Bạch Văn Dũng |
| 2. Trần Thanh Huy | 11. Trần Ngọc Hiếu |
| 3. Đào Văn Phương | 12. Nguyễn Thị Mỹ Duyên |
| 4. Nguyễn Hoàng Oanh | 13. Quan Tiểu Mỹ |

- | | |
|-------------------------|-------------------------|
| 5. Vũ Thị Thúy Vi | 14. Bùi Công Thành |
| 6. Huỳnh Phạm Minh Tiến | 15. Phạm Thị Hồng Phước |
| 7. Đinh Minh Mẫn | 16. Bùi Thanh Thủy |
| 8. Cao Đức Thịnh | 17. Trần Thị Kim Ngọc |
| 9. Võ Thị Thùy An | 18. Nguyễn Ngọc Yến |

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CB-GV-NV được thực hiện tốt, hàng năm được đánh giá, tổng kết trong tổng kết công tác năm học của Trường (1.4.09- Báo cáo ngày 23/12/2019 về việc báo cáo tổng kết năm học 2018 – 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019 – 2020; Báo cáo số 10-20/BC-STHC ngày 20/12/2020 về việc báo cáo tổng kết năm học 2019 – 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021; Báo cáo số 49-21/BC-STHC ngày 27/12/2021 về việc báo cáo tổng kết năm học 2020 – 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 8 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.9: Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định và thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.

Mô tả, phân tích, nhận định

Thực hiện Thông tư số 06/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp. Hàng năm, Trường lập kế hoạch tổ chức cho nhà giáo cơ hữu giảng dạy các môn chuyên môn của ngành đào tạo được bồi dưỡng, thực tập 08 tuần tại đơn vị sử dụng lao động theo quy định (3.9.01- Kế hoạch số 14-18/KH-STHC ngày 02/06/2018 về việc giáo viên đi thực tế năm học 2018 – 2019; Kế hoạch số 12-19/KH-STHC ngày 04/06/2019 về việc giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn năm học 2019 – 2020; Kế hoạch số 18-20/KH-STHC ngày 02/06/2020 về việc giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn năm học 2020 – 2021 ; 3.3.01- Danh sách đội ngũ giáo viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Trên cơ sở kế hoạch của Trường, năm 2018-2019 thời gian đi thực tập doanh nghiệp của giáo viên là 02 – 06 tuần (từ ngày 15/9/2018 đến ngày 30/10/2018) tổng số giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp gồm có 02 giáo viên, cụ thể: Bộ môn Nhà hàng 01 giáo viên; Bộ môn Lễ tân: 01 giáo viên; năm 2019-2020, thời gian đi thực tập doanh nghiệp của giáo viên là 02 tuần (từ ngày 15/9/2019 đến ngày 30/9/2019), tổng số giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp gồm có 01 giáo viên, cụ thể: Bộ môn Hướng dẫn; năm 2020-2021 thời gian đi thực tập doanh nghiệp của giáo viên là 04 – 06 tuần (từ ngày 01/9/2020 đến ngày 15/10/2020) tổng số giáo viên đi thực tập tại doanh nghiệp gồm có 02 giáo viên, cụ thể: Bộ môn cơ bản 01 giáo viên; Bộ môn Phòng: 01 giáo viên (3.9.02- Danh sách ngày 20/07/2018 về việc cử giáo viên đi thực tế năm học 2018 – 2019; Danh

sách ngày 05/08/2019 về việc cử giáo viên đi thực tế năm học 2019 – 2020; Danh sách ngày 06/08/2020 về việc cử giáo viên đi thực tế năm học 2020 - 2021). **3.9.03-** Quyết định số 33-18 ngày 05/07/2018 về việc cử giáo viên đi tham quan thực tập tại doanh nghiệp; Quyết định số 39-18 ngày 20/07/2018 về việc cử giáo viên đi tham quan thực tập tại doanh nghiệp; Quyết định số 27-19 ngày 05/08/2019 về việc cử giáo viên đi tham quan thực tập tại doanh nghiệp; Quyết định số 37-20 ngày 15/08/2020 về việc cử giáo viên đi tham quan thực tập tại doanh nghiệp; Quyết định số 29-20 ngày 06/08/2020 về việc cử giáo viên đi tham quan thực tập tại doanh nghiệp; **3.9.04-** Báo cáo của các đơn vị thuộc Trường về công tác thực tập doanh nghiệp của giáo viên bộ môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Hàng năm, Trường có tổ chức khảo sát lấy ý kiến của CB-GV-NV về công tác tổ chức, triển khai 08 tuần thực tập doanh nghiệp, bồi dưỡng cho giáo viên tại đơn vị sử dụng lao động, tỉ lệ CB-GV-NV hài lòng cao (**1.7.15-** Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 9 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.10: Hàng năm trường thực hiện tổng kết đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ nhà giáo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Hàng năm trường thực hiện tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ CB-GV-NV thông qua các hội nghị tổng kết công tác năm học; hội nghị người lao động của Trường. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đã được Trường quan tâm, chú trọng thực hiện và đạt hiệu quả tốt, góp phần nhất định vào nâng cao chất lượng đội ngũ và chất lượng các hoạt động của nhà trường.

Năm học 2018-2019 đã cử 92 lượt CB-GV-NV học tập, bồi dưỡng, trong đó cán bộ quản lý tham gia học tập, bồi dưỡng là 10 lượt; giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng là 38 lượt, cán bộ quản lý và người lao động tham gia học tập bồi dưỡng là 44 lượt. Năm học 2019-2020 đã cử 85 lượt CB-GV-NV học tập, bồi dưỡng, trong đó cán bộ quản lý tham gia học tập, bồi dưỡng là 5 lượt; giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng là 49 lượt; cán bộ quản lý và người lao động tham gia học tập bồi dưỡng là 31 lượt (**3.7.04-** Danh sách giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe năm 2019, 2020; **2.6.06-** Báo cáo sơ kết năm học 2018-2019, 2019-2020, học kỳ I năm học 2020-2021 của Trường; **1.4.09-** Báo cáo ngày 23/12/2019 về việc báo cáo tổng kết năm học 2018 – 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019 – 2020; Báo cáo số 10-20/BC-STHC ngày 20/12/2020 về việc báo cáo tổng kết năm học 2019 – 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021; Báo cáo số 49-21/BC-STHC ngày 27/12/2021 về việc báo cáo tổng kết năm học 2020 – 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022; **3.9.04-** Báo cáo của các đơn vị thuộc Trường về công tác thực tập doanh nghiệp

của giáo viên bộ môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; **3.10.01-** Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát về tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà giáo năm 2018, 2019, 2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 10 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.11: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của trường đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định và thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm được giao.

Mô tả, phân tích, nhận định

Số lượng Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng của trường là 02 người, trong đó có 00 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng (01 Phó Hiệu trưởng phụ trách chung, 01 Phó Hiệu trưởng). Các Phó hiệu trưởng đều đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ trường trung cấp, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường và được bổ nhiệm theo đúng quy trình, thủ tục bổ nhiệm cán bộ, được Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV ra quyết định bổ nhiệm. Các phó hiệu trưởng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn đối với phó hiệu trưởng trường trung cấp: Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, đã có ít 03 năm làm công tác giảng dạy hoặc tham gia quản lý giáo dục nghề nghiệp đối với phó hiệu trưởng; có bằng tốt nghiệp đại học trở lên; đã qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục nghề nghiệp; có uy tín, năng lực quản lý (**1.3.01-** Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; **3.11.01-** Danh sách trích ngang Ban Giám Hiệu; **3.11.02-** Quyết định số 688/QĐ-TCT ngày 18/12/2015 về việc về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ Bà Lương Thanh Thảo giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường; Quyết định số 114/QĐ-TCT ngày 16/08/2016 về việc về việc bổ nhiệm cán bộ Ông Võ Văn Nhanh giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường; Quyết định số 115/QĐ-TCT ngày 16/03/2016 về việc về việc bổ nhiệm cán bộ Ông Lê Phước Vinh giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường; Quyết định số 116/QĐ-TCT ngày 16/03/2016 về việc về việc bổ nhiệm cán bộ Bà Nguyễn Phi Nga giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường; Quyết định số 32/QĐ-TCT ngày 22/01/2019 về việc về việc bổ nhiệm cán bộ Ông Dương Thanh Sơn giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng phụ trách chung Trường; Quyết định số 320/QĐ-TCT ngày 30/12/2020 về việc phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách chung Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 320/QĐ-TCT ngày 30/12/2020 về việc phân công Bà Võ Thị Mỹ Vân giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng phụ trách chung Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist).

Về trình độ chuyên môn, Ban Giám hiệu hiện có tại thời điểm tháng 10/2021 có 02/02 có trình độ Thạc sĩ; 02/02, có trình độ cao cấp lý luận chính trị 01/02; 01/02 có trình độ trung cấp lý luận chính trị; 02/02 có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục nghề nghiệp và có đủ thời gian làm công tác giảng dạy, quản lý theo yêu cầu của tiêu chuẩn (**3.11.03-** Hồ sơ cá nhân của Ban Giám Hiệu). Cơ cấu Ban Giám hiệu hợp lý, có sự phân công rõ ràng nhiệm vụ của các thành viên trong Ban Giám hiệu (**3.11.04-** Thông báo phân công nhiệm vụ của Ban Giám Hiệu số 02-18/TB-STHC ngày 24/01/2018; Thông báo phân công nhiệm vụ của Ban Giám Hiệu số 02-19/TB-STHC

ngày 05/01/2019; Thông báo phân công nhiệm vụ của Ban Giám Hiệu số 03-20/TB-STHC ngày 03/01/2020; Thông báo phân công nhiệm vụ của Ban Giám Hiệu số 05-21/TB-STHC ngày 02/01/2021).

Phó Hiệu trưởng là những người có phẩm chất tốt thể hiện ở lối sống lành mạnh, giản dị, tiết kiệm, luôn có tinh thần cầu thị, lắng nghe ý kiến góp ý của CB-GV-NV trong công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường không ngừng đề ra nhiều giải pháp hiệu quả để ngày càng nâng cao hiệu suất và chất lượng đào tạo của trường. Thường xuyên quan tâm đến tâm tư nguyện vọng của CB-GV-NV và HS, không ngừng chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho CB-GV-NV, tận tụy, có tinh thần trách nhiệm và tâm huyết với nhà trường. Xây dựng được một tập thể sư phạm đoàn kết, nhất trí cao trong việc thực hiện chủ trương, kế hoạch của nhà trường, luôn làm tốt trách nhiệm được giao, không có vi phạm về đạo đức, không bị kỷ luật và không có biểu hiện vi phạm quyền hạn.

Trong công tác, nhiều năm liền các đồng chí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đều được cấp trên và nhà trường nhận xét, đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đã lãnh đạo điều hành nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị năm 2018, 2019, 2020 (1.4.09- Báo cáo ngày 23/12/2019 về việc báo cáo tổng kết năm học 2018 – 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019 – 2020; Báo cáo số 10-20/BC-STHC ngày 20/12/2020 về việc báo cáo tổng kết năm học 2019 – 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021; Báo cáo số 49-21/BC-STHC ngày 27/12/2021 về việc báo cáo tổng kết năm học 2020 – 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022; 3.11.05 - Biên bản họp của BCH Đảng bộ Trường năm 2019, 2020, 2021; 3.11.06- Quyết định số 3737/QĐ-BVHTTDL ngày 04/10/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tặng Bằng khen cho tập thể Trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo văn hóa, nghệ thuật, thể thao và Du lịch giai đoạn 2012-2017; Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 04/09/2019 của UBND TP.HCM công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm học 2018-2019; Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 13/06/2019 của UBND TP.HCM tặng cờ truyền thống cho Trường nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập đơn vị (1989-2019); Quyết định số 04/QĐ-TCT ngày 08/01/2020 của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến năm 2019; Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 10/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 03/09/2020 của UBND TP.HCM về việc công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2019-2020; Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 03/09/2020 của UBND TP.HCM về việc tặng Bằng khen cho Trường đã có thành tích xuất sắc nhiệm vụ 02 năm học liên tục (2018-2019-2019-2020; Quyết định số 4147/QĐ-BVHTTDL ngày 24/12/2020 về việc tặng Bằng khen cho tập thể Trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch tại địa phương năm 2020; Quyết định số 3304/QĐ-UBND ngày 13/09/2021 về công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2020-2021 đối với Trường; 3.11.07-Quyết định số 442/QĐ/ĐU ngày 29/03/2019 công nhận kết quả đánh giá cán bộ thuộc diện ban Thường

vụ Đảng ủy Tổng Công ty quản lý năm 2018; Quyết định số 697/QĐ/ĐU ngày 25/02/2020 công nhận kết quả đánh giá cán bộ thuộc diện ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quản lý năm 2019; Quyết định số 455/QĐ/ĐU ngày 22/03/2021 công nhận kết quả đánh giá cán bộ thuộc diện ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quản lý năm 2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 11 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.12: Đội ngũ cán bộ quản lý của trường của các đơn vị thuộc trường được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có đầy đủ các phòng, bộ môn và đơn vị trực thuộc để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế tổ chức và hoạt động (1.3.01- Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist).

Nhà trường có 12 đơn vị gồm 05 phòng, 07 bộ môn: Các phòng gồm Phòng Đào tạo, Phòng Nhân sự - Hành chính, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Công tác học viên, Phòng Truyền thông và Hợp tác quốc tế; các bộ môn gồm Bộ môn Hướng dẫn – Bộ môn Lễ tân – Bộ môn Phòng – Bộ môn Nhà hàng – Bộ môn Kỹ thuật chế biến món ăn – Bộ môn Ngoại ngữ - Bộ môn cơ bản (1.3.02- Quyết định số 10-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Nhân sự hành chính; Quyết định số 15-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Đào tạo; Quyết định số 16-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Công tác HSSV; Quyết định số 17-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Tài chính Kế toán; Quyết định số 38b-21/QĐ-STHC ngày 01/03/2021 về việc đổi tên Phòng Tiếp thị và Truyền thông thành Phòng Truyền thông và Hợp tác Quốc tế; Quyết định số 14-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Bếp; Quyết định số 13-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Phòng; Quyết định số 12-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Hướng dẫn; Quyết định số 11-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Nhà hàng; Quyết định số 18-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Ngoại ngữ; Quyết định số 118-20/QĐ-STHC ngày 03/09/2020 về việc thành lập Bộ môn Cơ bản; Quyết định số 19b-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Bộ môn Lễ tân).

Trường thực hiện bổ nhiệm đối với trường, phó các đơn vị theo đúng quy định của quy chế bổ nhiệm đối với cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc Trường (3.1.02- Quyết định số 01/2016/QĐ-STHC ngày 13/04/2016 về việc ban hành Quy chế đề bạt, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, cán bộ nhân viên của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist, kèm theo quy chế). 100% đơn vị được bổ nhiệm đầy đủ cán bộ quản lý: 05 trường phòng, 05/07 bộ môn có trường bộ môn. Có 03/05 phòng có phó trường phòng; 02/07 bộ môn có từ 01 đến 02 phó trường bộ môn. Tổng cộng cán bộ quản lý là cấp trưởng và phó trưởng đơn vị là 17 người (3.12.01- Danh sách trích ngang

cán bộ quản lý của Trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 3.12.02 - Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý của các đơn vị thuộc trường).

Không có trường hợp cán bộ quản lý được miễn nhiệm từ năm học 2018-2019 đến nay.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 12 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.13: *Đội ngũ cán bộ quản lý của trường đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ được giao.*

Mô tả, phân tích, nhận định

Đội ngũ cán bộ quản lý là Ban Giám Hiệu, cấp trưởng và phó trưởng đơn vị (tính tại thời điểm tháng 3/2021) là 17 người; trong đó Ban giám hiệu có 2 người, 04 trưởng phòng, 05 trưởng bộ môn, 03 phó trưởng phòng, 03 phó bộ môn (3.12.01- *Danh sách trích ngang cán bộ quản lý của Trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*).

Cán bộ quản lý đơn vị trực thuộc được quy hoạch, bổ nhiệm đáp ứng đủ tiêu chuẩn, năng lực, phẩm chất và được bổ nhiệm theo đúng trình tự, thủ tục quy định và chức danh đã được quy hoạch (3.12.02- *Quyết định bổ nhiệm quản lý của các đơn vị trực thuộc*). Về trình độ 100% cán bộ quản lý phòng chức năng và bộ môn chuyên môn có trình độ từ đại học trở lên, có đủ thời gian tham gia giảng dạy, quản lý theo đúng quy định tại Điều lệ trường trung cấp do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, cụ thể có trình độ tiến sĩ là 0 người, thạc sĩ là 5 người, đại học là 11 người; Kế toán trưởng của Trường đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 04/2018/TT-BNV về hướng dẫn thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán ở đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước và Điều 21 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật kế toán (3.13.01- *Hồ sơ cán bộ quản lý của các đơn vị trực thuộc*).

Đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, đã quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động các đơn vị trong trường hoạt động hiệu quả theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định, thể hiện qua báo cáo tổng kết các năm học của trường và báo cáo tổng kết năm học của các đơn vị (1.4.09- *Báo cáo ngày 23/12/2019 về việc báo cáo tổng kết năm học 2018 – 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019 – 2020; Báo cáo số 10-20/BC-STHC ngày 20/12/2020 về việc báo cáo tổng kết năm học 2019 – 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021; Báo cáo số 49-21/BC-STHC ngày 27/12/2021 về việc báo cáo tổng kết năm học 2020 – 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022; 1.5.01- Báo cáo tổng kết công tác của phòng, bộ môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 3.4.04- Hồ sơ xét thi đua hàng tháng, quý, năm học 2018-2019, 2019-2020; 1.6.04- Quyết định số 3737/QĐ-BVHTTDL ngày 04/10/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tặng Bằng khen cho tập thể Trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo văn hóa, nghệ thuật, thể thao và Du lịch giai đoạn 2012-2017; Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 04/09/2019 của UBND TP.HCM công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm học 2018-*

2019; Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 13/06/2019 của UBND TP.HCM tặng cờ truyền thống cho Trường nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập đơn vị (1989-2019); Quyết định số 04/QĐ-TCT ngày 08/01/2020 của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV về việc công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến năm 2019; Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 10/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 03/09/2020 của UBND TP.HCM về việc công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2019-2020; Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 03/09/2020 của UBND TP.HCM về việc tặng Bằng khen cho Trường đã có thành tích xuất sắc nhiệm vụ 02 năm học liên tục (2018-2019-2019-2020; Quyết định số 4147/QĐ-BVHTTDL ngày 24/12/2020 về việc tặng Bằng khen cho tập thể Trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch tại địa phương năm 2020; Quyết định số 3304/QĐ-UBND ngày 13/09/2021 về công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2020-2021 đối với Trường).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 13 tiêu chí 3: 1. điểm.

Tiêu chuẩn 3.14: Hàng năm trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý.

Mô tả, phân tích, nhận định

Hàng năm, trong xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB-GV-NV của Trường năm học, Trường rất quan tâm đến công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, quản lý về chuyên môn, lý luận chính trị và quản lý giáo dục nghề nghiệp (3.14.01- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Trong năm học 2018-2019, Trường đã cử 24 lượt cán bộ quản lý tập huấn bồi dưỡng, trong đó: Bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ có 7 lượt; cao cấp lý luận chính trị có 1 lượt; trung cấp lý luận chính trị có 5 lượt; bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp có 4 lượt, bồi dưỡng khác có 7 lượt. Năm học 2019-2020, Trường đã cử 6 lượt cán bộ quản lý tập huấn bồi dưỡng, trong đó: Bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ có 1 lượt; trung cấp lý luận chính trị có 2 lượt; bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp có 1 lượt, bồi dưỡng khác có 2 lượt (3.14.02- Báo cáo và quyết định cử đi học, danh sách cán bộ quản lý được cử đi đào tạo, bồi dưỡng năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Hàng năm trường thực hiện tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ CB-GV-NV nói chung và cán bộ quản lý nói riêng thông qua các hội nghị tổng kết công tác học kỳ, năm học; hội nghị Người lao động của Trường (1.4.09- Báo cáo ngày 23/12/2019 về việc báo cáo tổng kết năm học 2018 – 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019 – 2020; Báo cáo số 10-20/BC-STHC ngày 20/12/2020 về việc báo cáo tổng kết năm học 2019 – 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021; Báo cáo số 49-21/BC-STHC ngày 27/12/2021 về việc báo cáo tổng kết năm học

2020 – 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022; 3.9.04- Báo cáo của Trường về công tác thực tập doanh nghiệp của giáo viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 3.2.13- Tập văn kiện Hội nghị Người lao động năm học 2018-2019, 2019-2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 14 tiêu chí 3: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 3.15: Đội ngũ cán bộ quản lý, người lao động của trường đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao, được định kỳ bồi dưỡng nâng cao trình độ.

Mô tả, phân tích, nhận định

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động của Trường gồm có 112. người (3.3.01- Danh sách trích ngang cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động).

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động của trường có đủ số lượng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng tiêu chuẩn, yêu cầu của vị trí việc làm của Trường (1.12.04- Quyết định số 19-18/QĐ-STHC ngày 25/04/2018 về việc ban hành đề án vị trí việc làm năm 2018; Quyết định số 13-19/QĐ-STHC ngày 18/01/2019 về việc ban hành đề án vị trí việc làm năm 2019; Quyết định số 16-20/QĐ-STHC ngày 15/04/2020 về việc ban hành đề án vị trí việc làm năm 2020). Có trình độ chuyên môn như sau:

+ Năm 2018: Thạc sỹ là 14 người; Đại học là 50 người; Cao đẳng là 6 người; Trung cấp là 25 người; Khác là 28 người.

+ Năm 2019: Thạc sỹ là 12 người; Đại học là 50 người; Cao đẳng là 6 người; Trung cấp là 24 người; Khác là 38 người.

+ Năm 2020: Thạc sỹ là 12 người; Đại học là 41 người; Cao đẳng là 3 người; Trung cấp là 22 người; Khác là 32 người.

+ Đến tháng 05/2021: Thạc sỹ là 13 người; Đại học là 38 người; Cao đẳng là 1 người; Trung cấp là 20 người; Khác là 39 người.

Hàng năm, Trường có kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động (3.14.01- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021). Trường thường xuyên cử cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động đi học các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, người lao động tham gia học các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo ít nhất 80% đội ngũ cán bộ quản lý, người lao động được đào tạo, bồi dưỡng ít nhất 1 lần trong 3 năm (3.15.01- Quyết định và Danh sách cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021), cụ thể:

Nhân viên, người lao động:

Về đào tạo bồi dưỡng, tổng hợp từ năm 2019 đến thời điểm đánh giá có 114 lượt nhân viên, NLD được đào tạo bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Cụ thể:

Năm 2018-2019 có 84 lượt viên chức, NLD được tham gia đào tạo, bồi dưỡng. 09 lượt người lao động tham gia tập huấn sơ cấp cứu, 01 lượt NLD tham gia tập huấn bán hàng chuyên nghiệp, 1 lượt lao động tham gia lớp kỹ năng đàm phán, 02 lượt NLD tham gia đào tạo kiến thức môi trường và vệ sinh An toàn thực phẩm, 2 lượt NLD tham gia tập huấn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, 01 lượt tham gia tập huấn công tác nhân sự, 08 người tập huấn phòng cháy chữa cháy

Năm 2019-2020 có 29 lượt nhân viên, NLD được đào tạo bồi dưỡng. 1 lượt tham gia tập huấn pháp luật lao động, 22 lượt tham gia An toàn vệ sinh lao động, 01 lượt tham gia lớp bộ phóng digital 4.0, 1 lượt tham gia lớp kiến thức An toàn vệ sinh thực phẩm, 1 lượt tham gia huấn luyện kỹ thuật an toàn vệ sinh lao động nhóm 1, 1 lượt đào tạo nhân viên trực hồ bơi, 1 lượt tham gia cập nhật pháp luật lao động, 1 lượt tham gia đào tạo quản lý nhà hàng- khách sạn.

Năm học 2020-2021 đến nay có 08 lượt viên chức, NLD được đào tạo bồi dưỡng. 02 lượt tập huấn hướng dẫn phân biệt văn bản, tài liệu chứng từ giả; 03 lượt tập huấn văn thư lưu trữ, 3 lượt tập huấn bộ phóng Việt Nam digital 4.0.

Nhà giáo và cán bộ đi dạy

Qua thống kê cho thấy, năm học 2019-2020, có 2 nhà giáo đang học cao học; 30 nhà giáo được cử tham gia thẩm định kỹ năng nghề; 1 nhà giáo tham gia lớp kỹ thuật số cơ bản; 1 nhà giáo tham gia bồi dưỡng kỹ thuật số trung cấp & nâng cao; 01 nhà giáo tham gia lớp tập huấn pháp luật; 19 nhà giáo được đào tạo tin học cơ bản; 01 nhà giáo tham gia lớp huấn luyện sơ cấp cứu; 02 nhà giáo Đào tạo Iso 27001; 3 nhà giáo tập huấn An toàn vệ sinh thực phẩm (cộng: 60 lượt đào tạo)

năm học 2020-2021, 01 nhà giáo học nghiệp vụ sư phạm; 01 nhà giáo tập huấn Giáo dục quốc phòng; 01 nhà giáo tham gia tập huấn giáo dục thể chất; 3 nhà giáo tham gia tập huấn Giám đốc khách sạn thời đại mới; 02 nhà giáo tham gia lớp bộ phóng Việt nam digital 4.0; 01 nhà giáo học trung cấp lý luận chính trị. Hiện tại, Trường có 9 giáo viên đang theo học chương trình thạc sỹ trong nước và 02 giáo viên đang được cử đi học thạc sỹ ngành du lịch- khách sạn tại Luxemburg (Cộng: 20 lượt)

Cán bộ quản lý

Năm 2018-2019: 01 lượt quản lý tham gia tập huấn nghiệp vụ kế toán; 01 quản lý tham gia tập huấn công tác nhân sự (cộng: 2 lượt)

Năm 2019-2020: 01 quản lý tham gia tập huấn an toàn VSLĐ nhóm 2, 01 quản lý tham gia bồi dưỡng kiến thức quản lý đào tạo, 01 quản lý tham gia tập huấn kiến thức an toàn lao động nhóm 1; 01 quản lý tham gia lớp đấu thầu cơ bản, 01 quản lý tham gia lớp đấu thầu cơ bản cho lựa chọn nhà thầu, 01 lượt quản lý tham gia cập nhật kiến thức luật lao động 2019 (cộng: 6 lượt)

Năm 2020-2021: 01 lượt quản lý tham gia tập huấn phân biệt tài liệu, chứng từ giả, 01 lượt quản lý học lớp trung cấp lý luận chính trị (cộng 2 lượt)

Sau khi hoàn thành các khóa học cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động báo cáo nội dung, kết quả học tập đồng thời đề xuất kiến nghị với nhà trường việc ứng dụng vào thực tế nhà trường; các kiến thức, nội dung đã học được cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động áp dụng vào thực tiễn, cải tiến trong công tác, góp phần hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của đơn vị (**3.15.02- Hồ sơ học tập bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, hình ảnh cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động tham gia học tập, bồi dưỡng; 1.4.09- Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019, 2019-2020 của trường; 1.5.02- Báo cáo tổng kết công tác của phòng, bộ môn năm học 2018-2019, 2019-2020**).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 15 tiêu chí 3: 1 điểm.

TIÊU CHÍ 4: Chương trình, giáo trình

Mở đầu:

Nhà trường đã biên soạn và ban hành đầy đủ chương trình đào tạo 06 ngành, nghề trình độ trung cấp mà trường được cấp phép đào tạo trong Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.

Chương trình đào tạo các ngành, nghề trình độ trung cấp được đội ngũ giáo viên của trường biên soạn với sự tham gia, đóng góp ý kiến của các cán bộ quản lý được mời từ các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, căn cứ theo Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp. Đồng thời nội dung của chương trình cũng được tham khảo, chọn lọc từ các chương trình đào tạo của nhiều trường đại học, cao đẳng trong và ngoài nước, có uy tín trong xã hội, thâm niên trong lĩnh vực đào tạo đối với các ngành Du lịch.

Nhà trường đã công bố mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công khai trên website của trường. Mỗi môn học đều được quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học trong chương trình chi tiết của môn học và được giáo viên phụ trách môn học phổ biến đến người học.

Chương trình đào tạo của trường với mục tiêu định hướng tư duy giải quyết vấn đề và hoàn thiện kỹ năng nghề cho sinh viên. Cụ thể, trong chương trình đào tạo được bố trí nhiều học phần, môn học đòi hỏi sinh viên phải có kiến thức chuyên môn sâu để có thể phân tích và xử lý được các vấn đề được đặt ra. Vì vậy, sau khi tốt nghiệp sinh viên hoàn toàn có thể hoàn thành tốt vị trí việc làm theo nhu cầu của doanh nghiệp.

Thực hiện theo Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành ngày 15 tháng 12 năm 2017 quy định hệ thống bảo đảm chất

lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, định kỳ hàng năm Trường đều thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Trong quá trình đào tạo, Nhà trường chỉ đạo các bộ môn chuyên môn liên tục có những điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo sao cho phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của trường, nhu cầu của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên của trường ngoài việc phải học tập nâng cao trình độ chuyên môn liên quan đến ngành, nghề.

Căn cứ theo Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017 quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, Nhà trường đã ban hành danh mục giáo trình phục vụ đào tạo cho tất cả các ngành, nghề được cấp phép. Tất cả các giáo trình đào tạo được tổ chức lựa chọn, biên soạn theo quy định và được Hội đồng thông qua để làm tài liệu giảng dạy, học tập chính thức.

Công tác biên soạn giáo trình được Nhà trường xác định là công tác quan trọng thuộc mục tiêu chiến lược phát triển của trường. Khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, Trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh (nếu có) đối với giáo trình đào tạo đảm bảo yêu cầu theo quy định.

Nhà trường định kỳ tổ chức kiểm tra công tác biên soạn giáo trình 1 lần/năm. Riêng trong năm 2019, qua công tác kiểm tra, Nhà trường có 3 giáo trình được biên soạn mới được Hội đồng thẩm định thông qua. Năm 2020 có 4 giáo trình được biên soạn. Năm 2021 có 2 giáo trình được biên soạn. Qua đó, nâng tổng số giáo trình toàn trường từ năm 2018 - 2021 lên đến 20 giáo trình (bảng tổng hợp giáo trình môn học từ năm 2018 - 2021 đính kèm).

Tất cả giáo trình được tổ chức biên soạn đều bám sát theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Được thiết kế và biên soạn tối ưu hóa cho việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực.

Hàng năm, Nhà trường tổ chức việc lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, chuyên gia của đơn vị sử dụng lao động, người tốt nghiệp về mức độ phù hợp của giáo trình đào tạo qua nhiều kênh khác nhau để kịp thời có những điều chỉnh phù hợp.

** Những điểm mạnh*

Chương trình đào tạo được Ban Giám Hiệu cùng đội ngũ giáo viên của trường nghiên cứu biên soạn, xây dựng sao cho phù hợp nhất với nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội và tình hình, điều kiện thực tế tại trường. Bằng chứng là đã được các đơn vị sử dụng lao động phản hồi và đánh giá cao, qua đó khẳng định được uy tín với xã hội.

Hầu hết, chương trình đào tạo được biên soạn, xây dựng với sự tham gia, tư vấn của cán bộ quản lý, chuyên gia của các doanh nghiệp, sinh viên đã tốt nghiệp. Do đó, nội dung chương trình đào tạo các ngành, nghề luôn gắn liền với thực tiễn.

Ngoài ra, chương trình đào tạo của trường được đặc biệt bố trí nhiều học phần thực hành, thực tập tại các phòng chuyên môn. Bằng cách này, kỹ năng nghề của sinh

viên ngày được hoàn thiện, giúp sinh viên không những dễ dàng hiểu rõ hơn những nội dung của các học phần lý thuyết đã được học mà còn giúp sinh viên tiếp cận được thực tiễn sản xuất tại các doanh nghiệp sau khi học tập tại trường.

Hàng năm Nhà trường tổ chức rà soát, chỉnh lý những nội dung còn tồn tại để cải tiến liên tục chương trình đào tạo ngày càng hoàn thiện, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội. Công tác biên soạn giáo trình nội bộ được nhà trường quan tâm sâu sát, do đó đến nay tất cả các ngành, nghề đào tạo đều có giáo trình nội bộ phục vụ giảng dạy.

** Những tồn tại*

Công tác đánh giá ngoài - đặc biệt là các tổ chức, hiệp hội có uy tín trong và ngoài nước luôn được nhà trường chú trọng và xem đó là mục tiêu phát triển chiến lược của nhà trường. Nhà trường luôn tranh thủ sự hợp tác hỗ trợ từ các tổ chức để đạt được mục tiêu này. Tuy nhiên, để đạt được kết quả cao nhất đòi hỏi nhà trường phải có nguồn lực lớn về đội ngũ cũng như kinh phí để thực hiện.

Mặc dù, Nhà trường luôn đẩy mạnh công tác biên soạn giáo trình nội bộ nhưng vì nhiều lý do khách quan lẫn chủ quan, đến nay còn một số môn học chưa có giáo trình nội bộ vẫn đang sử dụng sách của các nhà xuất bản có uy tín khác do đó chưa phát huy được hết thế mạnh của trường. Tuy vậy, Nhà trường luôn đảm bảo các giáo trình phục vụ giảng dạy các môn học này được lựa chọn và Hội đồng thẩm định thông qua đúng quy định.

** Kế hoạch nâng cao chất lượng*

- Tăng cường trao đổi với doanh nghiệp để tiếp tục cải tiến, biên soạn chỉnh lý chương trình đào tạo các ngành, nghề sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của trường, nhu cầu xã hội, đơn vị sử dụng lao động.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, tiến bộ khoa học kỹ thuật của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 phục vụ công tác giảng dạy.

- Đẩy mạnh công tác biên soạn giáo trình nội bộ phục vụ đào tạo các ngành, nghề nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Trong thời gian tới, nhà trường sẽ tiến đến chuẩn hóa và đăng ký kiểm định chất lượng tất cả các chương trình đào tạo của các ngành trường đang đào tạo.

Điểm đánh giá tiêu chí 4

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí 4	15 (Mười lăm) điểm
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	<i>1 (Một) điểm</i>

Tiêu chuẩn 4	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 5	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 6	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 7	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 8	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 9	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 10	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 11	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 12	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 13	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 14	1 (Một) điểm
Tiêu chuẩn 15	1 (Một) điểm
Tỷ lệ % điểm/Điểm chuẩn	15/15 điểm, đạt 100%

Tiêu chuẩn 4.1: Có đầy đủ chương trình đào tạo các chuyên ngành hoặc nghề mà trường đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và Thông tư số 04/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Nhà trường đã ra ban hành Quyết định về chuẩn đầu ra về trình độ trung cấp, chương trình đào tạo (2.1.02 – Quyết định số 19b-20/QĐ-STHC ngày 20/01/2020 về việc ban hành chuẩn đầu ra trình độ trung cấp)

STT	Nghề đào tạo	TRÌNH ĐỘ		Số quyết định, ngày tháng năm ban hành
		SC	TC	
1	Kỹ thuật chế biến món ăn		×	QĐ số 191a, ngày 29/10/2018
2.	Quản lý kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống		×	QĐ số 191a, ngày 29/10/2018
3.	Quản lý kinh doanh khách sạn		×	QĐ số 191a, ngày 29/10/2018

4.	Hướng dẫn du lịch		×	QĐ số 191a, ngày 29/10/2018
5	Kỹ thuật làm bánh		×	QĐ số 171a, ngày 17/08/2019
6	Kỹ thuật pha chế và kinh doanh đồ uống		×	QĐ số 171b, ngày 17/08/2019

Từ năm 2017, Trường hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp (*1.1.04– Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN số 46/GCNDKKHĐ-SLĐTBXH ngày 31/07/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN số 49/GCNDKBS-SLĐTBXH ngày 17/09/2019 do Sở LĐ-TB-XH cấp*) gồm 04 chương trình đào tạo bậc trung cấp gồm ngành/nghề đào tạo: Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn, đến tháng 09 năm 2019, Trường đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp thêm 02 chương trình đào tạo bậc trung cấp gồm ngành/nghề đào tạo: Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật pha chế đồ uống. Toàn bộ các nghề và chương trình đào tạo trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đều được bảo lưu trong giấy chứng nhận mới. Tất cả các ngành nhà trường tổ chức đào tạo đều đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp với chương trình được thiết kế cụ thể, phù hợp với nhu cầu của người học và xu hướng phát triển của ngành du lịch hiện tại (**4.1.01 – Danh sách thống kê các nghề đào tạo của Trường năm 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020**). Được sự hỗ trợ đóng góp ý kiến của các chuyên gia, các doanh nghiệp trong và ngoài hệ thống, Trường đã xây dựng và ban hành chương trình đào tạo của các ngành nghề cụ thể, rõ ràng và chi tiết (**4.1.02 - Quyết định số 191a/18 ban hành ngày 29/10/2018 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp – 171a/19 ban hành ngày 17/08/2019 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành kỹ thuật làm bánh – 171B/19 ban hành ngày 17/08/2019 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật pha chế đồ uống; Quyết định 130a/QĐ-STHC ngày 29/09/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định 127-20/QĐ-STHC ngày 30/09/2020 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp**). Bên cạnh đó Trường cũng ban hành các giáo trình đào tạo trình độ trung cấp. Và để cụ thể hóa hơn Trường cũng đã có bộ chương trình đề cương chi tiết các môn học giúp cho học viên và giáo viên nhận thức rõ được từng mục tiêu, nội dung của môn học nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và khả năng tiếp thu của học viên (**4.1.03 – Các bộ chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các nghề**). Như vậy, Nhà trường đã có đầy đủ các chương trình đào tạo và kiện toàn cho tất cả các ngành, nghề

STT	Mã	Tên gọi	Tên tiếng Anh
		Trình độ trung cấp	
1	5810103	Hướng dẫn du lịch	Tour Guiding
2	5340422	Quản lý & kinh doanh khách sạn	Hotel Management

3	5340423	Quản lý & kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống.	Restaurant Management
4	5810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	Culinary Arts
5	5810210	Kỹ thuật làm bánh	Baking Arts
6	5840209	Kỹ thuật Pha chế đồ uống	Fine Art Commercial Bartending

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1 tiêu chí 4: 1 điểm.

Mô tả, phân tích, nhận định

* Trình độ Trung cấp

Năm 2017, nhằm phục vụ công tác đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo tinh thần Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Năm 2018, Trường rà soát và hiệu chỉnh 04 ngành đang có sinh viên theo học theo hướng xây dựng mới.

Năm 2019, Trường tiếp tục rà soát và hiệu chỉnh 04 ngành đào tạo bậc trung cấp và tiếp tục mở 02 ngành đào tạo mới, nâng số ngành đào tạo là 06 ngành.

Năm 2020, Trường tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung 02 chuyên đề bắt buộc trong chương trình đào tạo của các ngành là: Môi trường và bảo vệ môi trường; Kiến tập doanh nghiệp.

Các chương trình xây dựng, điều chỉnh trong hai năm 2018, 2019 đều được thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Nhà trường đã lập kế hoạch tổ chức và xây dựng chương trình đào tạo (4.2.01 - Kế hoạch số 87/KH-STHC ngày 05/09/2018 về tổ chức rà soát, cập nhật, thẩm định chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Kế hoạch số 65/KH-STHC ngày 14/08/2019 về tổ chức rà soát, cập nhật, thẩm định chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Kế hoạch số 71/KH-STHC ngày 10/08/2020 về tổ chức rà soát, cập nhật, thẩm định chương trình đào tạo trình độ trung cấp). Hội đồng thẩm định để xây dựng, thẩm định chương trình đào tạo của nhà trường theo quy định tại điều 10, 11 Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng (4.2.02- QĐ 127-

20/QĐ-STHC ngày 30/09/2020 V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist). Bên cạnh đó Trường cũng ra thông báo về việc rà soát, cập nhật, bổ sung chương trình đào tạo (4.2.03 – Thông báo số 01-18/TB-STHC ban hành ngày 06/09/2018 – Thông báo số 21-19/TB-STHC ban hành ngày 15/08/2019 – Thông báo số 14-20/TB-STHC ban hành ngày 11/08/2020 về việc cập nhật và đánh giá chương trình đào tạo). Để công việc đạt được hiệu quả cao, các chương trình được kiểm tra và xây dựng đáp ứng với nhu cầu của người học cũng tiêu đạt được các tiêu chí đề ra của môn học, Trường đã thành lập Tổ biên soạn chương trình đào tạo (4.2.04– Quyết định số 78-18/QĐ-STHC ngày 10/09/2018 về việc thành lập các tổ biên soạn chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 95-19/QĐ-STHC ngày 16/08/2019 về việc thành lập các tổ biên soạn chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 86-20/QĐ-STHC ngày 12/08/2020 về việc thành lập các tổ biên soạn chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2020; 4.2.05- Quyết định số 189a-18/QĐ-STHC ngày 23/10/2018 về việc thành lập hội đồng thẩm định cập nhật chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định số 167-19/QĐ-STHC ngày 17/09/2019 về việc thành lập hội đồng thẩm định cập nhật chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định số 172-20/QĐ-STHC ngày 14/09/2020 về việc thành lập hội đồng thẩm định cập nhật chương trình đào tạo trình độ trung cấp) đã tiến hành họp báo cáo tóm tắt quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo các ngành, nêu ra các ý kiến, giải đáp, trả lời thắc mắc. Cuối cùng, qua thảo luận, Hội đồng thẩm định thông qua phiếu đánh giá chương trình và nêu kết luận (4.2.06- Biên bản thẩm định chương trình đào tạo; 4.2.07-Biên bản số 23-18/BB-STHC ngày 25/10/2018 thảo luận về việc cập nhật chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn – Chuyên môn Á và Chuyên môn Âu; Biên bản số 59-19/BB-STHC ngày 15/10/2019 thảo luận về việc cập nhật chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn – Chuyên môn Á và Chuyên môn Âu; Biên bản số 96-20/BB-STHC ngày 02/10/2020 thảo luận về việc cập nhật chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn – Chuyên môn Á và Chuyên môn Âu; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật pha chế đồ uống).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.3: Chương trình đào tạo của trường thể hiện được mục tiêu đào tạo của trình độ tương ứng; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học đạt được sau tốt nghiệp; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo; cách thức đánh giá kết quả học tập đối với từng mô đun, môn học, từng chuyên ngành hoặc nghề và từng trình độ theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Các chương trình đào tạo của trường có mục tiêu được xác định rõ ràng, quy định cụ thể chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ; phương pháp, hình thức đào tạo cho từng trình độ đối với mỗi mô-đun, môn học.

Các chương trình cũng mô tả đầy đủ về phạm vi, cấu trúc và phương pháp đào tạo, cách thức đánh giá. Đặc biệt các chương trình xây dựng theo định hướng tiếp cận theo năng lực thực hiện (4.1.02- Quyết định số 191a/18 ban hành ngày 29/10/2018 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp – 171a/19 ban hành ngày 17/08/2019 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành kỹ thuật làm bánh – 171B/19 ban hành ngày 17/08/2019 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật pha chế đồ uống; Quyết định 130a/QĐ-STHC ngày 29/09/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định 127-20/QĐ-STHC ngày 30/09/2020 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp).

Ngoài ra, chương trình đào tạo tất cả các ngành, nghề của trường được phân bổ thời gian một cách hợp lý, cân đối theo từng học kỳ. Các môn học được bố trí vào các học kỳ thể hiện rõ số tiết học, số tuần học và đúng tiến độ đào tạo, đảm bảo khối lượng kiến thức từ cơ bản đến nâng cao, sinh viên nắm vững nội dung an toàn lao động, kiến thức về lý thuyết trước khi thực hành, thực tập. Tuỳ theo từng môn học, mô-đun cụ thể trong chương trình đào tạo của từng ngành nghề cụ thể mà trường quy định cách kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học theo hình thức phù hợp như tự luận, tiểu luận, thực hành, vấn đáp,..

Năm 2020, Nhà trường ban hành chương trình đào tạo 06 ngành đào tạo (4.2.02-QĐ 127-20/QĐ-STHC ngày 30/09/2020 V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist) với các ngành như sau:

Stt	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề
1	Hướng dẫn du lịch	5810103
2	Quản lý và kinh doanh khách sạn	5340422
3	Quản lý & kinh doanh nhà hàng và dịch ăn uống	5340423
4	Kỹ thuật chế biến món ăn	5810207
5	Kỹ thuật làm bánh	5810210
6	Kỹ thuật Pha chế đồ uống	5840209

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.4: Chương trình đào tạo được xây dựng có sự tham gia của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.

Mô tả, phân tích, nhận định

Thực hiện đúng tinh thần Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH và các hướng dẫn rà soát điều chỉnh xây dựng chương trình hằng năm, Nhà trường đã mời đại diện các doanh nghiệp tham gia xây dựng chương trình ngay từ khâu biên soạn. (4.4.01- *Danh sách các giáo viên tham gia xây dựng chương trình đào tạo năm 2018, 2019, 2020; Danh sách cán bộ quản lý và doanh nghiệp tham gia xây dựng chương trình đào tạo năm 2018, 2019, 2020*)

Tất cả các bộ môn chuyên ngành trong trường đều có Tổ hiệu chỉnh chương trình đào tạo. Trước khi trình hội đồng thông qua chương trình đào tạo, các bộ môn đã tổ chức lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, đơn vị sử dụng lao động về chương trình đào tạo để đảm bảo chương trình luôn gắn liền với thực tiễn sản xuất (4.2.05- *Quyết định số 189a-18/QĐ-STHC ngày 23/10/2018 về việc thành lập hội đồng thẩm định cập nhật chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định số 167-19/QĐ-STHC ngày 17/09/2019 về việc thành lập hội đồng thẩm định cập nhật chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định số 172-20/QĐ-STHC ngày 14/09/2020 về việc thành lập hội đồng thẩm định cập nhật chương trình đào tạo trình độ trung cấp; 4.2.04– Quyết định số 78-18/QĐ-STHC ngày 10/09/2018 về việc thành lập các tổ biên soạn chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 95-19/QĐ-STHC ngày 16/08/2019 về việc thành lập các tổ biên soạn chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 86-20/QĐ-STHC ngày 12/08/2020 về việc thành lập các tổ biên soạn chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2020; 4.2.06- Các biên bản thẩm định chương trình đào tạo năm 2018, 2019, 2020; 4.2.07-Biên bản số 23-18/BB-STHC ngày 25/10/2018 thảo luận về việc cập nhật chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn – Chuyên môn Á và Chuyên môn Âu; Biên bản số 59-19/BB-STHC ngày 15/10/2019 thảo luận về việc cập nhật chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn – Chuyên môn Á và Chuyên môn Âu; Biên bản số 96-20/BB-STHC ngày 02/10/2020 thảo luận về việc cập nhật chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn – Chuyên môn Á và Chuyên môn Âu; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật pha chế đồ uống*)

Để việc điều chỉnh, biên soạn lại chương trình, đào tạo phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp, của xã hội, hàng năm nhà Trường đều thực hiện khảo sát phát phiếu lấy ý kiến từ doanh nghiệp và cựu học viên, Cán bộ quản lý, giáo viên (4.4.02- *Kế hoạch 35-18/QĐ-STHC ngày 07/10/2018 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp; Kế hoạch 86-19/QĐ-STHC ngày 25/03/2019 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp; Kế hoạch 52-20/QĐ-STHC ngày 02/04/2020 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan*

doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp).

Chương trình đào tạo các ngành, nghề của trường được xây dựng đều thông qua Hội đồng thẩm định. Thành viên của các hội đồng là các giáo viên, chuyên gia trong lĩnh vực đào tạo từ các trường ngoài, và có ít nhất 02 cán bộ quản lý có nhiều năm kinh nghiệm làm việc trong tại các doanh nghiệp tham gia đánh giá, phản biện về chương trình đào tạo. Với đối tượng là doanh nghiệp vì số lượng khảo sát hàng năm ít nên Trường đã dùng biện pháp phỏng vấn sâu để khảo sát lấy ý kiến của doanh nghiệp về các ngành nghề đào tạo của Trường. (4.4.03- *Phiếu phỏng vấn doanh nghiệp*)

Sau khi tổng hợp các biên bản góp ý từ Hội đồng thẩm định, nhà trường đã ra quyết định ban hành chương trình đào tạo, trong đó bao gồm chương trình chi tiết các môn học (4.4.04- *Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến cơ quan, doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020; 2020-2021*).

Như vậy, chương trình đào tạo của tất cả các ngành, nghề đều được đội ngũ giáo viên của trường xây dựng đúng theo quy định với sự tham gia tư vấn từ phía các đơn vị sử dụng lao động và đặc biệt là các doanh nghiệp.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.5: Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động.

Mô tả, phân tích, nhận định

Chương trình đào tạo các ngành, nghề của trường được xây dựng đều được hội đồng xây dựng chương trình, hội đồng thẩm định thông qua. Thành viên của từng hội đồng của các ngành, nghề là các giáo viên từ các bộ môn, chuyên gia trong lĩnh vực đào tạo từ các trường ngoài, và có ít nhất 02 cán bộ quản lý có nhiều năm kinh nghiệm làm việc trong các các doanh nghiệp tham gia đánh giá, phản biện về chương trình đào tạo.

Sau đó, nhà trường sẽ ban hành quyết định ban hành chương trình đào tạo, trong đó bao gồm chương trình chi tiết các mô-đun, môn học (4.1.02- *Quyết định số 191a/18 ban hành ngày 29/10/2018 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp – 171a/19 ban hành ngày 17/08/2019 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành kỹ thuật làm bánh – 171B/19 ban hành ngày 17/08/2019 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật pha chế đồ uống; Quyết định 130a/QĐ-STHC ngày 29/09/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định 127-20/QĐ-STHC ngày 30/09/2020 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp*).

Chương trình đào tạo các ngành nghề đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động (Trích biên bản thẩm định).

Nhà trường vẫn thường xuyên lấy ý kiến các chuyên gia phản biện các chương trình đào tạo để cập nhật thông tin cho phù hợp với yêu cầu của các doanh nghiệp thông qua các Biên bản góp ý về Chương trình đào tạo.

Mặt khác, chương trình đào tạo được nhà trường xây dựng đều có bố trí thời lượng thực tập tại các doanh nghiệp. Qua đó, giúp sinh viên hình thành kỹ năng tổng hợp những kiến thức đã được học tại trường, vận dụng vào công việc thực tế. Thông qua những nhận xét, đánh giá của doanh nghiệp đối với sinh viên (4.4.03- Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến cơ quan, doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020; 2020-2021).

Hàng năm, nhà trường đều có thực hiện khảo sát qua các đối tượng là doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, sinh viên đang theo học tại trường, sinh viên đã tốt nghiệp qua nhiều kênh khác nhau. Khảo sát được thực hiện đối với tất cả các ngành, nghề trường đang đào tạo. Theo kết quả thống kê cho thấy: Chương trình đào tạo các ngành, nghề được các đơn vị sử dụng lao động và sinh viên đánh giá theo hướng tích cực, phù hợp với thực tiễn và sinh viên có khả năng tư duy giải quyết vấn đề đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.6: Chương trình đào tạo được xây dựng bảo đảm việc liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp với các trình độ đào tạo khác trong hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ theo quyết định ban hành chương trình đào tạo, trong đó bao gồm chương trình chi tiết các môn học.

Chương trình đào tạo tại trường được xây dựng theo quy định, định hướng tín chỉ nên sinh viên có thể liên thông một cách dễ dàng giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân. Khi liên thông từ trình độ thấp lên trình độ cao hơn cùng ngành, nghề thì chỉ cần bổ sung thêm một số môn học nâng cao. Các trường hợp sinh viên muốn chuyển sang một ngành, nghề khác cùng cấp trình độ thì sẽ được miễn các môn học đã học.

Quy định về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đã được cơ sở giáo dục đại học ban hành (4.6.01- Quyết định số 42/QĐKH ngày 12/09/2018 về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của học viên Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông tại Trường Đại học Mở TP.HCM)

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist và Trường Đại học Mở TP.HCM thống nhất chương trình đào tạo liên thông 04 ngành:

- Hướng dẫn du lịch
- Quản lý và kinh doanh khách sạn.
- Quản lý kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống
- Kỹ thuật chế biến món ăn

(4.6.02- Biên bản số 41/BB-QĐKD ngày 08/09/2018 về việc đối chiếu chương trình đào tạo giữa Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist và Trường Đại học Mở TP.HCM; (4.6.03- Hợp đồng hỗ trợ đào tạo số 1271/HĐ-ĐHM ngày 20/07/2018; Hợp đồng hỗ trợ đào tạo số 12/HĐ-ĐHM ngày 07/01/2021; Phụ lục hợp đồng hỗ trợ đào tạo số 01 ngày 20/07/2018; Phụ lục hợp đồng hỗ trợ đào tạo số 02 ngày 14/06/2018; Phụ lục hợp đồng hỗ trợ đào tạo số 02 ngày 09/0/2021).

Tất cả các thông tin về khả năng liên thông trình độ đại học tại cổng thông tin (website) của trường tại địa chỉ <http://sthc.edu.vn>; (4.6.04-Kế hoạch số 01-18/KH-STHC ngày 03/01/2018 về việc mở lớp liên thông Đại học; Kế hoạch số 03-19/KH-STHC ngày 18/01/2019 về việc mở lớp liên thông Đại học; Kế hoạch số 01-20/KH-STHC ngày 10/01/2020 về việc mở lớp liên thông Đại học; 4.6.05- Thông báo 1502/TB-ĐHM ngày 22/12/2017 về việc tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo từ xa năm 2018; Thông báo 1188/TB-ĐHM ngày 22/08/2018 về việc tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo từ xa năm 2018; Thông báo 2235/TB-ĐHM ngày 26/12/2019 về việc tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo từ xa; Thông báo 1563/TB-ĐHM ngày 11/08/2020 về việc tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo từ xa).

Hàng năm, Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist thực hiện công tác báo cáo kết quả liên thông của sinh viên, đưa ra những mặt còn tồn tại để nhà Trường có biện pháp khắc phục kịp thời nhằm đảm bảo tiến độ đào tạo và quyền lợi cho người học (4.6.06- Báo cáo kết quả liên thông của sinh viên năm 2018, 2019, 2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.7: Ít nhất 3 năm 1 lần trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với chương trình đào tạo đã ban hành.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ điều 6, 7, 8 Thông tư số 03/2017/TT-BLĐT BXH ngày 02 tháng 3 năm 2017 quy định về đào tạo trình độ trung cấp, nhà trường đã ban hành chương trình đào tạo (lần đầu) của 04 ngành trình độ trung cấp (4.1.02- Quyết định số 191a/18 ban hành ngày 29/10/2018 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp).

Năm 2019, Trường tiếp tục rà soát và hiệu chỉnh 04 ngành đào tạo bậc trung cấp và tiếp tục mở 02 ngành đào tạo mới, nâng số ngành đào tạo là 06 ngành (4.2.01 - Kế hoạch số 87/KH-STHC ngày 05/09/2018 về tổ chức rà soát, cập nhật, thẩm định chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Kế hoạch số 65/KH-STHC ngày 14/08/2019 về tổ chức rà soát, cập nhật, thẩm định chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Kế hoạch số 71/KH-STHC ngày 10/08/2020 về tổ chức rà soát, cập nhật, thẩm định chương trình đào

tạo trình độ trung cấp; 4.2.03 – Thông báo số 01-18/TB-STHC ban hành ngày 06/09/2018 – Thông báo số 21-19/TB-STHC ban hành ngày 15/08/2019 – Thông báo số 14-20/TB-STHC ban hành ngày 11/08/2020 về việc cập nhật và đánh giá chương trình đào tạo; 4.2.04– Quyết định số 78-18/QĐ-STHC ngày 10/09/2018 về việc thành lập các tổ biên soạn chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 95-19/QĐ-STHC ngày 16/08/2019 về việc thành lập các tổ biên soạn chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 86-20/QĐ-STHC ngày 12/08/2020 về việc thành lập các tổ biên soạn chương trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2020; 4.2.05- Quyết định số 189a-18/QĐ-STHC ngày 23/10/2018 về việc thành lập hội đồng thẩm định cập nhật chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định số 167-19/QĐ-STHC ngày 17/09/2019 về việc thành lập hội đồng thẩm định cập nhật chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định số 172-20/QĐ-STHC ngày 14/09/2020 về việc thành lập hội đồng thẩm định cập nhật chương trình đào tạo trình độ trung cấp) đã tiến hành họp báo cáo tóm tắt quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo các ngành, nêu ra các ý kiến, giải đáp, trả lời thắc mắc. Cuối cùng, qua thảo luận, Hội đồng thẩm định thông qua phiếu đánh giá chương trình và nêu kết luận (4.2.06- Biên bản thẩm định chương trình đào tạo; 4.2.07- Biên bản số 23-18/BB-STHC ngày 25/10/2018 thảo luận về việc cập nhật chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn – Chuyên môn Á và Chuyên môn Âu; Biên bản số 59-19/BB-STHC ngày 15/10/2019 thảo luận về việc cập nhật chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn – Chuyên môn Á và Chuyên môn Âu; Biên bản số 96-20/BB-STHC ngày 02/10/2020 thảo luận về việc cập nhật chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn – Chuyên môn Á và Chuyên môn Âu; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật pha chế đồ uống)).

Sau đó, nhà trường đã tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới chương trình đào tạo. Tổ chức thực hiện việc lấy ý kiến của các đơn vị sử dụng lao động, các chuyên gia là cán bộ quản lý của các doanh nghiệp bằng văn bản góp ý về nội dung xây dựng, biên soạn, chỉnh sửa chương trình đào tạo (4.4.01- Kế hoạch Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp năm học 2018-2019). Sau 3 năm thực hiện chương trình đào tạo (kể từ năm 2017), năm 2020 Nhà trường đã thực hiện kế hoạch rà soát và tổ chức đánh giá toàn diện tất cả các chương trình đào tạo trường đang áp dụng, sau khi rà soát nhà trường thực hiện quyết định ban hành 06 chương trình đào tạo (4.1.02- Quyết định số 191a/18 ban hành ngày 29/10/2018 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp – 171a/19 ban hành ngày 17/08/2019 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành kỹ thuật làm bánh – 171B/19 ban hành ngày 17/08/2019 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật pha chế đồ uống; Quyết định 130a/QĐ-

STHC ngày 29/09/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định 127-20/QĐ-STHC ngày 30/09/2020 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp). Nội dung thay đổi tín chỉ các môn chuyên ngành: Ngành Quản lý và kinh doanh khách sạn: Phục vụ các khu vực công cộng; Ngành Kỹ thuật chế biến món ăn: Bộ môn Món ngon đãi tiệc. Bổ sung 2 môn thuộc “Chuyên đề bắt buộc” là 2 môn (Môi trường và bảo vệ môi trường, Kiến tập tại khách sạn, resort, khu du lịch. Riêng ngành Hướng dẫn du lịch là Sơ cấp cứu).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.8: Chính sửa, bổ sung chương trình đào tạo có cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến liên quan đến ngành, nghề đào tạo hoặc tham khảo các chương trình đào tạo tương ứng của nước ngoài.

Mô tả, phân tích, nhận định

Việc chỉnh sửa chương trình năm 2017 cho phù hợp để chuyển đổi đăng ký hoạt động GDN theo quy định mới, còn trong các hướng dẫn và kế hoạch chỉnh sửa chương trình đào tạo các năm đều yêu cầu các đơn vị khi xây dựng, chỉnh sửa chương trình phải cập nhật những thành tựu khoa học tiên tiến liên quan đến ngành, nghề đào tạo hoặc tham khảo các chương trình tương ứng của nước ngoài và dựa trên năng lực thực sự của đội ngũ giáo viên (4.8.01- *Chương trình đào tạo chứng chỉ nghề thương mại Úc - Ngành Bếp (Cert III) năm 2019*).

Tạo điều kiện cho giảng viên tham dự các báo cáo chuyên đề, các hội thảo khoa học, các hiệp hội nghề nghiệp. Thông qua đó, kịp thời nắm bắt được các tiên bộ khoa học kỹ thuật mới phục vụ công tác giảng dạy cũng như đưa vào nội dung giảng dạy cho sinh viên (4.8.02- *Danh sách nhà giáo tham gia các lớp dự án FK Norway, BBI - Luxembourg; danh sách nhà giáo tham dự chương trình Thạc sĩ tại Áo do Tổng công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV phối hợp với trường tổ chức*).

Tổ chức đào tạo theo nhu cầu xã hội bằng cách thường xuyên tham gia các cuộc giao lưu với các doanh nghiệp trên địa bàn. Trường đã tổng kết được những yêu cầu và góp ý của doanh nghiệp về chương trình đào tạo của trường. Từ đó, có những điều chỉnh để phù hợp hơn với thực tiễn, chẳng hạn như tăng cường thời gian tự học, tự nghiên cứu của sinh viên nhằm tạo tính chủ động, linh hoạt của sinh viên.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 8 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.9: Trước khi tổ chức đào tạo liên thông, trường căn cứ chương trình đào tạo, thực hiện rà soát các mô đun, tín chỉ, môn học và có quyết định đối với các mô đun, tín chỉ, môn học mà người học không phải học để đảm bảo quyền lợi của người học.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trong quy định về đào tạo liên thông của trường, phối hợp với Trường Cao đẳng Viễn Đông tạo điều kiện cho sinh viên học liên thông lên trình độ Cao đẳng. Nhà trường

căn cứ vào các modul/môn học HSSV đã học trong chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn Du lịch của nhà Trường, đối chiếu với chương trình muốn liên thông ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Trường Cao đẳng Viễn Đông. Hai trường xét các modul/tín chỉ, môn học mà người học không phải học khi học chương trình liên thông. (4.9.01- Biên bản ghi nhớ liên kết đào tạo chương trình Cao đẳng chính quy giữa Cao đẳng Viễn Đông và Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist ngày 09/10/2018; Hợp đồng đào tạo số 175/2018/HĐ-CDVĐ ngày 04/10/2018; Phụ lục Hợp đồng hỗ trợ đào tạo khóa 2019-2020 ngày 16/03/2019); 4.9.02- Quyết định số 40.1/QĐ-CDVĐ ngày 06/01/2019 công nhận và ban hành chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành). Hiện nay các lớp liên thông đang đào tạo tốt nghiệp cùng nghề tại trường và chương trình liên thông chính là chương trình sinh viên cần phải học.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 9 tiêu chí 4:1 điểm

Tiêu chuẩn 4.10: Có đủ giáo trình cho các mô đun, môn học của từng chương trình đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ danh mục các ngành, nghề đào tạo trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đã cấp (1.1.04– Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN số 46/GCNĐKHHĐ-SLĐT BXH ngày 31/07/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN số 49/GCNĐKBS-SLĐT BXH ngày 17/09/2019 do Sở LĐ-TB-XH cấp).

Căn cứ theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và hướng dẫn của thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ LĐTBXH quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp (4.10.01- Quyết định số 153/QĐ-STHC ngày 25/05/2017 về việc ban hành quy trình biên soạn giáo trình; 4.10.02- Quyết định số 236/QĐ-STHC ngày 29/11/2018 về việc thành lập các Tổ biên soạn, cập nhật giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 153/QĐ-STHC ngày 24/08/2019 về việc thành lập các Tổ biên soạn, cập nhật giáo trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật làm bánh, Kỹ thuật pha chế đồ uống năm 2019; 4.10.03- Kế hoạch số 92-18/KH-STHC ngày 27/10/2018 về tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Kế hoạch số 82/KH-STHC ngày 23/08/2019 về tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2019; Kế hoạch số 103/KH-STHC ngày 03/09/2020 về tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2020; 4.10.04- Quyết định số 185-18//QĐ-STHC ngày 02/11/2018 về việc Hội đồng thẩm định giáo trình trình độ trung cấp; Quyết định số 131-19/QĐ-STHC ngày 08/10/2019 về việc Hội đồng thẩm định giáo trình trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật làm bánh, Kỹ thuật pha chế đồ uống; Quyết định số 131-20/QĐ-STHC ngày 27/09/2020 về việc Hội đồng thẩm định giáo trình trình độ trung cấp); 4.10.05- Quyết định số 256a/QĐ-STHC ngày 05/11/2018 về việc

ban hành giáo trình đào tạo các môn chung trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 256b/QĐ-STHC ngày 05/11/2018 về việc ban hành giáo trình đào tạo các trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật chế biến món ăn của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 256a/QĐ-STHC ngày 05/11/2018 V/v ban hành giáo trình đào tạo các môn chung trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 256c/QĐ-STHC ngày 05/11/2018 V/v ban hành giáo trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 256d/QĐ-STHC ngày 05/11/2018 về việc ban hành giáo trình đào tạo ngành Quản lý và kinh doanh Khách sạn trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 294/QĐ-STHC ngày 03/10/2019 về việc ban hành giáo trình đào tạo ngành Kỹ thuật làm bánh trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 294b/QĐ-STHC ngày 03/10/2019 về việc ban hành giáo trình đào tạo ngành Kỹ thuật pha chế đồ uống trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 299/QĐ-STHC ngày 25/10/2019 V/v ban hành giáo trình đào tạo các trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật chế biến món ăn của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 299a/QĐ-STHC ngày 25/10/2019 về việc ban hành giáo trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 299b/QĐ-STHC ngày 25/10/2019 về việc ban hành giáo trình đào tạo ngành Quản lý và kinh doanh Khách sạn trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 299c/QĐ-STHC ngày 25/10/2019 về việc ban hành giáo trình đào tạo ngành Quản lý kinh doanh Nhà hàng và dịch vụ ăn uống trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 142/QĐ-STHC ngày 18/10/2020 V/v ban hành giáo trình đào tạo ngành Kỹ thuật làm bánh trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 142a/QĐ-STHC ngày 18/10/2020 về việc ban hành giáo trình đào tạo ngành Kỹ thuật pha chế đồ uống trình độ trung cấp của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 142b/QĐ-STHC ngày 18/10/2020 V/v ban hành giáo trình đào tạo các trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật chế biến món ăn của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 142d/QĐ-STHC ngày 18/10/2020 về việc ban hành giáo trình đào tạo các trình độ trung cấp ngành Quản lý kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 142c/QĐ-STHC ngày 18/10/2020 về việc ban hành giáo trình đào tạo các trình độ trung cấp ngành Hướng dẫn du lịch của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Quyết định số 142e/QĐ-STHC ngày 18/10/2020 V/v ban hành giáo trình đào tạo các trình độ trung cấp ngành Quản lý và kinh doanh khách sạn của trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist). Nhà trường có đầy đủ giáo trình phục vụ cho giảng dạy cho tất cả các mô đun, môn học, bao gồm: giáo trình nội bộ được đội ngũ giáo viên của trường biên soạn và giáo trình, tài liệu tham khảo của các nhà xuất bản và các trường có uy tín.

Công tác biên soạn giáo trình nội bộ được Nhà trường xác định là công tác quan trọng. Khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với giáo trình đào tạo đảm bảo yêu cầu theo quy định.

Tất cả giáo trình nội bộ của các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo đều được bộ môn chuyên môn đề xuất, Hội đồng thẩm định thông qua và Ban giám hiệu phê duyệt.

Nhà trường tổ chức phổ biến rộng rãi cho giáo viên, cán bộ, nhân viên, người lao động trong nhà trường được biết các giáo trình do Giáo viên của trường biên soạn được lựa chọn. Đồng thời, tất cả các giáo trình sau khi được Hội đồng thẩm định lựa chọn đều lưu trữ tại thư viện làm nguồn tài liệu nghiên cứu, học tập cho tất cả giáo viên, nhân viên và sinh viên trong toàn trường theo đúng quy định (4.10.06- *Bản in các giáo trình nội bộ được lưu trữ tại Thư viện trường*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 10 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.11: 100% giáo trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định để làm tài liệu giảng dạy, học tập chính thức.

Mô tả, phân tích, nhận định

Hiện nay, trường có tổng 06 chương trình đào tạo các ngành, nghề. Các môn học, mô-đun giảng dạy đều có đủ giáo trình và đã được thẩm định qua hội đồng thẩm định giáo trình và có văn bản quyết định sử dụng giáo trình được chọn phù hợp với chương trình đào tạo (4.10.03- *Kế hoạch số 92-18/KH-STHC ngày 27/10/2018 về tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Kế hoạch số 82/KH-STHC ngày 23/08/2019 về tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2019; Kế hoạch số 103/KH-STHC ngày 03/09/2020 về tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2020; 4.10.02- Quyết định số 236/QĐ-STHC ngày 29/11/2018 về việc thành lập các Tổ biên soạn, cập nhật giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 153/QĐ-STHC ngày 24/08/2019 về việc thành lập các Tổ biên soạn, cập nhật giáo trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật làm bánh, Kỹ thuật pha chế đồ uống năm 2019; Quyết định số 168/QĐ-STHC ngày 07/09/2020 về việc thành lập các Tổ biên soạn, cập nhật giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2020*).

Hội đồng thẩm định giáo trình của nhà trường xem xét và đánh giá mức độ cập nhật kiến thức mới các giáo trình giảng dạy của từng bài học, từng môn học, mô-đun trong chương trình đào tạo của các ngành, nghề nhằm kịp thời chỉnh sửa, bổ sung, sau đó phê duyệt và cho phép được giảng dạy (4.11.01- *Quyết định số 185-18/QĐ-STHC ngày 02/11/2018 về việc thành lập hội đồng thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2018; Quyết định số 131-19/QĐ-STHC ngày 8/10/2019 về việc thành lập hội đồng thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật làm bánh, Kỹ thuật pha chế đồ uống năm 2019; Quyết định số 131-20/QĐ-STHC ngày 27/09/2020 về việc thành lập hội đồng thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2020*).

Trường đã tổ chức hội thảo đóng góp ý kiến về việc biên soạn, chỉnh sửa, bổ sung giáo trình, tài liệu của từng bộ môn (4.11.02- Biên bản ngày 09/03/2018 hội thảo lấy ý kiến góp ý về giáo trình đào tạo: Kỹ năng giám sát – Giáo viên biên soạn: Thầy Huỳnh Văn Hải; Biên bản ngày 07/03/2018 hội thảo lấy ý kiến góp ý về giáo trình đào tạo: English for cooks – Ngành: Kỹ thuật chế biến món ăn - Giáo viên biên soạn: Cô Trần Thị Bích Hồng; Biên bản ngày 07/03/2018 hội thảo lấy ý kiến góp ý về giáo trình đào tạo: Kỹ năng giao tiếp và chăm sóc khách hàng – cho 4 ngành đào tạo - Giáo viên biên soạn: Vũ Thành Thái, Nguyễn Khoa, Nguyễn Thị Hồng Loan; Biên bản ngày 09/03/2018 hội thảo lấy ý kiến góp ý về giáo trình đào tạo: Kỹ năng giám sát – Giáo viên biên soạn: Thầy Huỳnh Văn Hải; Biên bản ngày 07/06/2019 hội thảo lấy ý kiến góp ý về giáo trình đào tạo: Nghiệp vụ buồng phòng khách sạn – Giáo viên biên soạn: Thầy Nguyễn Đình Thy, Nguyễn Khoa; Biên bản ngày 05/06/2019 hội thảo lấy ý kiến góp ý về giáo trình đào tạo: Kế toán định mức – Giáo viên biên soạn: Cô Lê Thị Phương; Biên bản ngày 07/06/2019 hội thảo lấy ý kiến góp ý về giáo trình đào tạo: Marketing – Giáo viên biên soạn: Thầy Nguyễn Đức Đạt; Biên bản ngày 04/04/2020 hội thảo lấy ý kiến góp ý về giáo trình đào tạo: Tổng quan lễ tân khách sạn; Kỹ năng nhận đặt phòng; Nghiệp vụ phục vụ khách tại quầy – Giáo viên biên soạn: Thầy Nguyễn Đình Thy, Nguyễn Khoa, Cô Nguyễn Thị Hồng Loan, Thầy Vũ Thành Thái, Cô Vũ Thị Thuý Vi; Biên bản ngày 04/04/2020 hội thảo lấy ý kiến góp ý về giáo trình đào tạo: Quản lý nhân sự – Giáo viên biên soạn: Thầy Nguyễn Đức Đạt; Biên bản ngày 05/04/2020 hội thảo lấy ý kiến góp ý về giáo trình đào tạo: Văn hoá ẩm thực – Giáo viên biên soạn: Thầy Nguyễn Văn Nhựt).

Sau khi có ý kiến góp ý của giáo viên các bộ môn về việc biên soạn, chỉnh sửa, bổ sung giáo trình, tài liệu của từng bộ môn. Hội đồng thẩm định giáo trình đã thực hiện thẩm định (4.11.03- Biên bản thẩm định giáo trình ngày 05/11/2018 thẩm định giáo trình: English for cooks – Ngành: Kỹ thuật chế biến món ăn - Giáo viên biên soạn: Cô Trần Thị Bích Hồng; Biên bản thẩm định giáo trình ngày 06/11/2018 thẩm định giáo trình: Nghiệp vụ chế biến món ăn – Ngành: Kỹ thuật chế biến món ăn - Giáo viên biên soạn: Thầy Bùi Công Thành; Biên bản thẩm định giáo trình ngày 06/11/2018 thẩm định giáo trình: Kỹ thuật chế biến món ăn nâng cao – Ngành: Kỹ thuật chế biến món ăn - Giáo viên biên soạn: Thầy Trần Thanh Huy).

Tất cả các giáo trình được đội ngũ giáo viên của nhà trường biên soạn đều được in và lưu trữ tại thư viện và được số hóa 100% trên thư viện điện tử (4.10.06- Bản in các giáo trình nội bộ được lưu trữ tại Thư viện trường).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 11 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.12: Giáo trình đào tạo cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Từ năm 2018, Nhà trường đặc biệt chú trọng đến công tác biên soạn giáo trình. Với mục đích gắn liền công tác đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động, yêu cầu của doanh nghiệp trên cơ sở chương trình khung của Bộ LĐTBXH và điều kiện thực tế của Trường. Qua nhiều lần tổ chức triển khai biên soạn, đến nay số lượng chương trình đào tạo phục vụ cho công tác giảng dạy của ngành, nghề đầy đủ.

Các chương trình đào tạo của Trường sau khi được thẩm định đã tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực. Chương trình đào tạo được cụ thể hóa yêu cầu về nội dung, kiến thức, kiến thức của từng modul, môn học. Mức độ phù hợp của giáo trình hoàn toàn phù hợp với chương trình đào tạo.

Để chương trình đào tạo ngày càng được hoàn thiện và đổi mới, chất lượng giáo trình được nâng cao. Việc rà soát, cập nhật và biên soạn lại chương trình đào tạo được nhà trường quan tâm và thực hiện thường xuyên. Đến thời điểm hiện tại, Trường đã thẩm định xong chương trình đào tạo cho tất cả các ngành, nghề mà nhà trường được cấp phép (*1.1.04- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN số 46/GCNDKHD-SLĐTBXH ngày 31/07/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN số 49/GCNDKBS-SLĐTBXH ngày 17/09/2019 do Sở LĐ-TB-XH cấp*). Các chương trình đã được cập nhật sát với thực tế, đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp và xã hội (*4.12.01- Quyết định số 191a/QĐ-STHC ngày 29/10/2018 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định số 171a/QĐ-STHC ngày 17/08/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật làm bánh; Quyết định số 171b/QĐ-STHC ngày 17/08/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật Pha chế và kinh doanh đồ uống; Quyết định số 130a/QĐ-STHC ngày 29/09/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định số 127-20/QĐ-STHC ngày 30/09/2020 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp*).

Mỗi chương trình đào tạo phục vụ giảng dạy đều được biên soạn trên cơ sở: phải lượng hóa được về nội dung kiến thức, kỹ năng bám sát với chuẩn đầu ra của mô đun, môn học. Đồng thời phải đáp ứng được chuẩn đầu ra của ngành, nghề đào tạo.

Ngoài ra, hàng năm trường thực hiện kế hoạch xin ý kiến nhà giáo về giáo trình (*4.4.01- Kế hoạch 35-18/QĐ-STHC ngày 07/10/2018 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp; Kế hoạch 86-19/QĐ-STHC ngày 25/03/2019 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp; Kế hoạch 52-20/QĐ-STHC ngày 02/04/2020 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp*). Các ý kiến của nhà giáo sau khi khảo sát được phân tích và tổng hợp (*4.4.02- Phiếu phỏng vấn doanh nghiệp; 4.4.03- Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến cơ quan, doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo*

của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020; 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 12 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.13: Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.

Mô tả, phân tích, nhận định

Để đánh giá mức độ giáo trình đáp ứng và tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực, hàng năm nhà trường tiến hành khảo sát lấy ý kiến các nhà giáo và học sinh của trường, kết quả khảo sát với tỉ lệ đồng ý cao về các giáo trình đáp ứng và tạo điều kiện thực hiện phương pháp dạy học tích cực (4.4.01- Kế hoạch 35-18/QĐ-STHC ngày 07/10/2018 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp; Kế hoạch 86-19/QĐ-STHC ngày 25/03/2019 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp; Kế hoạch 52-20/QĐ-STHC ngày 02/04/2020 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp; 4.4.02- Phiếu phỏng vấn doanh nghiệp; 4.4.03- Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến cơ quan, doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020; 2020-2021).

Giáo trình được xây dựng, biên soạn hoặc lựa chọn trên cơ sở tuân thủ mục tiêu và nội dung của các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo đã xây dựng (1.1.04– Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN số 46/GCNĐKHD-SLĐT BXH ngày 31/07/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN số 49/GCNĐKBS-SLĐT BXH ngày 17/09/2019 do Sở LĐ-TB-XH cấp).

Giáo trình đào tạo được biên soạn bảo đảm tính chính xác, tính hệ thống, tính sự phạm; bảo đảm sự cân đối, phù hợp giữa các nội dung chuyên môn và các hình vẽ, bản vẽ, sơ đồ minh họa. Nội dung kiến thức, kỹ năng phải đảm bảo mục tiêu của từng chương, bài trong mỗi môn học, mô đun. Mỗi chương, bài của giáo trình đào tạo phải có câu hỏi, bài tập; từng giáo trình phải có danh mục tài liệu tham khảo; tài liệu tham khảo phải có độ tin cậy và nguồn gốc rõ ràng. Trình bày ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu; sử dụng thuật ngữ nghề nghiệp phổ biến, nhất quán; các hình vẽ, bản vẽ, sơ đồ minh họa phải làm sáng tỏ các kiến thức, kỹ năng. Đảm bảo phù hợp với các trang thiết bị, nguồn học liệu và phương tiện dạy học khác tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 13 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.14: Hàng năm, trường thực hiện việc lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động, người tốt nghiệp về

mức độ phù hợp của giáo trình đào tạo; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.

Mô tả, phân tích, nhận định

Định kỳ hàng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát thu thập ý kiến của HS vào cuối học kỳ 2, lấy ý kiến của cựu học viên, cán bộ quản lý và giáo viên trực tiếp giảng dạy về tất cả các hoạt động trong đó có nội dung về mức độ phù hợp của giáo trình phục vụ đào tạo. Ngoài ra, vào những đợt đưa HS thực tập tại các doanh nghiệp; những ngày hội tư vấn giới thiệu việc làm đều thực hiện việc khảo sát lấy ý kiến của những chuyên gia, cán bộ quản lý của các doanh nghiệp bằng hình thức khảo sát (4.14.01- *Danh sách nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý tại đơn vị sử dụng lao động, sinh viên tốt nghiệp được lấy ý kiến*; 4.4.01- *Kế hoạch 35-18/QĐ-STHC ngày 07/10/2018 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp*; Kế hoạch 86-19/QĐ-STHC ngày 25/03/2019 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp; Kế hoạch 52-20/QĐ-STHC ngày 02/04/2020 về việc Khảo sát ý kiến cơ quan doanh nghiệp, cán bộ, giáo viên, cựu sinh viên và sinh viên đối với giáo trình và chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020; 2020-2021).

Qua nhiều hình thức khảo sát trên đã góp phần giúp nhà trường những điểm mạnh, mức độ phù hợp của giáo trình cũng như những hạn chế còn tồn tại để từ đó có hướng điều chỉnh đúng đắn.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 14 tiêu chí 4: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 4.15: Khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với giáo trình đào tạo đảm bảo yêu cầu theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ theo Quyết định ban hành chương trình (lần đầu) của các ngành, nghề và chương trình đào tạo chi tiết kèm theo (4.1.02 - *Quyết định số 191a/18 ban hành ngày 29/10/2018 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp – 171a/19 ban hành ngày 17/08/2019 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành kỹ thuật làm bánh – 171B/19 ban hành ngày 17/08/2019 quy định V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Kỹ thuật pha chế đồ uống*; Quyết định 130a/QĐ-STHC ngày 29/09/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp; Quyết định 127-20/QĐ-STHC ngày 30/09/2020 về việc ban hành chương

trình đào tạo trình độ trung cấp; 4.15.01- Danh sách chương trình đào tạo có sự thay đổi).

Số lượng giáo trình trước khi thay đổi là 81, sau khi thay đổi là 82 (4.15.02- *Đính kèm bảng thống kê số lượng giáo trình trước và sau khi thay đổi chương trình*).

Sau mỗi học kỳ, Nhà trường tổ chức họp lấy ý kiến của bộ môn, Giáo viên về những ưu điểm và hạn chế của từng giáo trình để làm cơ sở cho việc chỉnh sửa, cải tiến sao cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Sau mỗi lần giáo trình được cập nhật, bổ sung, đều được thông báo công khai tại địa chỉ website: <https://sthc.edu.vn/thu-vien-dien-tu-truong-saigontourist> (4.15.03- *Thống kê giáo trình nội bộ tại website <https://sthc.edu.vn/thu-vien-dien-tu-truong-saigontourist> (mục giáo trình)*).

Qua nhiều lần cập nhật, cải tiến, nội dung của các giáo trình ngày càng hoàn thiện, đáp ứng được định hướng đào tạo của Trường, nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội. Bản in các giáo trình có sự thay đổi, trước và sau được lưu trữ tại Thư viện nhà trường (4.10.06- *Bản in các giáo trình nội bộ được lưu trữ tại Thư viện trường*).

Trong thời gian tới, Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác biên soạn giáo trình. Khuyến khích đưa những kiến thức mới cập nhật, những tiến bộ mới của khoa học kỹ thuật vào nội dung của giáo trình giảng dạy.

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 15 tiêu chí 4: 1 điểm.

TIÊU CHÍ 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện

Mở đầu:

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist được thành lập từ Trường Trung học Du lịch và Khách sạn TP.HCM. Địa chỉ 23/8 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh. Bên cạnh khuôn viên được quy hoạch tổng thể và chi tiết, cơ sở hệ thống hạ tầng kỹ thuật phù hợp, hệ thống phòng học lý thuyết, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn đảm bảo các điều kiện hoạt động, đáp ứng quy mô đào tạo theo các ngành nghề và trình độ đào tạo của trường. Để đảm bảo chất lượng đào tạo kỹ năng thực hành, trường đã trang bị đầy đủ số lượng thiết bị thực hành. Việc bảo trì, sửa chữa và bảo quản thiết bị thực hành được thực hiện thường xuyên và định kỳ. Chính vì thế cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học đã góp phần rất lớn trong việc đảm bảo chất lượng đào tạo của trường.

**** Những điểm mạnh:***

- Địa điểm của Trường phù hợp với quy hoạch chung của mạng lưới cơ sở dạy nghề của Thành phố Hồ Chí Minh, có trụ sở tiếp giáp với các khu vực xung quanh như: Phía Bắc giáp quận Gò Vấp và quận 12 – Phía Tây giáp quận Tân Phú, ranh giới là đường Trường Chinh và Âu Cơ – Phía Đông giáp quận Phú Nhuận, quận 3 và quận 10 – Phía Nam giáp quận 11, do đó vị trí của trường rất thuận tiện cho các phương tiện đi lại cá nhân bằng xe máy và công cộng bằng xe buýt.

- Trường có đủ hệ thống phòng học lý thuyết, phòng thực hành đảm bảo cho công tác đào tạo nghề.

- Có đủ các thiết bị thực hành cho các nghề đào tạo phù hợp với công nghệ hiện nay, đáp ứng tốt hoạt động đào tạo.

** Những tồn tại:*

- Thiết bị đào tạo ở một số ngành chưa đáp ứng đủ 100% danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

** Kế hoạch nâng cao chất lượng:*

Từ nay đến năm 2025, Nhà trường đẩy mạnh thực hiện đề án nâng cấp trường. Bên cạnh đó, kiến nghị đề xuất Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV đầu tư XD CB, CSVC và nâng cấp Trường lên Cao đẳng.

Điểm đánh giá tiêu chí 5

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí 5	14 (Mười bốn) điểm
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 7</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 8</i>	<i>0 (Không) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 9</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 10</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 11</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 12</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 13</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 14</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 15</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
Tỷ lệ % điểm/Điểm chuẩn	14/15 điểm, đạt 93.33%

Tiêu chuẩn 5.1: Địa điểm xây dựng trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu đất xây dựng cần đảm bảo yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập; giao thông thuận tiện và an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện, nước, đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist được đổi tên từ Trường Trung học Nghiệp vụ Du lịch và Khách sạn TP.HCM, được thành lập theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, có trụ sở đặt tại địa chỉ 23/8 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích đất là 2936 m² (1.1.01- Các quyết định thành lập Trường); (5.1.01- Quyết định giao đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Trường). Địa điểm xây dựng Trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (1.1.05- Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020).

Ngoài ra, Nhà Trường còn được Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV giao cho các mặt bằng tại địa chỉ: 25/3 (với diện tích: 244,7 m²) - 1/5 (với diện tích: 251 m²) - 1/10 (với diện tích: 225,6m²) - 15 (với diện tích: 264,4m²) - 53 (với diện tích: 581m²) Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình; 155 Linh Trung, Phường Linh Trung, TP.Thủ Đức (với diện tích: 5833,6 m²). (5.1.02- Quyết định giao đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Trường).

Khu đất xây dựng Trường tại địa chỉ 23/8 Hoàng Việt, phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tọa lạc gần sân bay quốc tế và quốc nội Tân Sơn Nhất của thành phố Hồ Chí Minh. Khu đất Trường tiếp giáp 04 vị trí sau: Phía Tây Bắc giáp mặt tiền đường Hoàng Việt, phía Tây Nam giáp với Ủy ban Nhân dân Phường 4, phía Đông Bắc giáp Khách sạn Đệ Nhất, phía Đông Nam giáp nhà dân. Tiếp giáp với trường là các cơ quan trường học, khu dân cư, nhà ở, văn phòng, không có các cơ sở công nghiệp thải ra chất độc hại gần Trường. Khoảng cách từ Trường đến Khu công nghiệp Tân Bình là 5,5 km nên khu vực xung quanh trường đảm bảo an toàn, không có khí thải độc hại, không có ô nhiễm nguồn nước (5.1.03- Bản đồ khu vực đặt địa điểm Trường; 5.1.04- Google map khoảng cách từ Trường đến các khu công nghiệp, khu chế xuất). Ngoài ra, để tạo không gian yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập, nhà trường đã cải tạo hệ thống cách âm bằng cửa kính cho khu vực phòng học bảo đảm tương đối yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập.

Vị trí của Trường nằm trong hẻm thuộc phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, tiếp giáp với các khu vực xung quanh như: Phía Bắc giáp quận Gò Vấp và quận 12 - Phía Tây giáp quận Tân Phú, ranh giới là đường Trường Chinh và Âu Cơ - Phía Đông giáp quận Phú Nhuận, quận 3 và quận 10 - Phía Nam giáp quận 11, do đó vị trí của trường rất thuận tiện cho các phương tiện đi lại cá nhân bằng xe máy và công cộng bằng xe buýt (5.1.03- Bản đồ khu vực đặt địa điểm Trường). Xung quanh khu vực Trường có các tuyến xe buýt số 04 (Bến Thành- Cộng Hòa- An Sương), số 08

(Bến xe Quận 8- Đại học Quốc Gia), số 103 (Bến xe Chợ Lớn - Bến xe Ngã 4 Ga) đi ngang qua trục đường Hoàng Văn Thụ nên đảm bảo hệ thống giao thông thuận tiện cho việc đi lại, học tập, giảng dạy của người học, giáo viên, cán bộ quản lý và các hoạt động khác của trường (5.1.05- *Ảnh chụp bảng chỉ dẫn các trạm dừng xe buýt: trạm Hoàng Văn Thụ; <https://xe-buyt.com/duong-hoang-van-thu>*).

Nhà trường đảm bảo việc cung cấp điện 24/24 giờ cho mọi hoạt động sinh hoạt, giảng dạy với trạm điện 400KVA được đặt ngay tại phía trước trường, máy phát điện với công suất 750 KVA (5.1.06- *Bản vẽ sơ đồ điện toàn trường; 5.1.07- Hợp đồng mua bán điện; 5.1.08- Bản vẽ vị trí, bản vẽ mặt bằng, sơ đồ nguyên lý, kết cấu trạm điện*). Trường được cung cấp nước sạch đảm bảo nhu cầu sử dụng nước cho từng tầng khu nhà A, B, C, D, E và trong toàn trường. Hệ thống thoát nước của Nhà trường được thiết kế hợp lý, đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường, tránh ngập úng vào mùa mưa: Hệ thống công thoát nước với lưu lượng thoát 600 khối (m³)/giờ (5.1.09- *Bản vẽ hệ thống cấp, thoát nước toàn Trường*). Hệ thống nước sinh hoạt của Trường từ nguồn nước được cung cấp bởi Công ty Cấp nước Tân Hòa nên đáp ứng được yêu cầu nguồn nước hợp vệ sinh, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước cho toàn Trường (5.1.10- *Hợp đồng cung cấp - sử dụng nước; 5.1.11- Phiếu kết quả kiểm nghiệm nguồn nước*). Nhà trường luôn đảm bảo được cung cấp thường xuyên, ổn định nguồn điện và nước phục vụ công tác, giảng dạy và hoạt động (5.1.12- *Hóa đơn hoặc chứng từ thanh toán tiền nước các tháng năm 2018, 2019, 2020,2021; 5.1.13- Hóa đơn tiền điện các tháng năm 2018, 2019, 2020,2021*).

Bên cạnh đó, Trường còn thực hiện cải tạo, sửa chữa, nâng nền các khu vực nhằm tạo sự cao ráo, không bị úng ngập, thuận tiện trong việc đi lại trong khuôn viên Trường; đầu tư nâng cấp Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist nhằm đáp ứng tốt cơ sở vật chất cho giảng dạy và học tập (5.1.14- *Bộ ảnh chụp cảnh quan trường; 5.1.15- Hồ sơ xây dựng, thiết kế mặt bằng khuôn viên trường, Hồ sơ thiết kế, Bản vẽ xây dựng trường; 5.1.16- Hồ sơ hoàn công các công trình của Trường*).

Nhà trường có trang bị đầy đủ các thùng rác để thu gom rác thải ở từng tầng của các khu nhà A, B, C, D, E (5.1.17- *Bản vẽ chi tiết vị trí các thùng rác từng tầng*). Ngoài ra, Trường có hợp đồng thu gom rác thải sinh hoạt với Công ty Công ty TNHH Thu Gom Rác Hồng Trân với số ngày lấy rác/ngày là 01 lần/ngày theo giờ hành chính, số lượng rác thải là khoảng 04 thùng/ngày (thùng 240 lít) (5.1.18- *Hợp đồng cung cấp dịch vụ thu gom rác sinh hoạt*). Trường có đội ngũ nhân viên vệ sinh làm việc theo hợp đồng lao động dài hạn (11 người) (5.1.19- *Phân công nhiệm vụ nhóm vệ sinh môi trường*).

Nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác vệ sinh, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, kiểm tra hệ thống PCCC, thiết bị chữa cháy; kiểm tra việc thực hiện tiết kiệm điện, nước trong sử dụng; đồng thời tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên thực hiện tốt “05 không” trong phong trào “dân vận khéo”, cuộc vận động “Không xả rác, vì thành phố văn minh - sạch đẹp - an toàn” (5.1.20- *Báo cáo kiểm tra công tác vệ sinh, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động; Báo cáo phong trào quần chúng bảo vệ ANTQ ; 5.1.21- Báo cáo việc thực hiện tiết kiệm điện nước tại*

các khu vực trong Trường; 5.1.22- Kế hoạch của Đảng bộ về triển khai thực hiện nội dung “5 không” trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm 2020, 2021; Kế hoạch Tuyên truyền thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước” của Trường).

Hàng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của sinh viên về công tác vệ sinh môi trường, mức độ phù hợp của cơ sở vật chất, khuôn viên, hạ tầng kỹ thuật các công trình của Trường (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019, 2019-2020; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.2: Quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm; diện tích đất sử dụng, diện tích cây xanh đảm bảo theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Với quỹ đất được Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH Một Thành Viên giao cho Nhà trường sử dụng ổn định lâu dài gồm các mặt bằng tại địa chỉ: 23/8 (với diện tích: 2936m²), 25/3 (với diện tích: 244,7 m²), 1/5 (với diện tích: 251 m²), 1/10 (với diện tích: 225,6m²), 15 (với diện tích: 264,4 m²) Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình và 155 Linh Trung, Phường Linh Trung, TP.Thủ Đức (với diện tích: 5833,6m²), nhà trường đã quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên sử dụng hợp lý, gồm các khu làm việc của các phòng chức năng, ban giám hiệu, các văn phòng bộ môn, phòng học lý thuyết, xưởng thực hành, hội trường, nhà hàng thực hành PR, thư viện phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm (5.1.14- Bộ ảnh chụp cảnh quan trường; 5.1.15- Hồ sơ xây dựng, thiết kế mặt bằng khuôn viên trường, Hồ sơ thiết kế, Bản vẽ xây dựng trường; 5.1.16- Hồ sơ hoàn công các công trình của Trường).

Tổng diện tích đất là: 10336,4 m², diện tích xây dựng là 4085,9 m², tổng diện tích sàn sử dụng của các công trình xây dựng là 9386,9 m², Trường chia làm các khu sinh hoạt và học tập, bố trí các phòng học lý thuyết, thực hành của từng bộ môn theo các khu riêng để thuận tiện trong việc quản lý giảng dạy và học tập, cụ thể: 30 phòng thực hành chiếm 2298 m²; 24 phòng học lý thuyết chiếm 1400m²; 02 hội trường chiếm 438m²; 01 phòng sinh hoạt Đoàn chiếm 60m²; 02 phòng nghỉ giáo viên (nam và nữ) chiếm 49 m²; 03 phòng thư viện chiếm 476 m²; 01 thư viện điện tử chiếm 125 m². Mật độ xây dựng công trình là 39,5%; diện tích cây xanh là 30,8%; đường giao thông nội bộ là 29,6% diện tích khu đất toàn trường (5.2.01- Bảng thống kê diện tích các công trình xây dựng; 5.2.02- Bảng thống kê số liệu diện tích cây xanh, diện tích đường giao thông nội bộ).

Trong các năm qua Trường đã quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả đất, cơ sở

vật chất, tài sản vào hoạt động dạy nghề theo đúng công năng sử dụng đất được Nhà nước giao (5.2.03- Báo cáo tình hình quản lý và sử dụng đất, cơ sở vật chất, tài sản của Trường).

Đổi chiếu theo quy định yêu cầu đối với mật độ xây dựng là từ 20% đến 40%: trường đạt vì mật độ xây dựng của trường tới 39,5%; diện tích cây xanh phải đạt từ 30% đến 40% diện tích khu đất: Trường đạt vì diện tích cây xanh của trường chỉ 30,8%.

Hàng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của sinh viên, giáo viên, cán bộ quản lý về mức độ phù hợp của tổng thể mặt bằng khuôn viên trường với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc, môi trường sư phạm của Trường (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019, 2019-2020; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.3: Có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn: khu học tập và nghiên cứu khoa học (phòng học lý thuyết, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm và phòng học chuyên môn); khu thực hành (xưởng thực hành, thực tập, trại trường, vườn thí nghiệm); khu vực rèn luyện thể chất; khu hành chính quản trị, phụ trợ và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường gồm: khu làm việc của các phòng chức năng, ban giám hiệu, các văn phòng bộ môn, phòng học lớp thuyết, nhà xưởng, hội trường, căn tin, thư viện và khu vực để xe của CB-GV-NV và sinh viên.

Với tổng diện tích đất là: 10336,4 m², diện tích xây dựng là 4085,9 m², tổng diện tích sàn sử dụng của các công trình xây dựng là 9386,9 m², Trường chia làm các khu sinh hoạt và học tập, bố trí các khu riêng để thuận tiện trong việc quản lý giảng dạy và học tập, cụ thể:

Khu hành chính gồm các phòng làm việc của Ban Giám hiệu, các phòng chức năng, trung tâm, các văn phòng bộ môn với tổng diện tích sử dụng là 429 m².

Khu phòng thực hành với tổng diện tích sử dụng là 2298 m², gồm 30 phòng; Khu phòng thực hành nhà hàng với tổng diện tích sử dụng là 892 m², gồm 08 phòng; Phòng thực hành Lễ Tân với diện tích sử dụng là 260,6 m², gồm 05 phòng; Phòng thực hành Buồng/Phòng với tổng diện tích sử dụng là 433,8 m², gồm 06 phòng; Xưởng thực hành Bếp với tổng diện tích là 711 m², gồm 11 phòng.

Khu phòng học lý thuyết gồm 24 phòng với tổng diện tích sử dụng là 1400 m².

Hội trường với tổng diện tích sử dụng là 438m²; phòng sinh hoạt Đoàn với diện

tích sử dụng là 60 m²; phòng nghỉ giáo viên (nam và nữ) với diện tích sử dụng là 49m²; phòng thư viện có diện tích sử dụng là 476m²; thư viện điện tử có diện tích sử dụng là 125 m².

Khu dịch vụ: Nhà ăn có diện tích 244,7 m².

(5.1.14- Bộ ảnh chụp cảnh quan trường; 5.1.15- Hồ sơ xây dựng, thiết kế mặt bằng khuôn viên trường, Hồ sơ thiết kế, Bản vẽ xây dựng trường; 5.1.16- Hồ sơ hoàn công các công trình của Trường; 5.2.01- Bảng thống kê diện tích các công trình xây dựng; 5.2.02- Bảng thống kê số liệu diện tích cây xanh, diện tích đường giao thông nội bộ).

Với diện tích đất sử dụng được giao, trong các năm qua Trường đã quản lý, quy hoạch và khai thác sử dụng đúng công năng và hiệu quả đối với các công trình, cơ sở vật chất, tài sản (5.2.03- Báo cáo tình hình quản lý và sử dụng đất, cơ sở vật chất, tài sản của Trường).

Hàng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên và sinh viên về các khu vực phục vụ hoạt động của trường (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019, 2019-2020; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.4: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (đường giao thông nội bộ; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý nước thải, chất thải; thông gió; phòng cháy chữa cháy) theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có hệ thống hạ tầng kỹ thuật (sân, đường giao thông nội bộ, hệ thống điện, cấp thoát nước, chất thải, thông gió, phòng cháy chữa cháy) đáp ứng theo quy định để phục vụ tốt cho hoạt động chung toàn Trường cụ thể như sau:

Khuôn viên trường có sân, đường giao thông nội bộ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, mặt đường có diện tích được bố trí hợp lý rộng từ 5m - 6 m, đảm bảo chịu được trọng tải đến 5 tấn, liên kết từ cổng trường đến các công trình khu A, B, C, D, E tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đào tạo cũng như vận chuyển, lắp đặt, vận hành trang thiết bị. Các hạng mục công trình được thiết kế, xây dựng theo đúng tiêu chuẩn Việt Nam và phù hợp với công năng, đảm bảo hiệu quả (5.1.14- Bộ ảnh chụp cảnh quan trường; 5.1.15- Hồ sơ xây dựng, thiết kế mặt bằng khuôn viên trường, Hồ sơ thiết kế, Bản vẽ xây dựng trường; 5.1.16- Hồ sơ hoàn công các công trình của Trường; 5.2.01- Bảng thống kê diện tích các công trình xây dựng; 5.2.02- Bảng thống kê số liệu diện tích cây xanh, diện tích

đường giao thông nội bộ).

Trường có hệ thống hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đáp ứng nhu cầu làm việc và các hoạt động dạy nghề, thực hành. Hệ thống điện truyền tải đủ công suất phục vụ cho giảng dạy, học tập. Hệ thống điện được thiết kế thi công đảm bảo mỹ quan, an toàn theo tiêu chuẩn xây lắp điện đến các khu vực chức năng. Trường có trạm điện/biến áp 3 pha 400 KVA; máy phát điện 750 KVA đảm bảo truyền tải và phân phối điện năng cho nhu cầu đào tạo và sinh hoạt, học tập, thực hành, thực tập và mọi hoạt động khác của Nhà trường. Hệ thống điện tại các xưởng và các khu vực hoạt động được thiết kế hợp lý, đảm bảo đủ công suất cho các thiết bị hoạt động, tất cả đều có hệ thống ngắt điện bảo vệ tự động khi có sự cố xảy ra (5.1.06- *Bản vẽ sơ đồ điện toàn trường; 5.1.07- Hợp đồng mua bán điện; 5.1.08- Bản vẽ vị trí, bản vẽ mặt bằng, sơ đồ nguyên lý, kết cấu trạm điện).*

Trường được cung cấp nguồn nước hợp vệ sinh theo hệ thống cung cấp nước sạch của Thành phố, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước cho toàn trường. Hệ thống cấp thoát nước của nhà trường được thiết kế hợp lý, đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường, tránh ngập úng vào mùa mưa: Hệ thống cống thoát nước với lưu lượng thoát 600 khối (m³)/giờ (5.1.09- *Bản vẽ hệ thống cấp, thoát nước toàn Trường; 5.1.10- Hợp đồng cung cấp - sử dụng nước; 5.1.11- Phiếu kết quả kiểm nghiệm nguồn nước).* Các ngành nghề Trường đào tạo trong quá trình thực hành không phát sinh các yếu tố gây ô nhiễm nguồn nước, do vậy không cần phải có hệ thống xử lý nước thải (5.1.15- *Hồ sơ xây dựng, thiết kế mặt bằng khuôn viên trường, Hồ sơ thiết kế, Bản vẽ xây dựng trường; 5.1.16- Hồ sơ, bản vẽ hoàn công các công trình của Trường).*

Nhà trường có các sân đường giao thông nội bộ đảm bảo khoảng cách và thông thoáng giữa các khối công trình A, B, C, D, E nên tại các phòng học, các xưởng thực hành đều có hệ thống thông gió kết hợp với thông gió tự nhiên (5.1.14- *Bộ ảnh chụp cảnh quan trường; 5.1.16- Bản vẽ hoàn công các công trình của Trường).*

Cùng với hệ thống phòng cháy chữa cháy theo thiết kế, Nhà trường đã trang bị các bình chữa cháy, hộp kiếng đựng bình chữa cháy và gắn các tiêu lệnh phòng cháy, chữa cháy, nội quy phòng cháy, chữa cháy tại từng khu vực tầng, khu nhà A, B, C, D, E trong Nhà trường. Các xưởng thực hành đều có hệ thống thông gió, hút khí, hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo quy chuẩn phục vụ nhu cầu đào tạo, dịch vụ và sinh hoạt. Trường thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy, sạc các bình chữa cháy đảm bảo quy chuẩn, tự kiểm tra an toàn PCCC. Hàng năm, Trường có thành lập Đội Phòng cháy chữa cháy cơ sở và tổ chức cho CB-GV-NV tập huấn, diễn tập công tác phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn (5.4.01- *Hồ sơ phòng cháy chữa cháy; 5.4.02- Nội quy phòng cháy, chữa cháy; 5.4.03- Quyết định thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy năm 2019, 2020, 2021; 5.4.04- Các kế hoạch, danh sách tham gia diễn tập phòng cháy chữa cháy, cứu hộ năm 2019, 2020, 2021).* Công tác an toàn phòng cháy, chữa cháy của Trường được đảm bảo thực hiện tốt (5.4.05- *Biên bản kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy; thông báo và các biên bản kiểm tra phòng chống cháy nổ và an toàn lao động của Trường).*

Để đảm bảo hệ thống kỹ thuật hạ tầng được quản lý và bảo dưỡng vận hành đúng quy trình, hoạt động đúng chức năng, công suất theo thiết kế, nhà trường đã xây dựng quy định về bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, quản lý và sử dụng tài sản (5.4.06- Quy định về bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật; 5.4.07- Quy định về quản lý, sử dụng tài sản ban hành). Theo quy định về bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nhân viên bảo trì thuộc Phòng Nhân sự Hành chính có trách nhiệm quản lý, bảo trì, bảo dưỡng đường giao thông nội bộ; hệ thống điện; cấp thoát nước, thông gió; phòng cháy chữa cháy. Trên cơ sở đó hàng năm Phòng Nhân sự Hành chính lập kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng các công trình, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và triển khai thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo kế hoạch 03 tháng/lần hoặc 06 tháng/lần, các nhân viên bảo trì đã tiến hành hoạt động kiểm tra, bảo trì theo đúng kế hoạch và đảm bảo hệ thống hạ tầng kỹ thuật luôn được vận hành tốt, hoạt động đúng chức năng, công suất theo thiết kế (5.4.08- Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng các công trình, hệ thống hạ tầng kỹ thuật năm 2019, 2020, 2021; 5.4.09- Biên bản kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật; 5.4.10- Báo cáo kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật; Sổ theo dõi CSVC; 5.4.11- Biên bản kiểm kê tài sản cố định năm 2019, 2020, 2021; Biên bản kiểm kê vật tư, công cụ, sản phẩm, hàng hóa năm 2019, 2020, 2021; 5.4.12- Hồ sơ thanh lý tài sản năm 2019, 2020, 2021).

Bên cạnh đó, vấn đề vệ sinh môi trường luôn được Trường quan tâm thực hiện nhằm tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Nhà trường trang bị đầy đủ các thùng rác để thu gom rác thải ở từng tầng của các khu nhà A, B, C, D, E và xung quanh khuôn viên trường, nhà trường ký hợp đồng đổ rác với Công ty TNHH Thu Gom Rác Hồng Trân với số ngày lấy rác/tuần là 01 lần/ngày theo giờ hành chính, số lượng rác thải là khoảng 04 thùng/ngày (thùng 240 lít). Rác thải sinh hoạt được tập trung tại các thùng rác lớn có nắp đậy và được dọn sạch mỗi ngày. Trường có đội ngũ nhân viên vệ sinh làm việc theo hợp đồng lao động dài hạn là 11 người, luôn đảm bảo tốt công tác vệ sinh môi trường tại các khu vực (5.1.17- Bản vẽ chi tiết vị trí các thùng rác từng tầng; 5.1.18- Hợp đồng cung cấp dịch vụ thu gom rác sinh hoạt; 5.1.19- Phân công nhiệm vụ nhóm vệ sinh môi trường).

Hàng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên về công tác vệ sinh môi trường, mức độ phù hợp của cơ sở vật chất, khuôn viên, hạ tầng kỹ thuật các công trình, trang thiết bị của Trường (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4 tiêu chí 5: .1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.5: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa bảo đảm quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và các yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có hệ thống phòng học, phòng lý thuyết, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa được thiết kế và xây dựng rộng rãi, thoáng mát đúng công năng đáp ứng nhu cầu của công tác đào tạo. Tất cả các công trình xây dựng đều được khảo sát và thiết kế đồng bộ. Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa đảm bảo quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành.

Hiện nay, Trường có hệ thống phòng học, phòng lý thuyết, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa gồm: Khu phòng thực hành với tổng diện tích sử dụng là 2298 m², gồm 30 phòng; Khu phòng thực hành nhà hàng với tổng diện tích sử dụng là 892 m², gồm 08 phòng; Phòng thực hành Lễ Tân với diện tích sử dụng là 260,6 m², gồm 05 phòng; Phòng thực hành Buồng/Phòng với tổng diện tích sử dụng là 433,8 m², gồm 06 phòng; Xưởng thực hành Bếp với tổng diện tích là 711 m², gồm 11 phòng.

(5.1.15- Hồ sơ xây dựng, thiết kế mặt bằng khuôn viên trường, Hồ sơ thiết kế, Bản vẽ xây dựng trường; 5.1.16- Hồ sơ hoàn công các công trình của Trường; 5.2.01- Bảng thống kê diện tích các công trình xây dựng; 5.2.02- Bảng thống kê số liệu diện tích cây xanh, diện tích đường giao thông nội bộ).

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; Quyết định 3621/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 12 năm 2012 về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia (TCVN 4602:2012 Trường Dạy nghề - Tiêu chuẩn thiết kế); Thông tư số 38/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. Với số sinh viên quy đổi của Trường:

+ Năm 2018 (tính số liệu tháng 12/2018): 2.098 sinh viên qui đổi.

+ Năm 2019 (tính số liệu tháng 12/2019): 1.618 sinh viên qui đổi.

+ Năm 2020 (tính số liệu tháng 12/2020): 1.491 sinh viên qui đổi.

Số liệu sinh viên quy đổi lớn nhất là 2098 sinh viên qui đổi.

* Phòng học lý thuyết: 2098/35 sinh viên/phòng \approx 59,9 lớp, làm tròn là 60 lớp.

Do đó, số phòng học lý thuyết cần đáp ứng của Trường sẽ là:

60 lớp : 3 (ca/ngày) x 0.3 (30% lý thuyết) = 6 phòng, đảm bảo chuẩn về số lượng phòng (hiện có 24 phòng lý thuyết).

Về diện tích phòng học lý thuyết theo quy định là 1,5m²/chỗ học x 35 sinh viên/phòng. Diện tích lớp học sẽ là 35 x 1,5 m² = 52,5 m²; Khu phòng học lý thuyết của Trường gồm 24 phòng ở khu nhà A, B, C, D, E với tổng diện tích sử dụng là 1400 m²,

bình quân diện tích 01 phòng học lý thuyết của Trường là 58,3 m²/phòng, vì vậy đảm bảo chuẩn về diện tích.

* Phòng học thực hành: Nhà trường không đào tạo những nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

* Số lớp học thực hành là: 2098/18 sinh viên/phòng \approx 116,5 (làm tròn là 117 lớp).

Do đó, số phòng thực hành cần có: 117 lớp : 3 ca x 0,7 (70% thực hành) \approx 27,3 phòng (làm tròn là 27 phòng thực hành).

Trường gồm 30 phòng học thực hành ở khu nhà A, B, C,D, E với tổng diện tích sử dụng là 2298 m², bình quân diện tích 01 phòng học lý thuyết của Trường là 76,6 m²/phòng, vì vậy đảm bảo chuẩn về diện tích.

Hội trường có diện tích 438 m² với chỉ tiêu diện tích là 0,8 m²/chỗ thì có sức chứa là 547,5 chỗ ngồi. Theo qui định tại Quyết định số 3621/QĐ-BKHCHN ngày 28/12/2012 của Bộ Khoa học Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia (Tiêu chuẩn Quốc Gia TCVN 9210:2012 “Trường Dạy nghề - Tiêu chuẩn thiết kế”: Hội trường của Trường dạy nghề phải bảo đảm phục vụ được các cuộc hội họp, hoạt động văn hóa, học chính trị tập trung. Quy mô của hội trường được tính như sau: - Đối với các trường ở vùng đồng bằng: Từ 20 % đến 30 % số sinh viên toàn Trường. Như vậy, số liệu sinh viên qui đổi lớn nhất trong các năm là 2098 sinh viên qui đổi thì số chỗ ngồi trong hội trường phải đáp ứng được 419,6 chỗ ngồi. Do đó sức chứa của Hội trường: 547,5 chỗ ngồi là đạt yêu cầu.

Bên cạnh chất lượng đào tạo Trường còn tập trung đầu tư các trang thiết bị phù hợp với các ngành nghề nên chất lượng các phòng, xưởng thực hành đang được chuyên môn hóa cao nhằm đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của sinh viên. Các trang thiết bị thiết bị đào tạo chính của trường được trang bị phù hợp với chương trình đào tạo cũng như yêu cầu của các ngành nghề đào tạo được thể hiện trong các hợp đồng kinh tế về mua sắm trang thiết bị, biên bản kiểm kê tài sản cố định hằng năm, và các hồ sơ quản lý, theo dõi trang thiết bị. Tất cả các thiết bị nhà trường trang bị đều thông qua đấu thầu, chào hàng cạnh tranh, qua thẩm định của cơ quan có thẩm quyền. Do đó các thiết bị đảm bảo tương đương trình độ công nghệ của sản xuất, dịch vụ hiện tại (**5.5.01- Danh mục thiết bị đào tạo tại các phòng học, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa và yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo (Bảng kiểm kê tài sản); 5.5.02- Danh mục thiết bị dạy nghề đối với các nghề Trường đang đào tạo: Số theo dõi TSCĐ và công cụ dụng cụ tại đơn vị sử dụng; 5.5.03- Các hợp đồng kinh tế về mua sắm trang thiết bị của Trường năm học 2018 – 2019, 2019-2020, 2020 -2021; 5.5.04- Bản vẽ sơ đồ bố trí trong các xưởng thực hành, phòng học chuyên môn).**

Tất cả các phòng học, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa có hệ thống bàn ghế, thiết bị, dụng cụ đáp ứng công tác đào tạo của Trường với lưu lượng bình quân sinh viên hàng năm. Các phòng học, thực hành được thiết kế đúng tiêu chuẩn xây dựng

trường học, có 100% phòng học chuyên môn, phòng thực hành là nhà kiên cố, hầu hết các phòng chuyên môn, phòng máy tính đã được lắp đặt hệ thống điều hoà không khí. Giáo viên, người học cơ bản hài lòng về mức độ đáp ứng của hệ thống phòng học, thực hành của Nhà trường. Đáp ứng cho mỗi lớp học lý thuyết không quá 35 sinh viên; lớp học thực hành không quá 18 sinh viên (5.5.05- Báo cáo đánh giá điều kiện phòng học của Trường; 5.2.03- Báo cáo tình hình quản lý và sử dụng đất, cơ sở vật chất, tài sản của Trường; 5.4.12- Hồ sơ thanh lý tài sản năm 2018, 2019, 2020, 2021; 5.5.06- Hồ sơ quản lý, bảo trì, bảo dưỡng các trang, thiết bị dạy nghề của các đơn vị trực thuộc Trường).

Hàng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của giáo viên về phòng học, xưởng thực hành, thiết bị đào tạo của Trường cho thấy tỉ lệ hài lòng khá cao trong điều kiện CSVC hiện có của Trường (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019, 2019-2020 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.6: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Để đảm bảo tài sản, thiết bị đào tạo của Trường được quản lý, sử dụng và bảo dưỡng chặt chẽ, đúng quy định, nhà trường đã xây dựng và ban hành đầy đủ các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của đơn vị, bộ phận cá nhân được phân công quản lý tài sản; nội quy, quy định, quy trình về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và tài sản. Cụ thể, theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường, Phòng Nhân sự Hành chính là đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác quản lý và sử dụng tài sản, máy móc - trang thiết bị, quản lý và bảo trì các loại trang thiết bị văn phòng, tài sản của Trường, tổ chức thực hiện công tác quản lý, sử dụng và bảo trì, bảo dưỡng sửa chữa máy vi tính, các thiết bị trình chiếu; Phòng Tài chính Kế toán phụ trách nguyên phụ liệu, công cụ, dụng cụ phục vụ giảng dạy và làm việc; tổ chức thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị, nguyên phụ liệu; v.v.. Các bộ môn chuyên môn có nhiệm vụ bảo quản, khai thác, sử dụng hiệu quả và đề xuất mua sắm, sửa chữa, bảo trì máy móc, thiết bị, phương tiện giảng dạy, thực tập kết hợp sản xuất. (1.3.01- Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist). Theo Quy định về quản lý, sử dụng tài sản và Quy định quản lý phòng, xưởng chuyên môn, trong đó có quy định đơn vị, cá nhân được phân công quản lý tài sản có trách nhiệm quản lý và sử dụng tốt tài sản được giao, đồng thời thường xuyên và định kỳ thực hiện việc bảo trì, bảo dưỡng tài sản (5.4.06- Quyết định số 05/QĐ-STHC Ngày 20/01/2018, về việc Ban

hành quy chế quản lý và bảo dưỡng vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.4.07- Quyết định số 06/QĐ-STHC Ngày 20/01/2018, về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist).

Tại các phòng học, phòng thực hành, xưởng chuyên môn, phòng máy vi tính, Nhà trường có ban hành quy định quản lý, nội quy phòng như: Quy định quản lý phòng học, giảng đường, phòng, xưởng chuyên môn; nội quy phòng, xưởng chuyên môn; nội quy lớp học; các bảng hướng dẫn sử dụng máy chiếu tại các phòng học; quy trình hướng dẫn sử dụng máy móc, thiết bị đào tạo tại các phòng thực hành, xưởng chuyên môn (5.6.01- Quyết định số 180/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018, về việc Ban hành quy trình quản lý phòng học, giảng đường, phòng xưởng của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.02- Nội quy phòng, xưởng chuyên môn; 5.6.03- Nội quy lớp học).

Quy định về quản lý, sử dụng tài sản và Quy định quản lý phòng học, giảng đường, phòng, xưởng chuyên môn của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist thống nhất về phương pháp quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị đào tạo tại Trường, đảm bảo toàn bộ máy móc, thiết bị trong Nhà trường hoạt động tốt, phục vụ hiệu quả công tác dạy và học tập. Đưa ra được những nguyên tắc quản lý và sử dụng tài sản đúng mục đích, chế độ, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm và hiệu quả. Các chế độ bảo trì, bảo dưỡng theo khuyến cáo của nhà sản xuất và quy định của nhà nước. Nêu rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của bộ phận, cá nhân trong quản lý, sử dụng và bảo trì, bảo dưỡng tài sản.

Tất cả các thiết bị đều có tên thiết bị, số lượng, năm đưa vào sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, nước sản xuất và hồ sơ mua sắm trang thiết bị (5.4.11- Biên bản kiểm kê tài sản cố định năm 2019, 2020,2021; Biên bản kiểm kê vật tư, công cụ, sản phẩm, hàng hóa năm 2019,2020, 2021).

Ngoài ra, Trường có các quy trình thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng và quản lý chất lượng được xây dựng và áp dụng trong quản lý sử dụng tài sản như: Quy trình bàn giao tài sản cố định (5.6.04- Quyết định số 181/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018, về việc Ban hành quy trình tiếp nhận – Bàn giao tài sản thiết bị của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist). Trong quá trình sử dụng, Trường có các quy trình kiểm soát hoạt động như: Quy trình cấp phát tài sản, trang thiết bị - Mã số 001; Quy trình quản lý phòng, xưởng chuyên môn - Mã số: 002; Quy trình bảo trì, bảo dưỡng thiết bị dạy học – Mã số 003 (5.6.05- Quyết định số 182/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018 về việc Ban hành quy trình cấp phát tài sản, trang thiết bị của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 183/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018 về việc Ban hành quy trình quản lý phòng, xưởng của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 185/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018 về việc Ban hành quy trình quản lý, bảo dưỡng thiết bị dạy nghề của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist).

Trường thực hiện đầy đủ công tác quản lý và sử dụng tốt các trang thiết bị của Trường. Trường có danh mục thiết bị đào tạo trong đó có ghi xuất xứ, năm, nước sản xuất, nhà

sản xuất và các vấn đề liên quan đến hướng dẫn sử dụng. Các thiết bị có hồ sơ xuất xứ, năm, nước sản xuất rõ ràng, được bổ sung đúng chủng loại, chất lượng và đảm bảo tính đồng bộ, các thiết bị đều dán tem kiểm kê tài sản (5.5.01- Danh mục thiết bị đào tạo tại các phòng học, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa và yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo; 5.5.02- Danh mục thiết bị dạy nghề đối với các nghề Trường đang đào tạo: Sổ theo dõi TSCĐ và công cụ dụng cụ tại đơn vị sử dụng; 5.6.06- Bảng hướng dẫn sử dụng, quy tắc an toàn khi sử dụng trang thiết bị). Có quyết định phân công cụ thể nhân viên quản lý các phòng thực hành, xưởng chuyên môn và lập biên bản giao nhận tài sản khi cá nhân bắt đầu nhận nhiệm vụ quản lý tài sản (5.6.07- Quyết định số 186/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018, về việc phân công nhân sự quản lý phòng thực hành chuyên môn của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.08- Biên bản bàn giao trang thiết bị, vật tư năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021). Thiết bị được bàn giao cho từng bộ môn, có sổ theo dõi riêng, được tiến hành kiểm kê, đánh giá xác định chất lượng. Các bộ môn phải tự bảo dưỡng trang thiết bị của đơn vị mình, hàng ngày các thiết bị được lau chùi, vệ sinh, khắc phục những hư hỏng nhỏ khi có phát sinh trong quá trình giảng dạy, có nhật ký bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất. Hàng năm Trường có kế hoạch tổ chức kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng thiết bị dạy học tại các phòng, xưởng chuyên môn nhằm đảm bảo công tác quản lý sử dụng được thực hiện tốt; tại các phòng xưởng chuyên môn của bộ môn có mở và ghi nhận đầy đủ các sổ theo dõi kiểm tra thiết bị; có sổ theo dõi xuất nhập vật tư; hàng năm Trường tổ chức hướng dẫn các bộ môn thực hiện lập danh mục bảo trì, bảo dưỡng thiết bị dạy học (5.6.09- Kế hoạch ngày 10/01/2019, về việc bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị dạy nghề năm 2019 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Kế hoạch ngày 10/01/2020, về việc bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị dạy nghề năm 2020 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Kế hoạch ngày 12/01/2021, về việc bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị dạy nghề năm 2021 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.10- Biên bản ngày 25/12/2019 về việc kiểm tra công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2019 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Biên bản ngày 20/12/2020 về việc kiểm tra công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2020 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Biên bản ngày 18/12/2021 về việc kiểm tra công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2021 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.11- Báo cáo ngày 28/12/2019 về công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2019; Báo cáo ngày 28/12/2020 về công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2020; Báo cáo ngày 20/12/2021 về công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2021; 5.6.12- Sổ theo dõi kiểm tra thiết bị các phòng thực hành, xưởng năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; Sổ kiểm tra tình trạng máy chiếu, tivi các phòng học năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.7: Phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa được sử dụng theo quy định hiện hành.

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhà trường có 30 phòng thực hành; 24 phòng học lý thuyết; 02 hội trường; 01 phòng sinh hoạt Đoàn; 02 phòng nghỉ giáo viên (nam và nữ); 03 phòng thư viện chiếm 476m²; 01 thư viện điện tử chiếm 125 m².

Các công trình như giảng đường, phòng thực hành, xưởng thực hành, phòng học lý thuyết được sử dụng đúng công năng và được tổ chức quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, cải tạo, sửa chữa theo đúng các quy định hiện hành. (5.4.06- Quyết định số 05/QĐ-STHC Ngày 20/01/2018, về việc Ban hành quy chế quản lý và bảo dưỡng vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.4.07- Quyết định số 06/QĐ-STHC Ngày 20/01/2018, về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.01- Quyết định số 180/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018 về việc Ban hành quy trình quản lý phòng học, giảng đường, phòng xưởng của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.02- Nội quy phòng, xưởng chuyên môn; 5.6.03- Nội quy lớp học; 5.5.04- Bản vẽ sơ đồ bố trí trong các xưởng thực hành, phòng thực hành, phòng học chuyên môn).

Trong các xưởng thực hành đều có nội quy phòng xưởng, quy định việc vận hành và bảo quản các trang thiết bị đào tạo (5.6.06- Bảng hướng dẫn sử dụng, quy tắc an toàn khi sử dụng trang thiết bị). Khi giao, nhận thiết bị, tài sản cho bộ môn và nhân viên được phân công thì tài sản thiết bị của phòng, xưởng được tiến hành kiểm kê, đánh giá xác định chất lượng và ghi nhận đầy đủ vào biên bản bàn giao tài sản. Theo quy định quản lý tài sản, các bộ môn và nhân viên được phân công quản lý phòng xưởng chuyên môn có trách nhiệm quản lý, bảo dưỡng trang thiết bị của đơn vị mình, hàng ngày các thiết bị được lau chùi, vệ sinh, khắc phục những hư hỏng nhỏ khi có phát sinh trong quá trình giảng dạy. Hằng năm Trường có kế hoạch tổ chức kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng thiết bị dạy học tại các phòng, xưởng chuyên môn nhằm đảm bảo công tác quản lý sử dụng được thực hiện tốt. Kết quả kiểm tra, đánh giá đã cho thấy nhà trường đã bố trí, khai thác triệt để tất cả công năng của các phòng học, đáp ứng được lưu lượng sinh viên học tập tại Trường. Hằng năm, Trường có báo cáo tình hình sử dụng phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa (5.6.11- Báo cáo kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng thiết bị dạy học tại các phòng xưởng chuyên môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 5.5.05- Báo cáo đánh giá về điều kiện phòng học của Trường; 5.2.03- Báo cáo tình hình quản lý và sử dụng đất, cơ sở vật chất, tài sản của Trường; 5.4.10- Báo cáo kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật năm 2019, 2020, 2021).

Hằng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên về cơ sở vật chất, khuôn viên, hạ tầng kỹ thuật các công trình, thiết bị đào tạo của Trường phục vụ học tập và sinh hoạt của sinh viên và CB-GV-NV cho thấy tỉ lệ hài lòng khá cao đối với việc sắp xếp phòng học lý thuyết, thực hành; việc bố trí thiết bị, vệ sinh, an toàn lao động tại xưởng thực hành, phòng học chuyên môn đáp ứng yêu cầu học tập; thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của sinh viên; nhà trường thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật (hệ thống điện, cấp thoát nước, thông gió, PCCC); bàn ghế trong phòng học phù hợp với thể trạng sinh viên; phòng học đảm bảo về ánh sáng, âm thanh và thoáng mát; hệ thống nhà vệ sinh sạch sẽ

(1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019 và 2019-2020, 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.8: Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định. Đối với các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có 06 ngành đào tạo trung cấp gồm: Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng; Kỹ thuật chế biến món ăn; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật pha chế thức uống. Tất cả các ngành đào tạo trên đều được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN hoặc đăng ký bổ sung hoạt động GDNN (1.1.04- Các giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN và đăng ký bổ sung hoạt động GDNN của Trường được Sở LĐ-TB-XH cấp; 2.1.01- Danh sách thống kê các nghề, chương trình đào tạo của trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Hệ thống các thiết bị đào tạo chính của trường được trang bị phù hợp với chương trình đào tạo cũng như các ngành nghề đào tạo. Tất cả các danh mục thiết bị giảng dạy đều thể hiện đầy đủ nguồn gốc, xuất xứ, niên hạn cụ thể trong bảng kiểm kê tài sản cố định - dụng cụ. Do đó các thiết bị đảm bảo tương đương trình độ công nghệ của sản xuất, dịch vụ hiện tại và danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (5.5.01- Danh mục thiết bị đào tạo tại các phòng học, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa và yêu cầu công nghệ; 5.5.02- Danh mục thiết bị dạy nghề đối với các ngành Trường đang đào tạo).

Hàng năm, Trường thực hiện kiểm kê và đánh giá hiệu quả sử dụng trang thiết bị theo kế hoạch (5.4.11- Biên bản kiểm kê tài sản cố định năm 2019, 2020, 2021; Biên bản kiểm kê vật tư, công cụ, sản phẩm, hàng hóa năm 2019, 2020, 2021).

Căn cứ tổng số sinh viên hiện có của Trường qui đổi lớn nhất là 2098 sinh viên qui đổi, tỷ lệ quy đổi giáo viên/sinh viên (3.5.03- Bảng thống kê sinh viên quy đổi năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 3.5.04- Bảng thống kê tỷ lệ quy đổi giáo viên/sinh viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021). Căn cứ số lượng trang thiết bị, dụng cụ hiện có của Nhà trường, bảng thống kê số lượng người học của chương trình đào tạo hàng năm (2.4.03- Kế hoạch đào tạo hàng năm của Trường 2018-2019, 2019-

2020, 2020-2021), một số chủng loại và số lượng thiết bị nghề Kỹ thuật chế biến món ăn chưa đáp ứng có đủ thiết bị theo danh mục thiết bị tối thiểu theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội như: điện thoại liên kết, bàn điều khiển, khối điều khiển trung tâm, phần mềm điều khiển, khối điều khiển thiết bị ngoại vi, khuôn nướng hình chữ nhật. Do vậy, dựa trên kết quả việc so sánh thiết bị hiện có với danh mục thiết bị tối thiểu, hiện nay trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của các ngành nghề đào tạo. Tuy nhiên, danh mục thiết bị hiện có của Trường không đáp ứng đủ 100% so với danh mục thiết bị tối thiểu theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Hàng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên về thiết bị đào tạo của trường (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019 và 2019-2020, 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 8 tiêu chí 5: 0 điểm.

Tiêu chuẩn 5.9: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sự phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường.

Mô tả, phân tích, nhận định

Các trang thiết bị dụng cụ được bố trí trong các phòng, xưởng thực hành có vị trí thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng (5.1.15- Hồ sơ xây dựng, thiết kế mặt bằng khuôn viên trường, Hồ sơ thiết kế, Bản vẽ xây dựng trường; 5.1.16- Hồ sơ hoàn công các công trình của Trường). Trường có quyết định phân công nhân sự quản lý các phòng thực hành, xưởng chuyên môn, có tổ chức kiểm kê và có đầy đủ các quy chế, nội quy, quy định về quản lý, sử dụng tài sản, phòng học, giảng đường, phòng, xưởng chuyên môn (1.3.01- Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 5.6.01- Quyết định số 180/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018, về việc Ban hành quy trình quản lý phòng học, giảng đường, phòng xưởng của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.02- Nội quy phòng, xưởng chuyên môn; 5.6.03- Nội quy lớp học; 5.6.12- Sổ theo dõi kiểm tra thiết bị các phòng TH, xưởng năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; Sổ kiểm tra tình trạng máy chiếu, tivi các phòng học năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Các thiết bị thực hành của trường được lắp đặt theo đúng thiết kế của nhà sản xuất được cam kết trong hợp đồng cung cấp thiết bị đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, mỹ thuật và các yêu cầu về vệ sinh môi trường và an toàn lao động. Các máy móc, thiết bị của các phòng, xưởng chuyên môn đảm bảo tính thẩm mỹ theo trực giác quan sát, cũng như các

yêu cầu thẩm mỹ công nghiệp, thẩm mỹ nghề nghiệp và sự phạm; đảm bảo về vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động (5.9.01- Sơ đồ/hình ảnh bố trí các thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo; 5.9.02- Hồ sơ quản lý các thiết bị, dụng cụ: Bảng kiểm kê TSCĐ-dụng cụ, Sổ theo dõi kiểm tra thiết bị; 5.6.06- Bảng hướng dẫn sử dụng, quy tắc an toàn khi sử dụng trang thiết bị).

Tất cả các thiết bị đào tạo đều có đầy đủ tên thiết bị, số lượng, năm đưa vào sử dụng và được thể hiện rõ trong hồ sơ kiểm kê tài sản cố định - công cụ dụng cụ; các hồ sơ thiết bị có nguồn gốc về xuất xứ, nước sản xuất được quy định rõ trong hợp đồng mua sắm máy móc, trang thiết bị, mô hình (5.4.11- Biên bản kiểm kê tài sản cố định năm 2018, 2019, 2020; Biên bản kiểm kê vật tư, công cụ, sản phẩm, hàng hóa; 5.5.03- Các hợp đồng kinh tế về mua sắm trang thiết bị của Trường năm học 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021).

Nhà trường không có máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động (ban hành kèm theo Thông tư số 53/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

Hằng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên và sinh viên về thiết bị đào tạo của Trường phục vụ học tập và sinh hoạt của sinh viên và CB-GV cho thấy tỉ lệ hài lòng khá cao đối với việc việc bố trí thiết bị, vệ sinh, an toàn lao động tại xưởng thực hành, phòng học chuyên môn đáp ứng yêu cầu học tập; thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của sinh viên (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019 và 2019-2020, 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 9 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.10: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo, trong đó có quy định về định kỳ đánh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo (5.4.06- Quyết định số 05/QĐ-STHC Ngày 20/01/2018, về việc Ban hành quy chế quản lý và bảo dưỡng vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.4.07- Quyết định số 06/QĐ-STHC Ngày 20/01/2018, về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.01- Quyết định số 180/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018, về việc Ban hành quy trình quản lý phòng học, giảng đường, phòng xưởng của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.02- Nội quy phòng, xưởng chuyên môn; 5.6.03- Nội quy lớp học). Ngoài ra, Trường có các quy trình thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng và quản lý chất lượng được xây dựng và áp dụng trong quản lý sử dụng tài sản như: Quy trình

cấp phát tài sản, trang thiết bị - Mã số 001; Quy trình quản lý phòng, xưởng chuyên môn - Mã số: 002; Quy trình bảo trì, bảo dưỡng thiết bị dạy học – Mã số 003 (5.6.05- Quyết định số 182/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018 về việc Ban hành quy trình cấp phát tài sản, trang thiết bị của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 183/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018 về việc Ban hành quy trình quản lý phòng, xưởng của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 185/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018 về việc Ban hành quy trình quản lý, bảo dưỡng thiết bị dạy nghề của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist).

Đối với tất cả các thiết bị, tại vị trí đặt thiết bị, đều có bảng hướng dẫn sử dụng, quy tắc an toàn khi sử dụng thiết bị (5.6.06- Bảng hướng dẫn sử dụng, quy tắc an toàn khi sử dụng trang thiết bị). Vật tư, thiết bị tại kho được phân loại, sắp xếp theo từng mục và được đặt trên kệ, có lối đi vào giữa các kệ để thuận tiện cho công tác xuất nhập vật tư và đảm bảo an toàn trong phòng chống cháy nổ. Trường có bộ phận Kho thuộc Phòng Tài chính kế toán chịu trách nhiệm quản lý, cấp phát vật tư thiết bị. Khi có phiếu xuất kho và phiếu nhập kho thì nhân viên quản lý kho cập nhật thông tin nhập kho và xuất kho vào sổ kho (5.10.01- Phiếu xuất kho, Phiếu nhập kho). Việc cấp phát tài sản, vật tư, thiết bị đào tạo được thực hiện bằng phiếu xuất kho và phiếu đề xuất lãnh tài sản, trang thiết bị, mô hình của các bộ môn được Hiệu trưởng duyệt.

Thiết bị được bàn giao cho từng bộ môn, có sổ theo dõi riêng, được tiến hành kiểm kê, đánh giá xác định chất lượng, có nhật ký bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất (5.5.06- Hồ sơ quản lý, bảo trì, bảo dưỡng các trang, thiết bị dạy nghề của các đơn vị trực thuộc Trường). Theo quy định về quản lý tài sản của Trường, các bộ môn phải tự bảo dưỡng trang thiết bị của đơn vị mình, hàng ngày các thiết bị được lau chùi, vệ sinh, khắc phục những hư hỏng nhỏ khi có phát sinh trong quá trình giảng dạy, có nhật ký bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất. Hàng năm Trường có kế hoạch tổ chức kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng thiết bị dạy học tại các phòng, xưởng chuyên môn nhằm đảm bảo công tác quản lý sử dụng được thực hiện tốt; tại các phòng xưởng chuyên môn của khoa có mở và ghi nhận đầy đủ các sổ theo dõi kiểm tra thiết bị; có sổ theo dõi xuất nhập vật tư; hàng năm Trường tổ chức hướng dẫn các bộ môn thực hiện lập danh mục bảo trì, bảo dưỡng thiết bị dạy học (5.6.09- Kế hoạch ngày 10/01/2019 về việc bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị dạy nghề năm 2019 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Kế hoạch ngày 10/01/2020, về việc bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị dạy nghề năm 2020 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Kế hoạch ngày 12/01/2021, về việc bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị dạy nghề năm 2021 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.10- Biên bản ngày 25/12/2019, về việc kiểm tra công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2019 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Biên bản ngày 20/12/2020 về việc kiểm tra công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2020 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Biên bản ngày 18/12/2021 về việc kiểm tra công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2021 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist).

Hàng năm Trường thực hiện kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng thiết bị dạy học tại các phòng xưởng chuyên và có báo cáo tình hình sử dụng, quản lý thiết bị tại các xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa. Thông qua việc kiểm tra nhà trường đánh giá được tình hình quản lý, sử dụng thiết bị dạy học tại các đơn vị, qua đó có phương án đầu tư thiết bị phù hợp (5.6.11- Báo cáo ngày 28/12/2019 về công tác quản lý sử dụng, bảo

trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2019; Báo cáo ngày 28/12/2020 về công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2020; Báo cáo ngày 20/12/2021, về công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 10 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.11: Thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định của trường và nhà sản xuất; hàng năm đánh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

100% các thiết bị đào tạo của Trường đều có nguồn gốc về xuất xứ, năm, nước sản xuất rõ ràng được quy định rõ trong hợp đồng mua sắm máy móc, trang thiết bị, mô hình và được bổ sung đúng chủng loại, chất lượng và đảm bảo tính đồng bộ; có thể hiện số lượng và năm đưa vào sử dụng trong bảng kiểm kê tài sản cố định - công cụ dụng cụ, hàng năm các thiết bị đều được kiểm kê và dán tem kiểm kê trên thiết bị (5.5.01- Danh mục thiết bị đào tạo tại các phòng học, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa và yêu cầu công nghệ; 5.5.02- Danh mục thiết bị dạy nghề đối với các nghề Trường đang đào tạo: Sổ theo dõi TSCĐ và công cụ dụng cụ tại đơn vị sử dụng, 5.4.11- Biên bản kiểm kê tài sản cố định năm 2018, 2019, 2020; Biên bản kiểm kê vật tư, công cụ, sản phẩm, hàng hóa năm 2018, 2019, 2020). Trường thực hiện tổ chức đấu thầu mua sắm thiết bị đào tạo theo đúng quy định (5.11.01- Hồ sơ đấu thầu các thiết bị đào tạo, thiết bị thực hành).

Sau khi thực hiện các thủ tục nhập kho, xuất kho, các thiết bị được bàn giao đến các đơn vị quản lý sử dụng. Tại các phòng thực hành, xưởng chuyên môn, Trường có phân công viên chức quản lý phòng, xưởng và việc bàn giao, nhập thiết bị đều có biên bản giao nhận và được cập nhật vào sổ sách quản lý (5.6.07- Quyết định số 186/QĐ-STHC Ngày 28/08/2018 về việc phân công nhân sự quản lý phòng thực hành chuyên môn của Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.08- Biên bản bàn giao trang thiết bị, vật tư năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Thiết bị đào tạo được sử dụng đúng công năng, được quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định của trường và nhà sản xuất. Đối với bảo dưỡng thường xuyên, do các bộ môn quản lý và sử dụng thiết bị thực hiện nhằm đảm bảo yêu cầu kỹ thuật khi vận hành (5.11.02- Sổ theo dõi kiểm tra thiết bị phòng/xưởng; 5.11.03- Nhật ký sử dụng phòng học; 5.6.09- Kế hoạch ngày 10/01/2019 về việc bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị dạy nghề năm 2019 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Kế hoạch ngày 10/01/2020 về việc bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị dạy nghề năm 2020 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Kế hoạch ngày 12/01/2021 về việc bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị dạy nghề năm 2021 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.10- Biên bản ngày 25/12/2019 về việc kiểm tra công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2019 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Biên bản ngày 20/12/2020, về việc kiểm tra công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2020 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Biên bản ngày 18/12/2021 về việc kiểm tra công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2021 của Trường Trung Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.6.11- Báo cáo ngày 28/12/2019 về công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị

năm 2019; Báo cáo ngày 28/12/2020 về công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2020; Báo cáo ngày 20/12/2021 về công tác quản lý sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị năm 2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 11 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.12: Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường đã xây dựng và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật của các ngành, môn học; định mức vật tư, nguyên phụ liệu phù hợp cho từng chương trình đào tạo. Tính đến nay, Trường đã xây dựng định mức vật tư thực hành và định mức tiêu hao vật tư thực hành cho các ngành đào tạo có sử dụng vật tư, nguyên phụ liệu thực hành để đảm bảo vật tư thực hành được quản lý, sử dụng đúng quy định và phù hợp với từng học phần, môn học. Định mức tiêu hao vật tư được xây dựng căn cứ vào thực tế đề xuất nhu cầu về vật tư phục vụ đào tạo từ giáo viên dạy các môn chuyên ngành nội bộ môn chuyên môn, các bộ môn gửi về nhà trường, Trường thành lập Hội đồng thẩm định và phê duyệt (5.12.01- Quyết định số 26/QĐ-STHC Ngày 03/04/2019 về việc thành lập Hội đồng thẩm định định mức kinh tế - kỹ thuật Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 27/QĐ-STHC Ngày 04/04/2019 về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật nghề Quản Trị lễ hành Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 28/QĐ-STHC Ngày 04/04/2019 về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật nghề Kỹ thuật pha chế và kinh doanh đồ uống Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 29/QĐ-STHC Ngày 04/04/2019 về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật nghề Kỹ thuật làm bánh Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 30/QĐ-STHC Ngày 04/04/2019 về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật nghề Hướng dẫn du lịch Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 31/QĐ-STHC Ngày 04/04/2019 về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật nghề Kỹ thuật chế biến món ăn Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 32/QĐ-STHC Ngày 04/04/2019 về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật nghề Quản trị và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; Quyết định số 33/QĐ-STHC Ngày 04/04/2019 về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật nghề Quản trị và kinh doanh khách sạn Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist; 5.12.02- Hồ sơ Định mức vật tư, nguyên phụ liệu cho 01 sinh viên của các ngành).

Để đảm bảo cho việc quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư phục vụ đào tạo chặt chẽ, đúng quy định, khoa học, tiết kiệm, hiệu quả, nhà trường đã ban hành quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư phục vụ đào tạo. Việc quản lý, cấp phát và sử dụng vật tư, nguyên phụ liệu của các ngành được thực hiện đúng nguyên tắc theo một quy trình chặt chẽ (5.12.03- Quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư phục vụ đào tạo). Quy định

về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư phục vụ đào tạo chỉ rõ công tác quản lý và sử dụng vật tư từ việc lập kế hoạch, tổ chức mua sắm, nhập, xuất kho, bảo quản vật tư trong kho, sử dụng vật tư, dự trữ vật tư, báo cáo tình hình sử dụng vật tư, thu hồi vật tư sau sử dụng. Nhà trường theo dõi việc quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo thông qua các file mềm trên máy tính và hệ thống sổ bao gồm phiếu nhập kho, phiếu xuất kho, sổ kho. Đầu học kỳ, các bộ môn lập bảng dự trữ vật tư, CC, DC, NPL thực tập (5.6.08- *Biên bản bàn giao trang thiết bị, vật tư năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*; 5.10.01- *Phiếu xuất kho, nhập kho*).

Từng học kỳ, giáo viên được phân công giảng dạy sẽ căn cứ vào các môn học được phân công và bảng định mức vật tư, nguyên phụ liệu thực hiện đề xuất nhu cầu vật tư, nguyên phụ liệu. Trưởng các bộ môn sau khi đã kiểm tra đề xuất vật tư, nguyên phụ liệu của giáo viên đảm bảo đúng bảng định mức vật tư, đúng số lượng sinh viên sẽ thực hiện danh mục tổng hợp mua sắm vật tư, CCDC, NPL thực tập cho từng học kỳ, năm học (5.12.04- *Bảng dự trữ vật tư, CCDC, NPL thực tập và Danh mục tổng hợp mua sắm vật tư, CCDC, NPL thực tập*; 5.12.05- *Sổ theo dõi xuất nhập vật tư, thiết bị: Sổ kho của các bộ môn*).

Hàng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên và sinh viên về bảo quản, sử dụng vật tư của Trường (1.7.15- *Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021*; 2.4.03- *Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019 và 2019-2020, 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 12 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.13: Trường có thư viện bao gồm phòng đọc, phòng lưu trữ đảm bảo theo chuẩn thiết kế. Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được trường phê duyệt, mỗi loại giáo trình đảm bảo tối thiểu 05 bản in.

Mô tả, phân tích, nhận định

Số giáo viên quy đổi của Trường: Năm 2018 là **84,61** giáo viên; năm 2019 là **79,7** giáo viên và năm 2020 là **77,1** giáo viên.

Số sinh viên quy đổi của Trường: Năm 2018 là **2.098** sinh viên; năm 2019 là **1.618** sinh viên và năm 2020 là **1.491** sinh viên.

(3.5.02- *Bảng thống kê giáo viên quy đổi năm 2018, 2019, 2020*; 3.5.03- *Bảng thống kê sinh viên quy đổi năm 2018, 2019, 2020*).

Căn cứ qui định tại Quyết định số 3621/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2012 của Bộ Khoa học Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia: Đối với Tiêu chuẩn Quốc Gia TCVN 9210:2012 “Trường Dạy nghề - Tiêu chuẩn thiết kế” thì quy định chỗ ngồi của sinh viên trường trung cấp nghề là: Có chỗ ngồi đọc đáp ứng tối thiểu cho 10% sinh viên

với $1,8\text{m}^2/\text{chỗ}$; chỗ ngồi đọc đáp ứng tối thiểu cho 20% cán bộ, giáo viên với $2,0 \div 2,4\text{m}^2/\text{chỗ}$; kho sách $2,5\text{m}^2/1.000$ đơn vị sách.

Như vậy, với số sinh viên quy đổi cao nhất là 2.098 sinh viên thì: $2098 \text{ sinh viên} \times 10\% \times 1,8 \text{ m}^2 = 377,6 \text{ m}^2$.

Lấy số giáo viên quy đổi lớn nhất là 84,61 giáo viên thì: $84,61 \text{ giáo viên} \times 20\% \times 2,0 \text{ m}^2/\text{chỗ} = 33,8 \text{ m}^2$.

Như vậy, diện tích phòng đọc dành cho giáo viên và sinh viên theo quy định là $379,8 \text{ m}^2 + 52 \text{ m}^2 = 411,4 \text{ m}^2$.

Diện tích phòng lưu trữ (kho sách) yêu cầu $2,5\text{m}^2/1.000$ đơn vị sách là $2,5\text{m}^2 \times 15000$ đơn vị sách $\approx 37,5\text{m}^2$

Tổng cộng số diện tích theo yêu cầu theo tiêu chuẩn: $411,4 \text{ m}^2 + 37,5\text{m}^2 = 448,9\text{m}^2$.

Thư viện nhà trường có diện tích 476m^2 với 3 phòng chức năng là: phòng đọc sinh viên, phòng đọc giáo viên và phòng cho mượn sách (5.1.14- *Bộ ảnh chụp cảnh quan trường*; 5.1.15- Hồ sơ xây dựng, thiết kế mặt bằng khuôn viên trường, Hồ sơ thiết kế, Bản vẽ xây dựng trường; 5.1.16- *Hồ sơ hoàn công các công trình của Trường*; 5.2.01- *Bảng thống kê diện tích các công trình xây dựng*).

Để quản lý, tổ chức tốt hoạt động của thư viện, Trường có 01 nhân viên thư viện và ban hành đầy đủ các nội quy, lịch làm việc (5.13.01- *Quyết định số 04/QĐ-STHC Ngày 25/01/2018 về việc Ban hành nội quy thư viện Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist*; 5.13.02- *Bảng kiểm kê TSCĐ-công cụ dụng cụ thư viện sách và thư viện điện tử*; 5.13.03- *Thông báo hướng dẫn tra cứu danh mục sách in và sách điện tử*; 5.13.04- *Quyết định số 05/QĐ-STHC ngày 26/01/2018 về việc phân công nhân viên phụ trách thư viện Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist*). Thư viện được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị đảm bảo tốt cho hoạt động phục vụ bạn đọc; mạng LAN đảm bảo phủ sóng trong khắp khuôn viên Trường (5.13.05- *Hợp đồng cung cấp dịch vụ viễn thông*).

Trường có tổng số 06 ngành đào tạo hệ trung cấp theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN và các giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN (1.1.04- *Các giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN và đăng ký bổ sung hoạt động GDNN của Trường được Sở LĐ-TB-XH cấp*). Trường có đầy đủ sách, giáo trình, tài liệu tham khảo cho 06 môn học. Mỗi giáo trình đảm bảo có ít nhất 05 bản in và được sắp xếp theo từng chuyên ngành đào tạo của trường tại Thư viện (5.13.06- *Danh mục rà soát giáo trình môn học*). Trường có danh mục sách, tài liệu tham khảo cho 06/06 ngành: Hướng dẫn du lịch; Quản lý và kinh doanh khách sạn; Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kỹ thuật chế biến món ăn; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật Pha chế thức uống (5.13.07- *Danh mục sách, tài liệu tham khảo các ngành đào tạo*; 5.13.08- *Bản in sách, giáo trình, tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành tại thư viện Trường*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 13 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.14: *Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học*

Mô tả, phân tích, nhận định

Thư viện có cán bộ chuyên trách thường trực để tiếp nhận những thông tin yêu cầu của bạn đọc và hướng dẫn sử dụng phần mềm tra cứu tài liệu; tổ chức phục vụ bạn đọc đọc tại chỗ (5.14.01- *Số theo dõi mượn sách, giáo trình, sách tham khảo, tài liệu, tra cứu tài liệu của Thư viện Trường*).

Hàng năm, vào đầu học kỳ, Trường thông báo triển khai việc khai thác, sử dụng tài nguyên, sách, giáo trình, tài liệu tham khảo của Thư viện phục vụ giảng dạy và học tập (5.14.02- *Thông báo ngày 05/02/2019 về việc khai thác, sử dụng giáo trình môn học năm học 2019-2020; Thông báo ngày 05/02/2020, về việc khai thác, sử dụng giáo trình môn học năm học 2020-2021*). Thông báo triển khai giáo trình phục vụ giảng dạy và học tập được thông tin bằng nhiều hình thức như: Thông báo trên trang nội bộ của Trường; Giáo viên chủ nhiệm giới thiệu đến sinh viên qua các buổi sinh hoạt chủ nhiệm; Giáo viên bộ môn triển khai, nhắc nhở sinh viên trang bị giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ môn học vào buổi học đầu tiên của môn học.

Để bạn đọc được cập nhật những kiến thức mới, định kỳ Nhà trường bổ sung tài liệu và sách báo mới. Nhà trường luôn khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý khai thác các nguồn tài liệu, sách báo bên ngoài để bổ sung nguồn sách mới cho thư viện của trường. Hàng năm, các bộ môn tập hợp ý kiến giáo viên về việc đề xuất bổ sung thêm nguồn tài liệu sách mới cho thư viện của Trường (5.14.03- *Thông báo ngày 04/05/2019 về việc cập nhật sách mới; Thông báo ngày 04/07/2020 về việc cập nhật sách mới; Thông báo ngày 08/02/2021, về việc cập nhật sách mới*).

Để đánh giá hiệu quả hoạt động chung của thư viện và đánh giá công tác tuyên truyền giới thiệu tài liệu sách báo mới đến bạn đọc, hàng năm, Nhà trường tiến hành tổng hợp và lập báo cáo đánh giá kết quả hoạt động và phương hướng công tác năm sau để đề ra biện pháp khắc phục nhằm mục đích nâng cao chất lượng phục vụ người đọc tại thư viện (5.14.04- *Báo cáo số 31-20/BC-STHC ngày 15/07/2020 về việc Tổng kết công tác thư viện năm học 2019-2020; Báo cáo số 32-21/BC-STHC ngày 20/07/2021 về việc Tổng kết công tác thư viện năm học 2020-2021*).

Hàng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên về chất lượng phục vụ và đáp ứng của thư viện trong việc cung cấp sách, giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ nhu cầu dạy và học (1.7.15- *Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019 và 2019-2020, 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 14 tiêu chí 5: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 5.15: Trường có thư viện điện tử, có phòng máy đáp ứng nhu cầu truy cập thông tin của nhà giáo và người học; các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có 01 thư viện điện tử có diện tích 125 m² được trang bị 50 máy vi tính có kết nối mạng LAN, thiết bị phục vụ công tác đọc và tra cứu tài liệu điện tử, có máy chiếu màn chiếu, điều hòa v.v có cổng nối mạng Internet phục vụ nhu cầu tra cứu sách, tài nguyên của thư viện điện tử, có máy tính, thiết bị phục vụ tin học hóa công tác quản lý của thư viện; cơ sở dữ liệu điện tử (5.13.02- Bảng kiểm kê TSCĐ-công cụ dụng cụ thư viện sách và thư viện điện tử; 5.15.01- Bảng vẽ sơ đồ bố trí máy tính trong thư viện điện tử; Sơ đồ tổng thể mạng LAN trong khuôn viên Trường).

Hệ thống mạng nội bộ LAN, cổng Internet của Trường kết nối với thư viện điện tử của Trường hoạt động tốt và hiệu quả đáp ứng được nhu cầu cập nhật thông tin, tìm kiếm, sưu tầm tài liệu của cán bộ, giáo viên và sinh viên (5.13.05- Hợp đồng cung cấp dịch vụ viễn thông; 5.15.02- Quyết định số 05/QĐ-STHC Ngày 25/01/2018 về việc Ban hành nội quy thư viện điện tử Trường Trung cấp Du lịch và Khách Sạn Saigontourist).

Thư viện Trường có cơ sở dữ liệu điện tử được lưu trong máy chủ quản lý của thư viện điện tử, sinh viên có thể tra cứu tài liệu tại thư viện điện tử. Nhà trường đã số hóa đầy đủ 100% chương trình đào tạo, danh mục các môn học ngành/nghề; 100% giáo trình đào tạo của Trường; 100% tài liệu tham khảo mà giáo viên yêu cầu sinh viên bắt buộc phải nghiên cứu và đã tích hợp với thư viện điện tử có tốc độ truy cập cao (5.15.03- Dữ liệu database, Danh mục sách, tài liệu điện tử của Trường).

Thư viện điện tử của Trường hoạt động hiệu quả, hệ thống mạng của Trường hoạt động tốt, giúp các phòng, bộ môn chia sẻ thông tin với nhau thường xuyên, nhanh chóng và khai thác dữ liệu điện tử. Đặc biệt hệ thống truy cập cơ sở dữ liệu điện tử được thực hiện qua mạng không dây. Hằng năm, Nhà trường có tổng hợp, báo cáo hoạt động của thư viện thể hiện rõ mạng LAN và mạng Internet tại thư viện hoạt động bình thường theo chức năng và các quy định tổ chức, hoạt động của thư viện; thư viện điện tử đáp ứng phục vụ tốt nhu cầu tra cứu tài nguyên điện tử của CB-GV-NV và sinh viên (5.14.04- Báo cáo tổng kết công tác thư viện năm học 2018-2019, 2019 -2020, 2020-2021).

Hằng năm, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến của giáo viên và sinh viên về thư viện điện tử của Trường (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến giáo viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với giáo viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 2.4.03- Các kế hoạch khảo sát sinh viên về công tác đào tạo, chất lượng dịch vụ và thực hiện chế độ chính sách liên quan đến người học năm học 2018-2019 và 2019-2020, 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 15 tiêu chí 5: 1 điểm.

TIÊU CHÍ 6: Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế.

Mở đầu:

Hoạt động sáng kiến và nghiên cứu khoa học được triển khai thực hiện đều đặn hàng năm. Cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường hàng năm đã có nhiều sáng kiến cải tiến trong công tác mang lại hiệu quả cao trong ứng dụng nâng cao chất lượng đào tạo và các hoạt động của nhà trường.

**** Những điểm mạnh:***

- Bước đầu đẩy mạnh được hoạt động liên kết đào tạo, triển khai các hoạt động hợp tác với các trường nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế; các hoạt động hợp tác quốc tế.

- Nhà trường có kế hoạch triển khai cho CB-GV-NV đăng ký thực hiện đề tài sáng kiến hàng năm với các đề tài ứng dụng thiết thực vào các vị trí công tác, giảng dạy, từ đó cải tiến nâng cao chất lượng các hoạt động.

- Các đề tài, sáng kiến có nội dung phù hợp và giải quyết được các vấn đề cấp bách đang đặt ra với các hoạt động quản trị, quản lý và đào tạo của nhà trường.

**** Những tồn tại:***

- Nhà trường chưa có cơ chế động viên khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia thực hiện các đề tài, sáng kiến ứng dụng trong công tác dạy, học và quản lý của nhà trường; thực hiện các bài báo, ấn phẩm đăng trên các báo, tạp chí khoa học trong nước và quốc tế.

**** Kế hoạch nâng cao chất lượng:***

- Cần có thêm nhiều giải pháp đẩy mạnh hoạt động liên kết đào tạo, triển khai các hoạt động hợp tác với các trường nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế; các hoạt động hợp tác quốc tế. Kiện toàn nhân sự, bộ phận chuyên trách xúc tiến, theo dõi, kiểm tra, triển khai việc thực hiện các dự án hợp tác với nước ngoài.

- Có cơ chế động viên khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia thực hiện các đề tài, sáng kiến ứng dụng trong công tác dạy, học và quản lý của nhà trường; thực hiện các bài báo, ấn phẩm đăng trên các báo, tạp chí khoa học trong nước và quốc tế.

Điểm đánh giá tiêu chí 6

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí 6	5 (Năm) điểm
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	<i>1 (Một) điểm</i>

<i>Tiêu chuẩn 4</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
Tỷ lệ % điểm/Điểm chuẩn	5/5 điểm, 100%

Tiêu chuẩn 6.1: Trường có chính sách và thực hiện các chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến, và chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có thành lập Hội đồng khoa học và đào tạo có chức năng tham mưu cho Hiệu trưởng thực hiện công tác nghiên cứu khoa học; tổ chức theo dõi, quản lý đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm (**6.1.01- Quyết định số 1a-18/QĐ-STHC** ngày 03/01/2018 về việc thành lập Hội đồng khoa học và đào tạo của Trường năm học 2018 - 2019; **Quyết định số 23-19/QĐ-STHC** ngày 20/03/2019 về việc thành lập Hội đồng khoa học và đào tạo của Trường năm học 2019 - 2020; **Quyết định số 26-2020/QĐ-STHC** ngày 28/05/2020 về việc thành lập Hội đồng khoa học và đào tạo của Trường năm học 2020 - 2021).

Nhà trường có các chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và chuyển giao công nghệ như: CB-GV-NV có sáng kiến, cải tiến được Hội đồng Khoa học cấp Trường trở lên công nhận là một trong những tiêu chuẩn để xét thi đua khen thưởng theo Quy định Thi đua - Khen thưởng của Trường; đã được HĐ Khoa học Trường xét công nhận theo quy chế hoạt động nghiên cứu khoa học được quy đổi khối lượng và tính vào khối lượng 08 tuần học tập hoặc (**1.3.04 – Quyết định số 02-18/QĐ-STHC** ngày 07/01/2018 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; **Quyết định số 75a-19/QĐ-STHC** ngày 01/04/2019 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019, **Quyết định số 04-20/QĐ-STHC** ngày 08/01/2020 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; **Quyết định số 03b-21/QĐ-STHC** ngày 07/01/2021 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021; **6.1.02- Quyết định số 1b-18/QĐ-STHC** ngày 03/01/2018 về việc ban hành và Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học)..

Hàng năm, nhà trường triển khai cho CB-GV-NV thực hiện nghiên cứu khoa học, sáng kiến theo đúng Quy chế hoạt động nghiên cứu khoa học và các hướng dẫn của Sở Lao động Thương binh và Xã hội TP.HCM (**6.1.03- Quyết định số 21-18/QĐ-STHC** ngày 12/02/2018 về việc ban hành và Quy định về tổ chức xét duyệt và công nhận đề tài nghiên cứu khoa học). Trường thành lập Hội đồng thẩm định đề tài/ đề cương nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở có nhiệm vụ thẩm định, đánh giá đề tài/ đề cương, xác định nội dung, phương pháp nghiên cứu, khả năng ứng dụng của đề tài, sáng kiến; và Thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường có nhiệm vụ xem xét, đánh giá, nghiệm thu và công nhận các đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường (**6.1.04- Quyết định số 26-18 /QĐ-STHC** ngày 20/02/2018 về việc thành lập Hội đồng thẩm định đề tài/ đề cương nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm cấp

cơ sở; Quyết định số 12- 19/QĐ-STHC ngày 20/03/2019 về việc thành lập Hội đồng thẩm định đề tài/ đề cương nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở; Quyết định số 81-20/QĐ-STHC ngày 10/09/2020 về việc thành lập Hội đồng thẩm định đề tài/ đề cương nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở năm học 2020 - 2021; Quyết định số 27-18/QĐ-STHC ngày 20/02/2018 về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường năm học 2018- 2019; Quyết định số 14-19/QĐ-STHC ngày 20/03/2019 về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường năm học 2019 - 2020). Trường triển khai kế hoạch cho CB-GV-NV đăng ký thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến (6.1.05- Kế hoạch số 07-18/KH-STHC ngày 23/02/2018 về việc nghiên cứu khoa học năm học 2018 - 2019; Kế hoạch số 11-19/KH-STHC ngày 20/03/2019 về việc nghiên cứu khoa học năm học 2019 - 2019; Kế hoạch số 08-20/KH-STHC ngày 20/03/2020 về việc nghiên cứu khoa học năm học 2020 - 2021; Thông báo số 05-18/TB-STHC ngày 24/02/2018 về việc triển khai đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm năm học 2018 - 2019; Thông báo số 04-19/TB-STHC ngày 22/03/2019 về việc triển khai đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm năm học 2019 - 2020; Thông báo số 06-20/TB-STHC ngày 21/03/2020 về việc triển khai đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm năm học 2020 - 2021; Bản đăng ký ngày 01/03/2018 về việc thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2018 – 2019; Bản đăng ký ngày 01/04/2019 về việc thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2019 - 2020; Bản đăng ký ngày 06/07/2020 về việc thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2020 - 2021).

Hội đồng khoa học Trường họp duyệt xét đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến của CB-GV-NV để làm cơ sở cho các chủ đề tài tiếp tục thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến theo tiến độ đã đăng ký (6.1.06 - Danh sách ngày 03/03/2018 về việc giáo viên đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2018 – 2019; Danh sách ngày 05/04/2019 về việc giáo viên đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2019 - 2020; Danh sách ngày 16/07/2020 về việc giáo viên đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2020 - 2021). (6.1.07- Bảng tổng hợp ngày 21/12/2018 về kết quả đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm học 2018 – 2019; Bảng tổng hợp ngày 06/01/2020 về kết quả đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm học 2019 – 2020).

Các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cấp Trường đạt xếp loại từ “Đạt yêu cầu” trở lên được Hiệu trưởng ban hành quyết định công nhận sáng kiến cấp Trường và được hưởng chế độ thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường (6.1.08 - Quyết định số 20-18/QĐ-STHC ngày 25/12/2018 về việc công nhận nghiệm thu đề tài NCHK cấp cơ sở năm học 2018 - 2019; Quyết định số 22-20/QĐ-STHC ngày 10/01/2020 về việc công nhận nghiệm thu đề tài NCHK cấp cơ sở năm học 2019 – 2020; 6.1.09- Danh sách ngày 25/12/2018 về việc giáo viên nhận tiền khen thưởng nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm năm học 2018 – 2019 và kèm giấy đề nghị thanh toán ngày 25/12/2018 về việc chi tiền khen thưởng nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm năm học 2018 – 2019; Danh sách ngày 10/01/2020 về việc giáo viên nhận tiền khen thưởng nghiên cứu

khoa học, sáng kiến kinh nghiệm năm học 2019 – 2020 và kèm giấy đề nghị thanh toán ngày 10/01/2019 về việc chi tiền khen thưởng nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm năm học 2019 - 2020).

Kết quả trong năm học 2018-2019 có 01 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cấp Trường được công nhận, được xếp loại “Khá”; Năm học 2019-2020 có 01 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cấp Trường được công nhận, trong đó có 01 đề tài được xếp loại “Khá” (6.1.10- Báo cáo số 21 – 18/BC-STHC ngày 21/12/2018 về việc báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ năm học 2018 – 2019; Báo cáo số 20 – 20/BC-STHC ngày 06/01/2020 về việc báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ năm học 2019 – 2020; Báo cáo ngày 30/11/2019 về việc ứng dụng đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2018 - 2019 đã được chuyển giao vào thực tế; Báo cáo ngày 06/01/2021 về việc ứng dụng đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2019 - 2020 đã được chuyển giao vào thực tế).

Trường cũng có triển khai cho CB-GV-NV đăng ký viết bài đăng trên các báo, tạp chí khoa học trong nước và quốc tế. Cụ thể trong năm 2018, 2019, 2020 đạt kết quả như sau: Năm 2018 có 01 ấn phẩm tên "The international conference on English language Teaching 2018 (ICELT2018) vào tháng 11/2018; và 01 bài viết với chủ đề: Marketing Intelligence & Planning, Charismatic leadership and public service recovery performance: <https://www.emerald.com/insight/content/doi/10.1108/MIP-06-2017-0122/full/html>; năm 2019 có 01 bài với chủ đề: Addressing employee diversity to foster their work engagement <https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S0148296318303898?via%3Diub> vào tháng 02/2019 (6.1.11- Bảng thuyết minh các bài viết của CB-GV-NV được đăng trên các báo, tạp chí, trang điện tử khoa học năm 2018, 2019,2020,2021).

Hàng năm, Nhà trường có thực hiện khảo sát lấy ý kiến phản hồi của CB-GV-NV đối với các hoạt động của Trường, trong đó nội dung ý kiến về chế độ Trường thực hiện khuyến khích CB-GV-NV nghiên cứu khoa học, đạt tỉ lệ đánh giá cao ở mức độ phù hợp và rất phù hợp (1.7.15- Báo cáo kết quả khảo sát đối với nhà giáo và cán bộ quản lý về các hoạt động của nhà Trường và công tác giảng dạy năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1 tiêu chí 6: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 6.2: Hàng năm, trường có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến từ cấp trường trở lên phục vụ thiết thực công tác đào tạo của trường (ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đối với trường trung cấp, ít nhất 02 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đối với trường cao đẳng).

Mô tả, phân tích, nhận định

Hàng năm, Hội đồng nghiên cứu khoa học và đào tạo tham mưu Trường xây dựng kế hoạch triển khai cho CB-GV-NV thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm năm học và đề xuất thành lập Hội đồng Khoa học Trường. Trên cơ sở kế

hoạch được triển khai, CB-GV-NV thực hiện đăng ký tên đề tài sáng kiến (theo mẫu). Hội đồng Khoa học họp duyệt xét tên đề tài sáng kiến đã đăng ký và tổ chức xét duyệt, công nhận đề tài sáng kiến năm học theo đúng quy định. Nội dung kết luận trong các cuộc họp của Hội đồng khoa học đều được thực hiện thành thông báo kết luận và được ban hành để công khai cho CB-GV-NV triển khai thực hiện. (6.1.05- Kế hoạch số 07-18/KH-STHC ngày 23/02/2018 về việc nghiên cứu khoa học năm học 2018 - 2019; Kế hoạch số 11-19/KH-STHC ngày 20/03/2019 về việc nghiên cứu khoa học năm học 2019 - 2019; Kế hoạch số 08-20/KH-STHC ngày 20/03/2020 về việc nghiên cứu khoa học năm học 2020 - 2011; Thông báo số 05-18/TB-STHC ngày 24/02/2018 về việc triển khai đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm năm học 2018 - 2019; Thông báo số 04-19/TB-STHC ngày 22/03/2019 về việc triển khai đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm năm học 2019 - 2020; Thông báo số 06-20/TB-STHC ngày 21/03/2020 về việc triển khai đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm năm học 2020 - 2021; Bản đăng ký ngày 01/03/2018 về việc thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2018 – 2019; Bản đăng ký ngày 01/04/2019 về việc thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2019 - 2020; Bản đăng ký ngày 06/07/2020 về việc thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2020 - 2021; 6.1.04- Quyết định số 26-18 /QĐ-STHC ngày 20/02/2018 về việc thành lập Hội đồng thẩm định đề tài/ đề cương nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở; Quyết định số 12- 19/QĐ-STHC ngày 20/03/2019 về việc thành lập Hội đồng thẩm định đề tài/ đề cương nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở; Quyết định số 81-20/QĐ-STHC ngày 10/09/2020 về việc thành lập Hội đồng thẩm định đề tài/ đề cương nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở năm học 2020 - 2021; Quyết định số 27-18/QĐ-STHC ngày 20/02/2018 về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường năm học 2018- 2019; Quyết định số 14-19/QĐ-STHC ngày 20/03/2019 về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường năm học 2019 - 2020; 6.1.08- Quyết định số 20-18/QĐ-STHC ngày 25/12/2018 về việc công nhận nghiệm thu đề tài NCHK cấp cơ sở năm học 2018 - 2019; Quyết định số 22-20/QĐ-STHC ngày 10/01/2020 về việc công nhận nghiệm thu đề tài NCHK cấp cơ sở năm học 2019 – 2020).

Các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đều được Hội đồng nghiên cứu khoa học Trường thực hiện nghiêm túc từ bước xét duyệt đăng ký đề tài và nghiệm thu nên sau khi nghiệm thu, các đề tài, sáng kiến đều được ứng dụng vào các lĩnh vực hoạt động giảng dạy của Bộ môn Hướng dẫn. Cụ thể, trong năm học 2018-2019 có 01 đề tài sáng kiến cấp Trường được công nhận, năm học 2019-2020 có 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường được công nhận, năm học 2020 - 2021 có 01 đề tài đang thực hiện (6.2.01- Thuyết minh các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020 - 2021: Các quyển báo cáo tổng kết nghiên cứu khoa học cấp trường; 6.2.02- Biên bản họp ngày 21/12/2018 về việc họp Hội đồng thẩm định đề cương đề tài/ nhiệm vụ NCKH cấp cơ sở năm 2018; Biên bản họp ngày 06/01/2020 về việc họp Hội đồng thẩm định đề cương đề tài/ nhiệm vụ NCKH cấp cơ sở năm 2019; Biên bản họp ngày 15/09/2020 về việc họp Hội đồng thẩm định đề cương đề tài/ nhiệm vụ NCKH

cấp cơ sở năm 2020, kèm Phiếu đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2018-2019, 2019-2020; **6.2.03-** Thông báo số 60-18/TB-STHC ngày 25/12/2018 về việc thông báo kết quả chấm điểm, xếp loại đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2018 – 2019; Thông báo số 04 -20/TB-STHC ngày 10/01/2020 về việc thông báo kết quả chấm điểm, xếp loại đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2019 – 2020; **6.2.04-** Biên bản họp ngày 21/12/2018 về việc họp Hội đồng đánh giá cấp đơn vị đề tài khoa học và công nghệ cấp Trường năm học 2018 - 2019; Biên bản họp ngày 06/01/2020 về việc họp Hội đồng đánh giá cấp đơn vị đề tài khoa học và công nghệ cấp Trường năm học 2019 - 2020; kèm Phiếu đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2018-2019, 2019-2020; **6.1.07-** Bảng tổng hợp ngày 21/12/2018 về kết quả đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm học 2018 – 2019; Bảng tổng hợp ngày 06/01/2020 về kết quả đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm học 2019 – 2020; **6.1.10-** Báo cáo số 21 – 18/BC-STHC ngày 21/12/2018 về việc báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ năm học 2018 – 2019; Báo cáo số 20 – 20/BC-STHC ngày 06/01/2020 về việc báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ năm học 2019 – 2020; Báo cáo ngày 30/11/2019 về việc ứng dụng đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2018 - 2019 đã được chuyển giao vào thực tế; Báo cáo ngày 06/01/2021 về việc ứng dụng đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2019 - 2020 đã được chuyển giao vào thực tế).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2 tiêu chí 6: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 6.3: Hằng năm, trường có các bài báo, ấn phẩm của nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ quản lý, người lao động đăng trên các báo, tạp chí khoa học ở trong nước hoặc quốc tế.

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhà trường đã xây dựng và ban hành quy định về chế độ hỗ trợ cho hoạt động viết bài, ấn phẩm đăng báo của CB-GV-NV. Trên cơ sở quy định đã được ban hành Nhà trường đã triển khai cho CB-GV-NV đăng ký viết bài báo, ấn phẩm đăng trên các tạp chí khoa học, báo trong nước và quốc tế (**6.3.01-** Danh sách các bài báo, ấn phẩm của nhà giáo đã đăng trên các báo, tạp chí khoa học ở trong nước và quốc tế năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; **6.3.02-** Bản in nội dung các bài báo, ấn phẩm của CB-GV-NV bao gồm trang bìa tạp chí, trang mục lục, trang nội dung bài báo có số trang kèm theo, kỳ xuất bản năm 2018, 2019, 2020, 2021).

Tháng 06/2019, có 01 bài của tình nguyện viên của tổ chức Đại học thế giới WUSC viết về thời gian 3 tuần được giao lưu và làm việc với tập thể Giáo viên Bộ môn Ngoại ngữ của Trường (**6.3.03-** Bài viết của Cô Karen Densky, Volunteer, English for Specific Purposes Advisor, Unitererra Program). 01 bài viết của tình nguyện viên của tổ chức Đại học thế giới WUSC có thời gian làm việc tại Trường 02 năm viết về chuẩn bị cho những sinh viên trẻ mới tốt nghiệp có việc làm trong ngành du lịch tại Việt Nam (**6.3.04-** Bài viết của Harold Mainguy Volunteer, English for Specific Purposes Advisor,

Uniterra Program) được đăng trên website: <https://wusc.ca/vietnam-three-weeks-to-impact>.

Năm 2019, Cô Nguyễn Thị Phiên và cô Đỗ Thị Phương Nhi sáng tác và xuất bản ấn phẩm “Món Ngon Xứ Huế - HUE DELICACIES (Song ngữ) do Nhà xuất bản Phụ Nữ phát hành, Năm 2020, Thầy Hoàng Đôn Nhật Tân – Giáo viên chính trị tham gia viết bài với tựa đề “Thế hệ 4.0 Vững tin vào Đảng” được đăng trên quyển sách Sắt son niềm tin với Đảng do Nhà xuất bản trẻ phát hành. Đồng thời, tham gia biên soạn cuốn sách “Thành đoàn cùng quân và dân Sài Gòn – Gia Định tham gia Chiến dịch Hồ Chí Minh” do Nhà xuất bản trẻ phát hành. Năm 2021, Thầy Hoàng Đôn Nhật Tân tham gia biên soạn cuốn sách “Lịch sử Đoàn Thanh Niên Nông thôn và Vùng ven Sài Gòn – Gia Định trong chống Mỹ cứu nước 1954 – 1975” do Nhà xuất bản Trẻ phát hành; cùng năm 2021 Cô Nguyễn Thị Phiên và cô Đỗ Thị Phương Nhi phát hành ấn phẩm “Hoài niệm mứt tết” do Nhà xuất bản Phụ nữ phát hành. (6.3.05- *Bảng thống kê các bài báo, ấn phẩm của CB-GV-NV đã đăng trên các báo, tạp chí khoa học ở trong nước hoặc quốc tế năm 2018, 2019, 2020, 2021*). Ngoài ra, các Thầy Cô giáo của Trường tham gia biên soạn Quy trình Quản lý khách sạn 5 sao theo tiêu chuẩn Saigontourist (6.3.06- *Bảng in nội dung quy trình Quản lý khách sạn 5 sao tiêu chuẩn Saigontourist*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3 tiêu chí 6: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 6.4: Các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến của trường được ứng dụng thực tiễn.

Mô tả, phân tích, nhận định

Đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến của trường gồm 4 nhóm: nhóm giải pháp quản lý, nhóm quản lý ứng dụng thực tiễn; giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật; giải pháp kỹ thuật; giải pháp tác nghiệp (chuyên môn) được ứng dụng thực tiễn.

Năm học 2018-2019 có 01 đề tài nghiên cứu khoa học được công nhận là đề tài “Một số giải pháp Quản lý nâng cao chất lượng đào tạo Hướng dẫn viên Du lịch ở Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist” của Thầy Trương Minh Hiền. Năm học 2019-2020 có 01 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cấp Trường được công nhận là đề tài “Nghiên cứu tiêu chí đánh giá chất lượng Hướng dẫn viên Du lịch ở Việt Nam” của thầy Nguyễn Giang Nam. Năm học 2020 - 2021 có 01 đề tài nghiên cứu khoa học đang thực hiện là đề tài “Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn chương trình du lịch trọn gói của khách du lịch tại Tp.HCM” của thầy Nguyễn Giang Nam. 100% sáng kiến cải tiến được ứng dụng hiệu quả trong công tác quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo (6.1.08- *Quyết định số 20-18/QĐ-STHC ngày 25/12/2018 về việc công nhận nghiệm thu đề tài NCHK cấp cơ sở năm học 2018 - 2019; Quyết định số 22-20/QĐ-STHC ngày 10/01/2020 về việc công nhận nghiệm thu đề tài NCHK cấp cơ sở năm học 2019 – 2020; 6.1.10- Báo cáo số 21 – 18/BC-STHC ngày 21/12/2018 về việc báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ năm học 2018 – 2019; Báo cáo số 20 – 20/BC-STHC ngày 06/01/2020 về việc báo cáo tổng kết đánh*

giả hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ năm học 2019 – 2020; Báo cáo ngày 30/11/2019 về việc ứng dụng đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2018 - 2019 đã được chuyển giao vào thực tế; Báo cáo ngày 06/01/2021 về việc ứng dụng đề tài nghiên cứu khoa học năm học 2019 - 2020 đã được chuyển giao vào thực tế; **6.4.01-** Giấy chứng nhận đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến năm học 2018 – 2019, 2019 – 2020; **6.4.02-** Quyết định số 22-19/QĐ-STHC ngày 05/03/2019 về việc triển khai ứng dụng đề tài NCKH cấp cơ sở năm học 2018 – 2019; Quyết định số 24-20/QĐ-STHC ngày 22/05/2020 về việc triển khai ứng dụng đề tài NCKH cấp cơ sở năm học 2019 – 2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4 tiêu chí 6: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 6.5: Có liên kết đào tạo hoặc triển khai các hoạt động hợp tác với các trường nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế; các hoạt động hợp tác quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trong các năm qua Trường có triển khai các hoạt động hợp tác với các trường nước ngoài góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường như:

Hoạt động hợp tác học thuật giữa Trường Đại học Thompson Rivers University, British Columbia, Canada Canada: trường tiếp nhận các giảng viên, thực tập sinh của đối tác, trao đổi học thuật về công tác giảng dạy tiếng Anh. Các giảng viên trường STHC được cập nhật phương pháp sư phạm tiên tiến của Canada để áp dụng trong công tác giảng dạy trong trường, sinh viên trường STHC được giao lưu với người bản ngữ, thực tập và nâng cao kỹ năng tiếng Anh, tiếp cận với nền văn hóa nước ngoài, và có được sự tự tin trong giao tiếp, làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế. (**6.5.01-** Biên bản ghi nhận hợp tác học thuật ngày 13/11/2019 giữa Trường Đại học Thompson Rivers University, British Columbia, Canada).

Triển khai thực hiện hợp tác với dự án FK Norway trong giai đoạn 2018-2021 về trao đổi giáo viên giữa Trường và Trường Greveskogen Viderregaende Skole về lĩnh vực Văn hóa ẩm thực giữa hai nước Việt Nam và Na uy, có sự trao đổi giảng viên ngành Chế biến món ăn giữa trường STHC và Greveskogen Viderregaende Skole. Qua đó, Trường quảng bá văn hóa ẩm thực Việt Nam qua nước bạn, đồng thời tiếp thu văn hóa ẩm thực, cũng như được cập nhật kỹ thuật chế biến món ăn của Bắc Âu, qua đó nâng cao trình độ chuyên môn, kinh nghiệm của Giảng viên, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy ngành Chế biến món ăn của trường STHC. (**6.5.02-** Quyết định số 5216-19/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của Ủy Ban nhân Dân TPHCM về việc chấp thuận cho người lao động đi công tác nước ngoài; Quyết định số 5217-19/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của Ủy Ban nhân Dân TPHCM về việc chấp thuận cho người lao động đi công tác nước ngoài; kèm theo báo cáo hoàn thành của người lao động; **6.5.03-** Hình ảnh CB-GV-NV tham gia các chương trình hợp tác, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên với nước ngoài).

Hợp tác với Trường BBI – International Hospitality & Tourism Management Luxembourg: các giảng viên STHC được đào tạo trình độ Sau đại học về ngành Quản lý Khách sạn – Du lịch và Marketing. Tiếp thu nền tảng kiến thức và kỹ năng theo tiêu chuẩn Châu Âu, các Giảng viên STHC được nâng cao năng lực chuyên môn, quản lý, vận dụng trong công tác giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà trường ngang tầm với trình độ quốc tế (6.5.04- Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Trường BBI và Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist).

Trong giai đoạn 2015-2020, Trường có ký thỏa thuận hợp tác với Tổ chức World University Service of Canada nhằm mục tiêu khai thác các cơ hội hợp tác nhằm hỗ trợ xây dựng kỹ năng, năng lực trong lĩnh vực đào tạo nghề và giáo dục cho cán bộ quản lý, giáo viên của nhà Trường, đào tạo sinh viên ngành pha chế, chuyên gia tư vấn cho chiến lược phát triển cho trường; qua đó xây dựng kỹ năng, năng lực trong lĩnh vực đào tạo nghề và giáo dục cho cán bộ quản lý, giáo viên của nhà Trường. Song song đó tiếp nhận tình nguyện viên Canada ngắn hạn và dài hạn thuộc các chương trình Leave for Change và Uniteera.(6.5.05- Công văn ngày 22/08/2018 của tổ chức WUSC về việc giới thiệu TNV ông Mainguy Harold; Công văn ngày 22/08/2018 của tổ chức WUSC về việc giới thiệu TNV cô Maegen Denise Guse; Công văn ngày 23/11/2018 của tổ chức WUSC về việc giới thiệu TNV bà Karen Densky; Công văn ngày 18/04/2019 của tổ chức WUSC về việc giới thiệu TNV ông Jason Albert Frank Tyszka).

Hợp tác với Công ty JR Training Việt Nam về đào tạo và thực hiện chương trình thực tập có hưởng lương tại Úc Châu (chương trình chứng chỉ III Nghề Bếp Úc) cho sinh viên ngành Kỹ thuật chế biến món ăn. Chương trình nhằm trang bị kỹ năng nghề cho sinh viên tốt nghiệp đáp ứng nhu cầu tuyển dụng trong ngành Bếp, Nhà hàng Khách sạn tại Úc: đã có hơn 10 sinh viên tốt nghiệp với kỹ năng nghề Bếp được công nhận theo tiêu chuẩn Nghề Bếp của Úc (6.5.06- Hợp đồng ngày 13/08/2019 giữa Trường Trung cấp DL & KS Saigontourist và ông Cao Xuân Khánh về việc tư vấn giới thiệu tuyển sinh cho lớp Chứng chỉ II Nghề Bếp Thương mại Úc – Khóa khai giảng tháng 09/2018; Hợp đồng ngày 20/08/2018 giữa Trường TC DL&KS Saigontourist và Công ty TNHH JR Training Việt Nam về việc hợp tác đào tạo chương trình tập huấn nghề có hưởng lương tại Úc Châu). Hợp tác với Trường Đại học Songgok trong việc giao lưu giữa các giáo sư, nghiên cứu sinh, giáo viên và nhân viên; Thực hiện các chương trình trao đổi sinh viên và liên kết đào tạo; Giao lưu, trao đổi thông tin, tài liệu nghiên cứu khoa học (6.5.07- Biên bản ghi nhớ ngày 25/01/2021 giữa Trường Đại học Songgok và Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5 tiêu chí 6: 1 điểm.

TIÊU CHÍ 7: Quản lý tài chính

Mở đầu:

Quản lý tài chính là hoạt động quan trọng có ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện các mục tiêu, các kế hoạch đã đề ra của trường. Việc quản lý, sử dụng nguồn tài chính của trường được quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ và nghiêm túc từ lập dự toán

đến triển khai thực hiện kế hoạch thu chi, kiểm soát dự toán và quyết toán thu chi tài chính nhằm hạn chế, ngăn ngừa các sai sót trong khai thác và sử dụng nguồn lực tài chính đồng thời nâng cao hiệu quả việc sử dụng các nguồn tài chính.

Công tác quản lý tài chính kế toán của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist luôn được thực hiện đúng theo các văn bản qui định của Nhà Nước và qui chế chi tiêu nội bộ của Trường. Các nguồn kinh phí như: học phí của sinh viên, các khoản thu từ hoạt động liên kết đào tạo, thu dịch vụ luôn được sử dụng ưu tiên cho các hoạt động phục vụ đào tạo và nâng cao thu nhập cho cán bộ giáo viên - công nhân viên, mua sắm, sửa chữa. Các kế hoạch, dự toán kinh phí hàng năm được lập dựa vào nhu cầu thực tế thông qua tình hình sử dụng kinh phí các năm trước cân đối cho phù hợp, đúng mục đích và mục tiêu phát triển của Nhà trường.

Công tác quản lý tài chính đảm bảo đúng quy định của nhà nước, đảm bảo tính minh bạch và công khai.

** Những điểm mạnh:*

- Nhà trường thực hiện công tác tài chính kế toán theo đúng quy định, có hệ thống báo cáo tài chính, sổ sách rõ ràng, đầy đủ và chính xác. Thường xuyên cập nhật đầy đủ các nghị định, thông tư hướng dẫn để áp dụng vào công tác tài chính kế toán của Trường.

- Trường có hệ thống các văn bản quy định về quản lý, sử dụng tài chính, quy định công khai tài chính và các quy trình thực hiện đầy đủ; các báo cáo dự toán, thực hiện thu chi tài chính được công bố công khai, minh bạch cho từng hoạt động tài chính, chi tiết theo từng nguồn kinh phí.

- Nhà trường có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ được công bố công khai nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính cho mục tiêu đào tạo, đồng thời nâng mức thu nhập cho CB-GV-NV của trường, có sự giám sát chặt chẽ của tập thể CB-GV-NV nhà trường.

- Trường có đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn vốn, có phương án kế hoạch tăng nguồn thu nhằm đảm bảo đời sống của CB-GV-NV và đầu tư phát triển, nâng cao chất lượng đào tạo.

** Những tồn tại:*

Trường không được hưởng ngân sách của Nhà nước như các cơ sở giáo dục khác.

** Kế hoạch nâng cao chất lượng:*

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tạo nguồn thu, kiểm soát chi một cách tiết kiệm. Tăng cường phát triển các hoạt động dịch vụ, các hoạt động hợp pháp khác tạo nguồn thu đảm bảo đời sống CB-GV-NV, đầu tư phát triển và chất lượng đào tạo.

- Thường xuyên cân đối nguồn tài chính nhằm đảm bảo việc sử dụng phù hợp nguồn kinh phí cho các bộ phận, ưu tiên kinh phí cho vật tư thực tập, trang thiết bị cho các khoa và sửa chữa phục vụ cho học tập và giảng dạy.

- Tiến tới xây dựng cơ chế quản lý tài chính, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị hoạt động khai thác thế mạnh đem lại nguồn thu ổn định, hợp pháp cho Trường.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động tự kiểm tra định kỳ, thường xuyên để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những vi phạm trong nguyên tắc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí; thực hiện đúng quy định các nội dung công khai minh bạch về tài chính.

Điểm đánh giá tiêu chí 7

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí 7	6 (Sáu) điểm
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
Tỷ lệ % Điểm/Điểm chuẩn	6/6 điểm, 100%

Tiêu chuẩn 7.1: Trường có quy định về quản lý, sử dụng thanh quyết toán về tài chính theo quy định và công bố công khai.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV (7.1.01- Quyết định số 3134/QĐ-UBND về đổi tên Trường Trung học Nghiệp vụ Du Lịch và Khách sạn thành phố thành Trường Trung Cấp Du Lịch Và Khách Sạn Saigontourist trực thuộc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn). Trong các năm qua, hàng năm Trường đã xây dựng và thông qua Hội nghị người lao động Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường để làm cơ sở thực hiện các thu, chi tài chính, quản lý, sử dụng hiệu quả, đúng quy định các nguồn tài chính. Quy chế chi tiêu nội bộ được công bố công khai trên website của trường và được phân phối văn bản cho tất cả các đơn vị thuộc trường (1.3.04- Quyết định số 02-18/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Quyết định số 75/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019; Quyết định số 04/20/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 03B/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021). Từ năm 2020 để quản lý chặt chẽ hơn, Trường đã xây dựng và ban hành Quy định Quản lý về tài chính của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (7.1.02- Quyết định số 34/QĐ-HĐTV về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV).

Bên cạnh đó, Trường đã xây dựng, ban hành và áp dụng các quy trình thực hiện

công việc như: Quy trình hướng dẫn tạm ứng và thanh toán, quy trình xây dựng dự toán, quy trình quản lý thu chi học phí và các khoản đầu năm (7.1.03- Quyết định số 08/QĐ-STHC về việc ban hành Quy trình tạm ứng và thanh toán hoàn tạm ứng; Quyết định số 09/QĐ-STHC về việc ban hành Quy trình kiểm kê công cụ dụng cụ, tài sản cố định; Quyết định số 01-2019/QĐ-STHC về việc miễn giảm học phí đối với học viên- áp dụng từ 01/03/2019; Quyết định số 02-2019/QĐ-STHC về việc rút học phí đối với học viên – áp dụng từ 01/03/2019; Quyết định số 03-2019/QĐ-STHC về việc bảo lưu kết quả học tập và học lại; Quyết định số 04-2019/QĐ-STHC về việc giảm học phí đối với học viên đã hoặc đang học lớp sơ cấp bếp đăng ký vào học lớp trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn CA2+CE2; đã hoặc đang học lớp bánh Âu, bánh Việt Nam đăng ký vào học lớp trung cấp kỹ thuật làm bánh – mã CB2; Quyết định số 05-2019/QĐ-STHC về việc tổ chức thi kết thúc học phần và thi lại; Quyết định số 06-2019/QĐ-STHC về việc giảm học phí đối với học viên đã hoặc đang học lớp sơ cấp Pha chế rượu, pha chế cà phê nghệ thuật, pha chế trà sữa đăng ký vào học lớp Kỹ thuật pha chế và kinh doanh đồ uống- mã lớp RB2; Thông báo tuyển sinh năm 2019 ngày 05/01/2019; Thông báo tuyển sinh năm 2020; Thông báo tuyển sinh năm 2021 ngày 01/08/2021; Lịch khai giảng các lớp – năm 2020; Quy trình thanh lý tài sản).

Trường thực hiện đầy đủ các nội dung công khai tài chính theo đúng quy định của pháp luật. Thông qua Hội nghị người lao động, Trường đã công khai về tài chính theo đúng quy định của Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (1.4.01- Quyết định số 10n/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc và Quy chế kèm theo), ở các nội dung: Kinh phí hoạt động hàng năm; Quyết toán kinh phí hàng năm của nhà trường; tài sản; trang thiết bị của nhà trường; kết quả kiểm toán (7.1.04 – Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020).

Ngoài ra, Trường còn thực hiện công khai tài chính đúng quy định trong 03 nội dung công khai với xã hội theo Quy định về thực hiện công khai của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist và Quy chế công khai tài chính của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (7.1.05- Quyết định số 31/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế Tự kiểm tra tài chính, kế toán của Trường Trung Cấp Du Lịch Và Khách Sạn Saigontourist; Biên bản kiểm tra tài chính năm 2018; Biên bản kiểm tra tài chính năm 2019; Biên bản kiểm tra tài chính năm 2020; Báo cáo về kết quả thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính năm 2018; Báo cáo về kết quả thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính năm 2019; Báo cáo về kết quả thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính năm

2020) **7.1.06-** Kế hoạch kinh doanh năm 2018; Kế hoạch kinh doanh năm 2019; Kế hoạch kinh doanh năm 2020).

Là đơn vị sự nghiệp có thu, hàng năm, Trường thực hiện triển khai xây dựng dự toán thu chi từng năm của Trường theo đúng chỉ đạo của đơn vị chủ quản (**7.1.07-** Quyết định số 859/TCT-KDĐT về việc xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2019; Quyết định số 963/TCT-KDĐT về việc xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2020; Số:945/TCT-KDĐT Về việc xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2021).

Các nguồn tài chính của trường đều hợp pháp và sử dụng đúng mục đích, phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của trường (**7.1.08-** Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020; **1.4.09-** Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020 ngày 03/03/2019; Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 ngày 02/03/2020; **7.1.09-** Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2019; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1 tiêu chí 7: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 7.2: Quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo; tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ vào Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp. Nhà trường có lập hệ thống hồ sơ, sổ sách về quản lý tài chính theo quy định, các Báo cáo tài chính năm và sổ sách kế toán hàng tháng, hàng quý để phục vụ Báo cáo tài chính của trường hàng năm như: Bảng cân đối tài khoản; Báo cáo thu - chi từ hoạt động dịch vụ đào tạo và hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ; Báo cáo chi tiết từ hoạt động dịch vụ đào tạo, sản xuất, kinh doanh dịch vụ theo đúng quy định. Nhà trường có các nguồn thu hợp pháp: thu học phí, lệ phí tuyển sinh, từ các hợp đồng đào tạo, dịch vụ đã tạo nguồn thu hợp pháp cho nhà trường nhằm hỗ trợ công tác đào tạo. Các nguồn tài chính của trường đều hợp pháp và được quản lý, sử dụng đúng mục đích, phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của trường (**7.2.01-** Danh mục các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo; sản xuất, kinh doanh, dịch vụ năm 2018, 2019, 2020; **7.2.02-** Hồ sơ, sổ sách tài chính chi tiết các khoản thu, chi từ hoạt động dịch vụ đào tạo; sản xuất, kinh doanh, dịch vụ năm 2018, 2019, 2020; Sổ chi tiết các tài khoản năm 2018, 2019, 2020; Sổ cái năm 2018, 2019, 2020).

Nhà trường sử dụng hệ thống sổ sách theo hình thức nhật ký chung theo đúng Quy định theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp. Trường sử dụng phần mềm kế toán Lemon (7.2.03- thông tin dùng chung Module; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Lemon3-ERP – Tổng quan về Lemon3-ERP; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Lemon3-ERP – phân hệ tổng hợp; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Lemon3-ERP – phân hệ quản trị hệ thống).

Hàng năm, Trường có tổng kết số liệu báo cáo nguồn thu học phí, dịch vụ và liên kết. Công tác thu, chi tài chính của Trường đều được quản lý và phân bổ chi tiêu đúng mục đích, đúng quy định theo Quy chế chi tiêu nội bộ được rà soát điều chỉnh hàng năm (1.3.04- Quyết định số 02-18/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Quyết định số 75/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019; Quyết định số 04/20/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 03B/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021); 7.2.04- Báo cáo nguồn thu học phí, dịch vụ và liên kết năm 2018, 2019, 2020; 7.1.09- Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2019; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2020).

Công tác tài chính của nhà trường trong các năm qua được đánh giá sử dụng đúng mục đích hiệu quả không có các vi phạm thông qua đánh giá của các cơ quan chức năng tại kết luận thanh tra, kiểm toán (7.1.08- Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020; (1.11.09- Kế hoạch số 40/KH-STHC ngày 23/07/2018 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2018-2019; Kế hoạch số 33/KH-STHC ngày 28/06/2019 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2019-2020; Kế hoạch số 32/KH-STHC ngày 04/07/2020 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2020-2021; 1.11.10- Hồ sơ kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021: Các biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2 tiêu chí 7: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 7.3: Trường có các nguồn lực về tài chính đảm bảo đủ kinh phí phục vụ các hoạt động của Trường.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist trực thuộc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV, là đơn vị sự nghiệp có thu, được tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính.

Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính hàng năm cho thấy, công tác phân bổ tài

chính được đánh giá hàng năm là hợp lý, công bằng, đáp ứng nhu cầu của các đơn vị và các hoạt động chung của nhà trường các báo cáo đều đã được các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra. Trong dự toán kinh phí được duyệt, hàng năm, Trường đều bố trí giữ vững hoặc tăng dần nội dung chi cho hoạt động đào tạo, các khoản thu nhập và phúc lợi của CB-GV-CNV đều được đảm (1.3.04- Quyết định số 02-18/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Quyết định số 75/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019; Quyết định số 04/20/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 03B/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021). Nguồn tài chính là yếu tố quan trọng để duy trì mọi hoạt động của trường. Do đó, việc phân bổ tài chính hợp lý, đáp ứng yêu cầu thực tế các hoạt động của trường đã được tuân thủ và thực hiện tốt.

Nhà trường luôn có kế hoạch khai thác các nguồn tài chính, phân bổ hợp lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính nhằm đảm bảo đủ kinh phí chi thường xuyên cho hoạt động của trường và tái đầu tư phát triển. Trường các nguồn thu từ học phí, lệ phí tuyển sinh, từ hợp đồng hợp tác, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng đào tạo ngắn hạn, v.v.. đã tạo nguồn thu hợp pháp cho nhà trường nhằm hỗ trợ công tác đào tạo (7.3.01- Hợp đồng Số:443/HĐ-ĐHM hỗ trợ đào tạo khóa 2019-2022 ngày 26/07/2019 và phụ lục hợp đồng; Hợp đồng số:10-20/HĐĐT-STHC tổ chức lớp tập huấn “Quản lý khách sạn nhỏ Homestay”; Hợp đồng số:10/ĐHQT-ĐTĐH phối hợp thực hiện giảng dạy các môn thực hành chuyên ngành quản trị khách sạn - nhà hàng).

Nguồn thu từ học phí trung cấp và các khoản thu khác đối với người học, trên cơ sở định mức chi phí đào tạo cho từng sinh viên, Trường có ban hành quyết định quy định các thu cụ thể theo đúng quy định (7.3.02- Các quyết định mức thu học phí và các khoản thu khác đối với người học năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 7.3.03- Bảng dự toán định mức chi phí đào tạo cho từng sinh viên theo từng ngành nghề đào tạo năm học 2018-2019, 2019-2020).

Trên cơ sở các nguồn lực về tài chính và các khoản thu hợp pháp từ các hoạt động đào tạo, dịch vụ, v.v.., Trường đảm bảo đủ kinh phí phục vụ các hoạt động của Trường (7.2.04- Báo cáo nguồn thu học phí, dịch vụ và liên kết năm 2018, 2019, 2020; 7.1.09- Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2019; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2020; 1.11.09- Báo cáo kết quả thanh, kiểm tra về việc tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện Trung Cấp Nghề năm 2018; Báo cáo kết quả thanh, kiểm tra về việc tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện Trung Cấp Nghề năm 2019; Báo cáo kết quả thanh, kiểm tra về việc tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện Trung Cấp Nghề năm 2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3 tiêu chí 7: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 7.4: Thực hiện việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán đúng quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Việc quản lý sử dụng, thanh quyết toán các nguồn tài chính được thực hiện đúng theo yêu cầu của cấp trên và đúng theo nguyên tắc chế độ tài chính hiện hành. Các nguồn tài chính được trường quản lý chặt chẽ, sử dụng và thanh quyết toán đúng quy định, được phản ánh đầy đủ trong báo cáo tài chính hàng năm.

Nhà trường thực hiện thu - chi, quyết toán, báo cáo tài chính đúng quy định theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, theo đúng Quy định về Quản lý tài chính của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist (7.1.02- Quyết định số 34/QĐ-HĐTV về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV); có hồ sơ lưu trữ chứng từ theo chế độ kế toán - tài chính của Nhà nước; có hệ thống hồ sơ, sổ sách về quản lý tài chính theo quy định; tất cả hồ sơ chứng từ sổ sách kế toán được lưu trữ tại Phòng Tài chính Kế toán. Sử dụng tài chính theo quy chế chi tiêu nội bộ, thanh quyết toán tài chính theo quy trình thanh quyết toán của Trường (1.3.04- Quyết định số 02-18/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Quyết định số 75/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019; Quyết định số 04/20/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 03B/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021; 7.1.03- Quyết định số 08/QĐ/STHC về việc ban hành Quy trình tạm ứng và thanh toán hoàn tạm ứng; Quyết định số 09/QĐ/STHC về việc ban hành Quy trình kiểm kê công cụ dụng cụ, tài sản cố định; Quyết định số 01-2019/QĐ-STHC về việc miễn giảm học phí đối với học viên- áp dụng từ 01/03/2019; Quyết định số 02-2019/QĐ-STHC về việc rút học phí đối với học viên – áp dụng từ 01/03/2019; Quyết định số 03-2019/QĐ-STHC về việc bảo lưu kết quả học tập và học lại; Quyết định số 04-2019/QĐ-STHC về việc giảm học phí đối với học viên đã hoặc đang học lớp sơ cấp bếp đăng ký vào học lớp trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn CA2+CE2; đã hoặc đang học lớp bánh Âu, bánh Việt Nam đăng ký vào học lớp trung cấp kỹ thuật làm bánh – mã CB2; Quyết định số 05-2019/QĐ-STHC về việc tổ chức thi kết thúc học phần và thi lại; Quyết định số 06-2019/QĐ-STHC về việc giảm học phí đối với học viên đã hoặc đang học lớp sơ cấp Pha chế rượu, pha chế cà phê nghệ thuật, pha chế trà sữa đăng ký vào học lớp Kỹ thuật pha chế và kinh doanh đồ uống- mã lớp RB2; Thông báo tuyển sinh năm 2019 ngày 05/01/2019; Thông báo tuyển sinh năm 2020; Thông báo tuyển sinh năm 2021 ngày 01/08/202; Lịch khai giảng các lớp – năm 2020; Quy trình thanh lý tài sản); 7.1.04- Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính

của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020; 7.1.05 - Quyết định số 31/QĐ-STHC về việc ban hành Quy chế Tự kiểm tra tài chính, kế toán của Trường Trung Cấp Du Lịch Và Khách Sạn Saigontourist; Biên bản kiểm tra tài chính năm 2018; Biên bản kiểm tra tài chính năm 2019; Biên bản kiểm tra tài chính năm 2020 ngày 03 tháng 07 năm 2021; Báo cáo về kết quả thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính năm 2018; Báo cáo về kết quả thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính năm 2019; Báo cáo về kết quả thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính năm 2020)).

Nhà trường sử dụng hệ thống sổ sách theo hình thức nhật ký chung theo đúng Quy định theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp. Trường sử dụng phần mềm kế toán Lemon (7.2.02- Hồ sơ, sổ sách tài chính chi tiết các khoản thu, chi từ hoạt động dịch vụ đào tạo; sản xuất, kinh doanh, dịch vụ năm 2018, 2019, 2020; Sổ chi tiết các tài khoản 4 năm 2018, 2019, 2020; Sổ cái năm 2018, 2019, 2020; 7.2.03- Thông tin dùng chung Module; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Lemon3-ERP – Tổng quan về Lemon3-ERP; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Lemon3-ERP – phân hệ tổng hợp; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Lemon3-ERP – phân hệ quản trị hệ thống.

Mọi hoạt động thu chi được thực hiện theo quy định của nhà nước về quản lý tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ của Trường dưới sự giám sát của đơn vị chủ quản Trường. Kết thúc năm tài chính, Trường lập báo cáo tài chính theo quy định của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, báo cáo quyết toán và được Phòng Tài chính kế toán đơn vị chủ quản thẩm định. Công tác tài chính của nhà trường trong các năm qua được đánh giá sử dụng đúng mục đích, hiệu quả không có các vi phạm thông qua đánh giá của các cơ quan chức năng tại kết luận thanh tra, kiểm toán (7.1.09- Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2019; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2020; 7.1.08- Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020; (1.11.09- Kế hoạch số 40/KH-STHC ngày 23/07/2018 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2018-2019; Kế hoạch số 33/KH-STHC ngày 28/06/2019 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2019-2020; Kế hoạch số 32/KH-STHC ngày 04/07/2020 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2020-2021; 1.11.10- Hồ sơ kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021: Các biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4 tiêu chí 7: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 7.5: Thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính kế toán; thực hiện kiểm toán theo quy định; xử lý, khắc phục kịp thời các vấn đề còn vướng mắc trong việc thực hiện các quy định về quản lý và sử dụng tài chính khi có kết luận của cơ quan có thẩm quyền; thực hiện công khai tài chính theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra tài chính của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV, các cơ quan ban ngành, Kiểm toán độc lập đã tiến hành kiểm tra tài chính thường xuyên, đột xuất, toàn diện Trường gồm các nội dung: Tình hình hoạt động, việc chi mua sắm, sửa chữa tài sản cố định, mua sắm trang thiết bị, xây dựng cơ bản; trích lập và sử dụng các quỹ; thu, chi nguồn thu hộ, chi hộ; quyết toán và công khai; việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán; kiểm tra quỹ tiền mặt; sổ sách chứng từ; thực hiện cải cách tiền lương; đối chiếu số liệu; tình hình nộp thuế cho Nhà nước. Tự kiểm tra thực hiện theo hàng quý, có báo cáo kiểm tra của từng quý và có lập biên bản tự kiểm tra tài chính, báo cáo tự kiểm tra tài chính theo năm (7.5.01- Biên bản kiểm tra của các cơ quan ban ngành năm 2018, 2019, 2020; 7.5.02- Biên bản kiểm tra quỹ tiền mặt 31/12 của năm 2018, Biên bản kiểm tra quỹ tiền mặt 31/12 của năm 2019; 1.11.09- Báo cáo kết quả thanh, kiểm tra về việc tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện Trung Cấp Nghề năm 2018; Báo cáo kết quả thanh, kiểm tra về việc tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện Trung Cấp Nghề năm 2019; Báo cáo kết quả thanh, kiểm tra về việc tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện Trung Cấp Nghề năm 2020).

Trường được kiểm toán hàng năm và công tác tài chính kế toán của nhà trường đều được đánh giá lành mạnh, thu chi đúng quy định (7.2.04- Báo cáo nguồn thu học phí, dịch vụ và liên kết năm 2018, 2019, 2020; 7.1.09- Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2019; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2020; 1.11.09- Kế hoạch số 40/KH-STHC ngày 23/07/2018 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2018-2019; Kế hoạch số 33/KH-STHC ngày 28/06/2019 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2019-2020; Kế hoạch số 32/KH-STHC ngày 04/07/2020 về kiểm tra nội bộ các đơn vị năm học 2020-2021; 1.11.10- Hồ sơ kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021: Các biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra nội bộ các bộ môn chuyên môn; 1.4.09- Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020; Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021; Báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 của trường; 7.1.08- Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019; Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi

kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020). Sau kiểm toán, Trường thực hiện cách khắc phục, giải trình, điều chỉnh các hoạt động phù hợp theo kết luận của kiểm toán (7.5.03- Biên bản khắc phục các vướng mắc về công tác tài chính khi có kết luận của thanh tra, kiểm toán: Công văn giải trình; 7.5.04- Báo cáo sử dụng hiệu quả nguồn vốn năm 2018, 2019, 2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5 tiêu chí 7: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 7.6: Hằng năm, trường có đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường.

Mô tả, phân tích, nhận định

Để đánh giá việc sử dụng nguồn tài chính có hiệu quả hay không, hằng năm trên cơ sở kế hoạch tài chính được xây dựng đầu năm và kết quả thu, chi đạt được, trong năm tài chính Trường thực hiện theo dõi, giám sát chặt chẽ các hoạt động thu chi tài chính, sau khi kết thúc năm tài chính Trường có báo cáo tổng kết đánh giá về công tác tài chính kế toán, đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn vốn của trường để đưa ra các biện pháp cụ thể để thu đủ các nguồn thu, chi tiêu hợp lý, tiết kiệm nhất là trong đầu tư mua sắm tránh lãng phí và đầu tư không hiệu quả (7.1.09- *Biên bản kiểm toán độc lập trong phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính của TCT Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2019; Tổng hợp Báo cáo kế toán tháng 12 năm 2020; 7.5.04- Biên bản tự kiểm tra tài chính năm 2018, 2019, 2020; 7.5.05- Biên bản kiểm tra quỹ tiền mặt 31/12 của năm 2018, Biên bản kiểm tra quỹ tiền mặt 31/12 của năm 2019; 7.5.09- Báo cáo sử dụng hiệu quả nguồn vốn năm 2018, 2019, 2020; 7.6.01- Bảng tổng hợp tình hình kinh phí và sử dụng kinh phí năm 2018, 2019, 2020; 7.6.02- Kế hoạch tài chính năm sau).*

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6 tiêu chí 7: 1 điểm.

TIÊU CHÍ 8. Dịch vụ người học.

Mở đầu:

Với phương châm “*Lấy người học làm trung tâm*”, ngoài chất lượng giảng dạy, Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist luôn đảm bảo mọi người học có được thông tin đầy đủ về nghề đào tạo, khoá đào tạo, các dịch vụ khác như ăn, ở, chăm sóc sức khoẻ, vui chơi giải trí và các Quy định khác của trường ngay từ khi nhập học.

Đặc biệt trường chú trọng đến công tác giới thiệu việc làm cho sinh viên ra trường. Trong những năm qua, nhà trường đã đào tạo được nhiều lao động kỹ thuật có tay nghề đáp ứng được nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp trên 90% sinh viên sau khi tốt nghiệp đã tìm được việc làm phù hợp cũng như tự tạo việc làm.

**** Những điểm mạnh:***

- Hàng năm, thông qua việc tổ chức “Sin hoạt chính trị đầu khóa học cho sinh viên” nhà trường đã cung cấp đầy đủ thông tin cho sinh viên về nội quy, quy chế của trường; sinh viên thường xuyên cập nhật thông tin trên trang Website của trường.

- Các chế độ chính sách cho sinh viên được đảm bảo giải quyết đúng đối tượng, minh bạch, kịp thời.

- Dịch vụ chăm sóc y tế và vệ sinh an toàn thực phẩm được đảm bảo trong điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tổ chức thường xuyên các hoạt động Đoàn trường và các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo thêm các sân chơi bổ ích cho sinh viên.

- Nhà trường đã xây dựng được mối quan hệ rộng rãi, có liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp để gửi sinh viên đi thực tập, thực tế tại doanh nghiệp; người học được cung cấp đầy đủ thông tin về thị trường lao động, việc làm và cơ hội tiếp xúc với nhà tuyển dụng. Công tác giới thiệu việc làm cho sinh viên được nhà trường thực hiện tốt.

** Những tồn tại và kế hoạch:*

- Nhà trường không đủ quỹ đất để xây dựng ký túc xá. Trong thời gian tới, từ nay đến năm 2025, sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt các Dự án nâng cấp trường, nhà trường sẽ nâng cấp cơ sở vật chất, xây dựng ký túc xá và khu liên hiệp thể thao đáp ứng nhu cầu sinh viên đang theo học tại trường tại 155 Linh Trung, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức.

Điểm đánh giá tiêu chí 8

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí 8	9 (Chín) điểm
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 7</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 8</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 9</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
Tỷ lệ % Điểm/Điểm chuẩn	9/9 điểm, 100%

Tiêu chuẩn 8.1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của

trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Ngay từ đầu khóa học, sinh viên của Trường được phổ biến và cung cấp đầy đủ các thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế đào tạo; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; quy chế công tác sinh viên; nội quy, quy chế của Trường; các chế độ chính sách liên quan sinh viên và các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định (**8.1.01- Quyết định 139a/QĐ-STHC ngày 30/06/2017 về việc ban hành quy chế đào tạo trường trung cấp theo hình thức niên chế; 8.1.02- Quyết định số 16-18/QĐ-STHC ngày 08/02/2018 về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên; 1.3.01- Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; 8.1.03- Quyết định số 25-17/QĐ-STHC ngày 05/03/2017 về việc ban hành quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với HSSV trình độ Trung cấp chính quy**).

Hình thức phổ biến được thực hiện thông qua Tuần sinh hoạt công dân sinh viên đầu khóa, năm học; sổ tay sinh viên được phát cho từng sinh viên của Trường; trong các buổi sinh hoạt chủ nhiệm lớp cũng như thông qua website của Trường (**8.1.04- Kế hoạch số 23-18/KH-STHC ngày 01/10/2018 về việc tổ chức tiếp nhận sinh viên năm học 2018-2019; Kế hoạch số 02-19/KH-STHC ngày 25/09/2019 về việc tổ chức tiếp nhận sinh viên năm học 2019-2020; Kế hoạch số 16-20/KH-STHC ngày 21/09/2020 về việc tổ chức tiếp nhận sinh viên năm học 2020-2021; Kế hoạch số 29-18/KH-STHC ngày 10/10/2018 về việc tổ chức tuần sinh hoạt chính trị đầu khóa cho HSSV năm học 2018-2019; Kế hoạch số 15-19/KH-STHC ngày 01/10/2019 về việc tổ chức tuần sinh hoạt chính trị đầu khóa cho HSSV năm học 2019-2020; Kế hoạch số 17-20/KH-STHC ngày 05/10/2020 về việc tổ chức tuần sinh hoạt chính trị đầu khóa cho HSSV năm học 2020-2021; 8.1.05- Sổ tay sinh viên**). Tổng số sinh viên tham gia sinh hoạt Tuần công dân, sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học, cụ thể: Năm 2018 - 2019 có 1.936 sinh viên tham gia đạt tỉ lệ 100%, năm 2019-2020 có 1.783 sinh viên tham gia đạt tỉ lệ 100%, năm 2020-2021 có 1.129 sinh viên tham gia đạt tỉ lệ 100% (**8.1.06- Báo cáo về việc tiếp nhận sinh viên mới năm 2018, 2019, 2020; 8.1.07- Báo cáo tổ chức tuần sinh hoạt công dân, chính trị cho sinh viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 8.1.08- Hình ảnh tổ chức sinh hoạt đầu khóa cho HS của Trường năm học 2019-2020, 2020-2021; 8.1.09- Danh sách thống kê các chính sách hỗ trợ và các chính sách xã hội khác Trường đang áp dụng năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 8.1.10- Sổ lưu thông tin học viên**).

Hàng năm Trường tiến hành khảo sát sinh viên về việc sinh viên được Nhà trường cung cấp đầy đủ các thông tin về: Mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của Trường; các chế độ chính sách đối với sinh viên và việc giải quyết các chế độ chính sách liên quan đến sinh viên. Qua khảo sát, cho thấy tỉ lệ hài lòng của sinh viên ở nội dung này đạt mức cao và sinh viên đã được Nhà trường phổ biến đầy đủ các thông tin cần thiết liên quan quá trình học tập cũng như chế

độ chính sách của sinh viên (8.1.11- Kế hoạch số 12-18/KH-STHC ngày 25/08/2018 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 14-19/KH-STHC ngày 27/08/2019 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 18-18/KH-STHC ngày 25/08/2020 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát năm học 2018-2019, 2019-2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1 tiêu chí 8: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 8.2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Căn cứ các văn bản quy định của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về các chế độ, chính sách đối với sinh viên trung cấp, Nhà trường đã ban hành các văn bản quy định và giải quyết đầy đủ các chế độ, chính sách đối với sinh viên của Trường gồm: Quy định về miễn, giảm học phí cho sinh viên trung cấp; Quy định về xét cấp học bổng khuyến khích học tập (8.1.03- Quyết định số 25-17/QĐ-STHC ngày 05/03/2017 về việc ban hành quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với HSSV trình độ Trung cấp chính quy; 8.1.10- Danh sách thống kê các chính sách hỗ trợ và các chính sách xã hội khác Trường đang áp dụng năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Đầu năm học, sau khi sinh viên nhập học chính thức, Trường triển khai thông báo hướng dẫn sinh viên nộp các hồ sơ liên quan đến miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và chính sách nội trú về Phòng Công tác sinh viên để được giải quyết các chế độ, chính sách theo quy định của Nhà nước. Trường đã thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với sinh viên theo quy định, cụ thể:

- Miễn giảm từ 30% - 50% học phí cho đối tượng sinh viên nghèo có hoàn cảnh khó khăn, bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bảo lũ cho 02 sinh viên năm học 2020-2021.

- Cấp học bổng khuyến khích học tập cho 05 sinh viên với tổng số tiền: 1.066.000.000 đồng

- Giảm 100% tiền nội trú vào tháng Tết Nguyên Đán cho 52 sinh viên năm 2018 với tổng số tiền: 31.200.000 đồng; năm học 2019: 51 sinh viên với tổng số tiền: 30.600.000 đồng; năm học 2020: 56 sinh viên với tổng số tiền: 33.600.000 đồng.

(8.2.01- Thông báo số 17-18/TB-STHC ngày 03/05/2018 về việc hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách đối với HSSV năm học 2018-2019; Thông báo số 12-19/TB-STHC ngày 05/05/2019 về việc hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách đối với HSSV năm học 2019-2020; Thông báo số 09-20/TB-STHC ngày 10/05/2020 về việc hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách đối với HSSV năm học 2020-2021; 8.2.02- Báo cáo số 21-18/BC-PĐT ngày 29/12/2018 về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người học và các chế độ chính sách xã hội khác mà Nhà trường đã thực hiện trong năm học 2018-2019, Báo cáo số 29-19/BC-PĐT ngày 29/12/2019 về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người học và các chế độ chính sách xã hội khác mà Nhà trường đã thực hiện

trong năm học 2019-2020; Báo cáo số 31-20/BC-PĐT ngày 30/12/2020 về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người học và các chế độ chính sách xã hội khác mà Nhà trường đã thực hiện trong năm học 2020-2021; **8.2.03-** Danh sách HS được miễn, giảm học phí năm học 2020-2021; **8.2.04-** Quyết định số 25-17/QĐ-STHC ngày 05/03/2017 về việc ban hành quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với HSSV trình độ Trung cấp chính quy; Quyết định số 165-20/QĐ-STHC ngày 17/01/2020 về việc miễn giảm học phí cho Học viên Hồ Sỹ Nhiệm; Quyết định số 35-21/QĐ-STHC ngày 08/02/2021 về việc miễn giảm học cho Học viên Nghị Thiên Kim; **8.2.05-** Báo cáo về công tác sinh viên của Trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; **1.4.09-** Báo cáo ngày 23/12/2019 về việc báo cáo tổng kết năm học 2018 – 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019 – 2020; Báo cáo số 10-20/BC-STHC ngày 20/12/2020 về việc báo cáo tổng kết năm học 2019 – 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021; Báo cáo số 49-21/BC-STHC ngày 27/12/2021 về việc báo cáo tổng kết năm học 2020 – 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2 tiêu chí 8: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 8.3: Có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. Người học được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhà trường có các chính sách để khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với sinh viên đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. Các chính sách khen thưởng, khuyến khích sinh viên được quy định cụ thể trong Quy chế công tác sinh viên của Trường và Quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm (**8.1.02-** Quyết định số 16-18/QĐ-STHC ngày 08/02/2018 về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên; **1.3.04-** Quyết định số 02-18/QĐ-STHC ngày 07/01/2018 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018; Quyết định số 75a-19/QĐ-STHC ngày 01/04/2019 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019, Quyết định số 04-20/QĐ-STHC ngày 08/01/2020 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020; Quyết định số 03b-21/QĐ-STHC ngày 07/01/2021 về việc ban hành và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021; **8.1.03-** Quyết định số 25-17/QĐ-STHC ngày 05/03/2017 về việc ban hành quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với HSSV trình độ Trung cấp chính quy).

Nhà trường giao nhiệm vụ cho Phòng Công tác học viên là đơn vị có nhiệm vụ tham mưu cho Trường thực hiện công tác sinh viên sinh viên, giải quyết chế độ chính sách, thi đua khen thưởng đối với sinh viên (**8.3.01-** Quyết định số 16-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Công tác Học sinh sinh viên; Quyết định số 88b-20/QĐ-STHC ngày 01/08/2020 về việc điều chuyển chức năng phòng ban; **8.3.02-** Bảng quy định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức Phòng Công tác HSSV; **1.3.01-** Quyết định số 165a-17/QĐ-STHC ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist).

Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các chính sách khen thưởng, khuyến khích đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. Sinh viên đã được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại Trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập (8.3.03- *Danh sách sinh viên giỏi nhận học bổng trong lễ tốt nghiệp niên khóa 2018-2020*; 8.3.04- *Quyết định số 56-21/QĐ-STHC ngày 31/12/2021 về việc cấp 46 phiếu học bổng tặng cho sinh viên hệ trung cấp niên khóa 2018-2020 đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện*). Ngoài ra, sinh viên còn được biểu dương, khen thưởng khi đạt thành tích cao qua các hội thi, các phong trào do Nhà trường và Đoàn Thanh niên phát động (8.3.05- *Quyết định số 53-20/QĐ-STHC ngày 31/12/2020 về việc khen thưởng khuyến khích cho sinh viên đạt thành tích cao trong Hội thi tay nghề trẻ cấp Thành phố năm 2019*; 8.3.06- *Báo cáo số 25-18/ ngày 25/12/2018 đề nghị UNND TP.HCM khen thưởng danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc cho Trường năm 2018*; *Báo cáo số 35-19/ ngày 27/12/2019 đề nghị UNND TP.HCM khen thưởng danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc cho Trường năm 2019*; *Báo cáo số 29-20/ ngày 24/12/2020 đề nghị UNND TP.HCM khen thưởng danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc cho Trường năm 2020*).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3 tiêu chí 8: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 8.4: Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân.

Mô tả, phân tích, nhận định

Toàn thể sinh viên trong quá trình học tập Trường đều được Nhà trường, tập thể CB-GV-NV tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân. Điều này được thể hiện rõ qua các quy chế, quy định, chế độ chế sách của Trường đối với sinh viên không có sự phân biệt đối với các đối tượng.

Theo quy chế tuyển sinh và các quy định liên quan tuyển sinh, mọi thí sinh có đủ điều kiện, đáp ứng tiêu chuẩn tuyển sinh đều được xét tuyển vào Trường theo đúng quy chế. Việc xét hướng các chế độ khuyến khích học tập, các hoạt động phong trào, các nội quy, quy định ở Ký túc xá đều không phân biệt giới (2.3.01- *Bảng đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2018, 2019, 2020, 2021*; 2.2.03-*Kế hoạch số 02b-18/KH-STHC ngày 05/01/2018 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2018*; *Kế hoạch số 02b-18/KH-STHC ngày 05/01/2018 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2018*; *Kế hoạch số 03b-19/KH-STHC ngày 05/01/2019 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2019*; *Kế hoạch số 04-20/KH-STHC ngày 06/11/2020 về công tác tuyển sinh trung cấp năm 2020, 2021*; 2.3.02- *Thông báo tuyển sinh bậc Trung cấp năm 2018, 2019, 2020, 2021*; 2.3.14- *Báo cáo kết quả tuyển chọn kỳ xét tuyển hệ trung cấp khóa học 2018-2019, 2019-2021, 2020-2022*; 8.4.01- *Thông báo tiếp nhận HSSV đăng ký ở KTX năm 2018,2019,2020,2021*; 8.4.02-*Nội quy KTX*).

Trong quá trình học tập, tất cả sinh viên cũng Trường đều được hưởng các chế độ, quyền và nghĩa vụ như nhau theo đúng Quy chế công tác sinh viên, Quy định về công tác ngoại trú (8.1.02- *Quyết định số 16-18/QĐ-STHC ngày 08/02/2018 về việc ban*

hành Quy chế công tác sinh viên). Hàng năm, qua tổng kết công tác sinh viên, sinh viên và tổng kết năm học, Nhà trường có đánh giá việc thực hiện các chế độ, chính sách, công tác sinh viên, không có trường hợp sinh viên khiếu nại đối với CB-GV-NV (8.2.05- Báo cáo công tác sinh viên của Trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 1.4.09- Báo cáo ngày 23/12/2019 về việc báo cáo tổng kết năm học 2018 – 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019 – 2020; Báo cáo số 10-20/BC-STHC ngày 20/12/2020 về việc báo cáo tổng kết năm học 2019 – 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021; Báo cáo số 49-21/BC-STHC ngày 27/12/2021 về việc báo cáo tổng kết năm học 2020 – 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022).

Hàng năm nhà trường tiến hành khảo sát sinh viên toàn trường về các chế độ chính sách đã áp dụng đối với đối tượng thụ hưởng là sinh viên; sinh viên được tôn trọng, đối xử bình đẳng; giáo viên công bằng trong đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của người học; tất cả sinh viên đều được tạo điều kiện thuận lợi như nhau trong quá trình học tập và tham gia các hoạt động rèn luyện tại Trường (8.4.03- Kế hoạch số 12-18/KH-STHC ngày 25/08/2018 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 14-19/KH-STHC ngày 27/08/2019 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 18-20/KH-STHC ngày 25/08/2020 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2020-202; Bộ phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả khảo sát năm học 2018-2019, 2019-2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4 tiêu chí 8:1 điểm.

Tiêu chuẩn 8.5: Ký túc xá đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu (chỗ ở, điện, nước, vệ sinh, các tiện nghi khác cho sinh hoạt và học tập của người học.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có ký túc xá tại địa chỉ 53 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình có diện tích 581m², đảm bảo chỗ ở cho 100 HSSV được thuê của Công ty Quản lý và Kinh doanh nhà Thành phố; (8.5.01 - Hợp đồng thuê nhà 53 Hoàng Việt số 165/HĐTN-QLKDN-KD; 8.5.02- Hình chụp KTX Trường). Ký túc xá tại Trường đều được trang bị đầy đủ điện, nước, thiết bị vệ sinh, internet đảm bảo các điều kiện tối thiểu cho sinh hoạt và học tập cho HSSV (8.5.03 – Báo cáo trang thiết bị tại KTX năm 2021; 5.1.10- Hợp đồng mua bán nước, hợp đồng cung cấp nước số 8027135; Phiếu kết quả kiểm nghiệm nguồn nước ăn uống và sinh hoạt; 5.1.07- Hợp đồng mua bán điện số 19/003166 ký ngày 26/12/2019; 5.1.18- Hợp đồng vận chuyển chất thải ký ngày 01/06/2020. Ký túc xá của Trường đều đảm bảo an ninh, trật tự (5.4.03- Quyết định số 11c-19/QĐSTHC ngày 01/03/2019 về việc kiện toàn tổ chức đội phòng cháy và chữa cháy tại chỗ; 5.4.05- Biên bản kiểm tra công tác PCCC, cứu nạn, cứu hộ ngày 04/07/2018; Biên bản kiểm tra công tác PCCC, cứu nạn, cứu hộ ngày 21/08/2019; Biên bản kiểm tra công tác PCCC, cứu nạn, cứu hộ ngày 09/10/2020). Với nhu cầu đăng ký nội trú của người học như hiện nay; với diện tích sử dụng của ký túc xá nhà trường chưa đáp ứng đủ nhu cầu về phòng ở cho người học (3.5.02- Bảng thống kê tỉ lệ Quy đổi HSSV/GV năm 2018,2019,2020; 8.4.01- Thông báo tiếp nhận HSSV đăng ký ở KTX Trường năm 2018, 2019, 2020, 2021;

8.5.04 –*Danh sách HSSV ở nội trú Ký túc xá năm học 2018, 2019, 2020 ; 8.5.05 - Báo cáo công tác quản lý HSSV nội trú năm 2018, 2019,2020).*

Hàng năm, Trường đều lấy ý kiến của HSSV về chất lượng phục vụ KTX cho người học (**8.5.06- Kế hoạch về việc khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng phục vụ và dịch vụ tại ký túc xá trường năm 2018,2019,2020; bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát về KTX của Trường đối với người học năm 2018,2019,2020).**

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5 tiêu chí 8: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 8.6: Có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khỏe; dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Mô tả, phân tích, nhận định

Nhà trường có Phòng Y tế đặt tại tầng 1 nhà E205 của trường để thuận tiện cho việc công tác sơ, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên. Phòng Y tế của Trường có diện tích 137m² với 01 buồng bệnh, có 04 giường, hiện đang làm khu cách ly phòng, chống dịch bệnh Covid-19 (**5.2.01- Bảng thống kê diện tích các địa điểm của Trường; 5.1.15- Hồ sơ xây dựng, thiết kế mặt bằng khuôn viên trường, Hồ sơ thiết kế, Bản vẽ xây dựng trường; 5.1.16- Hồ sơ hoàn công các công trình của Trường).**

Để triển khai công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CB-GV-NV và sinh viên, nhà trường đã thành lập Bộ phận Y tế trực thuộc Phòng Nhân sự Hành chính của Trường, có chức năng nhiệm vụ thực hiện công tác y tế học đường, kiểm tra công tác vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động của các đơn vị trực thuộc Trường (**1.3.01- Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường; 8.6.01- Quyết định số 51b-17/QĐ-STHC ngày 15/03/2017 về việc thành lập Phòng Y tế - chăm sóc sức khỏe HSSV).** Trường có 01 nhân viên y tế kiêm nhiệm, có trình độ từ y sĩ trở lên, đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn đối với cán bộ làm công tác y tế tại Trường học (**8.6.02- Quyết định số 18-17/QĐ-STHC ngày 03/10/2017 về việc phân công nhân sự phụ trách công tác y tế của Trường).** Phòng y tế được trang bị các dụng cụ, trang thiết bị cần thiết cho công tác sơ, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe cho CB-GV-NV và sinh viên (**8.6.03- Bảng kê danh mục các loại thuốc y tế và số lượng tồn).** Phòng y tế được trang bị dụng cụ y tế, thuốc và các điều kiện khác, cán bộ y tế thường trực hàng ngày sẵn sàng phục vụ nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của CB-GV-NV và sinh viên (**8.6.04- Sổ cấp phát thuốc cho sinh viên; sổ cấp phát thuốc cho CB-GV-NV).** Hơn nữa để theo dõi, đánh giá tình trạng sức khỏe cho CB-GV-NV, hằng năm Bộ phận y tế tham mưu thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CB-GV-NV. Để tăng cường hơn nữa công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cũng như đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của sinh viên, nhà trường tổ chức mua bảo hiểm y tế cho sinh viên hằng năm cho sinh viên (**8.6.05- Hợp đồng đóng bảo hiểm y tế số 06/HĐ-BHYT ký ngày 12/12/2017; Hợp đồng đóng bảo hiểm y tế số 04/HĐ-BHYT ký ngày 25/12/2018; Hợp đồng đóng bảo hiểm y tế số 04/HĐ-BHYT ký ngày 23/12/2019;**

8.6.06- Danh sách sinh viên tham gia bảo hiểm y tế năm 2018, 2019, 2020, 2021; **8.6.07-** Kế hoạch số 43-18/KH-STHC ngày 10/09/2018 về việc phun thuốc khử trùng, dọn dẹp vệ sinh phòng học năm; Kế hoạch số 41-19/KH-STHC ngày 10/09/2019 về việc phun thuốc khử trùng, dọn dẹp vệ sinh phòng học; Kế hoạch số 38-20/KH-STHC ngày 15/09/2020 về việc phun thuốc khử trùng, dọn dẹp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Kế hoạch số 32-21/KH-STHC ngày 28/08/2021 về việc phun thuốc khử trùng, dọn dẹp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh Covid-19; **8.6.08-** Báo cáo số 13-19/BC-STHC ngày 28/06/2019 về thực hiện công tác y tế học đường năm học 2018-2019; Báo cáo số 19-20/BC-STHC ngày 30/06/2020 về thực hiện công tác y tế học đường năm học 2019-2020; Báo cáo số 18-20/BC-STHC ngày 30/06/2021 về thực hiện công tác y tế học đường năm học 2020-2021; **8.6.09-** Biên bản làm việc về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động của cơ quan BHXH TP.HCM kiểm tra ngày 29/10/2020).

Về dịch vụ ăn uống:

Nhà trường có Nhà hàng thực tập PR với diện tích 239 m², là nơi phục vụ nhu cầu ăn uống cho toàn trường. Các nhân viên nấu ăn và phục vụ tại Nhà hàng thực tập PR có khám sức khỏe định kỳ và đảm bảo đủ sức khỏe theo quy định (**8.6.10-** Hợp đồng khám sức khỏe theo yêu cầu số 01/2019/HĐKT/PKHMSG ký ngày 23/09/2019; Hợp đồng khám sức khỏe theo yêu cầu số SGT10112020/HĐKT/PKHMSG ký ngày 10/11/2020). Các dịch vụ cung cấp ăn uống tại Nhà hàng thực tập PR đảm bảo an toàn thực phẩm, không có trường hợp CB-GV-NV và sinh viên bị ngộ độc thực phẩm (**8.6.11-** Báo cáo số 44-18/BC-NHPR ngày 06/12/2018 về tình hình hoạt động nhà hàng thực tập PR; Báo cáo số 55-19/BC-NHPR ngày 06/12/2019 về tình hình hoạt động nhà hàng thực tập PR; Báo cáo số 47-20/BC-NHPR ngày 06/12/2020 về tình hình hoạt động nhà hàng thực tập PR ; **8.6.12-** Công văn số 1573/BQLATTP-CP ngày 06/12/2018 của Ban Quản lý An toàn thực phẩm về việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

Hàng năm nhà trường tiến hành khảo sát sinh viên toàn trường về dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khỏe; dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm với tỉ lệ hài lòng đạt 55,56% (**8.6.13-** Kế hoạch số 12-18/KH-STHC ngày 25/08/2018 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 14-19/KH-STHC ngày 27/08/2019 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 18-20/KH-STHC ngày 25/08/2020 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát về dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, dịch vụ ăn uống của Trường đối với cán bộ quản lý, người học năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6 tiêu chí 8: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 8.7: Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường.

Mô tả, phân tích, nhận định

Sinh viên được Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội. (5.2.01- *Bảng thống kê diện tích các địa điểm của Trường*; 5.1.15- *Hồ sơ xây dựng, thiết kế mặt bằng khuôn viên trường, Hồ sơ thiết kế, Bản vẽ xây dựng trường*; 5.1.16- *Hồ sơ hoàn công các công trình của Trường*).

Hàng năm, các đoàn thể trong nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động phong trào, thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên, sinh viên tham gia. Thông qua các hoạt động công tác Đoàn và phong trào thanh niên do Đoàn Thanh niên triển khai trong năm học, sinh viên toàn Trường có điều kiện được tham gia nhiều phong trào văn - thể - mỹ, hoạt động tình nguyện, công tác xã hội, thi đua học tập và rèn luyện (8.7.01- *Các kế hoạch hoạt động tình nguyện do Đoàn thanh niên tổ chức: Hiến máu tình nguyện; Kỳ nghỉ hồng; chương trình trung thu*; 8.7.02- *Kế hoạch hoạt động văn thể mỹ: liên hoan văn nghệ “STHC Music Festival 2017; tổ chức chương trình tìm kiếm tài năng – STHC’S Got Talent 2021*; 8.7.03- *Kế hoạch số 03-18/KHLT ngày 26/7/2018 về việc tổ chức Hội thao công nhân viên chức – lao động lần thứ 4 năm 2018*; 8.7.04- *Báo cáo tổng kết công tác đoàn và phong trào thanh niên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 của Đoàn TN Trường*; 1.4.08- *Báo cáo tổng kết năm học của Trường: 2018-2019 ngày 23/12/2019, 2019-2020 BC số 10-20/BC-STHC ngày 20/12/2020, 2020-2021, BC 49-21/BC-STHC ngày 27/12/2021*).

Bên cạnh đó, Nhà trường đã thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao như bóng đá, văn hóa văn nghệ, handmade.... tạo điều kiện cho sinh viên có nhiều sân chơi bổ ích, rèn luyện thể chất để tham gia sinh hoạt (8.7.05- *Kế hoạch số 3-KH/24/02/2019 về việc tổ chức tháng thanh niên năm 2019; Kế hoạch tổ chức ngày hội Áo dài STHC 2020 ngày 10/11/2020; Kế hoạch về việc tổ chức chương trình hoạt động xã hội Xuân yêu thương mừng tết Tân Sửu 2021 ngày 12/01/2021*).

Nhà trường có Tổ bảo vệ gồm có 04 người, là bộ phận trực thuộc Phòng Nhân sự Hành chính có chức năng đảm bảo an ninh trật tự, tài sản công, ngăn ngừa kẻ gian xâm nhập vào trường; phối hợp với địa phương, đơn vị và cá nhân tìm hiểu, theo dõi và ngăn chặn các tệ nạn xã hội, hành vi phạm pháp xảy ra trong khu vực nhà Trường; phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan bảo đảm kỷ luật, kỷ cương của Trường, ngăn chặn hành vi sai trái (8.7.06- *Quyết định số 20-16/QĐ-STHC ngày 23/05/2016 về việc thành lập Tổ Bảo vệ thuộc Phòng Nhân sự Hành chính*; 8.7.07- *Danh sách nhân viên bảo vệ*). Nhà trường luôn đảm bảo tốt công tác an ninh trật tự, sinh viên được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường (8.7.08- *Báo cáo về kết quả thực hiện các tiêu chí quy định tại điều 7 Thông tư 23/2012/TT-BCA quy định về khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, trường đạt chuẩn An toàn về an ninh, trật tự năm 2018, 2019, 2020*).

Hàng năm, Trường đều lấy ý kiến khảo sát của người học về điều kiện hoạt động, học tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường của trường (8.7.09- *Kế hoạch số 12-18/KH-STHC ngày*

25/08/2018 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 14-19/KH-STHC ngày 27/08/2019 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 18-20/KH-STHC ngày 25/08/2020 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về hoạt động trong trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 7 tiêu chí 8: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 8.8: Trường thực hiện việc tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường giao cho Phòng Công tác Học viên là đơn vị thực hiện công giới thiệu việc làm cho sinh viên sau tốt nghiệp (8.8.01- Quyết định số 16-16/QĐ-STHC ngày 20/05/2016 về việc thành lập Phòng Công tác HSSV (Có nhiệm vụ phối hợp với doanh nghiệp giới thiệu việc làm cho sinh viên)). Nhà trường có ký kết với doanh nghiệp các bản ghi nhớ hợp tác tiếp nhận sinh viên thực tập và làm việc ở các ngành đào tạo của Trường (8.8.02- Các văn bản, biên bản thỏa thuận hợp tác giữa nhà trường với các doanh nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 về tư vấn, GTVL, nhận HS tốt nghiệp làm việc, ...). Hàng năm, nhà trường triển khai các hoạt động tư vấn giới thiệu việc làm cho sinh viên như: Ngày hội giới thiệu việc làm; CB-GV-NV cung cấp thông tin doanh nghiệp tuyển dụng để thông tin giới thiệu việc làm cho sinh viên; mời doanh nghiệp tham dự các buổi lễ tốt nghiệp của học để phối hợp giới thiệu việc làm, tạo cơ hội để sinh viên tiếp xúc với nhà tuyển dụng (1.1.06- Thông tin về các doanh nghiệp, đơn vị tuyển dụng lao động tham gia tư vấn GTVL năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 8.8.03- Danh sách các đơn vị tuyển dụng tham gia tư vấn việc làm cho HS trước khi tốt nghiệp năm học 2018-2019, 2019-2020; 8.8.04- Các thông báo về thông tin tuyển dụng lao động của các công ty, doanh nghiệp cho HS của Trường và được đăng tải lên trang web của trường www.sthc.edu.vn năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 8.8.05- Thư mời các doanh nghiệp tham dự Lễ tốt nghiệp các khóa học để trực tiếp tư vấn, tuyển dụng lao động năm học 2018-2019, 2019-2020; 8.8.06- Danh sách các doanh nghiệp tham dự Lễ tốt nghiệp các khóa học để trực tiếp tư vấn, tuyển dụng lao động năm học 2018-2019, 2019-2020; 8.8.07- Kế hoạch tổ chức ngày hội việc làm – STHC Career day ngày 12/11/2019; Kế hoạch tổ chức Talk show cơ hội việc làm mùa Covid ngày 04/09/2020; 8.8.08- Danh sách sinh viên tham gia ngày hội tư vấn và GTVL năm 2019,2020;; 8.8.09- Báo cáo kết quả ngày hội tuyển dụng năm 2018,2019,2020 của Phòng CTHV).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 8 tiêu chí 8: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 8.9: Hàng năm, trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng.

Mô tả, phân tích, nhận định

Hàng năm, Nhà trường có tham gia phối hợp tổ chức Ngày hội việc làm tại Trường. Qua các hoạt động này, Nhà trường đã tạo cơ hội cho sinh viên của Trường được tiếp xúc với các nhà tuyển dụng, tham dự phỏng vấn tìm kiếm việc làm đúng chuyên ngành đào tạo. (8.9.01- Kế hoạch tổ chức ngày hội việc làm – STHC Career day ngày 12/11/2019; Kế hoạch tổ chức Talk show cơ hội việc làm mùa Covid ngày 04/09/2020; 8.9.02- Thông tin về các doanh nghiệp, đơn vị tuyển dụng lao động tham gia tư vấn GTVL; 8.9.03- Báo cáo tổng kết công tác ngày hội việc làm năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 8.9.04- Danh sách các nhà tuyển dụng tham gia Ngày hội việc làm năm 2018, 2019, 2020).

Hàng năm, Trường đều thực hiện khảo sát lấy ý kiến về việc tổ chức ngày hội việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng đối với cán bộ quản lý, cựu HSSV, người học năm 2018, 2019, 2020, 2021 (8.9.05- Bảng tổng hợp ý kiến và khảo sát kết quả khảo sát về việc tổ chức ngày hội việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng đối với cán bộ quản lý, cựu HSSV, người học năm 2018, 2019, 2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 9 tiêu chí 8: 1 điểm.

TIÊU CHÍ 9: Giám sát, đánh giá chất lượng

Mở đầu:

Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist trực thuộc Tổng công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV. Do trường thuộc Doanh nghiệp nên tượng CBQL của trường không thuộc diện viên chức. Đội ngũ nhân lực của trường gồm:

- Ban giám hiệu.
- Trường, phó các phòng ban, bộ môn.
- Giáo viên, nhân viên và người lao động.

Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, hàng năm nhà trường đều tổ chức thu thập ý kiến của cán bộ, giáo viên, sinh viên và doanh nghiệp về các hoạt động đào tạo của nhà trường. Từ đó có những kiến nghị, điều chỉnh cần thiết về chương trình đào tạo, phương thức quản lý để nâng cao chất lượng các mặt hoạt động của nhà trường. Ngoài ra, thực hiện quy định về công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, hàng năm nhà trường đều tổ chức tự đánh giá để có hướng khắc phục những tồn tại phát sinh.

Công tác kiểm tra, đánh giá nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo đã được nhà trường chú trọng, thường xuyên cải tiến và thực hiện nghiêm túc.

**** Những điểm mạnh:***

- Có quy trình khảo sát, thu thập ý kiến phản hồi của CB-GV-NV và sinh viên để thực hiện các hoạt động khảo sát đối với CB-GV-NV, sinh viên và doanh nghiệp.
- Hoạt động khảo sát, lấy ý kiến phản hồi luôn được cải tiến hàng năm về cách thức, phương pháp thực hiện. Sau khảo sát lấy ý kiến, có tổng hợp, phân tích số liệu và đề xuất các biện pháp cải tiến.

- Công tác tự đánh giá chất lượng GDNN được Trường thực hiện nghiêm túc hàng năm theo đúng quy trình được quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐT BXH. Sau tự đánh giá, Trường xây dựng kế hoạch cải tiến, triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp cải tiến; thu thập minh chứng, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện cải tiến.

- Trường có xây dựng, áp dụng Hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường được quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐT BXH.

- Hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng được Trường thực hiện chặt chẽ qua các hoạt động: Tự đánh giá chất lượng GDNN hàng năm; kiểm tra nội bộ theo năm học.

** Những tồn tại:*

- Hoạt động điều tra lần vết để khảo sát tình hình việc làm của sinh viên chưa được tổ chức thực hiện đầy đủ, chưa thu thập đủ hồ sơ minh chứng.

** Kế hoạch nâng cao chất lượng:*

- Hàng năm, nhà trường tiếp tục rà soát các biểu mẫu, phiếu khảo sát, cải tiến phương pháp, cách thức khảo sát nhằm đạt được kết quả chính xác, có độ tin cậy cao và nhanh chóng; đồng thời trên cơ sở kết quả khảo sát thu được, tiến hành nghiên cứu điều chỉnh các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và mọi mặt công tác của nhà trường.

- Lập cơ sở dữ liệu sinh viên tốt nghiệp tốt hơn để việc điều tra lần vết thông tin việc làm đầy đủ, hiệu quả hơn.

Điểm đánh giá tiêu chí 9

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí 9	6 (Sáu) điểm
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	<i>1 (Một) điểm</i>
Tỷ lệ % Điểm/Điểm chuẩn	6/6 điểm, tỉ lệ 100%

Tiêu chuẩn 9.1: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.

Mô tả, phân tích, nhận định

Trường có Quy trình khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan (9.1.01- Quy trình khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ doanh nghiệp ban hành lần 1 ngày 03/05/2020).

Từ năm học 2018-2019, công tác khảo sát, thu thập ý kiến đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động được Trường triển khai thực hiện theo đúng quy trình đã ban hành.

Hàng năm, Trường giao cho Phòng CTHV phụ trách thực hiện xây dựng kế hoạch khảo sát lấy ý kiến tối thiểu 10 doanh nghiệp có sinh viên tốt nghiệp của Trường đang làm việc, cụ thể: Năm học 2018-2019 thực hiện lấy ý kiến khảo sát của 11 doanh nghiệp; năm học 2019-2020 thực hiện lấy ý kiến khảo sát của 13 doanh nghiệp; năm học 2020-2021 thực hiện lấy ý kiến khảo sát của 11 doanh nghiệp (9.1.02- Kế hoạch số 12/KH-KSDN ngày 28/09/2018 về khảo sát lấy ý kiến phản hồi doanh nghiệp năm 2018; Kế hoạch số 20/KH-KSDN ngày 01/10/2019 về khảo sát lấy ý kiến phản hồi doanh nghiệp năm 2019; Kế hoạch số 11/KH-KSDN ngày 25/09/2020 về khảo sát lấy ý kiến phản hồi doanh nghiệp năm 2020 ; 9.1.03- Danh sách đơn vị sử dụng lao động được khảo sát lấy ý kiến về mức độ đáp ứng của sinh viên tốt nghiệp làm việc tại đơn vị 2018, 2019, 2020).

Các doanh nghiệp đã có ý kiến trả lời đầy đủ tất cả nội dung Trường khảo sát về mức độ đáp ứng của sinh viên tốt nghiệp của Trường đang làm việc tại doanh nghiệp về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, chương trình đào tạo; ngoài ra doanh nghiệp có thể đóng góp ý kiến thêm cho Nhà trường như: Nội dung nào sinh viên cần được Trường đào tạo bổ sung về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm để đáp ứng yêu cầu công việc; Trường cần cải tiến vấn đề gì để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (mục tiêu đào tạo, nội dung đào tạo, khối lượng thực hành/thực tập,..); Trường cần bổ sung, hiệu chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo, giáo trình môn học hay không,.. (9.1.04- Bộ phiếu khảo sát lấy ý kiến của doanh nghiệp về mức độ đáp ứng của sinh viên tốt nghiệp làm việc tại đơn vị lao động năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Sau khảo sát, Trường thực hiện tổng hợp kết quả, báo cáo kết quả khảo sát của doanh nghiệp, đồng thời đề xuất các nội dung cải tiến, nâng cao chất lượng (9.1.05- Báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến của doanh nghiệp về mức độ đáp ứng của sinh viên tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1 tiêu chí 9: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 9.2: Hàng năm, thu thập ý kiến đánh giá tối thiểu 50% cán bộ quản lý, nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động.

Mô tả, phân tích, nhận định

Hàng năm, Trường thực hiện thu thập ý kiến đánh giá của cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển

dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động qua 02 hình thức:

Thông qua Hội nghị Người lao động hằng năm, CB-GV-NV thực hiện góp ý kiến theo 03 bước: Góp ý trong Hội nghị cấp Tổ; trong Hội nghị Cán bộ chủ chốt và trong Hội nghị Người lao động hằng năm của Trường (9.2.01- Kế hoạch số 01-18/KH-STHC ngày 28/02/2018 về việc tổ chức Hội nghị Người lao động năm học 2018; Kế hoạch số 02-19/KH-STHC ngày 28/02/2019 về việc tổ chức Hội nghị Người lao động năm học 2019; Kế hoạch số 02-20/KH-STHC ngày 29/05/2020 về việc tổ chức Hội nghị Người lao động năm học 2020; Kế hoạch số 08-21/KH-STHC ngày 05/05/2021 về việc tổ chức Hội nghị Người lao động năm học 2021; 9.2.02- Biên bản họp góp ý văn kiện Hội nghị Người lao động năm học 2018-2019, 2019-2020 của các đơn vị trực thuộc Trường). Sau khi tổng hợp ý kiến góp ý từ Hội nghị cấp Tổ và Hội nghị Cán bộ chủ chốt, Nhà trường tổ chức Hội nghị liên tịch gồm Cấp ủy, Ban giám hiệu, Công Đoàn, Đoàn Thanh niên để xem xét tiếp thu và giải đáp ý kiến góp ý (9.2.03- Tổng hợp giải đáp ý kiến góp ý văn kiện Hội nghị Người lao động cấp Tổ năm học 2018-2019, 2019-2020; 9.2.04- Quyết định số 07-18/QĐ-STHC ngày 08/11/2018 về việc Ban hành Kế hoạch rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ năm học 2018-2019 kèm theo kế hoạch; Quyết định số 151-19/QĐ-STHC ngày 25/11/2019 về việc Ban hành Kế hoạch rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ năm học 2019-2020 kèm theo kế hoạch; Quyết định số 142-20/QĐ-STHC ngày 28/11/2020 về việc Ban hành Kế hoạch rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ năm học 2020-2021 kèm theo kế hoạch; 9.2.05- Báo cáo số 27-19/BC-STHC ngày 31/12/2019 về việc kết quả việc rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Trường năm học 2018-2019; Báo cáo số 27-19/BC-STHC ngày 31/12/2020 về việc kết quả việc rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Trường năm học 2019-2020). Các chế độ chính sách liên quan CB-GV-NV Trường được tiếp tục thảo luận và thông qua tại Hội nghị Người lao động hằng năm (9.2.06- Biên bản Hội nghị Người lao động năm 2018, 2019, 2020).

Thực hiện Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/06/2017 của Bộ Lao động Bên cạnh đó, hàng năm nhà trường cũng xây dựng kế hoạch khảo sát, thu thập ý kiến đánh giá đối với cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động theo Quy trình khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan (9.2.07- Quy trình khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan được ban hành lần 1 có hiệu lực từ ngày 03/05/2021). Việc khảo sát được thực hiện đạt hơn 50% đối với cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động đại diện các đơn vị, cụ thể: Năm học 2018-2019 có 137/180 CB-GV-NV tham gia khảo sát đạt 76,11%; năm học 2019-2020 có 137/175 CB-GV-NV tham gia khảo sát đạt tỉ lệ 78,28%, năm học 2020-2021 có 127/165 CB-GV-NV tham gia khảo sát đạt tỉ lệ 76,96%. Ngoài việc thu thập thông tin, nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, đây còn là việc thể hiện tính dân chủ nên được lãnh đạo rất quan tâm để có những biện pháp điều chỉnh kịp thời để từ đó xây dựng phương hướng phát triển nâng cao chất lượng hoạt

động đào tạo tại trường. (1.7.15- Kế hoạch khảo sát ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phiếu khảo sát; Bảng tổng hợp ý kiến khảo sát và Báo cáo kết quả khảo sát đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 2 tiêu chí 9: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 9.3: Hằng năm, thu thập ý kiến đánh giá tối thiểu 30% người học đại diện các ngành, nghề đào tạo về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của trường.

Mô tả, phân tích, nhận định

Từ năm 2017, Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist chuyển sang trực thuộc Bộ Lao động Thương binh và Xã hội thì nhà Trường xây dựng lại mẫu phiếu lấy ý kiến người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng dịch vụ, giảng dạy và thực hiện chính sách liên quan đến người học của Trường theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH cho phù hợp với thực tiễn. Hằng năm, Nhà trường giao cho Phòng Công tác Học viên triển khai thu thập ý kiến đánh giá của sinh viên về chất lượng giảng dạy của giáo viên. Đối với khảo sát sinh viên về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng dịch vụ và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học tại Trường thì Nhà trường triển khai khảo sát 01 năm học/lần và thường thực hiện trong học kỳ II (9.3.01- Kế hoạch số 30-18/KH-STHC ngày 01/12/2018 về việc khảo sát lấy ý kiến người học về chất lượng đào tạo năm học 2018-2019; Kế hoạch số 58-19/KH-STHC ngày 02/12/2019 về việc khảo sát lấy ý kiến người học về chất lượng đào tạo năm học 2019-2020; Kế hoạch số 48-20/KH-STHC ngày 03/12/2020 về việc khảo sát lấy ý kiến người học về chất lượng đào tạo năm học 2020-2021).

Về hình thức khảo sát, Nhà trường áp dụng hình thức khảo sát sinh viên bằng Khảo sát phiếu hỏi trực tiếp, mỗi sinh viên 01 phiếu, sinh viên điền vào phiếu hỏi, phiếu khảo sát nộp về Trường (thực hiện đối với khảo sát giảng dạy học kỳ I và II năm học 2018-2019, 2019-2020) (9.3.02- Bộ phiếu khảo sát lấy ý kiến sinh viên về chất lượng giảng dạy của giáo viên, chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ liên quan đến người học tại Trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về các hoạt động của nhà trường). Số lượng sinh viên tham gia khảo sát luôn đạt trên 30% sinh viên đại diện các ngành nghề đào tạo (9.3.03- Danh sách sinh viên phản hồi ý kiến khảo sát năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Sau khảo sát, Trường tổng hợp, phân tích số liệu và thực hiện báo cáo kết quả khảo sát đồng thời đề xuất các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo, chất lượng dịch vụ (9.3.04- Báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến sinh viên về chất lượng, hiệu

quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy liên quan đến người học của trường năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 3 tiêu chí 9: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 9.4: Trường thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng theo quy định.

Mô tả, phân tích, nhận định

Công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Trường đã được triển khai hàng năm theo đúng quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Để triển khai hoạt động tự đánh giá, hàng năm, Trường thành lập Hội đồng Tự đánh giá chất lượng GDNN của Trường có đủ các thành phần theo quy định gồm: Ban giám hiệu, Trưởng đơn vị trực thuộc, nhà giáo có uy tín, đại diện Công Đoàn, Đoàn Thanh niên; chuyên gia có kinh nghiệm, uy tín và đại diện 02 doanh nghiệp có tiếp nhận sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc; cụ thể Hội đồng Tự đánh giá chất lượng GDNN năm 2018 có 19 thành viên, Hội đồng Tự đánh giá chất lượng GDNN năm 2019 có 17 thành viên, Hội đồng Tự đánh giá chất lượng GDNN năm 2020 có 17 thành viên. Trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng GDNN, phân công các đơn vị thu thập minh chứng và viết báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn và thông qua Hội đồng Tự đánh giá chất lượng GDNN của Trường. Tháng 12 hàng năm, Trường hoàn tất Báo cáo Tự đánh giá chất lượng trường, thực hiện công khai và nộp về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định (1.8.02- Quyết định số 232a-18/QĐ-STHC ngày 14/12/2018 về việc thành lập Hội đồng kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2018; Quyết định số 02b-19/QĐ-STHC ngày 04/01/2019 về việc thành lập Hội đồng kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2019; Quyết định số 03b-20/QĐ-STHC ngày 06/04/2020 về việc thành lập Hội đồng kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2020; 1.8.03- Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng GDNN của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2018, 2019, 2020; 1.8.05- Ảnh chụp thông báo công khai kết quả tự đánh giá trên website của Trường).

Đồng thời, để quản lý và bảo đảm chất lượng các hoạt động của Trường, Nhà trường xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng theo quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH. Trường giao nhiệm vụ cho Bộ phận khảo thí và đảm bảo chất lượng là đơn vị phụ trách triển khai thực hiện công tác bảo đảm chất lượng và quản lý chất lượng của Trường (1.7.12- Quyết định số 18-18/QĐ-STHC ngày 17/03/2018 về việc thành lập Bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng; Quyết định số 12-19/QĐ-STHC

ngày 20/04/2019 về việc thành lập Bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng; Quyết định số 21-19/QĐ-STHC ngày 07/05/2019 về việc ban hành quy chế hoạt động của Bộ phận Khảo thí và Đảm bảo chất lượng của Trường). Hàng năm, nhà trường xây dựng các kế hoạch để rà soát, kiểm tra việc áp dụng các quy trình hệ thống quản lý chất lượng và bảo đảm chất lượng đang áp dụng, từ đó đề xuất điều chỉnh, hủy bỏ, bổ sung hoặc xây dựng mới các quy trình, đảm bảo các hoạt động cần thiết đều được kiểm soát, quản lý và bảo đảm chất lượng (9.4.01- Kế hoạch số 14-18/KH-STHC ngày 30/09/2018 về việc kiểm tra thực hiện hệ thống bảo đảm chất lượng năm học 2018-2019; Kế hoạch số 14-18/KH-STHC ngày 51-19/KH ngày 28/09/2019 về việc kiểm tra thực hiện hệ thống bảo đảm chất lượng năm học 2019-2020; Kế hoạch số 31-18/KH-STHC ngày 28/09/2020 về việc kiểm tra thực hiện hệ thống bảo đảm chất lượng năm học 2020-2021; 9.4.02- Thông báo số 02-18/TB-STHC ngày 02/01/2018 về việc triển khai xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2018; Thông báo số 05-19/TB-STHC ngày 03/01/2019 về việc triển khai xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2019; Thông báo số 08-20/TB-STHC ngày 04/01/2020 về việc triển khai xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2020; 9.4.03- Báo cáo số 27-18/BC-STHC ngày 29/12/2018 về kết quả khắc phục tồn tại sau tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng năm học 2018; Báo cáo số 29-19/BC-STHC ngày 26/12/2019 về kết quả khắc phục tồn tại sau tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng năm học 2019; Báo cáo số 31-20/BC-STHC ngày 25/12/2020 về kết quả khắc phục tồn tại sau tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng năm học 2020).

Báo cáo tự đánh giá chất lượng năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021 nhà trường đã nghiêm túc tự đánh giá kiểm định chất lượng GDNN và nộp cho Sở Lao động Thương và Xã hội. Cán bộ Phòng GDNN- Sở LĐTB&XH- Bà Đoàn Thị Thảo Nguyên đã phản hồi cho trường là đã nhận đủ (9.4.04- Công văn số 45216/SLĐTBXH-GDNN ngày 26/12/2019 của sở Lao động thương binh và xã hội về việc báo cáo thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại TP.HCM năm 2019; công văn số 3708/SLĐTBXH-GDNN ngày 02/02/2021 của sở Lao động thương binh và xã hội về việc báo cáo thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 4 tiêu chí 9: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 9.5: Hàng năm, trường có kế hoạch cụ thể và các biện pháp thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài nếu có.

Mô tả, phân tích, nhận định

Hàng năm, trên cơ sở kết quả tự đánh giá chất lượng GDNN của Trường, Nhà trường xây dựng các kế hoạch cải tiến các hoạt động chưa đạt chất lượng, chưa thu thập đầy đủ minh chứng để đáp ứng yêu cầu kiểm định (1.8.04- Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng GDNN của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist năm 2018, 2019,2020; 9.5.01- Kế hoạch số 59-18/KH-STHC ngày 03/12/2018 về việc khắc phục tồn tại sau tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng năm học 2018-2019; Kế hoạch số 39-19/KH-STHC ngày 02/12/2019 về việc khắc phục tồn tại sau tự đánh giá, cải tiến,

nâng cao chất lượng năm học 2019-2020; Kế hoạch số 26-20/KH-STHC ngày 05/12/2020 về việc khắc phục tồn tại sau tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng năm học 2019-2020; 9.4.02- Thông báo số 02-18/TB-STHC ngày 02/01/2018 về việc triển khai xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2018; Thông báo số 05-19/TB-STHC ngày 03/01/2019 về việc triển khai xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2019; Thông báo số 08-20/TB-STHC ngày 04/01/2020 về việc triển khai xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2020).

Sau triển khai thực hiện cải tiến, nhà trường tiến hành xây dựng Sổ tay chất lượng và biên soạn các quy trình hệ thống bảo đảm chất lượng (9.5.02- Báo cáo số 27-18/BC-STHC ngày 29/12/2018 về kết quả khắc phục tồn tại sau tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng năm học 2018-2019; Báo cáo số 22-19/BC-STHC ngày 23/12/2019 về kết quả khắc phục tồn tại sau tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng năm học 2019-2020; Báo cáo số 46-20/BC-STHC ngày 02/12/2020 về kết quả khắc phục tồn tại sau tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng năm học 2020-2021; 9.5.03- Tờ trình ngày 31/12/2019 của Bộ phận khảo thí và đảm bảo chất lượng về việc đề xuất xây dựng sổ tay chất lượng và quy trình hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist).

*** Căn cứ những tồn tại trong Báo cáo tự đánh giá chất lượng năm 2018, Trường còn những tồn tại:**

+ Sự khác biệt trong nhận thức về vai trò, ý nghĩa và quyết tâm thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục giữa đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, giáo viên trong nội bộ trường.

+ Một số ý kiến vẫn cho rằng công tác tự đánh giá, đảm bảo chất lượng là nhiệm vụ chủ yếu của các cán bộ phụ trách công tác này hoặc của bộ phận chức năng (thường là do Bộ phận Khảo thí phụ trách). Do những nhận định đó, việc góp ý hay xây dựng các văn bản, kế hoạch về tự đánh giá và đảm bảo chất lượng cho cả chu kỳ đánh giá không được đầu tư thích đáng. Ví dụ về việc thu thập và sử dụng minh chứng phục vụ hoạt động tự đánh giá năm 2018 tại Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist cho thấy sự thiếu quan tâm của một số cá nhân với công tác kiểm định chất lượng. Ngoài lý do chưa thành thạo kỹ thuật thu thập minh chứng; còn có nhóm chuyên trách một số tiêu chí thực hiện mang tính chất đối phó, từ đó mà việc tìm minh chứng còn sơ sài.

Khắc phục trong năm 2019

Trong năm 2019, nhà Trường đã nâng cao nhận thức về công tác kiểm định chất lượng giáo dục, coi việc đảm bảo chất lượng giáo dục là vấn đề then chốt, có ý nghĩa sống và là mối quan tâm hàng đầu trong Chiến lược phát triển của nhà trường qua từng giai đoạn phát triển; là phương châm hành động, là tư tưởng chủ đạo trong hoạch định chiến lược, kế hoạch hành động của toàn Trường, của từng cán bộ, giảng viên. Chính vì thế, Ban Giám hiệu, lãnh đạo các đơn vị chuyên môn cũng như từng giảng viên, cán bộ trong toàn trường cần nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục, từ đó tạo được sự đồng thuận và quyết tâm cao để thực hiện thành công

yêu cầu đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu của xã hội. Trong bối cảnh yêu cầu của xã hội đối với sản phẩm của quá trình đào tạo ngày càng cao, nhưng trường cũng phải đối mặt với những thách thức như khó khăn trong tuyển sinh, tuyển dụng, thắt chặt về tài chính,.. mỗi cá nhân và tập thể đều ý thức được yếu tố chất lượng đặt lên hàng đầu. Cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường nguồn lực... từ đó tạo sự chuyển biến về nhận thức của toàn thể cán bộ, giảng viên, công nhân viên và các bên liên quan về tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác đảm bảo chất lượng giáo dục.

** Báo cáo tự đánh giá chất lượng năm 2019, Trường còn những tồn tại:*

Mặc dù nhà trường đã thành lập bộ phận phụ trách công tác kiểm định chất lượng nhưng có thể nói cơ cấu tổ chức và nhân sự đảm nhận công tác này còn mỏng. Năm 2019, nhà trường đã thay đổi phương thức thu thập, lưu trữ minh chứng và đánh giá tiêu chí bằng cách giao cho các nhóm phụ trách gắn với các đơn vị chức năng trong trường. Bằng cách này, việc tự đánh giá trở thành việc chung của tất cả mọi cá nhân, đơn vị trong trường. Tuy nhiên, việc chỉ có 5 cán bộ phụ trách làm đầu mối phục vụ mọi hoạt động liên quan đến tự đánh giá, đảm bảo chất lượng và kiêm nhiệm những công việc khác là một tồn tại cần khắc phục ở trong trường. Ngoài ra, do những khó khăn về kinh phí dành cho công tác kiểm định chất lượng, việc cử cán bộ tham gia các lớp kiểm định viên hay các hội nghị, hội thảo về tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục còn hạn chế. Hiện nay nhà trường mới có 3 người đã được tham gia chương trình bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng tự kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Khắc phục trong năm 2020

Tăng cường đầu tư các nguồn lực về đảm bảo và kiểm định chất lượng: Với những tồn tại về đội ngũ phụ trách công tác kiểm định chất lượng trong trường, giải pháp khắc phục vấn đề này là cần quan tâm hơn nữa đối với công tác tự đánh giá, đảm bảo chất lượng thông qua việc hoàn chỉnh hệ thống đảm bảo, quản lý chất lượng; bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách. Bên cạnh việc cử cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng kiểm định viên thì thường xuyên tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia các hội nghị, hội thảo về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và kiểm định chương trình đào tạo. Những việc này sẽ góp phần củng cố và xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong một cách vững chắc và hiệu quả.

** Báo cáo tự đánh giá chất lượng năm 2020, Trường còn những tồn tại:*

Công tác đảm bảo chất lượng là công việc chung của tất cả các cá nhân, đơn vị trong nhà trường. Tuy nhiên, do mỗi đơn vị đảm nhiệm những nhiệm vụ khác nhau hoặc cách thức tổ chức công việc khác nhau dẫn đến những khó khăn khi phối hợp thực hiện hoạt động kiểm định. Ví dụ, sự khác biệt trong điều hành hoạt động giữa các phòng ban, các khoa tổ chuyên môn hay các tổ chức đoàn thể trong trường sẽ tác động đến đối tượng người học khác nhau. Vì thế, khi thực hiện kế hoạch tự đánh giá và kiểm định chất lượng, kế hoạch khắc phục những tồn tại hạn chế sau kiểm định, dù được Hội đồng tự đánh giá và nhà trường giao nhiệm vụ cụ thể, các thành viên phụ trách công tác kiểm định vẫn gặp nhiều khó khăn khi làm việc với các đơn vị khác trong trường.

Khắc phục trong năm 2021

Thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và quản lý: Lãnh đạo trường chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng trong mọi hoạt động của trường; điều phối các hoạt động, kiểm tra giám sát và đảm bảo các nguồn lực để triển khai các kế hoạch đảm bảo chất lượng trong nhà trường. Trong công tác quản lý điều hành nhà trường, cần quan tâm đến tính chuyên nghiệp và chuẩn hóa mọi hoạt động hơn. Ví dụ, hệ thống minh chứng được tập hợp theo hệ thống chuẩn, đảm bảo các hoạt động được thực hiện một cách nghiêm túc, trung thực và tin cậy. Hơn nữa, yêu cầu đảm bảo chất lượng giáo dục đã được thể hiện ngay từ khâu hoàn thiện bộ máy tổ chức nhà trường, xây dựng quy chế hoạt động, quy chế đào tạo, nghiên cứu khoa học... Tất cả các hoạt động này đều bám sát yêu cầu kiểm định chất lượng giáo dục.

Chương trình đào tạo và hoạt động đào tạo có tác dụng chuyên hóa mục tiêu đào tạo, thậm chí là một phần sứ mạng của nhà trường thành sản phẩm của quá trình đào tạo thông qua chuẩn đầu ra và những mục tiêu năng lực cụ thể. Thông qua kiểm định, các bước rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo sẽ được thực hiện theo đúng quy định với những yêu cầu cụ thể. Hơn nữa, trong quá trình xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo đòi hỏi sự tham gia nhiều hơn của các bên liên quan như nhà tuyển dụng, cựu sinh viên, giáo viên phổ thông... đồng thời cập nhật những nội dung mới, tham khảo những cách xây dựng chương trình tiên tiến trên thế giới. Ý thức nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo sẽ không chỉ gói gọn trong phạm vi cán bộ quản lý, giảng viên, người học mà liên quan đến tất cả mọi đối tượng trong và ngoài nhà trường ở các mức độ khác nhau. Các bên liên quan cũng cần được khuyến khích tham gia nhiều hơn vào công tác quản trị nhà trường, đóng góp ý kiến cho các văn bản cốt lõi của trường.

Bên cạnh việc nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, giảng viên về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục, tiêu chuẩn về đội ngũ trong kiểm định cũng tạo ra áp lực, đòi hỏi bản thân từng cán bộ, giảng viên nhà trường phải nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học và tiếp cận những phát triển mới nhất trong chuyên môn. Trong quá trình đào tạo, từng giảng viên đã chú trọng hơn đến những phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả của người học phù hợp hơn, đồng thời nỗ lực đổi mới phương pháp dạy học, làm cho người học chủ động hơn trong quá trình học tập, nghiên cứu

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 5 tiêu chí 9: 1 điểm.

Tiêu chuẩn 9.6: Trường có tỷ lệ 80% người học có việc làm phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo sau 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp.

Để nắm thông tin về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp và khả năng tham gia vào thị trường lao động của sinh viên sau khi tốt nghiệp. Nhà trường có triển khai khảo sát tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp là một trong các căn cứ để Nhà trường nghiên cứu, điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh, cơ cấu ngành đào tạo, đổi mới nội dung chương trình, phương pháp đào tạo, mở ngành đào tạo mới và tăng cường các điều kiện nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm (2.7.01- Các biên bản thỏa thuận hợp tác giữa nhà trường với các đơn vị sử dụng lao động). Tuy nhiên, việc khảo sát này chưa thật sự đầy đủ và chưa có cập nhật lưu trữ dữ liệu của 100% sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường.

Hàng năm, Trường có triển khai khảo sát sinh viên tốt nghiệp về tình hình việc làm (9.6.01- Kế hoạch số 12-18/KH-STHC ngày 25/08/2018 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2018-2019; Kế hoạch số 14-19/KH-STHC ngày 27/08/2019 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2019-2020; Kế hoạch số 18-18/KH-STHC ngày 25/08/2020 về việc tổ chức khảo sát trong năm học 2020-2021; 9.6.02- Danh sách cựu sinh viên tham gia khảo sát tình hình việc làm năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 9.6.03- Bộ phiếu khảo sát cựu sinh viên về tình hình việc làm năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021; 9.6.04- Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về tình hình việc làm và thu nhập của sinh viên tốt nghiệp năm 2018 ngày 23/12/2019; Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về tình hình việc làm và thu nhập của sinh viên tốt nghiệp năm 2019 ngày 25/12/2019; Biên bản tổng hợp ý kiến khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về tình hình việc làm và thu nhập của sinh viên tốt nghiệp năm 2020 ngày 25/12/2020).

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 6 tiêu chí 9: 1 điểm.

PHẦN III: TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030.
- Rà soát Đề án “Vị trí việc làm” của trường cho phù hợp với những thay đổi mới theo kế hoạch phát triển trường từ nay đến năm 2025 và đề án trường chất lượng cao, ngành đào tạo trong điểm cấp độ quốc tế; đồng thời phù hợp tình hình thực tế tại đơn vị.
- Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để nâng cấp Trường lên Cao đẳng vào năm 2025 theo Đề án.
- Tăng cường liên kết đào tạo với các đơn vị, tổ chức trong nước và quốc tế.
- Tiếp tục tổ chức xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo liên thông và mở rộng đào tạo tới mọi đối tượng có nhu cầu.
- Nhà trường tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng các phòng học chuyên môn hóa, đầu tư trang thiết bị. Có giải pháp triển khai hiệu quả hoạt động gắn với doanh nghiệp trong đào tạo kép.
- Tạo điều kiện cho giáo viên được theo học các khóa đào tạo, bồi dưỡng để có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia Bậc 2 hoặc chứng nhận bậc thợ 4/7, 3/6, cao đẳng để đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.
- Năm học 2021-2022 và những năm tiếp theo, triển khai xây dựng kế hoạch tuyển dụng, kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo đạt chuẩn về năng lực nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu giảng dạy của Trường.
- Tăng cường trao đổi với doanh nghiệp để tiếp tục cải tiến, biên soạn chỉnh lý chương trình đào tạo các ngành, nghề sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của trường, nhu cầu xã hội, đơn vị sử dụng lao động.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, tiến bộ khoa học kỹ thuật của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 phục vụ công tác giảng dạy.

- Đẩy mạnh công tác biên soạn giáo trình nội bộ phục vụ đào tạo các ngành, nghề nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Trong thời gian tới, nhà trường sẽ tiến đến chuẩn hóa và đăng ký kiểm định chất lượng tất cả các chương trình đào tạo của các ngành trường đang đào tạo.

- Từ nay đến năm 2025, Nhà trường đẩy mạnh thực hiện đề án nâng cấp trường lên Cao đẳng.

- Cần có giải pháp đẩy mạnh hoạt động liên kết đào tạo, triển khai các hoạt động hợp tác với các trường nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế; các hoạt động hợp tác quốc tế. Kiện toàn nhân sự, bộ phận chuyên trách xúc tiến, theo dõi, kiểm tra, triển khai việc thực hiện các dự án hợp tác với nước ngoài.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tạo nguồn thu, kiểm soát chi một cách tiết kiệm. Tăng cường phát triển các hoạt động dịch vụ, các hoạt động hợp pháp khác tạo nguồn thu đảm bảo đời sống CB-GV-NV, đầu tư phát triển và chất lượng đào tạo.

- Thường xuyên cân đối nguồn tài chính nhằm đảm bảo việc sử dụng phù hợp nguồn kinh phí cho các bộ phận, ưu tiên kinh phí cho vật tư thực tập, trang thiết bị cho các khoa và sửa chữa phục vụ cho học tập và giảng dạy.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động tự kiểm tra định kỳ, thường xuyên để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những vi phạm trong nguyên tắc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí; thực hiện đúng quy định các nội dung công khai minh bạch về tài chính.

- Nhà trường không đủ quỹ đất để xây dựng ký túc xá. Trong thời gian tới, từ nay đến năm 2025, sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt các Dự án nâng cấp trường, nhà trường sẽ nâng cấp cơ sở vật chất, xây dựng ký túc xá và khu liên hiệp thể thao đáp ứng nhu cầu sinh viên đang theo học tại trường.

- Hàng năm, nhà trường tiếp tục rà soát các biểu mẫu, phiếu khảo sát, cải tiến phương pháp, cách thức khảo sát nhằm đạt được kết quả chính xác, có độ tin cậy cao và nhanh chóng; đồng thời trên cơ sở kết quả khảo sát thu được, tiến hành nghiên cứu điều chỉnh các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và mọi mặt công tác của nhà trường.

- Lập cơ sở dữ liệu sinh viên tốt nghiệp tốt hơn để việc điều tra lần vết thông tin việc làm đầy đủ, hiệu quả hơn.

PHẦN IV: ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Tổng cục GDNN Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có giải pháp hỗ trợ, tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thiện yêu cầu về chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc chứng nhận bậc thợ 4/7, 3/6, cao đẳng để đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

P. HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- TCGDNN (để báo cáo);
- Sở LĐ-TBXH TP. Hồ Chí Minh (để báo cáo);
- Lưu: VT, TTĐBCL.